



Hướng dẫn sử dụng Hệ thống đa phương tiện

RX500h / RX450h+ /
RX350h / RX350



©2022 TẬP ĐOÀN TOYOTA MOTOR

Tài liệu này đã được đăng ký bản quyền. Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần tài liệu này mà không có sự cho phép bằng văn bản của Tập đoàn ô tô Toyota.

Hoạt động cơ bản	Thao tác điều khiển cơ bản của hệ thống đa phương tiện	1
Cài đặt và đăng ký	Đăng ký và cài đặt các tính năng khác nhau	2
Kết nối điện thoại thông minh hoặc thiết bị liên lạc	Sử dụng kết nối Bluetooth® hoặc Wi-Fi®	3
Dẫn đường	Sử dụng màn hình bản đồ Tìm kiếm bản đồ Kích hoạt chỉ đường	4
Hệ thống âm thanh	Nghe radiô Nghe nhạc	5
Cuộc gọi rảnh tay	Để sử dụng chức năng gọi điện thoại di động rảnh tay	6
Các dịch vụ đã được kết nối	Sử dụng các dịch vụ được kết nối	7
Hệ thống hỗ trợ đỗ xe	Kiểm tra tình trạng xung quanh xe.	8
Phụ lục	Thông tin tham khảo Chứng nhận	9
Mục lục	Tìm kiếm theo bảng chữ cái	

Hướng dẫn

Thông tin dành cho người đọc	7
Các chỉ dẫn an toàn	9
Đọc cuốn Hướng dẫn sử dụng này	10
Hình minh họa	12

1 Hoạt động cơ bản

1-1. Thao tác điều khiển cơ bản của hệ thống đa phương tiện

Màn hình và điều khiển	14
Khái quát về màn hình đa phương tiện	16
Menu chính	18
Biểu tượng trạng thái	20
Thao tác trên màn hình cảm ứng	22
Chức năng màn hình cơ bản	25
Nhập các chữ và số	27

1-2. Sử dụng cơ bản hệ thống dẫn đường

Màn hình bản đồ	28
Hiển thị vị trí hiện tại của xe... ..	30
Thay đổi tỷ lệ bản đồ	31
Thay đổi hướng của bản đồ... ..	32
Di chuyển bản đồ	33

1-3. Sử dụng các tính năng cơ bản của hệ thống âm thanh

BẬT / TẮT hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng	34
Thay đổi nguồn phát	36
Thay đổi bố cục công tắc trên màn hình chọn nguồn phát	38
Kết nối cổng USB	39

1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói	40
Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói	42
Đọc một khẩu lệnh	45
Tìm kiếm thông tin bằng bàn phím	49

2 Cài đặt và đăng ký

2-1. Khởi tạo hệ thống đa phương tiện

Đăng ký một hồ sơ người dùng	52
------------------------------------	----

2-2. Các cài đặt khác nhau

Thay đổi các cài đặt	57
----------------------------	----

2-3. Các cài đặt người lái

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng	59
Cài đặt cách xác định người lái	62

2-4. Các cài đặt chung

Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện	66
--	----

2-5. Cài đặt màn hình

Thay đổi các cài đặt của màn hình	69
---	----

2-6. Các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói

Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói	71
--	----

2-7. Các cài đặt trên xe

Cài đặt thông tin đại lý	73
Thay đổi các cài đặt bảo mật	74
Cập nhật và kiểm tra thông tin phần mềm	76

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

Các cài đặt của hệ thống dẫn đường 80

Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ..... 81

Cài đặt tuyến đường 84

Các cài đặt chỉ dẫn 87

Cài đặt khác..... 90

2-9. Các cài đặt âm thanh và phương tiện

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện 96

Chuyển chế độ màn hình..... 99

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh..... 100

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát 101

2-10. Cài đặt mạng Wi-Fi®

Thay đổi cài đặt Wi-Fi® 102

2-11. Các cài đặt của kết nối Bluetooth®

Cài đặt các thiết bị Bluetooth® 104

3 Kết nối điện thoại thông minh hoặc thiết bị liên lạc

3-1. Sử dụng chức năng Bluetooth®

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®..... 108

Các thông số kỹ thuật và cấu hình tương thích của thiết bị Bluetooth® 111

Đăng ký thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện 113

Xóa một thiết bị Bluetooth® đã đăng ký 116

Kết nối với thiết bị Bluetooth® 117

Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính..... 121

Cài đặt một thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ 122

3-2. Kết nối với mạng Wi-Fi®

Các lưu ý khi sử dụng các thiết bị Wi-Fi®..... 123

Kết nối internet bằng Wi-Fi® 125

3-3. Sử dụng Apple CarPlay và Android Auto

Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto 128

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký 131

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký 134

Sử dụng Android Auto 138

Khi Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể bị lỗi... 140

4 Dẫn đường

4-1. Hệ thống dẫn đường

Giới thiệu về việc sử dụng các dịch vụ cung cấp thông tin bản đồ bằng kết nối Wi-Fi® 146

Chức năng dẫn đường 148

Chức năng dẫn đường đã được kết nối (bằng hệ thống dẫn đường tích hợp) 149

4-2. Thông tin bản đồ

Hiển thị các thông tin của một địa điểm 150

Màn hình tùy chọn bản đồ ...	151	Ăng ten radiô	186
Hiển thị các biểu tượng POI	152	5-2. Radiô Internet	
Các cài đặt hiển thị bản đồ ..	153	Sử dụng radiô Internet.....	187
Chế độ Highway	157	5-3. Sử dụng thẻ nhớ USB	
4-3. Thao tác tìm kiếm điểm đến		Các lưu ý khi phát nội dung trên thẻ nhớ USB.....	188
Tìm kiếm điểm đến	158	Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB	190
Màn hình tìm kiếm điểm đến	159	Phát file video trên thẻ nhớ USB	193
Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm	162	5-4. Điều khiển trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone	
Thêm một điểm đi qua trong lộ trình.....	163	Các lưu ý khi phát trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone.....	196
Cài đặt điểm đến trên điện thoại thông minh của bạn ..	164	Phát nhạc trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone.....	197
4-4. Cài đặt điểm đến		5-5. Hoạt động của Apple CarPlay	
Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.....	166	Các lưu ý khi phát qua Apple CarPlay.....	200
Xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình.....	167	Phát nhạc qua Apple CarPlay	201
Thay đổi tùy chọn lộ trình	168	5-6. Hoạt động của Android Auto	
Thay đổi lộ trình	169	Các lưu ý khi phát qua chức năng Android Auto	204
Cài đặt các điểm cần đi qua trên một tuyến đường	170	Phát nhạc trên Android Auto	205
Chỉnh sửa điểm đi qua.....	171	5-7. Điều khiển hệ thống âm thanh Bluetooth®	
4-5. Chỉ đường		Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth®	207
Màn hình chỉ đường.....	172	Phát nhạc Bluetooth®	209
Màn hình hiển thị làn đường	173	5-8. Sử dụng Miracast®	
Tìm kiếm lại một lộ trình.....	175	Các lưu ý khi phát qua kết nối Miracast®	212
Dòng nhắc chỉ dẫn bằng giọng nói	176	Kết nối các thiết bị tương thích với kết nối Miracast®.	213
4-6. Cập nhật bản đồ		Phát qua Miracast®.....	214
Phiên bản cơ sở dữ liệu và khu vực bao phủ của bản đồ.....	177		
5 Hệ thống âm thanh			
5-1. Sử dụng radiô			
Nghe radiô	180		
Nghe đài phát DAB	183		

6 Cuộc gọi rảnh tay

6-1. Các lưu ý khi sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

Các lưu ý khi gọi điện rảnh tay 218

Khi tính năng gọi điện rảnh tay có thể đã bị trục trặc 222

6-2. Thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng

Vận hành bằng các nút trên vô lăng (Kiểu A) 226

Điều khiển bằng các nút trên vô lăng (Kiểu B) 228

6-3. Cách thực hiện cuộc gọi điện thoại

Thực hiện cuộc gọi từ danh sách lịch sử cuộc gọi 230

Thực hiện các cuộc gọi từ danh sách yêu thích 231

Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ 232

Thực hiện cuộc gọi từ bàn phím 233

Gọi bằng tín hiệu chờ hoặc tạm dừng 234

6-4. Cách nhận cuộc gọi

Trả lời cuộc gọi 235

Từ chối cuộc gọi 237

6-5. Điều khiển gọi điện

Thực hiện các thao tác trên màn hình cuộc gọi 238

Trả lời một cuộc gọi bị gián đoạn 240

Thực hiện một cuộc gọi khác trong khi đang có một cuộc gọi 241

Thực hiện cuộc gọi hội nghị 242

Kết thúc cuộc gọi 243

6-6. Đổi điện thoại để sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

Chuyển đổi điện thoại để gọi điện rảnh tay 244

6-7. Chỉnh sửa dữ liệu liên lạc

Truyền dữ liệu liên lạc 246

Thêm dữ liệu liên lạc mới vào danh bạ 250

Đăng ký các liên lạc ưa thích 252

6-8. Cách sử dụng chức năng tin nhắn

Các lưu ý khi sử dụng chức năng nhắn tin 253

Chức năng thực hiện cuộc gọi từ tin nhắn 258

7 Các dịch vụ đã được kết nối

7-1. Trình duyệt web (Internet)

Giới thiệu về chức năng trình duyệt web (Internet) ... 260

Hiển thị màn hình trình duyệt web 261

Điều khiển màn hình trình duyệt web 262

8 Hệ thống hỗ trợ đỗ xe

8-1. Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus

Chức năng hỗ trợ đỗ xe Lexus 268

Hiển thị màn hình chỉ dẫn 270

Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn 273

Các lưu ý đối với hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus 278

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Các chức năng của màn hình góc nhìn toàn cảnh 288

Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "P"	292
Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"	294
Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "R"	303
Màn hình khi gập gương chiếu hậu bên ngoài xe.....	312
Phóng to màn hình	313
Hiển thị góc nhìn bên dưới gầm xe	315
Chức năng cảnh báo vật thể chuyển động	317
Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh	319
Các lưu ý đối với màn hình góc nhìn toàn cảnh	321
Nếu bạn cảm thấy có điều gì đó bất thường	338

9 Phụ lục

9-1. Phụ lục

Thông tin về phương tiện và dữ liệu có thể được sử dụng trên hệ thống âm thanh.....	342
Chứng nhận	353
Mục lục	355

Thông tin dành cho người đọc

Hướng dẫn sử dụng hệ thống đa phương tiện

- Tài liệu hướng dẫn này mô tả hoạt động của hệ thống đa phương tiện. Vui lòng đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng này và "Hướng dẫn sử dụng xe" để đảm bảo sử dụng đúng cách.
- Xin lưu ý rằng nội dung của tài liệu hướng dẫn này có thể sẽ khác với hệ thống thực tế trong một số trường hợp, chẳng hạn như do việc cập nhật phần mềm và thay đổi thông số kỹ thuật.
- Tài liệu hướng dẫn này có các thông tin liên quan đến phần mềm hệ thống Ver. 1310 trở về trước. Để biết thông tin mới nhất, hãy tham khảo đường link sau. Trước khi sử dụng hệ thống này, hãy đọc các thông tin liên quan đến phiên bản phần mềm mới nhất. Để biết thông tin chi tiết về phiên bản phần mềm hiện tại, hãy xem "[Cập nhật và kiểm tra thông tin phần mềm](#)" (→ Trang. 76).

Tùy thuộc vào quốc gia hoặc khu vực sử dụng xe, mà dịch vụ cập nhật phần mềm có thể sẽ không khả dụng.

► RX500h/RX350h

- URL:
<https://lexusmanuals.com.au/owners-manual-and-navigation-manual-updates/replace.html?param=om48i02e.rx.2210.hev.mm>
- Mã QR:



► RX350

- URL:
<https://lexusmanuals.com.au/owners-manual-and-navigation-manual-updates/replace.html?param=om48i02e.rx.2210.cv.mm>
- Mã QR:



- Hình ảnh màn hình trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này có thể sẽ khác so với màn hình thực tế của hệ thống, tùy thuộc vào tính khả dụng của các chức năng, trạng thái đăng ký và dữ liệu bản đồ có sẵn tại thời điểm tài liệu hướng dẫn này được ban hành.
- Tên công ty và sản phẩm được liệt kê trong tài liệu hướng dẫn sử dụng này là thương hiệu và/hoặc thương hiệu đã đăng ký của các công ty tương ứng.

Tuyên bố miễn trách nhiệm về việc bồi thường dữ liệu

Hệ thống này sẽ lưu các dữ liệu vào bộ nhớ trong của nó. Các dữ liệu được lưu trong bộ nhớ có thể sẽ bị hỏng hoặc bị mất do hệ thống bị lỗi, sửa chữa, trục trặc, lỗi hoặc các nguyên nhân khác.

Xin lưu ý rằng Toyota không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các hư hỏng trực tiếp và/hoặc gián tiếp, đồng thời không bồi thường các dữ liệu lưu trong bộ nhớ trong nếu chúng không được lưu đúng cách.

Tháo ắc quy 12 V

Khi tắt công tắc động cơ <công tắc nguồn>, tất cả dữ liệu sẽ được lưu vào hệ thống. Nếu ngắt kết nối ắc quy 12 V trước khi dữ liệu được lưu, dữ liệu có thể không được lưu một cách chính xác.

Với chủ xe là người Úc

Để biết thông tin chi tiết về chính sách thông tin tín dụng và quyền riêng tư của Lexus, hãy tham khảo <http://www.lexus.com.au/privacy>.

Các chỉ dẫn an toàn

Để sử dụng hệ thống một cách an toàn nhất, hãy tuân theo tất cả các lời khuyên dưới đây.

Hệ thống này được thiết kế để giúp người lái lái xe tới điểm đến, và nếu được sử dụng đúng cách, thì nó có thể thực hiện được nhiệm vụ đó. Người lái hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc lái xe an toàn và sự an toàn của hành khách. Không sử dụng bất kỳ tính năng nào của hệ thống này đến mức nó khiến người lái trở nên mất tập trung và ảnh hưởng tới việc lái xe an toàn. Ưu tiên hàng đầu trong khi lái xe phải luôn là đảm bảo lái xe an toàn. Trong khi lái xe, hãy đảm bảo tuân thủ tất cả các quy định giao thông. Nếu biển báo giao thông trên đường đã bị thay đổi, thì chỉ dẫn lộ trình có thể chưa có thông tin cập nhật, chẳng hạn như hướng của đường một chiều.

Trong khi lái xe, hãy cố gắng sử dụng tính năng chỉ dẫn bằng giọng nói nhiều nhất có thể và chỉ nhìn lướt qua màn hình khi đã đảm bảo an toàn. Tuy nhiên, không hoàn toàn lệ thuộc vào các chỉ dẫn bằng giọng nói. Hãy sử dụng chúng như một công cụ tham khảo. Nếu hệ thống không thể xác định vị trí hiện tại của xe một cách chính xác, thì có khả năng nó sẽ đưa ra các chỉ dẫn không chính xác hoặc bị chậm trễ, hoặc hoàn toàn không có chỉ dẫn bằng giọng nói nào phát ra.

Đôi khi dữ liệu trong hệ thống có thể không đầy đủ. Điều kiện đường sá bao gồm đường hạn chế (không rẽ trái, đường cấm...) thường thay đổi. Do đó, trước khi làm theo các hướng dẫn của hệ thống, hãy xem các hướng dẫn có đảm bảo an toàn và hợp pháp không.

Hệ thống này không thể cảnh báo về những yếu tố như mức độ an toàn của một khu vực, tình trạng đường xá và các dịch vụ cứu hộ. Nếu bạn không chắc chắn về sự an toàn của một khu vực, thì đừng lái xe vào khu vực đó. Trong mọi trường hợp, hệ thống này không thể thay thế cho sự phán đoán cá nhân của người lái.




CẢNH BÁO

- Người lái không nên sử dụng hệ thống khi đang lái xe để đảm bảo an toàn. Nếu không tập trung quan sát tình trạng đường sá và giao thông thì có thể dẫn đến tai nạn.
- Trong khi lái xe, hãy đảm bảo tuân thủ các quy định giao thông và chú ý về tình trạng đường xá.

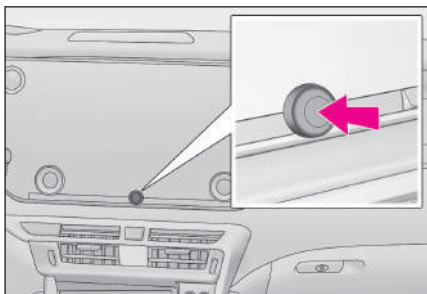
Đọc cuốn Hướng dẫn sử dụng này


Giải thích các biểu tượng trong cuốn Hướng dẫn sử dụng.

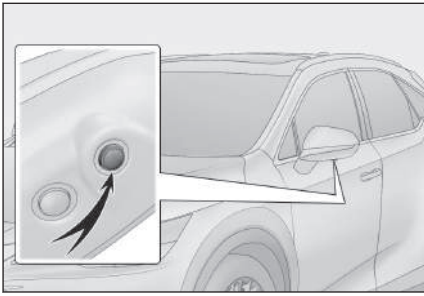
Các biểu tượng trong cuốn này


Biểu tượng	Ý nghĩa
	CẢNH BÁO : Đây là loại cảnh báo nếu không tuân thủ có thể sẽ gây chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong.
	CHÚ Ý : Đây là loại cảnh báo nếu không tuân thủ có thể gây hư hại cho xe hoặc các thiết bị trên xe.
1 2 3...	Chỉ ra thao tác hoặc quy trình thực hiện.
	Giải thích một số điểm khác ngoài các mô tả về các phương pháp sử dụng và chức năng mà bạn nên biết và thực sự hữu dụng.

Các biểu tượng được sử dụng trong hình minh họa



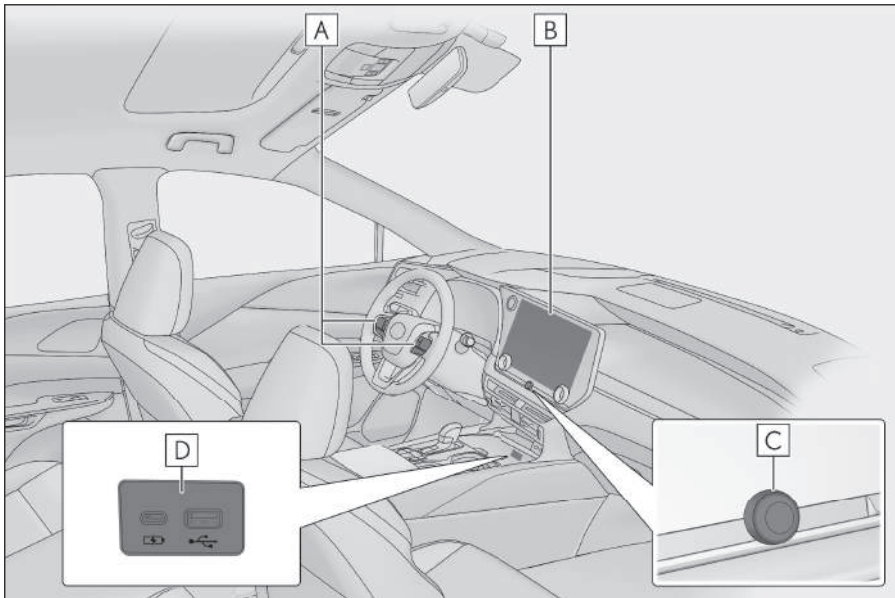
Biểu tượng	Ý nghĩa
	Chỉ hành động (ấn, xoay...) để điều khiển các nút và các thiết bị khác.



Biểu tượng	Ý nghĩa
	Chỉ ra chi tiết hoặc vị trí sẽ được giải thích.

Hình minh họa

Bảng táp lô




A Các công tắc điều khiển trên vô lăng

Điều khiển âm thanh..... Trang. 36

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói .. Trang. 42

Thực hiện cuộc gọi điện thoại..... Trang. 226,228

B Màn hình Trang. 14

C Nút [ VOL] Trang. 34

D Cổng USB Trang. 39

1-1. Thao tác điều khiển cơ bản của hệ thống đa phương tiện

Màn hình và điều khiển.....	14
Khái quát về màn hình đa phương tiện	16
Menu chính	18
Biểu tượng trạng thái.....	20
Thao tác trên màn hình cảm ứng	22
Chức năng màn hình cơ bản ..	25
Nhập các chữ và số.....	27

Đọc một khẩu lệnh.....	45
Tìm kiếm thông tin bằng bàn phím.....	49

1-2. Sử dụng cơ bản hệ thống dẫn đường

Màn hình bản đồ.....	28
Hiển thị vị trí hiện tại của xe...	30
Thay đổi tỷ lệ bản đồ	31
Thay đổi hướng của bản đồ...	32
Di chuyển bản đồ.....	33

1-3. Sử dụng các tính năng cơ bản của hệ thống âm thanh

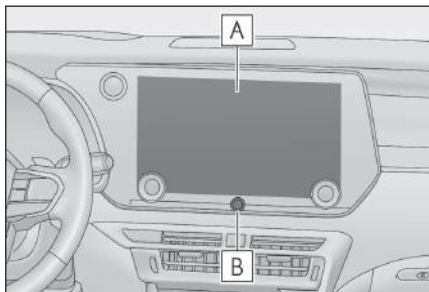
BẬT / TẮT hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng	34
Thay đổi nguồn phát	36
Thay đổi bộ cục công tắc trên màn hình chọn nguồn phát.....	38
Kết nối cổng USB	39

1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

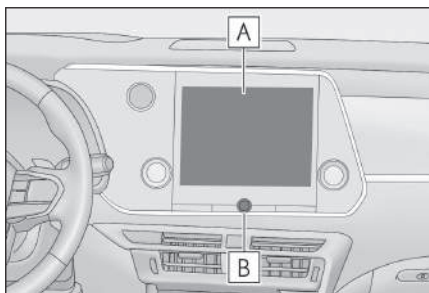
Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói	40
Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói	42

Màn hình và điều khiển

► Màn hình 14 inch



► Màn hình 9,8 inch



A | Màn hình

Thao tác với màn hình cảm ứng bằng cách chạm trực tiếp vào màn hình.

B | Nút [VOL]

Bật/tắt hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng.

THÔNG TIN

- Màn hình LCD có thể sẽ bị mờ hoặc tối tùy thuộc vào môi trường xung quanh hoặc góc nhìn của màn hình.
- Có thể sẽ khó quan sát màn hình nếu ánh nắng mặt trời hoặc các ánh sáng bên ngoài khác đang chiếu vào màn hình.
- Màn hình có thể sẽ bị tối hoặc khó quan sát nếu bạn đeo kính râm phân cực.

CẢNH BÁO


Để đảm bảo an toàn, người lái nên hạn chế sử dụng màn hình càng nhiều càng tốt khi đang lái xe và nên dừng xe khi cần điều khiển màn hình. Điều khiển màn hình trong khi đang lái xe sẽ rất nguy hiểm như đánh lái nhầm hoặc các tai nạn không lường trước được khác. Ngoài ra, chỉ nhìn vào màn hình khi cần thiết và trong thời gian càng ngắn càng tốt khi điều khiển xe.

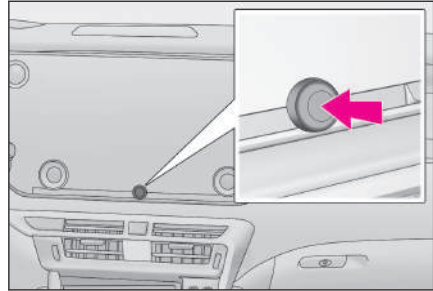
CHÚ Ý

Không sử dụng màn hình trong thời gian dài với động cơ <hệ thống hybrid> đã tắt. Điều này có thể làm hết điện ắc quy 12 V.

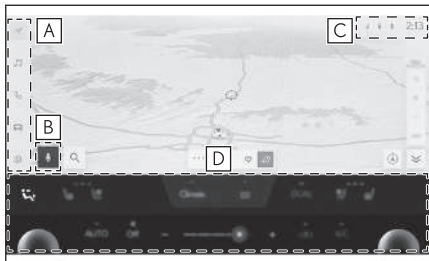
Khởi động lại hệ thống

Khi hệ thống phản hồi cực kỳ chậm, bạn có thể khởi động lại hệ thống.

- **Hãy ấn và giữ nút [ VOL] trong ít nhất 3 giây.**



Khái quát về màn hình đa phương tiện



A Menu chính

Thay đổi chức năng hiển thị trên màn hình khi chạm vào biểu tượng.

B Nút micrô

Hiện thị màn hình điều khiển bằng giọng nói cho phép điều khiển hệ thống dẫn đường, hệ thống âm thanh, điều khiển và nhiều chức năng khác bằng giọng nói.

C Biểu tượng trạng thái



Đồng hồ và các biểu tượng cùng với các thông tin về trạng thái kết nối... được hiển thị ở phía trên cùng của màn hình.

D Các nút điều khiển hệ thống điều hòa

Điều khiển hệ thống điều hòa và các chức năng của xe.*1

THÔNG TIN

- Nội dung hiển thị có thể sẽ khác nhau tùy thuộc vào kích thước màn hình của hệ thống đa phương tiện.
- Chỉ với màn hình 14 inch:

Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ để hiển thị bản đồ ở mức kích thước lớn hơn và chạm vào nút [] trên màn hình âm thanh để hiển thị nội dung ở kích thước lớn hơn.



— Thông tin liên quan —

[Menu chính \(Trang. 18\)](#)

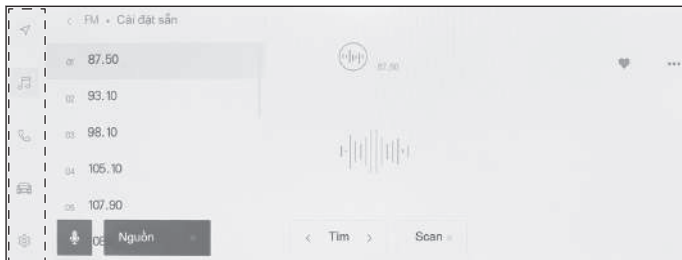
[Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói \(Trang. 42\)](#)

*1 : Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

Biểu tượng trạng thái(Trang. 20)

Menu chính

Có thể thay đổi chức năng được hiển thị trên màn hình bằng cách chạm vào một biểu tượng.




 : Apple CarPlay

Hiển thị màn hình Apple CarPlay.

 : Android Auto™

Hiển thị màn hình Android Auto.

 : Hệ thống dẫn đường

Hiển thị màn hình bản đồ. Có thể sử dụng hệ thống định vị để tìm kiếm điểm đến hoặc thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến hệ thống dẫn đường.

 : Âm thanh

Hiển thị màn hình điều khiển âm thanh. Người dùng có thể chọn nguồn phát âm thanh mong muốn.

 : Điện thoại

Hiển thị màn hình điện thoại. Có thể sử dụng điện thoại di động được kết nối qua chức năng Bluetooth® để thực hiện cuộc gọi rảnh tay.

 : Thông tin xe*1

Hiển thị màn hình thông tin xe. Có thể hiển thị các thông tin về xe như hiển thị mức tiêu thụ nhiên liệu và thực hiện các cài đặt của các thiết bị trên xe.

 : Kết nối

Hiển thị màn hình ứng dụng.

Chức năng này không khả dụng ở một số quốc gia. Để biết thông tin chi tiết (danh sách quốc gia có chức năng này khả dụng, thao tác, cài đặt...), hãy liên hệ với đại lý Lexus của bạn.

 : Cài đặt

Hiện thị màn hình cài đặt. Người dùng có thể thay đổi các cài đặt của hệ thống đa phương tiện và của xe.

THÔNG TIN

Các biểu tượng Apple CarPlay/Android Auto sẽ xuất hiện khi kết nối với một thiết bị được hỗ trợ với hệ thống và chức năng ứng dụng được để ở chế độ bật.

*1 : Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

Biểu tượng trạng thái

Thời gian và các biểu tượng với các thông tin về trạng thái kết nối sẽ được hiển thị ở phía trên cùng của màn hình.



4:12

Hiển thị thời gian hiện tại. Màn hình cài đặt ngày và giờ sẽ được hiển thị khi người dùng chạm vào đồng hồ.



Hiển thị trạng thái kết nối của điện thoại di động được kết nối qua Bluetooth®. Khi chạm vào biểu tượng sẽ hiển thị màn hình cài đặt kết nối Bluetooth®.



Hiển thị mức thu sóng của điện thoại di động đã được kết nối.



Hiển thị dung lượng pin còn lại của điện thoại di động đã được kết nối.



Hiển thị trạng thái thu tín hiệu của DCM (Data Communication Module).^{*1}



Hiển thị mức sóng Wi-Fi®.



Được hiển thị khi hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus đang được kích hoạt.



Được hiển thị khi thực hiện cuộc gọi rảnh tay trong khi hệ thống đang hiển thị một màn hình khác ngoài màn hình điện thoại.



Được hiển thị khi phát tín hiệu từ internet radiô.^{*2}



Sẽ hiển thị khi xe được trang bị bộ sạc không dây. *1

THÔNG TIN

- Mức pin còn lại của điện thoại di động có thể được hiển thị không khớp với mức pin trên màn hình trên điện thoại di động. Ngoài ra, màn hình có thể sẽ không hiển thị mức pin còn lại, tùy thuộc vào kiểu điện thoại.
- Bạn có thể không sử dụng được mạng Wi-Fi® nếu sóng kém.
- Nếu sử dụng điện thoại di động ở những địa điểm hoặc điều kiện như sau, thì có thể sẽ không kết nối Bluetooth được®:
 - Điện thoại di động ở phía sau hoặc bên dưới ghế ngồi, hoặc bên trong ngăn đựng găng tay hoặc hộp dầm
 - Có vật bằng kim loại chạm vào hoặc che phủ điện thoại di động
- Nếu điện thoại di động được đặt ở chế độ tiết kiệm pin, kết nối Bluetooth® có thể sẽ tự động ngắt. Nếu tình trạng đó xảy ra, hãy tắt chế độ tiết kiệm pin trên điện thoại di động.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện\(Trang. 66\)](#)

[Cài đặt các thiết bị Bluetooth®\(Trang. 104\)](#)

*1 : Nếu có

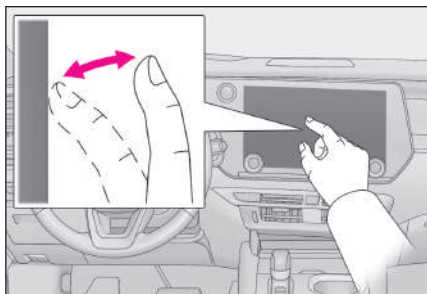
*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Thao tác trên màn hình cảm ứng

Thao tác màn hình cảm ứng bằng cách chạm trực tiếp ngón tay vào màn hình.

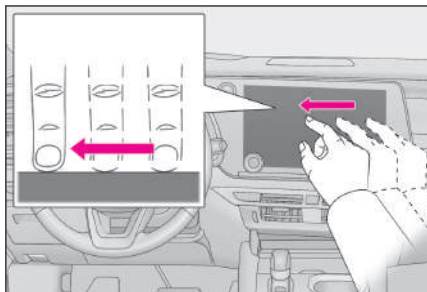
■ Chạm

Hãy chạm nhẹ vào màn hình. Bạn có thể chọn các hạng mục trên màn hình.



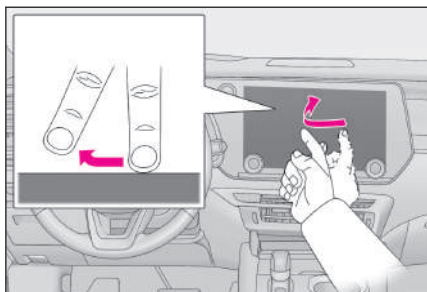
■ Kéo

Hãy chạm và di chuyển ngón tay của bạn trên màn hình. Bạn có thể cuộn danh sách và màn hình bản đồ theo mức độ di chuyển của ngón tay.



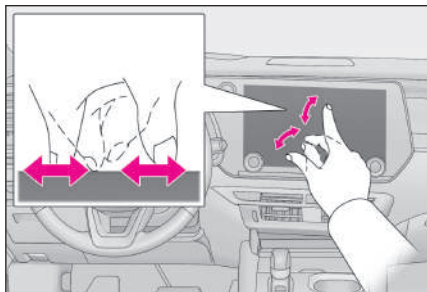
■ Vuốt

Hãy lướt nhanh đầu ngón tay đang chạm trên màn hình. Bạn có thể cuộn màn hình danh sách và bản đồ nhanh hơn so với cách sử dụng thao tác kéo.



■ Thu nhỏ/phóng to

Hãy vuốt hai ngón tay lại gần nhau và tách xa nhau khi chúng đang chạm vào màn hình. Bạn có thể phóng to và thu nhỏ bản đồ bằng thao tác này.



☐ THÔNG TIN

- Để điều khiển một số chức năng, có thể sẽ cần phải chạm và giữ hoặc chạm nhanh 2 lần vào màn hình.
- Có thể thay đổi độ nhạy khi chạm vào màn hình.
- Có thể bật/tắt âm thanh phản hồi khi chạm vào một nút điều khiển trên màn hình.
- Thao tác vuốt có thể không hoạt động trơn tru ở các khu vực có độ cao lớn.
- Chức năng điều khiển trên màn hình sẽ bị hạn chế trong khi lái xe.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện\(Trang. 66\)](#)

Các lưu ý khi thao tác trên màn hình cảm ứng

☐ THÔNG TIN

- Nếu không có phản hồi từ các nút trên màn hình, hãy nhấc ngón tay ra khỏi màn hình và thử lại.
- Trong các trường hợp sau, các nút trên màn hình có thể sẽ không có phản hồi hoặc trực tiếp:
 - Khi người dùng đeo găng tay
 - Khi người dùng thao tác trên màn hình bằng móng tay
 - Khi người dùng đang chạm vào màn hình bằng một ngón tay khác hoặc lòng bàn tay
 - Khi có bụi bẩn hoặc nước trên màn hình
 - Khi có lớp phim nhựa hoặc lớp phủ nano trên màn hình
- Nếu xe đang ở gần một tháp truyền hình, nhà máy điện, trạm đổ xăng, trạm phát sóng, màn hình lớn, sân bay hoặc một vị trí đang phát ra sóng radio mạnh hoặc tiếng ồn lớn

1-1. Thao tác điều khiển cơ bản của hệ thống đa phương tiện

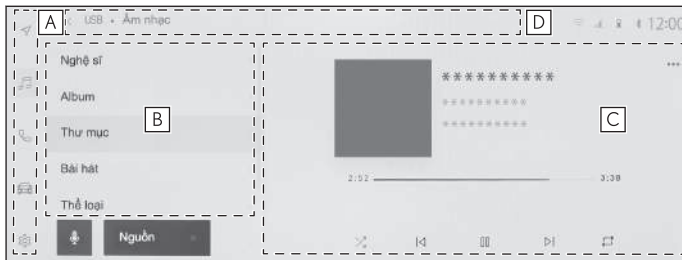
- Khi bạn đang mang theo hoặc đang sạc điện cho một thiết bị liên lạc di động, chẳng hạn như máy thu thanh hoặc điện thoại di động, bên trong xe
- Nếu màn hình bị chạm hoặc bị che khuất bởi một thể vật kim loại như một trong các đồ vật sau đây, thì các nút trên màn hình có thể sẽ không phản hồi hoặc bị lỗi:
 - Thẻ được bọc bằng kim loại chẳng hạn như thẻ nhôm
 - Vỏ hộp thuốc lá được bọc bằng giấy nhôm
 - Ví, bóp hoặc túi có các chi tiết bằng kim loại
 - Tiền xu
 - Các loại đĩa quang, chẳng hạn như đĩa CD và đĩa DVD, cáp USB...
- Nếu hệ thống được khởi động bằng một ngón tay chạm vào màn hình, thì các nút trên màn hình có thể sẽ không có phản hồi. Hãy thả ngón tay khỏi màn hình và thử lại. Nếu các nút vẫn không có phản hồi, hãy tắt công tắc động cơ <công tắc nguồn> và khởi động lại hệ thống.
- Ứng dụng bản đồ Apple CarPlay có thể không hỗ trợ tính năng phóng to/thu nhỏ.

CHÚ Ý

- Để bảo vệ màn hình, hãy chạm nhẹ vào màn hình bằng ngón tay khi thao tác.
- Không thao tác trên màn hình cảm ứng bằng bất kỳ đồ vật gì khác ngoài ngón tay của bạn.
- Nhẹ nhàng lau sạch màn hình bằng khăn lau kính hoặc vải mềm. Nếu chà mạnh vào màn hình bằng ngón tay hoặc vải cứng có thể làm xước bề mặt của màn hình.
- Không sử dụng dầu hỏa hoặc các dung dịch kiềm để lau màn hình. Nếu không có thể sẽ làm hỏng màn hình.
- Trong một số điều kiện nhất định, màn hình có thể sẽ hơi nóng. Hãy cẩn thận vì nếu chạm vào màn hình quá lâu thì có thể sẽ bị bỏng nhẹ.

Chức năng màn hình cơ bản

Một màn hình danh sách sẽ xuất hiện nếu có nhiều màn hình như các cài đặt và màn hình âm thanh. Hãy cuộn danh sách để chọn mục mà bạn cần.



A Menu chính

Thay đổi chức năng sẽ được hiển thị trên màn hình bằng cách chạm vào một biểu tượng.

B Menu phụ

Hiển thị các hạng mục trên một danh sách. Người dùng có thể cuộn danh sách này bằng cách kéo hoặc vuốt màn hình.

C Khu vực mô tả

Hiển thị các thông tin chi tiết về hạng mục mà bạn đã chọn trên menu phụ.

D Danh sách "breadcrumb"

Hiển thị tiêu đề màn hình theo sơ đồ phân cấp. Hãy chạm vào nút [←] để quay lại một cấp cao hơn.

THÔNG TIN

Chức năng điều khiển trên màn hình sẽ bị hạn chế trong khi lái xe.

■ Tìm kiếm một danh sách

Khi chạm vào phần chữ trong một mục lục sẽ hiển thị hạng mục mong muốn từ danh sách.



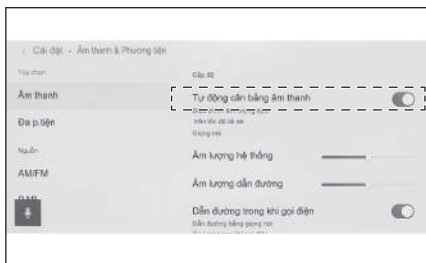
1-1. Thao tác điều khiển cơ bản của hệ thống đa phương tiện

■ **Bật hoặc tắt các cài đặt**

Khi chạm vào một mục sẽ bật hoặc tắt cài đặt.

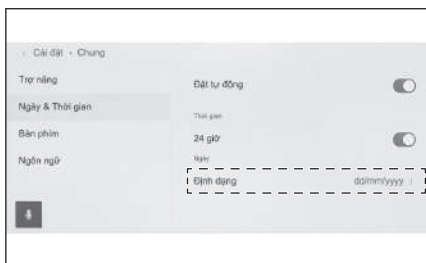
 : ON

 : TẮT



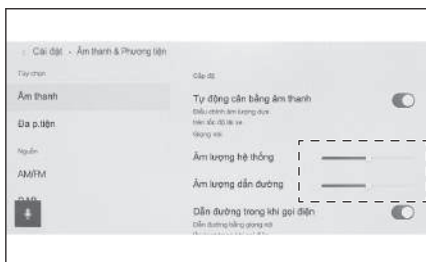
■ **Nhiều tùy chọn cài đặt**

Hãy chạm vào một hạng mục có ký hiệu [⋮] để cho phép bạn có thể chọn một mục từ nhiều tùy chọn.



■ **Điều chỉnh mức độ**

Khi kéo thanh trượt sẽ cho phép điều chỉnh mức cài đặt.



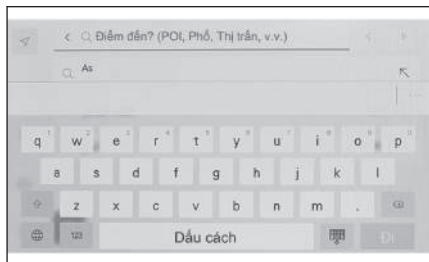
— Thông tin liên quan —

[Menu chính\(Trang. 18\)](#)

Nhập các chữ và số

Người dùng có thể nhập các chữ cái và các số bằng cách sử dụng bàn phím. Hệ thống sẽ hiển thị các gợi ý nội dung tìm kiếm khi nhập các chữ cái.

► Ví dụ về màn hình



/ : Đóng màn hình bàn phím và quay lại màn hình trước đó.

: Di chuyển con trỏ.

: Hiển thị nội dung được đề xuất dựa trên nội dung đã nhập hiện tại.

: Xóa một ký tự.

: Chuyển bàn phím.*1

: Chuyển giữa chế độ nhập chữ hoa và chữ thường.

[Đi] : Tìm kiếm theo nội dung đã được nhập.

: Đóng bàn phím.

123 : Chuyển sang chế độ nhập số và ký hiệu đặc biệt.


ABC : Chuyển sang chế độ nhập các ký tự trong bảng chữ cái.

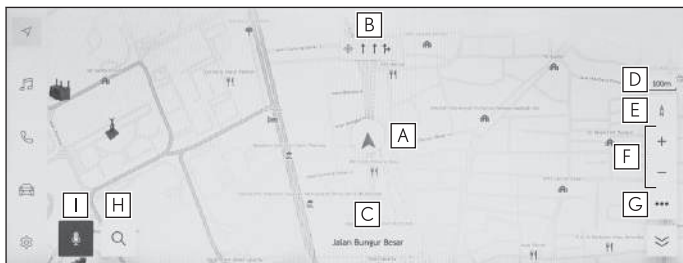
THÔNG TIN

- Kiểu bàn phím được hiển thị sẽ phụ thuộc vào tính năng của hệ thống.
- Hãy chạm và giữ vào nút [] để trực tiếp chọn kiểu bàn phím.*1
- Hãy chạm nhanh hai lần vào nút [] để cố định các chữ cái ở dạng chữ hoa khi nhập liệu.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Màn hình bản đồ

Các thông tin được hiển thị trên màn hình bản đồ và mục đích của chúng như sau. Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.



A Dấu vị trí hiện tại

Hiển thị vị trí hiện tại và hướng di chuyển của xe.

B Hiển thị thông tin làn đường

Hiển thị các làn đường sẽ đi qua và chuyển hướng tại một ngã tư/giao lộ. (Chỉ khả dụng với các giao lộ/ngã tư có thông tin trong dữ liệu bản đồ)

Trong khi chỉ đường, làn đường được khuyến cáo lái xe sẽ được làm nổi bật lên.

C Hiển thị tên

Tùy thuộc vào tình huống, mà thông tin sau sẽ xuất hiện: (Chức năng này chỉ khả dụng ở các điểm có thông tin trong dữ liệu bản đồ)

● Tên của những đường sẽ lái xe qua

D Hiển thị tỷ lệ

Hiển thị tỷ lệ của bản đồ được hiển thị.

E Hiển thị hướng

Hiển thị hướng của bản đồ. Hãy chạm vào nút này để thay đổi hướng của bản đồ.

Để biết thông tin chi tiết về cách thay đổi hướng của bản đồ, hãy tham khảo phần thay đổi hướng của bản đồ.

F Nút phóng to/thu nhỏ

Phóng to/thu nhỏ màn hình bản đồ.

G Nút cài đặt màn hình

Hiển thị màn hình cài đặt hiển thị và cho phép thay đổi cài đặt hiển thị của POI gần đó...

H Nút điểm đến

Hiển thị màn hình tìm kiếm điểm đến.

I Nút micrô

Hiển thị màn hình điều khiển bằng giọng nói.

— Thông tin liên quan —

Hiển thị vị trí hiện tại của xe(Trang. 30)

Thay đổi hướng của bản đồ(Trang. 32)

Các cài đặt hiển thị bản đồ(Trang. 153)

Tìm kiếm điểm đến(Trang. 158)

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 40)

Hiển thị vị trí hiện tại của xe

Vị trí hiện tại của xe được hiển thị bởi dấu vị trí hiện tại [▲].



Khi đã cuộn màn hình bản đồ, hãy chạm vào nút [📍] hoặc nút [📏] trên menu chính để trả bản đồ về vị trí hiện tại của xe.

THÔNG TIN

- Với xe mới, hoặc khi ngắt kết nối lại cáp điện nối với điện cực của ắc quy 12 V, thì vị trí hiện tại thực tế của xe và vị trí [▲] được hiển thị bằng dấu vị trí hiện tại [▲] có thể sẽ khác nhau. Tuy nhiên, sau khi lái xe một lúc, thông qua quá trình đối chiếu giữa bản đồ và tín hiệu GPS nhận được, thì vị trí hiện tại được hiển thị trên bản đồ [▲] sẽ tự động được hiệu chỉnh lại. (Tùy thuộc vào các điều kiện lái xe mà quá trình này có thể sẽ mất vài phút.) Nếu không nhận được tín hiệu GPS và vị trí hiện tại của xe không được tự động hiệu chỉnh, thì hãy dừng xe ở vị trí an toàn và hiệu chỉnh vị trí hiện tại bằng thao tác thủ công.
- Hình dạng của dấu vị trí hiện tại [▲] sẽ khác nhau tùy thuộc vào màu sắc của bản đồ.

— Thông tin liên quan —

[Cài đặt tùy chọn cá nhân màn hình bản đồ\(Trang. 82\)](#)

[Hiệu chỉnh vị trí/hướng\(Trang. 95\)](#)

Thay đổi tỷ lệ bản đồ

Có thể phóng to/thu nhỏ màn hình bản đồ.

Hãy chạm vào nút [+] hoặc nút [-] trên màn hình bản đồ.



- Bạn cũng có thể thay đổi tỷ lệ bản đồ bằng cách sử dụng các thao tác chạm nhanh hoặc vuốt hai ngón tay gần nhau/ra xa trên màn hình.
Chạm hai lần để phóng to: Hãy chạm nhanh vào màn hình 2 lần
Chạm để thu nhỏ: Hãy chạm vào màn hình bằng hai ngón tay
- Chạm và giữ vào nút [+]/[-] để thay đổi tỷ lệ hiển thị của bản đồ theo từng mức tỷ lệ.

Bản đồ thành phố

Khi bản đồ được phóng to hết cỡ, thì có thể hiển thị chế độ bản đồ thành phố.

Với màn hình tỷ lệ bản đồ ở mức 50 m, hãy chạm vào nút [+].


Để hủy bản đồ thành phố, hãy chạm vào nút [-] hoặc vuốt 2 ngón tay lại gần nhau trên màn hình.

THÔNG TIN

- Nếu khu vực hiện tại không có trong dữ liệu bản đồ, thì bản đồ thành phố sẽ không được hiển thị.
- Nếu xe di chuyển đến hoặc cuộn bản đồ đến khu vực không có dữ liệu bản đồ thành phố, thì bản đồ thành phố sẽ tự động bị hủy.

Thay đổi hướng của bản đồ

Hướng của bản đồ có thể được giữ cố định hoặc thay đổi để phù hợp với hướng đi của xe. Hãy thay đổi hướng của bản đồ như mong muốn.


Mỗi khi chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ, hướng của màn hình bản đồ sẽ thay đổi giữa hướng lên phía bắc, hướng lên trên và hiển thị bản đồ 3D.

● Hướng lên phía bắc []

Bản đồ luôn được hiển thị hướng lên phía bắc, bất kể hướng di chuyển của xe.

● Hiển thị hướng lên trên []

Bản đồ được hiển thị với hướng di chuyển của xe luôn hướng lên trên.

● Bản đồ 3D []

Hiển thị dưới dạng bản đồ 3D. Khi chạm vào bản đồ 3D, bản đồ sẽ được hiển thị với hướng di chuyển của xe luôn hướng lên trên.

THÔNG TIN

- Có thể điều chỉnh góc hiển thị của bản đồ 3D.
- Khi hướng của màn hình bản đồ đang là hướng lên trên hoặc bản đồ 3D, nếu chuyển bản đồ sang một màn hình khác ngoài màn hình của vị trí hiện tại (màn hình bản đồ cài đặt điểm đến, màn hình bản đồ toàn tuyến...), thì hướng của bản đồ sẽ thay đổi sang chế độ hướng lên phía bắc. Tuy nhiên, nó sẽ trở lại chế độ hướng lên trên hoặc bản đồ 3D khi chọn hiển thị màn hình vị trí hiện tại.

— Thông tin liên quan —

[Cài đặt góc hiển thị \(Trang. 82\)](#)

Di chuyển bản đồ

Người dùng có thể di chuyển bản đồ và có thể đặt một điểm làm trung tâm của màn hình bản đồ.

Hãy chạm vào một điểm trên bản đồ.

- Trung tâm của màn hình bản đồ sẽ được chuyển đến điểm đã được chạm.



- Nếu thông tin của một POI là khả dụng, thì nó sẽ được hiển thị khi bạn chạm vào.
- Bằng cách chạm vào nút [📍] sau khi cuộn bản đồ đến một điểm bất kỳ, thì điểm đó sẽ được đặt làm điểm đến mới hoặc một điểm cần đi qua trong lộ trình.
- Bằng cách chạm vào nút [❤️] sau khi cuộn bản đồ đến một điểm bất kỳ, thì bạn có thể đặt điểm đó làm một điểm ưa thích.
- Hãy chạm vào nút [🏠] hoặc nút [📍] để quay trở lại vị trí hiện tại của xe.

📄 THÔNG TIN

Có thể cuộn bản đồ bằng cách chạm và kéo hoặc vuốt màn hình.

— Thông tin liên quan —

[Thao tác trên màn hình cảm ứng\(Trang. 22\)](#)

[Thay đổi hướng của bản đồ\(Trang. 32\)](#)

[Hiển thị các thông tin của một địa điểm\(Trang. 150\)](#)

BẬT / TẮT hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng

Có thể tắt âm thanh khi không sử dụng hoặc có thể điều chỉnh âm lượng ở mức thích hợp.

Có thể sử dụng hệ thống khi công tắc động cơ <công tắc nguồn> ở trạng thái ACC hoặc ON.

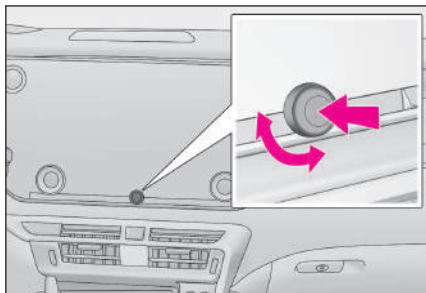
⚠ CHÚ Ý

- Không sử dụng hệ thống âm thanh quá lâu khi động cơ không hoạt động <hệ thống hybrid không hoạt động>. Nếu không có thể sẽ khiến cho ắc quy 12 V bị hết điện.
- Nghe âm thanh ở mức âm lượng thích hợp sẽ không ảnh hưởng đến việc lái xe an toàn.

■ Điều khiển bằng nút điều khiển hệ thống âm thanh

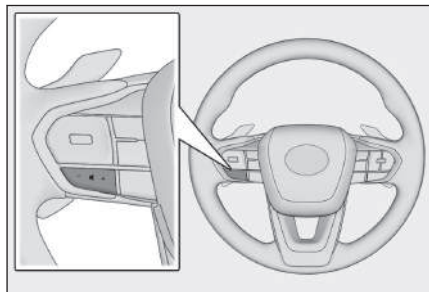
Nút [VOL]

Hãy ấn vào nút để chuyển trạng thái bật và tắt. Xoay nút để điều chỉnh âm lượng.



■ Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

▶ Kiểu A



Công tắc [+]

Tăng âm lượng.

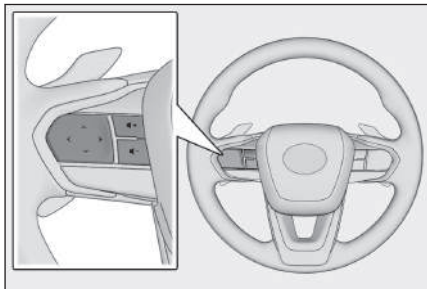
Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.

Công tắc [-]

Giảm âm lượng.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.

► Kiểu B



Nút nguồn của hệ thống âm thanh

Bạn có thể sử dụng nút này nếu nó đã được cài đặt làm nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

Hãy ấn vào nút để chuyển trạng thái bật và tắt.

Nút [🔊+]]

Tăng âm lượng.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.

Nút [🔊-]

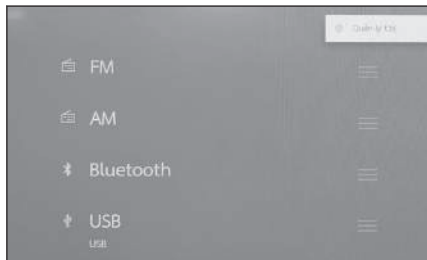
Giảm âm lượng.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.

Thay đổi nguồn phát

Có thể chuyển đổi nguồn phát thành radio, USB...

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Chạm vào nguồn phát mà bạn muốn sử dụng.**



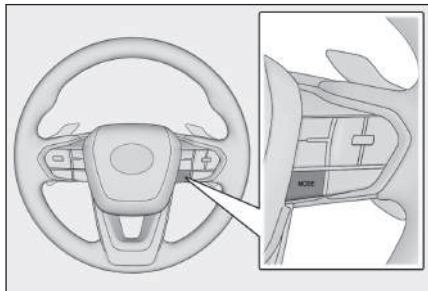
THÔNG TIN

- Nếu có người sử dụng điện thoại di động bên trong xe hoặc ở gần xe trong khi đang nghe nhạc, thì tiếng ồn nhiều có thể sẽ phát ra từ các loa trên xe.
- Người dùng sẽ không thể sử dụng các chức năng sau tùy thuộc vào phương thức kết nối của Apple CarPlay.
 - iPod
 - Nghe nhạc hoặc xem video qua kết nối USB
 - Âm thanh Bluetooth®
 - Miracast®
 - Android Auto
- Các chức năng sau sẽ không khả dụng trong khi được kết nối với Android Auto.
 - iPod
 - Nghe nhạc hoặc xem video qua kết nối USB
 - Apple CarPlay

Thay đổi nguồn phát bằng nút trên vô lăng

Có thể thay đổi nguồn phát bằng nút trên vô lăng.

► Kiểu A

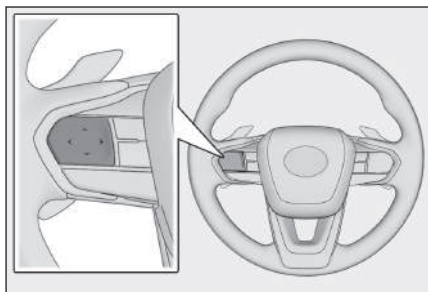
**Nút [MODE]**

Các nguồn phát sẽ được thay đổi theo thứ tự.

Hãy ấn và giữ nút để tạm dừng hoặc tắt tiếng. Hãy ấn và giữ nút một lần nữa để hủy trạng thái đó.

Nếu bạn thay đổi cách bố trí các nút trên màn hình chọn nguồn phát, thứ tự thay đổi cũng sẽ được thay đổi.

► Kiểu B

**Nút chọn chế độ**

Bạn có thể sử dụng nút này nếu nó đã được cài đặt làm nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

Các nguồn phát sẽ được thay đổi theo thứ tự.

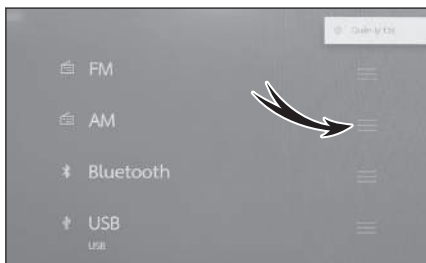
Hãy ấn và giữ nút để tạm dừng hoặc tắt tiếng. Hãy ấn và giữ nút một lần nữa để hủy trạng thái đó.

Nếu bạn thay đổi cách bố trí các nút trên màn hình chọn nguồn phát, thứ tự thay đổi cũng sẽ được thay đổi.

Thay đổi bố cục công tắc trên màn hình chọn nguồn phát

Người dùng có thể thay đổi vị trí của các công tắc theo ý muốn để dễ sử dụng hơn.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [☰] ở phía bên phải của nguồn cần di chuyển, di chuyển nút và thả nó ra.**

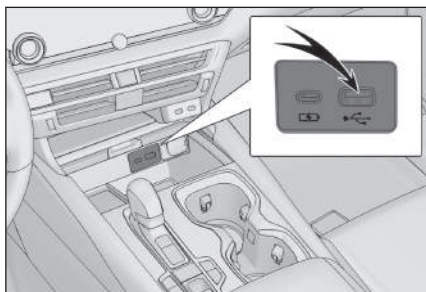


Kết nối cổng USB

Kết nối một thiết bị như điện thoại thông minh hoặc máy nghe nhạc cầm tay.

- **Kết nối cáp USB với cổng USB.**

Khi kết nối thẻ nhớ USB, hãy kết nối trực tiếp với cổng USB.



THÔNG TIN

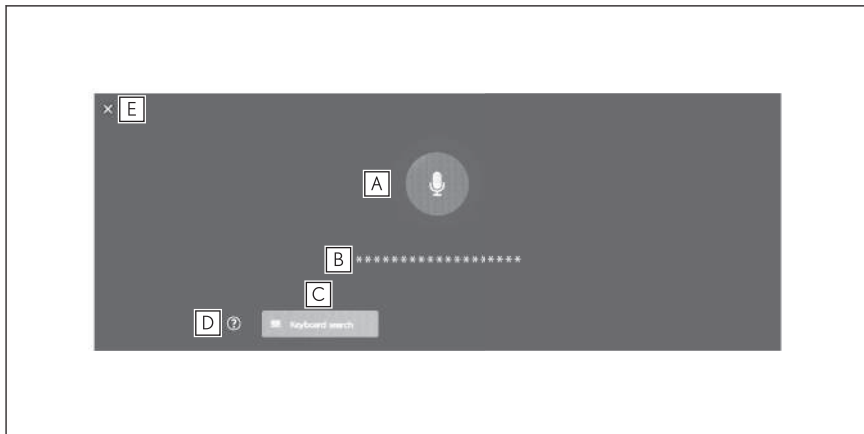
- Tùy thuộc vào thiết bị của bạn mà có thể sẽ không xem được nội dung.
- Hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng cáp USB và thiết bị đã được kết nối.
- Hãy sử dụng nguồn điện của thiết bị được kết nối, như pin tích hợp trên thiết bị. Nếu sử dụng ổ cắm nguồn phụ kiện được lắp trên xe để cấp nguồn có thể sẽ gây ra nhiễu. (Tham khảo "Hướng dẫn sử dụng" để biết thông tin chi tiết về ổ cắm phụ kiện.)

CHÚ Ý

- Không ấn hoặc đè lên thiết bị đã kết nối một cách không cần thiết. Nếu không thiết bị hoặc giắc cắm có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy giữ cho cổng kết nối của thiết bị luôn sạch sẽ. Nếu không, thiết bị hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói


Sử dụng hệ thống điều khiển bằng giọng nói cho phép điều khiển hệ thống dẫn đường, hệ thống điều hòa không khí, hệ thống âm thanh, hệ thống điện đàm rảnh tay và nhiều tính năng khác bằng cách đọc các khẩu lệnh. Khi sử dụng ứng dụng Lexus Connect*¹, thì có thể tìm kiếm các thông tin trên máy chủ của dữ liệu "đám mây".



A Hiển thị trạng thái của hệ thống nhận diện giọng nói.

[] / [] : Đang chờ giọng nói

[] : Đang nghe

[] : Đang xử lý nhận diện giọng nói

B Hiển thị phản hồi của hệ thống và kết quả nhận diện giọng nói dưới dạng văn bản.

C Hiển thị màn hình bàn phím.

Cho phép bạn tìm kiếm các thông tin bằng cách sử dụng bàn phím.

D Hiển thị các ví dụ về các khẩu lệnh trong một danh sách.

Bạn có thể kiểm tra các ví dụ về khẩu lệnh thường được sử dụng trong tính năng điều khiển bằng giọng nói.

E Đóng màn hình điều khiển bằng giọng nói.

THÔNG TIN

● Có thể hiển thị trạng thái kết nối của ứng dụng Lexus Connect*¹ trên màn hình.

[No online service] : Không có hợp đồng dịch vụ Lexus Connect.

[Không có kết nối internet] : Không có kết nối với internet.

- Màn hình điều khiển bằng giọng nói sẽ được hiển thị dưới dạng biểu ngữ trong khi lái xe.
- Trong một số trường hợp, tên của (các) quốc gia mà địa điểm yêu thích (POI) hoặc địa chỉ có thể được tìm kiếm có thể sẽ được hiển thị trên màn hình.*¹

— Thông tin liên quan —

Tìm kiếm thông tin bằng bàn phím(Trang. 49)

Các ngôn ngữ được hỗ trợ

Chức năng này tương thích với các ngôn ngữ sau:

■ Châu Đại dương

Tiếng Anh

■ Đông Nam Á

Tiếng Anh, tiếng Thái, tiếng Indonesia

■ Trung Đông

Tiếng Anh tiếng Ả Rập

■ Nam và Trung Mỹ

Tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha Brasil

■ Nam Phi

Tiếng Anh, Tiếng Pháp

■ Hồng Kông

Tiếng Anh, tiếng Quan Thoại, tiếng Quảng Đông

■ Ấn Độ

Tiếng Anh


*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

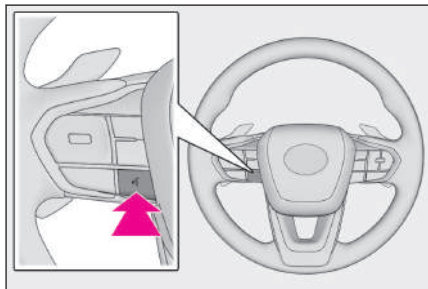
Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói

Có thể khởi động chức năng điều khiển bằng giọng nói bằng các thao tác sau đây:

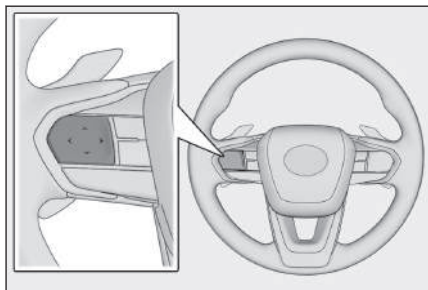
■ Ấn nút thoại

Hãy ấn nút  (nút thoại) trên vô lăng.

► Kiểu A



► Kiểu B



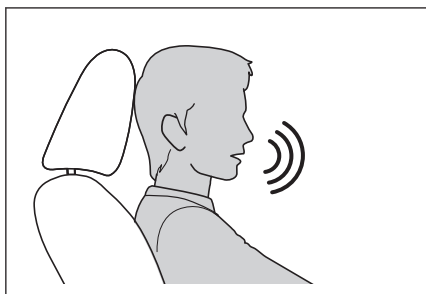
Vị trí của mỗi nút sẽ khác nhau tùy thuộc vào trạng thái của xe và của hệ thống đa phương tiện.

■ Đọc từ khóa để đánh thức hệ thống


Nói "Hey Lexus".

- Có thể thay đổi từ khóa để đánh thức hệ thống trên màn hình cài đặt hệ thống.
- Có thể sử dụng từ khóa để đánh thức hệ thống và sau đó ngay lập tức đọc khẩu lệnh.

Ví dụ: "Hey Lexus, go to nearby coffee shop"



■ Chạm vào nút micrô

Hãy chạm vào nút [] trên màn hình.



THÔNG TIN

- Có thể sử dụng chức năng điều khiển bằng giọng nói từ ghế lái hoặc ghế hành khách bằng cách kích hoạt hệ thống điều khiển bằng giọng nói với từ khóa. Trong trường hợp này, các khẩu lệnh phát ra từ các ghế khác với ghế đang kích hoạt hệ thống sẽ không được hệ thống nhận diện.
- Tuy nhiên, một số tính năng không sẽ không khả dụng với hệ thống điều khiển giọng nói từ ghế hành khách.
- Nếu hệ thống điều khiển bằng giọng nói được kích hoạt bằng nút thoại hoặc nút micrô, thì chỉ có thể sử dụng chức năng điều khiển bằng giọng nói từ ghế lái.
- Hệ thống điều khiển bằng giọng nói có thể không nhận diện được các lệnh nếu chúng không được phát âm một cách rõ ràng. Hãy lưu ý những điểm sau khi sử dụng chức năng này:
 - Hãy nói bằng một giọng điệu rõ ràng.
 - Hãy đóng các cửa sổ vì các khẩu lệnh có thể sẽ không được nhận diện một cách chính xác do tiếng ồn (tiếng ồn của gió hoặc tiếng ồn bên ngoài).
 - Nếu quạt gió điều hòa không khí có tiếng ồn lớn, hệ thống có thể sẽ không nhận diện được các khẩu lệnh một cách chính xác, vì vậy hãy giảm tốc độ quạt xuống.
 - Nếu đang phát nhạc lớn khi đang đọc lệnh, thì lệnh đó có thể sẽ không được nhận diện, vì vậy hãy giảm âm lượng của nhạc đi.
 - Các lệnh có thể sẽ không được nhận diện nếu có nhiều người nói cùng một lúc.
- Bạn có thể ngắt lời nhắc bằng cách đọc một khẩu lệnh.
- Bạn có thể bật hoặc tắt lời nhắc bằng giọng nói trên màn hình cài đặt điều khiển bằng giọng nói.
- Bạn có thể điều chỉnh âm lượng giọng nói của hệ thống trên màn hình cài đặt âm thanh và hệ thống đa phương tiện.

1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

— Thông tin liên quan —


Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 71)

Thay đổi từ khóa để khởi động hệ thống điều khiển bằng giọng nói(Trang. 71)

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện(Trang. 96)

Dừng chức năng điều khiển bằng giọng nói

Có thể kết thúc khẩu lệnh bằng một trong các cách sau:

- Nói "Hủy".
- Hãy chạm vào nút  trên màn hình điều khiển bằng giọng nói.
- Hãy ấn và giữ nút thoại trên vô lăng.

Đọc một khẩu lệnh

Hãy đọc khẩu lệnh khi màn hình điều khiển bằng giọng nói xuất hiện. Hệ thống có thể nhận diện giọng nói tự nhiên.*1



THÔNG TIN

- Hệ thống có thể sẽ không nhận diện được các khẩu lệnh nếu người dùng có giọng nói hoặc phát âm không chuẩn.
- Nếu hệ thống điều khiển bằng giọng nói không nhận diện được các bí danh hoặc chữ viết tắt khi tìm kiếm các địa danh và cơ sở, hãy đọc tên chính thức.
- Hãy đọc khẩu lệnh bao gồm những gì bạn muốn làm, để giúp cho hệ thống điều khiển bằng giọng nói có thể nhận ra lệnh của bạn một cách dễ dàng hơn. Ví dụ: khi tìm kiếm một điểm đến theo tên của địa điểm đó, đừng chỉ nói tên của địa điểm. Thay vào đó, hãy nói một cụm từ bao gồm tên của địa điểm và động từ, chẳng hạn như "Go to nearby coffee shop".

Danh sách các tính năng

Đây là danh sách các tính năng chính có thể điều khiển bằng lời nói và các khẩu lệnh.

Các tính năng khả dụng của từng xe sẽ tùy thuộc vào kiểu xe và các hệ thống được trang bị.

■ Các khẩu lệnh chung

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Khởi hành từ điểm đầu	"Start over"
Dừng chức năng điều khiển bằng giọng nói	"Cancel"
Mở các gợi ý cho chức năng điều khiển bằng giọng nói	"Help"
Trở về màn hình trước đó	"Go back"
Chọn một danh sách	"Number one"
Chuyển trang danh sách	"Next page" "Previous page"

*1 : Nếu có

1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

■ Tìm kiếm điểm đến*2

Có thể đặt điểm đến từ tên địa điểm, thể loại và địa chỉ của cơ sở.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Tìm kiếm một cơ sở	"Find a <POI category/POI name>" "Go to nearby <phân nhóm POI>"
Tìm kiếm một địa chỉ	"Get directions to <address>"
Chỉ đường về nhà	"Take me home"

■ Sử dụng hệ thống dẫn đường*2

Có thể điều khiển bản đồ và có thể xóa dữ liệu điểm đến.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Thay đổi kiểu bản đồ	"Change map to 3D"
Thay đổi tỷ lệ bản đồ	"Zoom in" "Zoom out"
Hiện thị màn hình bản đồ	"Show map"
Kiểm tra thông tin lộ trình	"What's my ETA?"
Xóa một điểm đến	"Delete destination"
Hiện thị lịch sử điểm đến	"Show recent destinations"

■ Điều khiển hệ thống âm thanh

Có thể điều khiển hệ thống âm thanh, chẳng hạn như nghe radiô, nghe nhạc từ thẻ nhớ USB, nghe nhạc từ thiết bị Bluetooth®.

Có thể chọn tên nghệ sĩ, tên album, tên bài hát đã đăng ký với hệ thống giải trí trên xe.

Chúng cũng có thể được chọn từ tên đài phát.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Điều chỉnh âm lượng	"Volume up" "Volume down"
Tắt tiếng	"Mute audio"
Phát bản nhạc hát tiếp theo/bản nhạc trước đó	"Next song" "Previous song"
Chọn phát một bản nhạc*3	"Play <artist>" "Play <tên album>" "Play <tên bài hát>"
Chọn một đài phát	"Tune to <FM frequency>" "Tune to <tên đài FM>"
Thay đổi nguồn âm thanh	"Change to <audio source>"

■ Điều khiển điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay*4

Có thể gọi điện bằng một điện thoại Bluetooth® đã được kết nối với xe.

Có thể chỉ định tên và kiểu điện thoại đã được đăng ký trong danh bạ, và từ đó có thể gọi một số điện thoại.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Gọi điện đến một liên lạc trong danh bạ điện thoại của bạn	"Call <contacts>"
Gọi điện đến một số điện thoại	"Call <phone number>"
Hiển thị lịch sử cuộc gọi	"Show recent calls"
Gửi tin nhắn*2	"Send message to <contact name>"
Đọc một tin nhắn*2	"Read message"
Hiển thị màn hình kết nối Bluetooth®	"Show Bluetooth Settings"

■ Dịch vụ tìm kiếm thông tin*2*5

Có thể sử dụng dịch vụ trực tuyến và tìm kiếm thông tin online.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Kiểm tra thông tin thời tiết	"Tell me the weather in Sydney tomorrow"

■ Điều khiển điều hòa

Có thể điều khiển nhiệt độ cài đặt và tốc độ quạt gió điều hòa.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Bật hoặc tắt hệ thống điều hòa không khí	"Turn on the air conditioner" "Turn off the air conditioner"
Điều chỉnh nhiệt độ điều hòa	"Turn up the temperature" "Turn down the temperature" "Set the temperature to 25 degrees"
Điều chỉnh tốc độ quạt gió điều hòa	"Turn the fan speed up" "Turn the fan speed down" "Set the fan speed to 3"

■ Điều khiển thiết bị trên xe*2*5

Có thể điều khiển các chức năng của xe như mở và đóng cửa sổ.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Mở hoặc đóng tất cả các cửa sổ	"Open all windows" "Close all windows" "Open driver side window" "Close driver side window"
Mở hoặc đóng cửa sổ trời*2	"Open moon roof" "Close moon roof"

1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Gạt nước kính chắn gió trước*4	"Turn on the front wiper"
Đăng ký hoặc gọi lại vị trí ghế*2*4	"Set seat position number 1" "Save seat position number 1"
Thay đổi màu đèn*2	"Set the illumination to red"
Bật màn hình trên kính chắn gió*2*4	"Turn on head up display"
Hiển thị đồng hồ công tơ mét*4	"Show odometer"
Hiển thị đồng hồ đo hành trình A*4	"Show Trip A"
Hiển thị chế độ xem camera*2*4	"Show side camera view" "Show wide front camera" "Show moving camera"
Thay đổi góc nhìn của camera*2*4	"Change camera view"

■ Thông tin xe

Có thể kiểm tra các thông tin, như mức tiêu thụ nhiên liệu và quãng đường đi được của xe.

Hành động	Ví dụ về các khẩu lệnh
Kiểm tra mức tiêu thụ nhiên liệu	"What's my fuel consumption?"
Kiểm tra quãng đường đi được của xe	"What's my cruising range?"
Kiểm tra tốc độ trung bình	"What's my average speed?"

■ Phản hồi bằng lời nói với các thông báo đã hiển thị

Có thể sử dụng chức năng phản hồi bằng giọng nói với các cuộc gọi đến và nhận tin nhắn.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói](#) (Trang. 71)

*2 : Nếu có

*3 : Bạn có thể phát nhạc được lưu trong thiết bị đã được kết nối qua cổng USB.

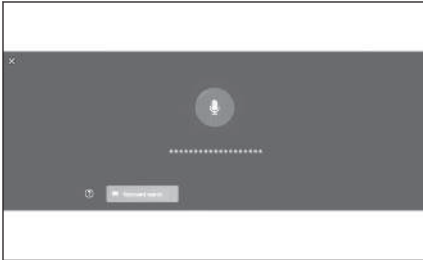
*4 : Hệ thống sẽ không nhận diện các khẩu lệnh được phát ra từ ghế của hành khách.

*5 : Yêu cầu phải có hợp đồng Lexus Connect.

Tìm kiếm thông tin bằng bàn phím

Có thể tìm kiếm nhiều thông tin khác nhau bằng cách sử dụng bàn phím.

1 Chạm [🗂️].



Nếu tồn tại lịch sử tìm kiếm, màn hình lịch sử tìm kiếm sẽ xuất hiện, cho phép bạn chọn từ lịch sử tìm kiếm đó.

2 Chọn hạng mục mà bạn muốn tìm kiếm.

[Dẫn đường] : Hãy nhập địa chỉ, tên cơ sở, số điện thoại, khu vực, tên đường, giao lộ, kiểu POI...

[Đa p.tiện] : Hãy nhập album, nghệ sĩ, tên bài hát, danh sách phát, thể loại, đài phát thanh...

[Điện thoại] : Hãy nhập tên, số điện thoại hoặc các thông tin khác đã đăng ký trong danh bạ điện thoại.

[Xe] : Hãy nhập mức tiêu thụ nhiên liệu hoặc thông tin khác của xe mà bạn muốn hiển thị.

[Cài đặt] : Hãy nhập các cài đặt mà bạn muốn cấu hình, chẳng hạn như cài đặt hệ thống âm thanh, điện thoại và điều hòa không khí.



3 Hãy nhập từ khóa cần tìm kiếm và chạm vào nút [Đi].



4 Khi danh sách kết quả tìm kiếm được hiển thị, hãy chạm vào mục mà bạn muốn tìm.

1-4. Hệ thống điều khiển bằng giọng nói

THÔNG TIN

- Hệ thống sẽ hạn chế chức năng điều khiển màn hình khi xe đang chạy.
- Tìm kiếm không khả dụng khi bạn kết nối với Apple CarPlay/Android Auto.

2-1. Khởi tạo hệ thống đa phương tiện

Đăng ký một hồ sơ người dùng..... 52

2-2. Các cài đặt khác nhau

Thay đổi các cài đặt..... 57

2-3. Các cài đặt người lái

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng 59

Cài đặt cách xác định người lái 62

2-4. Các cài đặt chung

Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện 66

2-5. Cài đặt màn hình

Thay đổi các cài đặt của màn hình..... 69

2-6. Các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói

Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói 71

2-7. Các cài đặt trên xe

Cài đặt thông tin đại lý 73

Thay đổi các cài đặt bảo mật. 74

Cập nhật và kiểm tra thông tin phần mềm..... 76

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

Các cài đặt của hệ thống dẫn đường 80

Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ..... 81

Cài đặt tuyến đường 84

Các cài đặt chỉ dẫn 87

Cài đặt khác..... 90

2-9. Các cài đặt âm thanh và phương tiện

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện 96

Chuyển chế độ màn hình..... 99

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh..... 100

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát 101

2-10. Cài đặt mạng Wi-Fi®

Thay đổi cài đặt Wi-Fi® 102

2-11. Các cài đặt của kết nối Bluetooth®

Cài đặt các thiết bị Bluetooth® 104

2-1. Khởi tạo hệ thống đa phương tiện

Đăng ký một hồ sơ người dùng^{*1}

Đăng ký hồ sơ cho người dùng chính là quy trình cài đặt khởi tạo cho hệ thống đa phương tiện.

Bằng cách đăng ký một hồ sơ người dùng, bạn có thể lưu vị trí lái xe, các cài đặt của hệ thống điều khiển đa phương tiện và các cài đặt khác dưới dạng hồ sơ của các người lái. Bạn có thể lái xe mà không cần phải thay đổi các cài đặt của những người lái khác trong trường hợp có nhiều người lái, chẳng hạn như bạn bè và người thân của bạn, cùng lái xe.

Bạn có thể lái xe ở chế độ khách nếu không muốn sử dụng hồ sơ của một người dùng.

Hồ sơ người dùng

Có thể lưu thông tin vị trí lái xe, cài đặt trên hệ thống đa phương tiện và các cài đặt khác cho mỗi người lái và người lái đó có thể tải các dữ liệu này khi điều khiển xe.

- Có thể đăng ký tối đa ba hồ sơ người dùng.
- Có thể lưu các thông tin cài đặt sau trong một hồ sơ:
 - Một số cài đặt của hệ thống đa phương tiện : Âm lượng và chất lượng âm thanh, hệ thống dẫn đường, hệ thống âm thanh...
 - Một số cài đặt của xe : Vị trí lái xe, đồng hồ...
- Các cài đặt của xe sẽ tự động được lưu vào hồ sơ hiện tại khi chúng được thay đổi.
- Có thể bảo mật lịch sử tìm kiếm, các cài đặt cá nhân và thông tin cá nhân khác bằng cách thiết lập hồ sơ.
- Bằng cách đăng ký một thiết bị nhận dạng người lái, hồ sơ của bạn sẽ tự động được tải xuống. Bạn có thể chọn một chìa khóa thông minh và một điện thoại thông minh làm thiết bị để đăng ký.

■ Liên kết với tài khoản "Lexus Connected App"^{*2}

- Người dùng cần có tài khoản "Lexus Connected App" đang hoạt động để sử dụng một hồ sơ.
- Nếu tài khoản "Lexus Connected App" của bạn được liên kết với ứng dụng "Lexus Connected App", bạn có thể tải hồ sơ của bạn xuống từ phần "Lexus Connected App Profile" khi bạn điều khiển bất kỳ xe nào có hợp đồng dịch vụ LEXUS Connect hợp lệ và được trang bị cùng một model hệ thống đa phương tiện.
- Có thể xem lại và chỉnh sửa hồ sơ đã đăng ký trên ứng dụng "Lexus Connected App".

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- Người lái đã được đăng ký là chủ xe có thể xóa tất cả các thông tin người lái đã đăng ký trên xe. Những người lái không phải là chủ xe sẽ không được xóa hồ sơ của chủ xe.
- Không thể sử dụng cùng một hồ sơ trên một xe khác.
- Khi thay đổi một số cài đặt trên hệ thống đa phương tiện sẽ tự động cập nhật cấu hình được lưu trên dữ liệu đám mây và một màn hình thông báo cho người lái rằng cấu hình đã được cập nhật sẽ xuất hiện.
- Một số dữ liệu cài đặt đa phương tiện sẽ được lưu trên dữ liệu đám mây, vì vậy ngay cả khi xóa một hồ sơ lưu trên xe, thì nó vẫn sẽ được lưu trên dữ liệu đám mây.

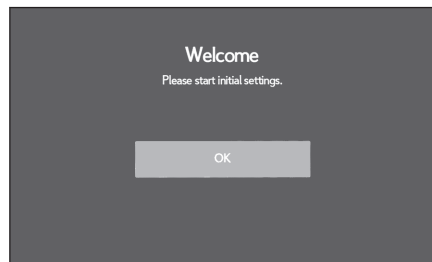
— Thông tin liên quan —

Cài đặt cách xác định người lái (Trang. 62)

Đăng ký hồ sơ người dùng lần đầu tiên (Kiểu A)

Người dùng cần có tài khoản "Lexus Connected App" đang hoạt động để sử dụng một hồ sơ.

- 1 **Hãy chạm vào nút [OK] trên màn hình được hiển thị đầu tiên sau khi khởi động xe.**



- 2 **Hãy chạm vào nút [Có].**
 - Nếu bạn không muốn đăng ký một hồ sơ, hãy chạm vào nút [No].
- 3 **Để sử dụng ứng dụng điện thoại thông minh "Lexus Connected App" trên điện thoại thông minh để đăng ký một hồ sơ, hãy chạm vào ứng dụng [Through Lexus app].**
 - Để đăng ký người lái bằng tài khoản và mật khẩu của bạn, hãy chạm vào nút [Enter account & password].
- 4 **Hãy chạm vào nút [Next].**
 - Nếu bạn không có ứng dụng "Lexus Connected App" trên điện thoại thông minh, vui lòng tải xuống ứng dụng bằng cách quét mã QR trên màn hình.
- 5 **Hãy mở ứng dụng "Lexus Connected App" trên điện thoại thông minh, làm theo hướng dẫn trên màn hình và quét mã QR hoặc chạm vào nút [Link acc. via verification code] và nhập mã xác minh để đăng ký một người lái.**

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

2-1. Khởi tạo hệ thống đa phương tiện

6 **Hãy chạm vào nút [Confirmed].**

Sau khi hoàn tất quy trình đăng ký, một thông báo sẽ xuất hiện và hồ sơ của bạn sẽ được lưu lại.

7 **Sau khi đăng ký hồ sơ của bạn, hãy đăng ký một thiết bị để xác định người lái. Để tiếp tục cài đặt, hãy chạm vào nút [Continue].**

Bạn cũng có thể đăng ký một thiết bị vào một thời điểm khác.

8 **Đăng ký thiết bị trên màn hình cài đặt người lái. Bằng cách đăng ký một thiết bị để nhận diện người lái, hồ sơ của bạn sẽ được tải xuống một cách tự động.**

- Bạn có thể đăng ký một thiết bị bất kỳ mà bạn muốn, chẳng hạn như chìa khóa thông minh hoặc điện thoại thông minh trong hồ sơ của mình.
- Bạn có thể đăng ký nhiều thiết bị trong hồ sơ của mình.

THÔNG TIN

Nếu hồ sơ người dùng chưa được đăng ký, quá trình đăng ký có thể được khởi động lại trên màn hình cài đặt của người lái.

Đăng ký hồ sơ người dùng lần đầu tiên (Kiểu B)

1 **Sau khi khởi động xe, màn hình lựa chọn ngôn ngữ sẽ hiển thị. Hãy chạm vào ngôn ngữ mà bạn muốn sử dụng.**

Hãy chọn ngôn ngữ muốn sử dụng khi đăng ký người lái. Sau khi hoàn tất quy trình đăng ký người lái, ngôn ngữ hệ thống sẽ trở về ngôn ngữ mặc định.

Màn hình này có thể sẽ không được hiển thị ở một số quốc gia hoặc khu vực.

2 **Để đăng ký hồ sơ người dùng, hãy chạm vào nút [Create].**

Nếu bạn không muốn đăng ký hồ sơ, hãy chạm vào nút **[Don't create now]**.

Nếu bạn chạm vào nút **[Do not show set-up again]**, màn hình đăng ký hồ sơ sẽ không được hiển thị nữa.

3 **Nhập tên hồ sơ người dùng.**

4 **Nhập mã PIN mong muốn.**

- Đặt mã PIN để bảo mật hồ sơ người dùng.
- Để đăng ký hồ sơ mà không cần đặt mã PIN, hãy chạm vào nút **[Skip]**.



5 **Nhập lại mã PIN để đăng ký hồ sơ của bạn.**

Sau khi hoàn tất quy trình đăng ký, một thông báo sẽ xuất hiện và hồ sơ của bạn sẽ được lưu lại.

- 6 Sau khi đăng ký hồ sơ của bạn, hãy đăng ký một thiết bị để xác định người lái. Để tiếp tục cài đặt, hãy chạm vào nút [Continue].
Bạn cũng có thể đăng ký một thiết bị vào một thời điểm khác.
- 7 Đăng ký thiết bị trên màn hình cài đặt người lái. Bằng cách đăng ký một thiết bị để nhận diện người lái, hồ sơ của bạn sẽ được tải xuống một cách tự động.
- Bạn có thể đăng ký một thiết bị bất kỳ mà bạn muốn, chẳng hạn như chia khóa thông minh hoặc điện thoại thông minh trong hồ sơ của mình.
 - Bạn có thể đăng ký nhiều thiết bị trong hồ sơ của mình.

— Thông tin liên quan —

Cài đặt cách xác định người lái (Trang. 62)

Tự động tải hồ sơ người dùng

Khi lấy chìa khóa thông minh, điện thoại thông minh hoặc một thiết bị điện tử khác trong xe để xác định người lái sẽ cho phép tự động tải hồ sơ người dùng xuống.

- Xe phát hiện thấy thiết bị đã đăng ký trong hồ sơ khi bật công tắc động cơ <công tắc nguồn> sang trạng thái ACC hoặc BẬT. Khi phát hiện được một thiết bị đã đăng ký, hồ sơ mà thiết bị đã được gán sẽ tự động được tải xuống.
- Nếu không phát hiện được thiết bị đã đăng ký trong hồ sơ, thì xe được sử dụng ở chế độ người lái là khách.
- Khi chạm vào nút [Settings] sẽ hiển thị màn hình cài đặt lái xe cho phép bạn thay đổi hồ sơ.
- Bạn có thể chọn chìa khóa thông minh, điện thoại thông minh hoặc một thiết bị điện tử khác làm thiết bị nhận dạng người lái.

THÔNG TIN

- Nếu phát hiện thấy nhiều thiết bị được đăng ký trong một hồ sơ, người lái sẽ được xác định dựa trên thông tin của thiết bị được phát hiện đầu tiên. Nếu sau đó hệ thống lại phát hiện được một thiết bị có độ tin cậy cao hơn thì kết quả phát hiện đó sẽ được cập nhật và hồ sơ sẽ được thay đổi.
- Trong số các thiết bị Bluetooth® đã được đăng ký trong hồ sơ người dùng, chỉ có thiết bị Bluetooth® của người lái mới nhất sẽ được phát hiện. Việc nhận dạng người lái xe có thể sẽ bị chậm trễ hoặc không thể thực hiện được trước khi khởi động xe, tùy thuộc vào điều kiện sử dụng của thiết bị Bluetooth®. Do đó, bạn nên đăng ký một chìa khóa thông minh cùng với các thiết bị Bluetooth®.

2-1. Khởi tạo hệ thống đa phương tiện


— Thông tin liên quan —

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 59)

Cài đặt cách xác định người lái (Trang. 62)

Thay đổi hồ sơ người dùng

Bạn có thể chọn hồ sơ mà bạn muốn sử dụng trong danh sách các hồ sơ người dùng đã đăng ký trên xe.


- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Từ "Hồ sơ được lưu", chọn tên hồ sơ người dùng mà bạn muốn thay đổi.**



3 **Nhập mã PIN hoặc mật khẩu.**


- Nếu bạn đã bật cài đặt [**Khóa hồ sơ bằng mật khẩu**] trên màn hình cài đặt người lái, thì bạn sẽ được yêu cầu nhập mật khẩu.
- Hãy nhập mật khẩu đã đặt trên ứng dụng điện thoại thông minh "Lexus Connected App" khi tạo tài khoản "Lexus Connected App". (Kiểu A)
- Hãy nhập mã PIN mà bạn đã đặt khi tạo hồ sơ người dùng. (Kiểu B)
- Khi thay đổi hồ sơ người dùng, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

THÔNG TIN

Nếu hệ thống phát hiện thấy một thiết bị được đặt cho hồ sơ người dùng khác, thì một thông báo sẽ xuất hiện. Khi bạn chạm vào nút [] sẽ cho phép thay đổi hồ sơ người dùng.

Thay đổi các cài đặt

Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến hệ thống đa phương tiện.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Chọn hạng mục mong muốn.**



Cài đặt	Mô tả
"Tài xế hiện tại"	
[](Tên hồ sơ người dùng hoặc tên xe) [ Khách]	Hiển thị tên của hồ sơ người dùng hiện tại. Bạn có thể thay đổi hoặc đăng ký hồ sơ người dùng bằng cách chạm vào hồ sơ đó.(→ Trang. 59)
"Cài đặt của tôi"	
[Thông tin cá nhân]	Đăng ký một thiết bị dùng để nhận dạng người lái.(→ Trang. 62)
[Bluetooth & Thiết bị]	Đăng ký hoặc chỉnh sửa thiết bị Bluetooth®.(→ Trang. 104)
[Chung]	Thay đổi các cài đặt đồng hồ báo giờ, ngôn ngữ được hiển thị và các cài đặt chung khác của hệ thống điều khiển đa phương tiện.(→ Trang. 66)
[Wi-Fi] ([Dữ liệu & Wi-Fi])	Cấu hình các cài đặt của mạng Wi-Fi® và các cài đặt nâng cao khác.(→ Trang. 102)
[Màn hình]	Điều chỉnh độ tương phản và độ sáng của màn hình...(→ Trang. 69)
[Âm thanh & Phương tiện]	Thay đổi âm lượng giọng nói của hệ thống và các cài đặt của nguồn phát audio.(→ Trang. 96)
[Dẫn đường]	Thay đổi các cài đặt liên quan đến màn hình bản đồ và chức năng chỉ đường.(→ Trang. 80)

2-2. Các cài đặt khác nhau

Cài đặt	Mô tả
[Giọng nói & Tìm kiếm]	Thay đổi các cài đặt liên quan đến tính năng nhận diện giọng nói. (→ Trang. 71)
"Xe"	
[Tùy chọn xe] *1	Thay đổi các cài đặt liên quan đến các thiết bị trên xe như các đồng hồ đo và các công tắc điều khiển trên mặt vô lăng.
[Hỗ trợ lái xe] *1	Thay đổi các cài đặt của các chức năng liên quan đến hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus và các chức năng hỗ trợ lái xe khác.
[Thông tin đại lý] *2	Đăng ký và xóa thông tin đại lý. (→ Trang. 73)
[T. tin & Bảo mật]	Thay đổi các cài đặt liên quan đến chức năng bảo mật và quyền riêng tư.(→ Trang. 74)
[Cập nhật phần mềm]	Kiểm tra và cập nhật các thông tin phần mềm.(→ Trang. 76)

THÔNG TIN




Để đảm bảo an toàn, có những chức năng sẽ bị vô hiệu hóa khi xe đang chạy.

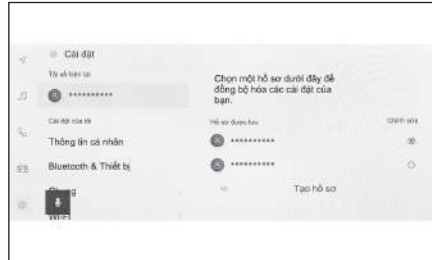
*1 : Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".


*2 : Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng*1

Có thể đăng ký hoặc thay đổi hồ sơ của người dùng. Bằng cách đăng ký hồ sơ người dùng, các vị trí lái xe, các cài đặt của hệ thống đa phương tiện và các cài đặt xe cá nhân khác có thể được lưu dưới dạng hồ sơ cho từng lái xe.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [] (Tên hồ sơ người dùng hoặc tên xe) hoặc nút [] [Khách] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



Cài đặt	Mô tả
"Hồ sơ được lưu"	Hồ sơ người dùng đã đăng ký trên xe sẽ được hiển thị trong một danh sách. Có thể thay đổi hồ sơ người dùng để sử dụng bằng cách chạm vào tên hồ sơ mà bạn muốn. Nếu đã bật tính năng [Khóa hồ sơ bằng mật khẩu] *2 trên màn hình cài đặt người lái, thì bắt buộc phải thực hiện thao tác nhập mật khẩu. Khi chạm vào nút [Chỉnh sửa] cho phép bạn xóa hồ sơ người dùng đã đăng ký.*2
[] [Connect your account]/[Tạo hồ sơ]	Đăng ký một hồ sơ người dùng mới.
[Đăng xuất chế độ khách]	Hãy chọn mục này để thay đổi người lái là khách. Để sử dụng chức năng này, bạn nên bật chức năng [Đăng xuất chế độ khách] trên màn hình cài đặt người lái.*2 (→ Trang. 62) Bằng cách sử dụng chế độ người lái là khách, bạn có thể điều chỉnh các cài đặt cá nhân và không lưu vào hồ sơ người

*1 : Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

*2 : Nếu có

2-3. Các cài đặt người lái

Cài đặt	Mô tả
[Đăng xuất chế độ khách]	dùng khác. Khi giao xe của bạn cho người khác, hãy chạm vào nút [Đăng xuất chế độ khách] sẽ ẩn thông tin cá nhân của thiết bị đã được kết nối. Có thể sử dụng quy trình này để bảo vệ thông tin cá nhân, chẳng hạn như lịch sử tìm kiếm hoặc các cài đặt cá nhân. Các hồ sơ ngoài lịch sử tìm kiếm hoặc các cài đặt cá nhân sẽ được áp dụng cho người lái là khách.

THÔNG TIN

- Để đảm bảo an toàn, người dùng sẽ không thể điều khiển các cài đặt này khi xe đang chạy.

Tạo hồ sơ người dùng mới (Kiểu A)

- 1 **Hãy chạm vào nút**  **trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút**  **(tên hồ sơ) hoặc nút**  **[Guest] trên menu phụ.**
- 3 **Để sử dụng ứng dụng Lexus "Lexus Connected App" trên điện thoại thông minh để đăng ký một hồ sơ, hãy chạm vào nút [Connect your account].**
 - Để đăng ký người lái bằng tài khoản và mật khẩu của bạn, hãy chạm vào nút **[Enter account & password].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [Next].**
 - Nếu bạn không có ứng dụng "Lexus Connected App" trên điện thoại thông minh, vui lòng tải xuống ứng dụng bằng cách quét mã QR trên màn hình.
- 5 **Hãy mở ứng dụng "Lexus Connected App" trên điện thoại thông minh, làm theo hướng dẫn trên màn hình và quét mã QR hoặc chạm vào nút [Link acc. via verification code] và nhập mã xác minh để đăng ký một người lái.**





Sau khi hoàn tất quy trình đăng ký, một thông báo sẽ xuất hiện và hồ sơ của bạn sẽ được lưu lại.
- 6 **Sau khi đăng ký hồ sơ của bạn, hãy đăng ký một thiết bị để xác định người lái. Để tiếp tục cài đặt, hãy chạm vào nút [Continue].**

Bạn cũng có thể đăng ký một thiết bị vào một thời điểm khác.
- 7 **Đăng ký thiết bị trên màn hình cài đặt người lái. Bằng cách đăng ký một thiết bị để nhận diện người lái, hồ sơ của bạn sẽ được tải xuống một cách tự động.**
 - Bạn có thể đăng ký một thiết bị bất kỳ mà bạn muốn, chẳng hạn như chìa khóa thông minh hoặc điện thoại thông minh trong hồ sơ của mình.
 - Bạn có thể đăng ký nhiều thiết bị trong hồ sơ của mình.

Thông tin liên quan

Cài đặt cách xác định người lái(Trang. 62)

Tạo hồ sơ người dùng mới (Kiểu B)

- 1 **Hãy chạm vào nút**  **trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút**  **(Tên hồ sơ người dùng hoặc tên xe) hoặc nút**  **[[Khách] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút**  **[[Tạo hồ sơ].**
- 4 **Nhập tên hồ sơ người dùng.**
- 5 **Nhập mã PIN mong muốn.**
 - Đặt mã PIN để bảo mật hồ sơ người dùng.
 - Để đăng ký hồ sơ mà không cần đặt mã PIN, hãy chạm vào nút **[Skip]**.
- 6 **Nhập lại mã PIN để đăng ký hồ sơ của bạn.**

Sau khi hoàn tất quy trình đăng ký, một thông báo sẽ xuất hiện và hồ sơ của bạn sẽ được lưu lại.
- 7 **Sau khi đăng ký hồ sơ của bạn, hãy đăng ký một thiết bị để xác định người lái. Để tiếp tục cài đặt, hãy chạm vào nút [Continue].**

Bạn cũng có thể đăng ký một thiết bị vào một thời điểm khác.
- 8 **Đăng ký thiết bị trên màn hình cài đặt người lái. Bằng cách đăng ký một thiết bị để nhận diện người lái, hồ sơ của bạn sẽ được tải xuống một cách tự động.**
 - Bạn có thể đăng ký một thiết bị bất kỳ mà bạn muốn, chẳng hạn như chìa khóa thông minh hoặc điện thoại thông minh trong hồ sơ của mình.
 - Bạn có thể đăng ký nhiều thiết bị trong hồ sơ của mình.


Thông tin liên quan

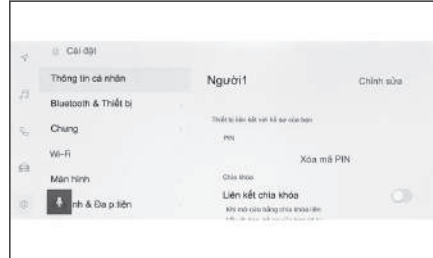
Cài đặt cách xác định người lái(Trang. 62)

2-3. Các cài đặt người lái

Cài đặt cách xác định người lái

Đặt thiết bị để xác minh người lái. Khi bật công tắc động cơ <công tắc nguồn> sang trạng thái ACC hoặc ON và thiết bị đã đăng ký đã được phát hiện, thì cấu hình mà thiết bị đã được gán cho sẽ tự động được tải xuống. Bạn có thể chọn một chìa khóa thông minh và một điện thoại thông minh hoặc một thiết bị điện tử khác làm thiết bị để đăng ký.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Thông tin cá nhân] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



► Kiểu A

Cài đặt	Mô tả
"Tên hồ sơ"	Tên của hồ sơ người dùng sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa] để thay đổi tên hồ sơ.*1
"Thiết bị liên kết với hồ sơ của bạn"	
"Nhận diện khuôn mặt"*1*2	Quá trình nhận diện người lái được thực hiện bằng chức năng nhận diện khuôn mặt và hồ sơ áp dụng. Hãy chạm vào nút [Set-up face] để đăng ký.(→ Trang. 64) Để xóa dữ liệu khuôn mặt đã đăng ký, hãy chạm vào nút [Remove face data].

Cài đặt	Mô tả
[Liên kết chìa khóa] *2 *3	Hãy đặt tất cả các chìa khóa điện tử muốn đăng ký vào xe và sau đó thực hiện quy trình đăng ký chìa. Không thể đăng ký (các) chìa khóa đã đăng ký và đã được gán cho (những) người lái khác. Khi hệ thống khởi động & mở khóa thông minh đã bị vô hiệu hóa, thì chìa khóa dùng để mở khóa cửa xe sẽ được gán cho người lái.
"Các thiết bị Bluetooth"	Quá trình nhận diện người lái được thực hiện bằng cách sử dụng điện thoại thông minh hoặc thiết bị Bluetooth® khác và hồ sơ sẽ được tải xuống. Hãy chạm vào nút [Liên kết thiết bị] để đăng ký.(→ Trang. 121)
[Khóa hồ sơ bằng mật khẩu]	Chọn nút này để đặt mật khẩu để thay đổi hồ sơ người dùng bằng cách thủ công.
[Đặt lại cài đặt]	Một số cài đặt của hệ thống đa phương tiện của hồ sơ người dùng đã chọn sẽ được cài đặt lại.
[Xóa người lái]	Hồ sơ người dùng đã được chọn sẽ bị xóa khỏi bộ nhớ của xe. Khi xóa hồ sơ của người dùng đã được đăng ký làm chủ xe sẽ xóa tất cả các hồ sơ người dùng đã được đăng ký trên xe.

► Kiểu B


Cài đặt	Mô tả
"Tên hồ sơ"	Tên của hồ sơ người dùng sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa] để thay đổi tên hồ sơ.*1
"Thiết bị liên kết với hồ sơ của bạn"	
"PIN"	Nhận biết người lái được thực hiện bằng mã PIN và hồ sơ được tải. Hãy chạm vào nút [Đặt mã PIN mới] để đăng ký.

2-3. Các cài đặt người lái

Cài đặt	Mô tả
[Liên kết chìa khóa] *2 *3	Hãy đặt tất cả các chìa khóa điện tử muốn đăng ký vào xe và sau đó thực hiện quy trình đăng ký chìa. Không thể đăng ký (các) chìa khóa đã đăng ký và đã được gán cho (những) người lái khác. Khi hệ thống khởi động & mở khóa thông minh đã bị vô hiệu hóa, thì chìa khóa dùng để mở khóa cửa xe sẽ được gán cho người lái.
"Các thiết bị Bluetooth"	Quá trình nhận diện người lái được thực hiện bằng cách sử dụng điện thoại thông minh hoặc thiết bị Bluetooth® khác và hồ sơ sẽ được tải xuống. Hãy chạm vào nút [Liên kết thiết bị] để đăng ký.(→ Trang. 121)
[Đặt lại cài đặt]	Một số cài đặt của hệ thống đa phương tiện của hồ sơ người dùng đã chọn sẽ được cài đặt lại.
[Xóa người lái]	Hồ sơ người dùng đã được chọn sẽ bị xóa khỏi bộ nhớ của xe.

Đăng ký nhận diện khuôn mặt

Nhận dạng khuôn mặt cho phép hệ thống nhận diện người lái.

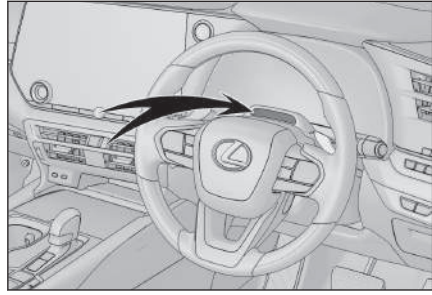
- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Personal info] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Set-up face].**
- 4 **Hãy đọc kỹ nội dung trong phần "Terms of Service" và chạm vào nút [Accept].**

*1 : Nếu có

*2 : Hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".

*3 : Không thể sử dụng với các xe bán theo lô như các xe thuê.

- 5 **Hãy nhìn trực tiếp vào camera theo dõi người lái, hãy đảm bảo rằng chỉ có khuôn mặt của bạn được hiển thị, sau đó chạm vào nút [Begin].**




- 6 **Hệ thống sẽ bắt đầu quét khuôn mặt của bạn.**

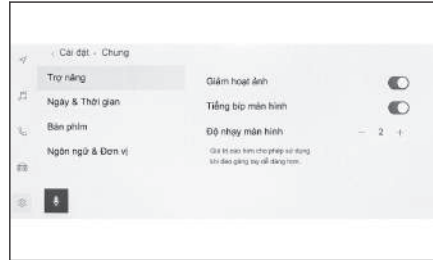
- Sau khi đăng ký xong, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Nếu thông báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo hướng dẫn trên màn hình và thử lại.

2-4. Các cài đặt chung

Thay đổi các cài đặt chung của hệ thống đa phương tiện

Có thể thay đổi các cài đặt về thời gian, ngôn ngữ được hiển thị và các cài đặt chung khác của hệ thống đa phương tiện.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Chung] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



● [Trợ năng]

Cài đặt	Mô tả
[Giảm hoạt ảnh]	Giảm hoạt ảnh được hiển thị khi thay đổi màn hình.
[Tiếng bíp màn hình]	Bật hoặc tắt âm thanh phát ra khi bạn chạm vào màn hình.
[Độ nhạy màn hình]	Điều chỉnh độ nhạy của màn hình cảm ứng.

● [Ngày & thời gian]

Cài đặt	Mô tả
[Cài đặt tự động] *1	Sử dụng thông tin từ hệ thống GPS và dữ liệu bản đồ để tự động cài đặt thời gian. Khi tắt cài đặt này sẽ cho phép bạn đặt thời gian và múi giờ bằng cách thủ công.
"Thời gian"	
[Thời gian 24 giờ]	Chuyển giữa chế độ hiển thị thời gian 24 giờ và 12 giờ.
[Múi giờ] *2	Khi tắt chế độ [Cài đặt tự động], thì bạn có thể cài đặt múi giờ.
[Giờ mùa hè] *2	Khi tắt chế độ [Cài đặt tự động], bạn có thể đặt chế độ giờ mùa hè sang trạng thái [Auto]*1, [On], hoặc [Off].

Cài đặt	Mô tả
[Cài đặt thời gian tự động]	Khi tắt chế độ [Đặt tự động], thì bạn có thể quyết định xem có cài đặt thời gian tự động bằng hệ thống GPS hay không. Khi tắt cài đặt này sẽ cho phép bạn đặt thời gian bằng cách thủ công.
[Cài đặt thời gian thủ công]	Khi tắt chế độ [Cài đặt thời gian tự động], thì bạn có thể đặt thời gian bằng cách thủ công.
"Ngày"	
[Định dạng]	Thay đổi định dạng hiển thị ngày tháng.

● [Bàn phím]

Cài đặt	Mô tả
"Lịch sử tiêu hao nhiên liệu"	
[Ghi nhớ bàn phím]	Cho phép hệ thống ghi nhớ các kết quả nhập bằng bàn phím.
[Xóa lịch sử bàn phím]	Xóa lịch sử ghi nhớ dữ liệu bàn phím.
[Xóa lịch sử tìm kiếm]	Xóa lịch sử tìm kiếm trên bàn phím.

● [Ngôn ngữ & Đơn vị] *2

Cài đặt	Mô tả
[Ngôn ngữ] *2	Thay đổi ngôn ngữ. Cả ngôn ngữ được hiển thị trên màn hình và ngôn ngữ giọng nói của hệ thống đều sẽ thay đổi.
[Ngôn ngữ hệ thống] *2	Thay đổi ngôn ngữ được hiển thị trên màn hình.
[Ngôn ngữ giọng nói] *2	Thay đổi ngôn ngữ giọng nói của hệ thống.
"Đo lường"	
[Cài đặt tự động]	Tự động cài đặt các đơn vị hiển thị khoảng cách, mức tiết kiệm nhiên liệu, áp suất lốp... dựa trên các thông tin về quốc gia đang sử dụng xe.

2-4. Các cài đặt chung

Cài đặt	Mô tả
[Thông tin di chuyển, Đơn vị]	Khi tắt chế độ [Cài đặt tự động], thì bạn có thể cài đặt đơn vị hiển thị mức tiêu thụ nhiên liệu bằng cách thủ công.
[Áp suất lốp]	Khi tắt chế độ [Cài đặt tự động], thì bạn có thể cài đặt đơn vị hiển thị áp suất lốp bằng cách thủ công.



THÔNG TIN


- Ngay cả khi bạn đã thay đổi các cài đặt ngôn ngữ, không phải tất cả nội dung được hiển thị và các chỉ dẫn bằng giọng nói đều sẽ chuyển sang ngôn ngữ đã chọn. Ngoài ra, một số chỉ dẫn sẽ không hoạt động sau khi bạn thay đổi ngôn ngữ.
- Cài đặt ngôn ngữ của Apple CarPlay/Android Auto bằng thiết bị đã được kết nối.

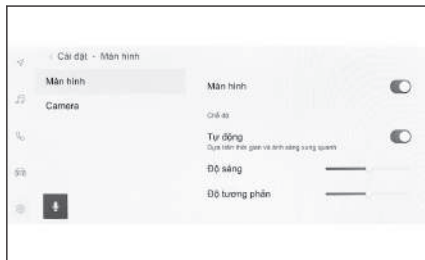
*1 : Có chức năng dẫn đường

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Thay đổi các cài đặt của màn hình

Có thể điều chỉnh độ tương phản và độ sáng của màn hình.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Màn hình] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



● [Màn hình]

Cài đặt	Mô tả
[Màn hình]	Bật hoặc tắt màn hình. Nếu màn hình ở trạng thái tắt, sẽ không có gì được hiển thị trên màn hình và chỉ có âm thanh được phát ra. Để màn hình hiển thị lại, hãy chạm vào màn hình và chạm vào nút ở giữa màn hình.
"Chế độ"	
[Tự động]* ¹	Màn hình có thể tự động chuyển giữa chế độ ban ngày và chế độ ban đêm khi đèn pha đang sáng hoặc tắt.
[Ban ngày (sáng)]	Khi tắt chế độ [Tự động], bạn có thể chuyển màn hình sang chế độ ban ngày bằng thao tác thủ công.
[Ban đêm (tối)]	Khi tắt chế độ [Tự động], bạn có thể chuyển màn hình sang chế độ ban đêm bằng thao tác thủ công.
[Độ sáng]	Điều chỉnh độ sáng màn hình.
[Tương phản]	Điều chỉnh độ tương phản của màn hình.

● [Camera]

2-5. Cài đặt màn hình

Cài đặt	Mô tả
"Màn hình camera"	
[Độ sáng]	Điều chỉnh độ sáng màn hình.
[Tương phản]	Điều chỉnh độ tương phản của màn hình.


THÔNG TIN

- Để biết thông tin chi tiết về cách điều chỉnh chất lượng hình ảnh và âm thanh, hãy xem "Điều chỉnh chất lượng hình ảnh"(→ Trang. 100).
- Kể cả khi đã tắt màn hình, hệ thống GPS sẽ tiếp tục theo dõi vị trí hiện tại của xe.
- Màn hình
 - Khi màn hình ở trạng thái tắt, nếu người dùng chạm vào màn hình, thì có thể điều khiển được hệ thống điều hòa không khí của xe.
 - Khi các nút của hệ thống điều hòa không khí hoặc nút ở chính giữa màn hình xuất hiện trên màn hình, nếu người dùng không sử dụng chúng trong một khoảng thời gian nhất định, thì màn hình sẽ trở lại trạng thái tắt.
 - Nếu một cửa sổ pop-up được hiển thị, chẳng hạn như khi người dùng ấn nút thoát hoặc chuyển cần số tới vị trí R và chế độ xem camera lùi được hiển thị, khi đóng cửa sổ pop-up thì màn hình sẽ trở lại trạng thái tắt.
 - Nếu chạm vào bất kỳ vị trí nào khác ngoài nút ở giữa màn hình, thì màn hình sẽ trở lại trạng thái tắt.
 - Khi màn hình đang ở trạng thái tắt, nếu chạm vào màn hình thì nút mở khóa sẽ xuất hiện. Nếu không chạm vào nút này trong vòng 3 giây, màn hình sẽ trở lại trạng thái tắt.


*1 : Trong khi sử dụng tính năng đèn pha tự động, màn hình có thể không tự động thay đổi giữa chế độ ban ngày và chế độ ban đêm khi đèn pha sáng lên hoặc tắt đi.

Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói


Người dùng có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến tính năng nhận diện giọng nói.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Giọng nói & Tìm kiếm] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



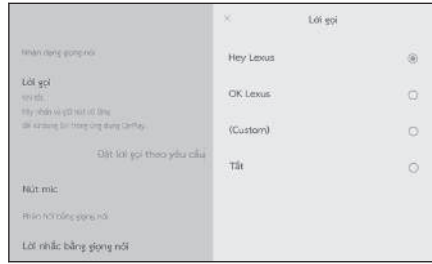
Cài đặt	Mô tả
"Nhận dạng giọng nói"	
[Lời gọi]	Thay đổi từ khóa để khởi động chức năng điều khiển bằng giọng nói. (→ Trang. 71)
[Đặt lời gọi theo yêu cầu]	Cài đặt từ khóa để khởi động chức năng điều khiển bằng giọng nói bằng một từ khóa bất kỳ.
[Nút Mic]	Hiện thị hoặc ẩn nút [].
"Phản hồi bằng giọng nói"	
[Lời nhắc bằng giọng nói]	Bật hoặc tắt chức năng lời nhắc bằng giọng nói.
"Thông báo"	
[Hỗ trợ giọng nói]	Bạn có thể trả lời bằng giọng nói với một cuộc gọi đến và các tin nhắn đang nhận được.

Thay đổi từ khóa để khởi động hệ thống điều khiển bằng giọng nói

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Giọng nói & Tìm kiếm] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Lời gọi].**

2-6. Các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói

4 Chọn từ khóa dùng để khởi động hệ thống từ danh sách.




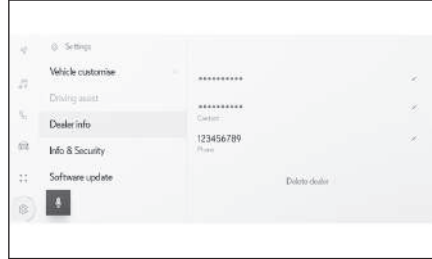
THÔNG TIN

- Nếu bạn muốn đặt một từ khóa theo ý thích, hãy chạm vào nút **[Đặt lời gọi theo yêu cầu]** và nhập từ khóa mà bạn muốn sử dụng bằng bàn phím.
- Nếu từ khóa dùng để khởi động hệ thống của bạn quá ngắn, hệ thống điều khiển bằng giọng nói có thể sẽ không nhận dạng được từ đó khi người dùng phát âm. Hãy sử dụng một từ khóa có ít nhất 3 âm tiết.

Cài đặt thông tin đại lý*1

Bạn có thể đăng ký và xóa thông tin đại lý. Khi đăng ký thông tin của đại lý mà bạn muốn bảo dưỡng xe sẽ cho phép bạn liên hệ với đại lý từ màn hình cài đặt khi bạn muốn đặt hẹn dịch vụ.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Thông tin đại lý] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**




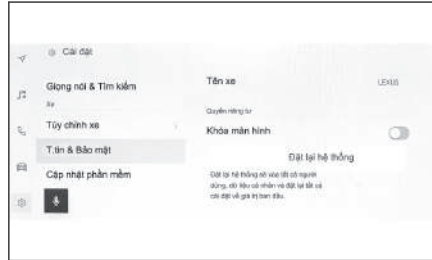
Cài đặt	Mô tả
[Add dealer]	Đăng ký đại lý mong muốn.
[Dealer name]	Thay đổi tên đại lý.
[Contact name]	Đăng ký hoặc thay đổi tên người phụ trách tại đại lý.
[Phone number]	Đăng ký hoặc thay đổi số điện thoại đại lý.
[Delete dealer]	Xóa thông tin đại lý.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Thay đổi các cài đặt bảo mật

Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến bảo mật và quyền riêng tư của người sử dụng.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [T. tin & Bảo mật] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



Cài đặt	Mô tả
[Tên xe]	Hiển thị tên của hệ thống (tên xe). Đây là tên sẽ được hiển thị khi tìm kiếm thiết bị Bluetooth® từ một thiết bị bên ngoài. Có thể thay đổi tên của xe bằng cách chạm vào nó.
"Riêng tư"	
[Khóa quyền riêng tư]	Bật chức năng khóa bảo mật bằng mật khẩu để bảo vệ các thông tin cá nhân. Khi chức năng này được đặt ở ON, bạn sẽ phải nhập mật khẩu khi thay ắc quy 12 V hoặc bỏ hệ thống đa phương tiện khỏi xe.
[Đặt lại mật khẩu khóa quyền riêng tư]	Đặt lại mật khẩu khóa bảo mật.
[Bảo mật từ xa] *1	Trạng thái hoạt động của chức năng bảo mật từ xa sẽ được hiển thị.
[Đặt lại hệ thống]	Đặt lại tất cả dữ liệu của hệ thống và khôi phục các cài đặt về trạng thái mặc định.

THÔNG TIN


- Liên lạc có thể sẽ bị ngắt sau khi cài đặt lại hệ thống. Trong trường hợp đó, hãy khởi động lại hệ thống.

- Sau khi khởi tạo tất cả các thông tin, tất cả các dữ liệu trong hệ thống đa phương tiện sẽ được khởi tạo và trả về giá trị mặc định của nhà sản xuất. Nó sẽ không thể trở về trạng thái trước khi khởi tạo được.

— Thông tin liên quan —

Khởi động lại hệ thống (Trang. 15)

Cài đặt chức năng khóa bảo mật

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [T. tin & Bảo mật] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Khóa quyền riêng tư].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [OK].**
- 5 **Hãy đặt mật khẩu có từ 4 đến 15 các ký tự chữ và số.**
- 6 **Hãy nhập lại mật khẩu của bạn.**

Một thông báo sẽ xuất hiện và chức năng khóa bảo mật đã được bật.


THÔNG TIN

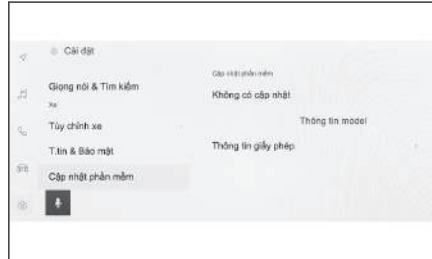
- Sau khi đặt mật khẩu, nếu hệ thống được đặt lại sau khi thay ắc quy 12 V hoặc bỏ hệ thống đa phương tiện khỏi xe, thì bạn cần nhập mật khẩu để sử dụng hệ thống đa phương tiện. Hãy nhập mật khẩu mà bạn đã đặt.
- Nếu nhập sai mật khẩu một số lần nhất định, thì bạn sẽ không thể nhập mật khẩu nữa. Nếu tình trạng đó xảy ra, hãy yêu cầu đại lý Lexus của bạn mở khóa hệ thống hoặc cài đặt lại nó bằng cách chạm vào nút **[Đặt lại hệ thống]**.
- Để đảm bảo bảo mật, không sử dụng lại một mật khẩu hoặc đặt mật khẩu là một từ có thể tìm thấy trong từ điển khi cài đặt mật khẩu.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Cập nhật và kiểm tra thông tin phần mềm

Kiểm tra và cập nhật thông tin phần mềm. Phần mềm được cập nhật nhằm mục đích cải thiện các chức năng và hoạt động của hệ thống đa phương tiện để sử dụng chúng được mượt mà hơn.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Cập nhật phần mềm] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



Cài đặt	Mô tả
"Cập nhật phần mềm"	
[Có cập nhật] *1	Hãy chạm vào nút [Xem] để kiểm tra các thông tin cập nhật phần mềm. Sau khi kiểm tra xem có bản cập nhật hay không và nội dung của bản cập nhật, bạn có thể tải dữ liệu cập nhật xuống và cài đặt bản cập nhật phần mềm. Nếu dữ liệu cập nhật không có sẵn, thì trên màn hình sẽ hiển thị thông báo [Không có cập nhật]
[Thông tin model]	Kiểm tra phiên bản phần mềm hiện tại...
[Cập nhật phần mềm] *1	Đang cập nhật phần mềm. Mục này sẽ không xuất hiện nếu không có sẵn các dữ liệu cập nhật.
[Xuất thông tin khỏi USB] *1	Chức năng này không khả dụng cho dòng xe này.
[Lịch sử] *1	Kiểm tra lịch sử cập nhật phần mềm. Chức năng này sẽ không xuất hiện nếu không có lịch sử cập nhật.
[Thông tin giấy phép]	Kiểm tra các thông tin bản quyền phần mềm.
[Cập nhật thông báo] *1	Bật hoặc tắt các thông báo về các bản cập nhật phần mềm.

Cập nhật phần mềm

Hãy sử dụng một trong các phương pháp sau để cập nhật phần mềm:

- **Cập nhật phần mềm bằng DCM (Data Communication Module)**
- **Cập nhật phần mềm bằng Wi-Fi®**

THÔNG TIN


- Không thể cập nhật dữ liệu bản đồ bằng dịch vụ này.
- Người dùng sẽ không thể thực hiện được một số thao tác điều khiển khi phần mềm đang cập nhật.
- Nếu có bất kỳ câu hỏi nào, hãy liên hệ với đại lý Lexus của bạn.

CHÚ Ý

- Cập nhật phần mềm là rủi ro của người dùng.
- Không thể khôi phục phần mềm về phiên bản trước khi cập nhật.
- Chỉ có thể sử dụng phần mềm cập nhật trên hệ thống này. Nó không thể được sử dụng trên bất kỳ thiết bị nào khác.
- Tùy thuộc vào nội dung của bản cập nhật phần mềm, mà một số cài đặt có thể sẽ được đặt lại. Nếu tình trạng đó xảy ra, hãy cài đặt lại sau khi cập nhật phần mềm.
- Mặc dù vẫn có thể sử dụng được các chức năng cơ bản trong quá trình cập nhật phần mềm, nhưng hoạt động của hệ thống có thể sẽ bị chậm. Nếu có thể, thì không nên sử dụng hệ thống trong khi cập nhật.
- Sau khi phần mềm được cập nhật, máy chủ tại nhà phân phối xe của Toyota sẽ được tự động thông báo rằng quá trình cập nhật đã hoàn tất. Xin lưu ý rằng Toyota sẽ không sử dụng các thông tin nhận được cho bất kỳ mục đích nào khác ngoài việc cập nhật phần mềm. Bạn cũng có thể sẽ bị tính phí kết nối internet tùy thuộc vào đăng ký gói dịch vụ mạng của bạn.

Cập nhật phần mềm bằng DCM hoặc mạng Wi-Fi®*2

Hệ thống này sẽ thường xuyên truy cập vào máy chủ của nhà phân phối để kiểm tra các bản cập nhật phần mềm.


1. Hãy chạm vào nút [] trên thông báo cập nhật phần mềm.
2. Hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình để kiểm tra và đồng ý với nội dung và điều khoản cập nhật.
 - Quá trình tải xuống dữ liệu cập nhật sẽ bắt đầu. Khi dữ liệu đã được tải xuống, quá trình cài đặt sẽ bắt đầu. (Quá trình này sẽ mất khoảng từ 10 đến 15 phút)

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

2-7. Các cài đặt trên xe

- Thời gian cần thiết để tải và cài đặt ứng dụng có thể sẽ tăng lên tùy thuộc vào tốc độ mạng. Nếu bạn tắt công tắc động cơ <công tắc nguồn> trong khi đang cài đặt phần mềm thì quá trình cài đặt sẽ được tiếp tục khi khởi động xe lần tiếp theo.
- Sau khi cập nhật xong, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Nếu phải khởi động lại hệ thống, một thông báo sẽ xuất hiện. Hãy chạm vào nút [**Có**] để khởi động lại hệ thống.
- Để kiểm tra lịch sử cập nhật phần mềm, hãy chạm vào nút [**Lịch sử**] trên màn hình lịch sử cập nhật phần mềm.

■ Cập nhật phần mềm bằng cách thủ công

1. Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
2. Hãy chạm vào nút [**Cập nhật phần mềm**] trên menu phụ.
3. Hãy chạm vào nút [**Xem**] của "Có cập nhật".
4. Hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình để kiểm tra và đồng ý với nội dung và điều khoản cập nhật.
 - Quá trình tải xuống dữ liệu cập nhật sẽ bắt đầu. Khi dữ liệu đã được tải xuống, quá trình cài đặt sẽ bắt đầu. (Quá trình này sẽ mất khoảng từ 10 đến 15 phút)
 - Thời gian cần thiết để tải và cài đặt ứng dụng có thể sẽ tăng lên tùy thuộc vào tốc độ mạng. Nếu bạn tắt công tắc động cơ <công tắc nguồn> trong khi đang cài đặt phần mềm thì quá trình cài đặt sẽ được tiếp tục khi khởi động xe lần tiếp theo.
 - Sau khi cập nhật xong, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.
 - Nếu phải khởi động lại hệ thống, một thông báo sẽ xuất hiện. Hãy chạm vào nút [**Có**] để khởi động lại hệ thống.
 - Để kiểm tra lịch sử cập nhật phần mềm, hãy chạm vào nút [**Lịch sử**] trên màn hình lịch sử cập nhật phần mềm.

THÔNG TIN


- Nếu dữ liệu cập nhật quan trọng có sẵn trên máy chủ của nhà phân phối, thì một thông báo sẽ xuất hiện. Hãy chạm vào nút [**OK**] để tải xuống dữ liệu cập nhật.
- Cần phải thỏa mãn các điều kiện sau để cập nhật phần mềm bằng cách sử dụng mạng Wi-Fi®:
 - Hệ thống phải được kết nối với điểm truy cập mạng Wi-Fi® (ví dụ: nhà riêng, nơi làm việc...)
 - Xe phải ở vị trí có thể truy cập mạng Wi-Fi®

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- Chế độ kết nối phải được đặt ở chế độ mạng [Wi-Fi]

Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

Thông qua các cài đặt của hệ thống dẫn đường, có thể thay đổi các cài đặt khác nhau, chẳng hạn như màu sắc của bản đồ, kích cỡ chữ...

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Chạm vào mục mong muốn.**
 - Các cài đặt hiển thị bản đồ
 - Cài đặt tuyến đường
 - Các cài đặt chỉ dẫn
 - Các cài đặt cập nhật bản đồ
 - Cài đặt khác

Thông tin liên quan

[Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ\(Trang. 81\)](#)


[Cài đặt tuyến đường\(Trang. 84\)](#)

[Các cài đặt chỉ dẫn\(Trang. 87\)](#)

[Phiên bản cơ sở dữ liệu và khu vực bao phủ của bản đồ\(Trang. 177\)](#)

[Cài đặt khác\(Trang. 90\)](#)

Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Hiện thị bản đồ].
- 4 Chạm vào mục mong muốn.



Cài đặt	Nội dung
[Đường chỉ dẫn biên giới quốc gia] *1 *2	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt phần cài đặt chỉ dẫn biên giới quốc gia. Khi được đặt ở trạng thái bật, các chỉ dẫn bằng giọng nói sẽ được phát ra khi xe đi qua biên giới quốc gia.
[Tùy chỉnh kiểu bản đồ]	Hãy chạm vào nút này để thay đổi các cài đặt tùy chọn cá nhân màn hình bản đồ.
"Thông tin giao thông"	
[Hiện thị cấp đường]	Hãy chạm vào nút này để thay đổi cài đặt phạm vi hiển thị thông tin giao thông. Sau khi chạm vào loại đường mong muốn, hãy chạm vào nút [OK].
"Thông tin thời gian thực"	
[Hiện thị luồng ùn tắc giao thông]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chế độ hiển thị các đường đang bị tắc nghẽn giao thông, dựa trên các thông tin hiện tại.
[Hiện thị luồng giao thông dễ dàng]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chế độ hiển thị các đường không bị tắc, dựa trên thông tin hiện tại.
[Cảnh báo sự cố giao thông]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt màn hình cảnh báo sự cố giao thông.

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

Cài đặt	Nội dung
[Chỉ ra cài đặt biểu tượng POI]	Chạm để thay đổi các cài đặt biểu tượng của POI (Địa điểm yêu thích).
[Cài đặt góc nhìn 3D]	Hãy chạm vào nút này để thay đổi góc hiển thị của bản đồ 3D.
[Gợi ý phố đổ xe] *2	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng gợi ý nơi đổ xe trên phố.
[Ngôn ngữ bản đồ] *2	Hãy chạm vào nút này để thay đổi ngôn ngữ trên bản đồ. Sau khi chạm vào nút [Khu vực] hoặc nút [Ngôn ngữ hệ thống], hãy chạm vào nút [OK].


— Thông tin liên quan —

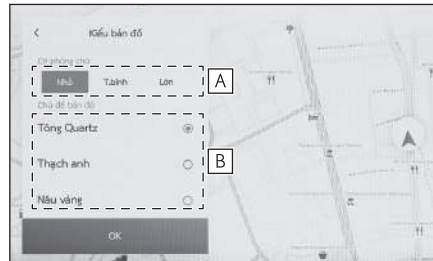
[Cài đặt góc hiển thị \(Trang. 82\)](#)

[Cài đặt tùy chọn cá nhân màn hình bản đồ \(Trang. 82\)](#)

Cài đặt tùy chọn cá nhân màn hình bản đồ

Có thể thay đổi màu sắc của bản đồ và kích thước chữ trên bản đồ.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Tùy chỉnh kiểu bản đồ].**
- 4 **Chạm vào mục mong muốn.**
 - A **Hãy chạm vào nút này để thay đổi kích thước của các chữ trên màn hình bản đồ.**
 - B **Hãy chạm vào nút này để thay đổi màu sắc của bản đồ.**
- 5 **Hãy chạm vào nút [OK].**





Cài đặt góc hiển thị

Có thể cài đặt góc hiển thị của bản đồ 3D.


- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**

*1 : Với hệ thống dẫn đường tích hợp

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- 3 Hãy chạm vào nút [Cài đặt góc nhìn 3D].
- 4 Hãy chạm vào nút [] (tăng góc nhìn) hoặc nút [] (giảm góc nhìn).
- 5 Hãy chạm vào nút [OK].

Cài đặt tuyến đường

- 1 **Hãy chạm vào nút []** trên menu chính.
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Hành trình].**
- 4 **Chạm vào mục mong muốn.**



Cài đặt	Nội dung
[Khu vực cần tránh]	Hãy chạm vào nút này để đăng ký và chỉnh sửa các khu vực cần tránh khi tham gia giao thông.
[Tránh lưu thông] *1	Hãy chạm vào nút này để thay đổi cài đặt chức năng tránh điểm giao thông. Sau khi chạm vào nút [Tự động], nút [thủ công] hoặc nút [tắt], hãy chạm vào nút [OK].
[Gợi ý trạm xăng]	Có thể bật/tắt chức năng tự động hiển thị danh sách trạm tiếp nhiên liệu.
[Tìm hiểu tuyến đường]	Hãy chạm vào mục này để bật/tắt tính năng tìm hiểu tuyến đường.
[Đặt lại tìm hiểu tuyến đường]	Hãy chạm vào mục này để xóa dữ liệu tuyến đường đã tìm hiểu.

— Thông tin liên quan —

Cài đặt các khu vực cần tránh(Trang. 85)


Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm(Trang. 162)

Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể(Trang. 166)

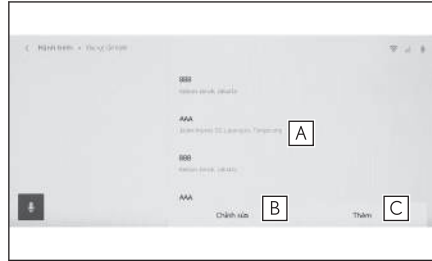
*1 : Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

Cài đặt các khu vực cần tránh


Nếu một khu vực được xác định là đang trong quá trình xây, sửa đường, bị phong tỏa hoặc thường xuyên bị tắc đường, thì khu vực đó có thể được đăng ký là khu vực cần tránh và hệ thống sẽ tìm kiếm các tuyến đường tránh khu vực này.

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Hành trình].
- 4 Hãy chạm vào nút [Khu vực cần tránh].
- 5 Chạm vào mục mong muốn.



- A** Hiển thị danh sách các khu vực cần tránh đã đăng ký. Hãy chạm vào nút này để chỉnh sửa dữ liệu về các khu vực cần tránh.
- B** Hãy chạm vào nút này để xóa khu vực cần tránh đã đăng ký.
- C** Hãy chạm vào nút này để đăng ký một khu vực cần tránh.



Đăng ký các khu vực cần tránh

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Hành trình].
- 4 Hãy chạm vào nút [Khu vực cần tránh].
- 5 Hãy chạm vào nút [Thêm].
- 6 Hãy cuộn bản đồ để tìm kiếm khu vực cần tránh.
- 7 Hãy chạm vào nút [Hoàn thành].


Phạm vi của khu vực cần tránh được hiển thị dưới dạng hình vuông màu vàng.

- 8 Chạm vào nút [] (tăng phạm vi) hoặc nút [] (giảm phạm vi) để cài đặt phạm vi khu vực cần tránh lưu thông và sau đó chạm vào nút [Hoàn thành].
- 9 Sau khi thay đổi các hạng mục cần chỉnh trên màn hình chỉnh sửa, hãy chạm vào nút [OK].


THÔNG TIN

- Nếu không có lộ trình nào khác ngoài đi qua khu vực cần tránh, thì kết quả tìm kiếm có thể sẽ bao gồm cả các đường nằm trong khu vực cần tránh.

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

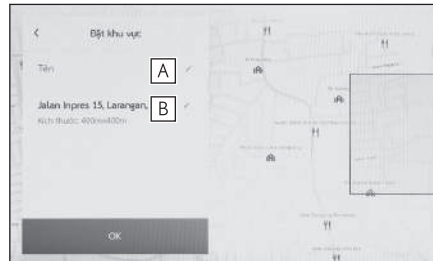
- Khi giảm tối đa diện tích của một khu vực cần tránh có thể sẽ biến nó thành màn hình [] (điểm cần tránh ghi nhớ). Các tuyến đường cao tốc và tuyến đường biển trong các khu vực được đặt ở trạng thái tránh lưu thông có thể sẽ không được tránh khi thực hiện thao tác tìm kiếm. Hãy cài đặt điểm cần tránh cụ thể trên các đường riêng biệt.

Chỉnh sửa khu vực cần tránh



- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Hành trình].
- 4 Hãy chạm vào nút [Khu vực cần tránh].
- 5 Hãy chạm vào khu vực cần tránh mà bạn muốn chỉnh sửa.
- 6 Hãy chạm vào cài đặt bạn muốn thay đổi.

- A Hãy chạm vào nút này để thay đổi tên của khu vực cần tránh.
- B Hãy chạm vào nút này để thay đổi khu vực cần tránh và phạm vi của khu vực cần tránh.


- 7 Hãy chạm vào nút [OK].



Xóa các khu vực cần tránh

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Hành trình].
- 4 Hãy chạm vào nút [Khu vực cần tránh].
- 5 Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa].
- 6 Hãy chạm vào nút [] của khu vực cần tránh đi qua mà bạn muốn xóa.
 - [Xóa tất cả] : Xóa tất cả các khu vực cần tránh đi qua.
 - [Hủy] : Hủy xóa các khu vực cần tránh.
- 7 Hãy chạm vào nút [Hoàn thành].

Các cài đặt chỉ dẫn

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- 3 Hãy chạm vào nút [Hướng dẫn].
- 4 Chạm vào mục mong muốn.



Cài đặt	Nội dung
[Bản đồ nút giao]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt màn hình phóng to giao lộ.
[Thu phóng tự động]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng phóng to/thu nhỏ tự động.
[Giới hạn tốc độ] *1 *2	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng thông tin giới hạn tốc độ. Nếu xe đã đi vào khu vực giới hạn tốc độ theo khung giờ (khu vực trung tâm mua sắm, khu vực dành cho người đi bộ, khu vực trường học...) trong khung thời gian quy định, thì một dấu hiệu sẽ xuất hiện gần màn hình cảnh báo và thông tin giới hạn tốc độ.
[Camera tốc độ] *1 *2	Hãy chạm vào nút này để thay đổi cài đặt hiển thị biểu tượng camera bản tốc độ. Sau khi chạm vào nút [Bật], [Bật & Âm thanh] hoặc nút [Tắt], hãy chạm vào nút [OK].
[Hướng dẫn theo tên phố]	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng chỉ dẫn theo tên đường.
[Cảnh báo thời tiết] *2 *3	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng cảnh báo thời tiết.

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

Cài đặt	Nội dung
[Cảnh báo ERP] *2	Nếu trong lộ trình có một cổng thu phí đường bộ điện tử (EPR), một thông báo cho biết trong lộ trình có cổng ERP sẽ xuất hiện trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.
[Traffic jam warning]([Guide traffic jam warnings])	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng chỉ dẫn tình trạng tắc đường bằng giọng nói.
[Landmark voice guidance]([Guide landmarks]) *1	Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng chỉ dẫn điểm nhận biết (Landmark) bằng giọng nói.
[Hướng dẫn ngôn ngữ]	Hãy chạm vào nút này để thay đổi ngôn ngữ của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói. <ul style="list-style-type: none"> ● Sau khi chạm vào ngôn ngữ muốn sử dụng, hãy chạm vào nút [OK]. ● Mặc dù có thể thay đổi ngôn ngữ chung của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói, nhưng sẽ không thể thay đổi tên riêng của các vị trí.
[Cảnh báo SALIK] *2	Nếu trong lộ trình có một cổng "SALIK", một thông báo cho biết trong lộ trình có cổng "SALIK" sẽ xuất hiện trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.
[Cảnh báo Rodizio] *2	Nếu trong lộ trình có khu vực "Rodizio", một thông báo cho biết lộ trình có khu vực "Rodizio" sẽ xuất hiện trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.
[Cảnh báo E-toll] *2	Nếu trong lộ trình có một cổng thu phí điện tử, thì một thông báo cho biết trong lộ trình có cổng thu phí điện tử sẽ xuất hiện trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.

*1 : Chỉ với kiểu màn hình 14 inch

*2 : Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

*3 : Chức năng này sẽ được hiển thị khi sử dụng hệ thống dẫn đường trực tuyến.

THÔNG TIN


Tùy thuộc vào các điều kiện quản lý nội dung, mà hệ thống có thể sẽ không xác định được các cổng SALIK, cổng thu phí điện tử và cổng ERP.

— Thông tin liên quan —

[Màn hình hiển thị làn đường \(Trang. 173\)](#)

[Camera tốc độ \(Trang. 154\)](#)

Cài đặt khác

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Khác].**
- 4 **Chạm vào mục mong muốn.**



Cài đặt	Nội dung
[Xóa các điểm đến gần đây]	Hãy chạm vào nút này để xóa lịch sử các điểm đến. Sau khi chạm vào các điểm đến mà bạn muốn xóa, hãy chạm vào nút [OK] . Để xóa tất cả, hãy chạm vào nút [Xóa tất cả] , và sau đó chạm vào nút [OK] .
[Yêu thích]	Hãy chạm vào nút này để chỉnh sửa các hạng mục yêu thích.
[Vị trí/Hướng]	Hãy chạm vào để hiệu chỉnh vị trí xe của bạn.
[Thông tin dịch vụ]	
[Ngày hết hạn:] *1	Hiện thị ngày hết hạn của thông tin dịch vụ.
[ID dịch vụ:] *1	Hiện thị mã ID dịch vụ.
[Điều khoản và điều kiện] *1	Hiện thị các điều khoản và điều kiện dịch vụ.
[Trạng thái đồng ý] *1	Hiện thị trạng thái đồng ý sử dụng dịch vụ.
[Consent day] *1	Hiện thị ngày đồng ý sử dụng dịch vụ.
[Privacy/Policy]*1	Hãy chạm vào nút này để hiển thị quyền riêng tư/các điều khoản dịch vụ.


Cài đặt	Nội dung
[Bản quyền]	Hãy chạm vào nút này để hiển thị bản quyền.

Thông tin liên quan

Cài đặt các hạng mục yêu thích (Trang. 91)

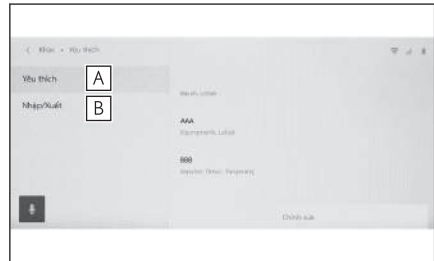
Hiệu chỉnh vị trí/hướng (Trang. 95)

Cài đặt các hạng mục yêu thích


- Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].
- Hãy chạm vào nút [Khác].
- Hãy chạm vào nút [Yêu thích].
- Chạm vào mục mong muốn.

A Hãy chạm vào nút này để chỉnh sửa các hạng mục trong danh sách yêu thích.

B Hãy chạm vào nút này để nhập hoặc xuất các hạng mục yêu thích từ/sang thiết bị USB.*2



Đăng ký các liên lạc ưa thích

Để đăng ký một địa điểm làm điểm yêu thích, khi màn hình thông tin cho một địa điểm xuất hiện trên màn hình bản đồ, hãy chạm vào nút [] để đăng ký địa điểm đó.

► Khi đã cuộn bản đồ

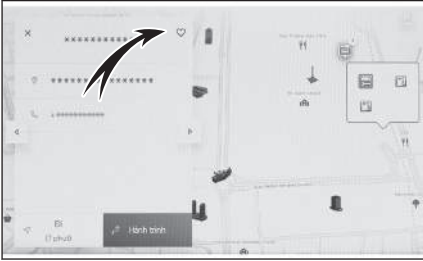


*1 : Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

*2 : Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

► Màn hình thông tin của một địa điểm



THÔNG TIN


Có thể lưu tối đa 400 mục trong danh sách các mục yêu thích.

— Thông tin liên quan —

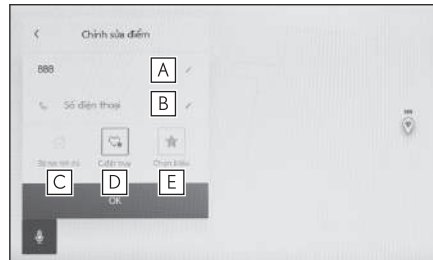
[Hiển thị các thông tin của một địa điểm\(Trang. 150\)](#)

[Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể\(Trang. 166\)](#)

Chỉnh sửa danh sách ưa thích

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Khác].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [Yêu thích].**
- 5 **Chạm vào mục yêu thích mà bạn muốn chỉnh sửa.**
- 6 **Chạm vào mục mong muốn.**

- A** Chỉnh sửa tên của mục yêu thích.
- B** Chỉnh sửa số điện thoại.
- C** Hãy chạm vào nút này để đăng ký điểm hiện tại làm nhà.
- D** Hãy chạm vào nút này để đăng ký điểm hiện tại làm điểm thường xuyên tới.
- E** Thay đổi biểu tượng hiển thị trên bản đồ.



- 7 **Hãy chạm vào nút [OK].**

THÔNG TIN


Khi một điểm được truy cập thường xuyên được đăng ký, điểm đó sẽ xuất hiện ở đầu danh sách yêu thích khi đặt điểm đến.

Xóa mục yêu thích

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Khác].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [Yêu thích].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa].**
- 6 **Hãy chạm vào [] mục yêu thích mà bạn muốn xóa.**
 - [Xóa tất cả]: Xóa tất cả các mục yêu thích.
 - [Hủy]: Hủy quá trình xóa các mục yêu thích.
- 7 **Hãy chạm vào nút [Hoàn thành].**

Xuất dữ liệu sang thiết bị USB

Có thể lưu các mục yêu thích đã đăng ký trên hệ thống dẫn đường vào thiết bị USB. Trước tiên phải đặt mật khẩu để sao lưu dữ liệu. Các mục yêu thích của bạn chỉ được xuất ra nhằm mục đích sao lưu và việc phân phối hoặc sử dụng trong các hệ thống khác sẽ bị chặn.

- 1 **Kết nối một thiết bị USB với hệ thống.**
Hãy bật thiết bị USB nếu nó vẫn đang tắt.
- 2 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [Khác].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Yêu thích].**
- 6 **Hãy chạm vào nút [Nhập/Xuất].**
- 7 **Hãy chạm vào nút [Xuất ra USB].**
- 8 **Nhập mật khẩu và chọn nút [Xác nhận số PIN].**
 - Tránh sử dụng các mật khẩu dễ đoán (ngày sinh...) hoặc một mật khẩu mà bạn đã sử dụng ở nơi khác.
 - Tránh sử dụng các từ thực tế.
- 9 **Hãy kiểm tra xem thanh tiến trình có được hiển thị trong khi xuất dữ liệu hay không.**
Để hủy chức năng này, hãy chọn nút [Hủy].
- 10 **Kiểm tra xem màn hình xác nhận đã hiển thị chưa khi thao tác đã hoàn thành.**

2-8. Các cài đặt của hệ thống dẫn đường

CHÚ Ý

Không kết nối hoặc ngắt kết nối thiết bị USB khi đang xuất dữ liệu. Nếu không, thiết bị USB có thể sẽ bị hỏng.

— Thông tin liên quan —

[Đặt mật khẩu](#) (Trang. 95)

Nhập từ một thiết bị USB

Có thể tải xuống các điểm ghi nhớ đã được sao lưu vào hệ thống dẫn đường bằng thẻ nhớ USB. Để sử dụng chức năng này, cần kết nối thẻ nhớ USB với hệ thống dẫn đường.

1 Kết nối một thiết bị USB với hệ thống.

Hãy bật thiết bị USB nếu nó vẫn đang tắt.

2 Hãy chạm vào nút trên menu chính.

3 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].

4 Hãy chạm vào nút [Khác].

5 Hãy chạm vào nút [Yêu thích].

6 Hãy chạm vào nút [Nhập/Xuất].

7 Hãy chạm vào nút [Nhập từ USB].

8 Nhập mật khẩu và chọn nút [Xác nhận số PIN].

- Tránh sử dụng các mật khẩu dễ đoán (ngày sinh...) hoặc một mật khẩu mà bạn đã sử dụng ở nơi khác.

- Tránh sử dụng các từ thực tế.

9 Hãy kiểm tra xem thanh theo dõi tiến độ có được hiển thị trong khi nhập dữ liệu hay không.

Để hủy chức năng này, hãy chọn nút [Hủy].

10 Kiểm tra xem màn hình xác nhận đã hiển thị chưa khi thao tác đã hoàn thành.

THÔNG TIN

- Không thể nhập các địa điểm yêu thích nằm ngoài phạm vi dữ liệu bản đồ.
- Có thể đăng ký tối đa 400 địa điểm yêu thích.
- Nếu các địa điểm yêu thích có cùng tên gọi đã được lưu trữ trong hệ thống dẫn đường, thì hệ thống dẫn đường có thể sẽ không nhập các địa điểm yêu thích đó.

Đặt mật khẩu

Khi mật khẩu đã được đặt, hệ thống sẽ yêu cầu người dùng nhập mật khẩu không những chỉ khi xuất các mục yêu thích mà còn khi nhập chúng từ thiết bị USB vào hệ thống dẫn đường.

1 Kết nối một thiết bị USB với hệ thống.

Hãy bật thiết bị USB nếu nó vẫn đang tắt.

2 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.

3 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].

4 Hãy chạm vào nút [Khác].

5 Hãy chạm vào nút [Yêu thích].

6 Hãy chạm vào nút [Nhập/Xuất].

7 Hãy chạm vào nút [Đặt mã PIN mới].

8 Nhập mật khẩu và chọn nút [Đặt mã PIN].

Khi thay đổi mật khẩu đã đăng ký, sau khi nhập mật khẩu và chọn nút [Xác nhận số PIN], hãy nhập mật khẩu mới.

9 Để xác nhận, hãy nhập lại mật khẩu và chọn nút [Xác nhận số PIN].

● Nếu bạn bị quên mật khẩu:

- Dữ liệu cá nhân phải được xóa khỏi hệ thống bằng cách sử dụng nút [Đặt lại hệ thống].
- Hãy liên hệ với đại lý Lexus.

Thông tin liên quan

[Thay đổi các cài đặt bảo mật\(Trang. 74\)](#)

Hiệu chỉnh vị trí/hướng

Khi lái xe, điểm đánh dấu vị trí hiện tại sẽ được tự động điều chỉnh nhờ tín hiệu GPS. Nếu tín hiệu GPS ở vị trí hiện tại là kém, thì có thể điều chỉnh đánh dấu vị trí hiện tại bằng cách thủ công.

1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.

2 Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].


3 Hãy chạm vào nút [Khác].

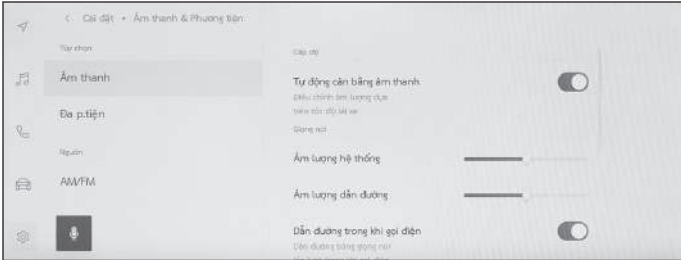
4 Hãy chạm vào nút [Vị trí / Hướng].

5 Cuộn bản đồ đến vị trí mong muốn và chạm vào nút [OK].

6 Chạm vào mũi tên để điều chỉnh hướng của dấu vị trí hiện tại và chạm vào nút [OK].

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Âm thanh & Phương tiện] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn hạng mục mong muốn.**



● **[Âm thanh] > [Các mức]**

Cài đặt	Nội dung
[Tự động cân bằng âm thanh]	Tự động điều chỉnh âm lượng của hệ thống âm thanh theo tốc độ của xe.

● **[Âm thanh] > [Giọng nói]**

Cài đặt	Nội dung
[Âm lượng hệ thống]	Điều chỉnh âm lượng của hệ thống.
[Âm lượng của hệ thống dẫn đường]	Điều chỉnh âm lượng của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống dẫn đường.
[Dẫn đường trong khi gọi điện]	Bật hoặc tắt để ngắt chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống dẫn đường trong khi gọi điện thoại.
[Điều khiển âm lượng thích ứng]	Tự động tăng âm lượng của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói khi đang lái xe trên đường cao tốc.
[Âm lượng hỗ trợ lái xe]	Điều chỉnh âm lượng hỗ trợ lái xe.

● **[Âm thanh] > [Cài đặt âm thanh]**

Cài đặt	Nội dung
[Âm thanh xung quanh]	Đặt ở chế độ chất lượng âm thanh sống động.

● **[Phương tiện] > [Chung]**

Cài đặt	Nội dung
[Hiện thị ảnh bìa]	Hiện thị hình ảnh bìa, chẳng hạn như của album nhạc.

● [AM/FM] > [AM/FM]

Cài đặt	Nội dung
[Danh sách các đài phát]	Sắp xếp lại danh sách các đài phát.
[Thông báo giao thông FM] ^{*1}	Tự động chuyển kênh khi bắt đầu phát thông tin giao thông trên một đài phát sóng FM.
[Tần số thay thế FM] ^{*1}	Chuyển sang tần số thay thế có khả năng thu sóng tốt hơn khi tín hiệu của một đài phát sóng FM bị kém dần.
[Thay đổi mã vùng] ^{*1}	Chuyển sang phát sóng cục bộ trên cùng một chương trình mạng.
[Kiểu chương trình FM] ^{*1}	Hiển thị kiểu chương trình (PTY).
[Văn bản đài FM] ^{*1}	Hiển thị nội dung văn bản thu được từ đài phát sóng FM.

● [Đài Internet]^{*1}

Cài đặt	Nội dung
[Bật đài internet]	Khi tình trạng sóng phát thanh kém đi, thì hệ thống sẽ chuyển sang thu radiô IP.
[Thay đổi luồng IP]	Có thể thay đổi cá cài đặt khi chuyển đài IP. <ul style="list-style-type: none"> Khi đặt chế độ [Tự động], hệ thống sẽ tự động chuyển. Khi đặt chế độ [Theo yêu cầu] thì hệ thống sẽ thông báo về yêu cầu chuyển chế độ.
[Nâng cao dữ liệu /hình ảnh]	Sử dụng công nghệ nhận dạng radiô Gracenote. <ul style="list-style-type: none"> Hiển thị logo của các mục yêu thích và danh sách các đài phát. Thay đổi tên phân loại của danh sách các đài phát. Tự động cập nhật danh sách các đài phát.


● [DAB]^{*1}

Cài đặt	Nội dung
[Thông báo giao thông]	Tự động chuyển đài phát khi bắt đầu phát các thông tin giao thông trên DAB.
[Tần số thay thế]	Chuyển sang tần số thay thế có khả năng thu sóng tốt hơn khi tín hiệu DAB bị kém dần.
[Văn bản đài]	Hiển thị nội dung văn bản radiô từ DAB.

*1 : Nếu có

2-9. Các cài đặt âm thanh và phương tiện



THÔNG TIN

Xoay núm [ **VOL**] trong khi đang bật chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói sẽ điều chỉnh mức âm lượng của chỉ dẫn bằng giọng nói.

Chuyển chế độ màn hình

Chuyển giữa chế độ phát video thường và video màn hình rộng.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào nguồn phát mà chế độ màn hình sẽ được chuyển.**
- 4 **Chạm [].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Màn hình].**
Nút này sẽ được hiển thị ở chế độ xem video.
- 6 **Hãy chạm vào nút [Định dạng màn hình].**
- 7 **Lựa chọn chế độ mong muốn**



[B.thường] : Hiển thị hình ảnh theo tỷ lệ khung hình 4: 3.

[Kéo dài] : Phóng to hình ảnh video để vừa với màn hình.

[Thu phóng] : Phóng to hình ảnh video theo chiều dọc và chiều ngang với tỷ lệ bằng nhau.

THÔNG TIN

- Chế độ có thể cài đặt sẽ khác nhau tùy theo chế độ xem video.
- Sẽ không có vấn đề gì nếu người dùng sử dụng các video cho các mục đích cá nhân. Tuy nhiên, bất kỳ thao tác nén hoặc kéo dài màn hình nào cho các mục đích thương mại hoặc trình chiếu công cộng đều có thể là hành vi vi phạm quyền của chủ sở hữu theo luật bản quyền.
- Các dải đen có thể được thêm vào để giới hạn khu vực hiển thị của video để tránh làm cho video trông khác thường.

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh

Điều chỉnh độ tương phản và độ sáng của video.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào nguồn phát cần điều chỉnh chất lượng hình ảnh.**
- 4 **Chạm [⋮].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Màn hình].**
Nút này sẽ được hiển thị ở chế độ xem video.
- 6 **Hãy chạm vào nút [Màn hình].**
- 7 **Hãy cài đặt từng hạng mục.**



"Độ sáng" : Điều chỉnh độ sáng.

"Tương phản" : Điều chỉnh độ tương phản.

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát

Điều chỉnh chất lượng âm thanh và cân bằng âm lượng của các nguồn phát.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào nguồn phát âm thanh cần điều chỉnh.**
- 4 **Chạm [⋮].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Âm thanh].**
Có thể sẽ không được hiển thị tùy thuộc vào nguồn phát.
- 6 **Hãy cài đặt từng hạng mục.**



"Âm bổng" : Điều chỉnh âm cao.

"Trung bình" : Điều chỉnh âm trung.

"Âm trầm" : Điều chỉnh âm trầm.

Âm lượng và cân bằng : Điều chỉnh chiết áp và độ cân bằng của âm thanh bằng cách di chuyển [●].


Hãy chạm vào nút **[Recenter]** để trở lại điểm giữa.

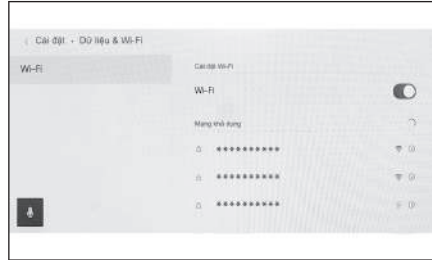
THÔNG TIN

Điều chỉnh cài đặt âm cao, âm trung và âm trầm một cách độc lập cho từng nguồn phát.

Thay đổi cài đặt Wi-Fi®

Thay đổi các cài đặt mạng Wi-Fi®.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Wi-Fi] ([Data & Wi-Fi]) trên menu phụ.**
- 3 **Hãy cài đặt từng hạng mục.**




● "Các cài đặt Wi-Fi"


Cài đặt	Nội dung
[Wi-Fi]	Bật hoặc tắt chức năng kết nối Wi-Fi®.

- Một thông báo có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào trạng thái cài đặt của hệ thống đa phương tiện. Hãy thực hiện theo các chỉ dẫn trên màn hình.
- Mạng khả dụng ở gần sẽ được hiển thị khi bật kết nối [Wi-Fi].
- Tắt [Wi-Fi] sẽ làm ngắt kết nối Wi-Fi®.

● "Mạng khả dụng" ("Mạng khả dụng" sẽ xuất hiện khi bật kết nối [Wi-Fi].)

Cài đặt	Nội dung
Tên mạng sẽ kết nối (Tên mạng SSID)	Kết nối với mạng đã được chạm vào.
Hiển thị tên mạng (Mạng SSID) []	Hiển thị màn hình thông tin mạng.

- Tên mạng có thể sẽ bị trùng lặp khi nhiều địa chỉ MAC đang chia sẻ cùng một mạng.
- Có thể hiển thị tối đa 30 mạng. Danh sách này sẽ được cập nhật tự động sau mỗi 6 giây.
- Nếu có các thiết bị đang sử dụng cùng một tên mạng (SSID), thì nó sẽ không thể xác định được thiết bị nào cần được sử dụng. Nếu sử dụng nhiều thiết bị, hãy sử dụng các tên mạng (Tên mạng SSID) khác nhau cho mỗi thiết bị.

● Hiển thị thông tin mạng (Sẽ hiển thị khi chạm vào nút [] trên tên mạng.)

Cài đặt	Nội dung
[Tự động kết nối] *1	Bật hoặc tắt cài đặt để tự động kết nối khi tìm kiếm các mạng.
"Mạng SSID"	Hiển thị tên mạng (SSID).
"Địa chỉ MAC"	Hiển thị địa chỉ MAC của mạng.
"An ninh"	Hiển thị giao thức bảo mật của mạng.
"Băng tần"	Hiển thị tần số mạng.
[Quên mạng này] *1	Xóa lịch sử kết nối của mạng đã chọn khỏi hệ thống đa phương tiện. Mạng bị xóa sẽ được ghi nhận là một mạng chưa từng được kết nối với hệ thống.

- **[Quên mạng này]** sẽ không ngắt kết nối của mạng Wi-Fi® hiện tại. Thông tin mạng sẽ không được lưu lại và không kết nối lại được với mạng Wi-Fi® này khi khởi động lại kết nối Wi-Fi®.

THÔNG TIN

- Lịch sử kết nối mạng sẽ lưu được tối đa 20 mục, các mục cũ nhất sẽ bị xóa khi lưu một mục mới.
- Các mạng không an toàn sẽ không được đăng ký trong lịch sử kết nối mạng.

— Thông tin liên quan —

Các lưu ý khi sử dụng các thiết bị Wi-Fi®(Trang. 123)

Kết nối internet bằng Wi-Fi®(Trang. 125)

*1 : Chỉ hiển thị những mạng có lịch sử kết nối với hệ thống đa phương tiện.


2-11. Các cài đặt của kết nối Bluetooth®

Cài đặt các thiết bị Bluetooth®

Có thể đặt cách sử dụng hệ thống đa phương tiện và thiết bị Bluetooth® đã được kết nối.

THÔNG TIN

- Các chi tiết của các cài đặt được đặt riêng cho từng thiết bị Bluetooth®.
- Âm thanh có thể sẽ bị nhảy nếu chọn tính năng gọi điện rảnh tay trong khi đang phát nhạc Bluetooth®.
- Tùy thuộc vào kiểu thiết bị Bluetooth®, mà có thể sẽ cần phải thực hiện các thao tác trên thiết bị Bluetooth®.
- Không thể chọn thiết bị Bluetooth® trong khi gọi điện khẩn cấp.
- Không thể chọn các cài đặt khi đang lái xe.
- Có thể sẽ không chọn được các cài đặt tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị Bluetooth®.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**
- 3 **Chạm vào thiết bị Bluetooth® để cấu hình từ menu phụ.**

Màn hình sẽ không hiển thị nội dung gì trừ khi ít nhất đã một thiết bị Bluetooth® được đăng ký.

- 4 **Hãy cài đặt từng hạng mục.**



Cài đặt	Nội dung
[Dùng cho điện thoại]	Bật hoặc tắt chức năng gọi điện rảnh tay.*1
[Dùng cho phương tiện]	Bật hoặc tắt chức năng nghe audio.*1
[Dùng cho Apple CarPlay]	Bật hoặc tắt chức năng Apple CarPlay.*1
[Dùng cho Android Auto]	Bật hoặc tắt chức năng Android Auto.*1

- "Âm lượng"

Cài đặt	Nội dung
[Nhạc chuông]	Điều chỉnh âm lượng nhạc chuông.
[Âm lượng đã nhận]	Điều chỉnh âm lượng của đầu thu.
[Tin nhắn mới]	Điều chỉnh âm lượng báo tin nhắn đến.*2

● "Chung"

Cài đặt	Nội dung
[Nhạc chuông]	<p>Có thể đặt nhạc chuông cho chức năng gọi điện rảnh tay như sau.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đặt mức âm lượng nhạc chuông trên điện thoại di động làm âm lượng nhạc chuông trên hệ thống đa phương tiện. • Đặt âm lượng nhạc chuông hiện tại. • Đặt hệ thống để đọc lên tên của phía đầu dây đang gọi.
[Âm báo tin nhắn]	<p>Có thể đặt nhạc chuông của tin nhắn đến như sau.*2</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đặt thành nhạc chuông của tin nhắn đến hiện tại. • Đặt thành chế độ tắt tiếng. • Đặt để đọc lên tên của người gửi tin nhắn.
[Sắp xếp liên lạc theo]	<p>Có thể thay đổi thứ tự hiển thị các tên đã đăng ký trong danh bạ liên lạc như sau.*2</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sắp xếp danh bạ theo tên. • Sắp xếp danh bạ theo họ.
[Tự động đọc tin nhắn]	Bật hoặc tắt chức năng đọc lên tin nhắn tự động.*2
[Xóa lịch sử cuộc gọi]	Xóa dữ liệu lịch sử gọi điện rảnh tay.*3

● "Đồng bộ hóa"

Cài đặt	Nội dung
[Đồng bộ danh bạ]	<p>Bật hoặc tắt tính năng tự động chuyển các số liên lạc, các mục yêu thích và lịch sử liên lạc sang hệ thống đa phương tiện.</p> <p>Khi chuyển trạng thái cài đặt từ tắt sang bật, thì danh bạ của điện thoại đã kết nối sẽ tự động được chuyển.</p> <p>Một số kiểu điện thoại di động sẽ không cho phép chuyển các mục yêu thích.</p>

2-11. Các cài đặt của kết nối Bluetooth®

Cài đặt	Nội dung
[Hiển thị hình ảnh liên lạc]	Bật hoặc tắt chức năng hiển thị hình ảnh của số liên lạc.* ² Không thể tải hình ảnh của số liên lạc xuống hệ thống đa phương tiện trừ khi đã bật chức năng [Đồng bộ danh bạ].
[Đặt làm thiết bị phụ]	Đặt thiết bị hiện tại làm thiết bị phụ.* ⁴
[Xóa cài đặt thiết bị phụ]	Xóa cài đặt gắn thiết bị hiện tại làm thiết bị phụ.
[Kết nối]	Kết nối hệ thống đa phương tiện với thiết bị Bluetooth®.
[Ngắt kết nối]	Ngắt kết nối thiết bị Bluetooth® khỏi hệ thống đa phương tiện.
[Quên]	Cho phép xóa các thiết bị Bluetooth® đã đăng ký.

— Thông tin liên quan —

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®(Trang. 108)

Các lưu ý khi gọi điện rảnh tay(Trang. 218)

Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth®(Trang. 207)

Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto(Trang. 128)

Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính(Trang. 121)

Cài đặt một thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ(Trang. 122)

Đăng ký một hồ sơ người dùng(Trang. 52)

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng(Trang. 59)

*1 : Chỉ hiển thị khi thiết bị Bluetooth® có thể thực hiện chức năng này. Khi bật hoặc tắt chức năng này sẽ làm hiển thị hoặc ẩn các chức năng liên quan hay bật hoặc tắt chúng. Không thể sử dụng tính năng này để gọi điện hoặc phát audio khi đã bật chức năng Apple CarPlay hoặc Android Auto. Điều tương tự cũng được áp dụng ngược lại. Trạng thái kết nối sẽ không bắt đầu ngay lập tức bằng cách chuyển đổi. Để bắt đầu kết nối, hãy chạm vào nút [**Kết nối**].

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

*3 : Được hiển thị khi kết nối với điện thoại di động với chức năng [**Đồng bộ danh bạ**] đã ở trạng thái tắt.

*4 : Có thể sử dụng cài đặt này khi đã đăng ký dữ liệu người lái và điện thoại di động được phát hiện chưa được đặt làm thiết bị chính của người lái đó. Khi được đặt làm thiết bị phụ, thì thiết bị sẽ được nhận dạng như vậy. Mức độ ưu tiên của kết nối Bluetooth® trên xe sẽ theo thứ tự từ thiết bị chính, thiết bị phụ và thiết bị được kết nối lần gần nhất.

3-1. Sử dụng chức năng

Bluetooth®

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®	108
Các thông số kỹ thuật và cấu hình tương thích của thiết bị Bluetooth®	111
Đăng ký thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện	113
Xóa một thiết bị Bluetooth® đã đăng ký	116
Kết nối với thiết bị Bluetooth®	117
Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính.....	121
Cài đặt một thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ	122

3-2. Kết nối với mạng Wi-Fi®

Các lưu ý khi sử dụng các thiết bị Wi-Fi®	123
Kết nối internet bằng Wi-Fi®	125

3-3. Sử dụng Apple CarPlay và Android Auto

Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto	128
Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký	131
Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký	134
Sử dụng Android Auto	138
Khi Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể bị lỗi...	140

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau khi sử dụng thiết bị Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện.

THÔNG TIN

- Bluetooth® là một tính năng hữu dụng nhất để thực hiện nhiệm vụ giao tiếp không dây với băng tần 2,4 GHz.
- Việc sử dụng đồng thời cả kết nối Wi-Fi® trên băng tần 2,4 GHz giống như với kết nối Bluetooth® có thể sẽ gây nhiễu lẫn nhau.
- Sự tác động qua lại lẫn nhau giữa kết nối Bluetooth® và kết nối Wi-Fi® có thể sẽ gây ra các trục trặc như video bị mất hình, mất âm thanh hoặc giảm tốc độ mạng.
- Ảnh hưởng của tình trạng nhiễu sóng sẽ giảm đi nếu một thiết bị Bluetooth® được kết nối. Nếu thiết bị Bluetooth® đã được đăng ký, được kết nối với thiết bị đã đăng ký có thể sẽ giúp cải thiện vấn đề này. (Có thể kiểm tra kết nối của thiết bị Bluetooth® bằng biểu tượng trạng thái trên màn hình của hệ thống đa phương tiện.)
- Sử dụng điện thoại di động Bluetooth® đồng thời với thiết bị không dây có thể sẽ làm ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng giao tiếp của chúng.
- Các chức năng kết nối Wi-Fi® (Wi-Fi® và Miracast®) sử dụng cùng một băng tần 2,4 GHz để truyền phát tín hiệu không dây. Việc sử dụng đồng thời một thiết bị Bluetooth® có thể sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng giao tiếp của các thiết bị. Tắt chức năng kết nối Wi-Fi® sẽ cho phép khắc phục được vấn đề này.
- Khi thiết bị Bluetooth® được kết nối Bluetooth®, thì pin của thiết bị đó sẽ bị hết điện nhanh hơn bình thường.
- Kết nối Bluetooth® sẽ bị ngắt khi có cuộc gọi khẩn cấp. Mọi thiết bị Bluetooth® đã bị ngắt kết nối sẽ được kết nối lại sau khi kết thúc cuộc gọi khẩn cấp.

CẢNH BÁO

- Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng điện thoại di động khi đang lái xe trong khi sử dụng tính năng gọi điện rảnh tay.
- Hãy dừng xe ở vị trí an toàn trước khi gọi điện. Nếu nhận được cuộc gọi trong khi đang lái xe, hãy đảm bảo lái xe an toàn và trao đổi ngắn gọn nhất có thể.

CHÚ Ý

- Không sử dụng thiết bị Bluetooth® gần hệ thống đa phương tiện. Nếu đặt chúng quá gần nhau có thể sẽ làm giảm chất lượng âm thanh hoặc giảm khả năng kết nối.

⚠ CHÚ Ý

- Không để điện thoại di động bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ rất nóng và có thể khiến điện thoại di động bị hỏng.

■ Người sử dụng máy tạo nhịp tim hoặc các thiết bị y tế điện tử khác

Hãy tuân thủ theo các lưu ý sau liên quan tới sóng vô tuyến trong quá trình kết nối Bluetooth®.

⚠ CẢNH BÁO

- Ắng ten dùng để kết nối Bluetooth® được tích hợp trong hệ thống đa phương tiện.
- Những hành khách đang sử dụng máy tạo nhịp tim, máy đồng bộ nhịp tim-máy tạo nhịp tim hoặc máy khử rung tim nên duy trì khoảng cách hợp lý với các ắng ten Bluetooth®. Sóng vô tuyến có thể sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị đó.
- Trước khi sử dụng các thiết bị kết nối Bluetooth®, người dùng các thiết bị điện tử y tế, ngoài máy tạo nhịp tim, máy đồng bộ nhịp tim-máy tạo nhịp tim hoặc máy khử rung tim, nên tham khảo ý kiến nhà sản xuất thiết bị để biết thông tin về hoạt động của thiết bị đó dưới tác động của sóng vô tuyến. Sóng vô tuyến có thể có những ảnh hưởng không mong đợi đến hoạt động của các thiết bị y tế đó.

■ Khi được sử dụng đồng thời với hệ thống âm thanh Bluetooth®

- Các hiện tượng sau sẽ xảy ra nếu sử dụng thiết bị tương thích với kết nối Bluetooth® (điện thoại di động) ở chế độ điều khiển rảnh tay và đồng thời phát nhạc qua kết nối Bluetooth®.
 - Kết nối Bluetooth® của điện thoại di động có thể sẽ bị ngắt kết nối.
 - Có khả năng có tiếng ồn nhiều xung quanh trong khi sử dụng chức năng gọi điện thoại rảnh tay.
 - Các thao tác của chức năng gọi điện rảnh tay có thể sẽ bị trễ.
- Âm thanh có thể bị nhảy nếu thay đổi thiết bị giao tiếp dùng để gọi điện rảnh tay trong khi đang phát âm thanh qua kết nối Bluetooth®.
- Tình trạng kết nối với thiết bị di động có thể sẽ bị ngắt khi truyền dữ liệu liên lạc. Nó sẽ được kết nối lại sau khi quá trình truyền dữ liệu được hoàn tất. (Có thể sẽ không kết nối lại được đối với một số model)
- Có thể sẽ không thực hiện được cả việc kết nối rảnh tay và kết nối âm thanh, ngay cả với các điện thoại di động có hỗ trợ cả kết nối rảnh tay và kết nối âm thanh.
- Để biết danh sách các thiết bị cụ thể đã được xác nhận hoạt động trên hệ thống hay chưa, hãy kiểm tra tại đại lý Lexus.

3-1. Sử dụng chức năng Bluetooth®

— Thông tin liên quan —

Các lưu ý khi sử dụng các thiết bị Wi-Fi®(Trang. 123)

Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth®(Trang. 207)

Các lưu ý khi gọi điện rảnh tay(Trang. 218)

Các lưu ý khi phát qua kết nối Miracast®(Trang. 212)

Biểu tượng trạng thái(Trang. 20)

Các thông số kỹ thuật và cấu hình tương thích của thiết bị Bluetooth®

Hệ thống đa phương tiện sẽ hỗ trợ các thông số kỹ thuật và cấu hình tương thích sau đây. Các chức năng này không được đảm bảo cho tất cả các thiết bị Bluetooth®.

► Kiểu A

■ Các thông số kỹ thuật Bluetooth® được hỗ trợ

Đặc điểm kỹ thuật Bluetooth® Core Phiên bản. 5.0

■ Các cấu hình có khả năng tương thích

- Các phiên bản hỗ trợ tính năng HFP (Hands Free Profile): Ver. 1.7.2
Đây là định dạng cho phép sử dụng chức năng điều khiển rảnh tay trên điện thoại di động. Nó có chức năng nhận và thực hiện cuộc gọi.
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng PBAP (Phone Book Access Profile): Ver. 1.2.3
Cấu hình để đồng bộ hóa dữ liệu như dữ liệu liên lạc và lịch sử cuộc gọi
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng OPP (Object Push Profile): Ver. 1.2.1
Cấu hình cho chức năng truyền dữ liệu liên lạc
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng MAP (Message Access Profile)*1: Ver. 1.4.2
Đây là định dạng được sử dụng cho chức năng tin nhắn điện thoại.
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng SPP (Serial Port Profile): Ver. 1,2
 - Cấu hình để chuyển đổi thiết bị có tính năng kết nối Bluetooth® làm cổng kết nối nối tiếp ảo
 - Cấu hình cho chức năng liên kết điện thoại thông minh
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng A2DP (Advanced Audio Distribution Profile): Ver. 1.3.2
Đây là định dạng để truyền dữ liệu âm thanh stereo hoặc âm thanh chất lượng cao tới hệ thống âm thanh.
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng AVRCP (Audio/Video Remote Control Profile): Ver. 1.6.2
Cấu hình để điều khiển âm thanh từ xa

► Kiểu B

■ Các thông số kỹ thuật Bluetooth® được hỗ trợ

Đặc điểm kỹ thuật Bluetooth® Core Phiên bản. 5.0

■ Các cấu hình có khả năng tương thích


- Các phiên bản hỗ trợ tính năng HFP (Hands Free Profile): Ver. 1,8
Đây là định dạng cho phép sử dụng chức năng điều khiển rảnh tay trên điện thoại di động. Nó có chức năng nhận và thực hiện cuộc gọi.
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng PBAP (Phone Book Access Profile): Ver. 1.2.3
Cấu hình để đồng bộ hóa dữ liệu như dữ liệu liên lạc và lịch sử cuộc gọi
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng OPP (Object Push Profile): Ver. 1.2.1
Cấu hình cho chức năng truyền dữ liệu liên lạc
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng MAP (Message Access Profile)*1: Ver. 1.4.2
Đây là định dạng được sử dụng cho chức năng tin nhắn điện thoại.
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng SPP (Serial Port Profile): Ver. 1,2
 - Cấu hình để chuyển đổi thiết bị có tính năng kết nối Bluetooth® làm cổng kết nối nối tiếp ảo
 - Cấu hình cho chức năng liên kết điện thoại thông minh
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng A2DP (Advanced Audio Distribution Profile): Ver. 1.3.2
Đây là định dạng để truyền dữ liệu âm thanh stereo hoặc âm thanh chất lượng cao tới hệ thống âm thanh.
- Các phiên bản hỗ trợ tính năng AVRCP (Audio/Video Remote Control Profile): Ver. 1.6.2
Cấu hình để điều khiển âm thanh từ xa

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Đăng ký thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện

Điện thoại di động hoặc thiết bị di động phải được đăng ký để sử dụng tính năng gọi điện rảnh tay hoặc hệ thống âm thanh Bluetooth®. Sau khi đăng ký xong, thiết bị Bluetooth® sẽ tự động được kết nối mỗi khi khởi động hệ thống đa phương tiện.

Khi một thiết bị có Apple CarPlay/Android Auto được kết nối qua USB, thiết bị đó sẽ tự động được đăng ký là thiết bị Bluetooth®.

Khi không có thiết bị Bluetooth® nào được kết nối, bạn có thể cho hiển thị màn hình đăng ký bằng cách ấn và giữ nút  trên vô lăng.

THÔNG TIN

- Có thể đăng ký điện thoại di động vừa là điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay vừa là thiết bị âm thanh Bluetooth®.
- Mặc dù có thể đăng ký tối đa 5 thiết bị Bluetooth®, nhưng chỉ có thể sử dụng tối đa hai thiết bị với chức năng điện thoại rảnh tay. (Để kết nối hai điện thoại rảnh tay, cần phải thực hiện quy trình nhận diện người lái).
- Tham khảo sách hướng dẫn của thiết bị Bluetooth® để biết thông tin về cách sử dụng thiết bị Bluetooth®.
- Quá trình đăng ký sẽ cần phải được lặp lại một lần cho mỗi thiết bị Bluetooth® nếu nhiều thiết bị Bluetooth® sẽ được sử dụng.
- Mã PIN là mã xác minh được sử dụng khi đăng ký thiết bị Bluetooth® với hệ thống đa phương tiện.
- Chức năng gọi điện thoại có thể sẽ bị khóa sau khi kết nối, tùy thuộc vào cài đặt của điện thoại di động. Hãy hủy chức năng khóa tự động trên điện thoại di động trước khi sử dụng.
- Nếu một thiết bị khác được đăng ký trong khi kết nối với điện thoại di động hoặc thiết bị di động, thì kết nối với thiết bị di động hoặc điện thoại di động đang phát sẽ bị ngắt.
- Kết nối âm thanh Miracast® có thể sẽ bị bỏ qua nếu thiết bị Bluetooth® được đăng ký trong khi sử dụng kết nối Miracast®.
- Để đảm bảo an toàn, người dùng sẽ không thể đăng ký các thiết bị khi đang lái xe.
- Nếu không thể hoàn tất quy trình đăng ký một thiết bị Bluetooth®, hãy khởi động lại thiết bị Bluetooth®.

1 **Hãy chạm vào nút  trên menu chính.**

2 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**

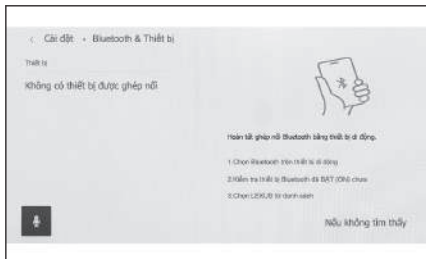
Nếu không có thiết bị nào được đăng ký, hãy chuyển sang mục Quy trình 4.

3 **Hãy chạm vào nút [Thêm thiết bị khác].**

3-1. Sử dụng chức năng Bluetooth®

Khi một thiết bị được kết nối với hệ thống đa phương tiện, màn hình xác nhận ngắt kết nối thiết bị có thể được hiển thị. Ngắt kết nối thiết bị để thực hiện đăng ký.

4 **Hãy chạm vào nút [Nếu không tìm thấy].**



5 **Hãy chạm vào thiết bị cần đăng ký từ khu vực chính.**

- Màn hình có thể sẽ hiển thị địa chỉ của thiết bị Bluetooth® thay vì tên thiết bị.
- Nếu thiết bị cần đăng ký không xuất hiện trong khu vực chính, hãy thử tiến hành đăng ký từ thiết bị Bluetooth®.
- Một số kiểu thiết bị Bluetooth® nhất định có thể sẽ không được hiển thị trong danh sách các thiết bị, trừ khi một màn hình nhất định được hiển thị trên thiết bị Bluetooth®. Hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng thiết bị Bluetooth® để biết thêm thông tin chi tiết.

6 **Hãy kiểm tra xem mã PIN được hiển thị có trùng với mã PIN được hiển thị trên thiết bị Bluetooth® không, sau đó chạm vào nút [OK].**

- Một số thiết bị Bluetooth® có thể sẽ cần phải được thao tác trên thiết bị để hoàn tất quy trình đăng ký.
- Màn hình các cài đặt của thiết bị chính có thể sẽ được hiển thị. Hãy thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.
- Màn hình cài đặt của Apple CarPlay có thể sẽ được hiển thị. Màn hình Apple CarPlay sẽ hiển thị nếu nó đã được bật.
- Một thông báo cho biết quá trình kết nối đã được hoàn tất sẽ xuất hiện và tên của thiết bị Bluetooth® đã đăng ký sẽ được hiển thị trên menu phụ.
- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

— Thông tin liên quan —

[Đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 52\)](#)

[Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 59\)](#)

[Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto\(Trang. 128\)](#)

Đăng ký từ thiết bị Bluetooth®

Nếu không tìm thấy thiết bị Bluetooth® bằng cách tìm kiếm với hệ thống đa phương tiện, hãy đăng ký bằng cách tìm kiếm hệ thống đa phương tiện từ thiết bị Bluetooth®.

- Hãy chạm vào nút [⚙️] trên menu chính.**
- Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**

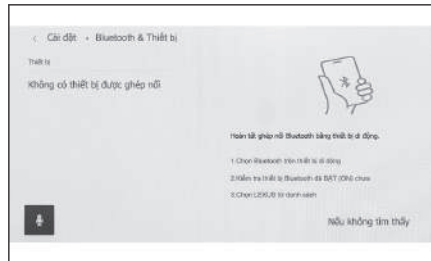
Nếu không có thiết bị nào được đăng ký, hãy chuyển sang mục Quy trình 4.

- Hãy chạm vào nút [Thêm thiết bị khác].**

Khi một thiết bị được kết nối với hệ thống đa phương tiện, màn hình xác nhận ngắt kết nối thiết bị có thể được hiển thị. Ngắt kết nối thiết bị để thực hiện đăng ký.

- Đăng ký hệ thống đa phương tiện từ thiết bị Bluetooth® đang được sử dụng.**

- Hãy thực hiện thao tác theo quy trình sử dụng của thiết bị Bluetooth®.
- Hãy đảm bảo hiển thị màn hình kết nối Bluetooth® trước khi thực hiện quy trình đăng ký trên thiết bị Bluetooth®.



- Hãy kiểm tra xem mã PIN được hiển thị có trùng với mã PIN được hiển thị trên thiết bị Bluetooth® không, sau đó chạm vào nút [OK].**

- Một số thiết bị Bluetooth® có thể sẽ cần phải được thao tác trên thiết bị để hoàn tất quy trình đăng ký.
- Màn hình các cài đặt của thiết bị chính có thể sẽ được hiển thị. Hãy thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình.
- Màn hình cài đặt của Apple CarPlay có thể sẽ được hiển thị. Màn hình Apple CarPlay sẽ hiển thị nếu nó đã được bật.
- Một thông báo cho biết quá trình kết nối đã được hoàn tất sẽ xuất hiện và tên của thiết bị Bluetooth® đã đăng ký sẽ được hiển thị trên menu phụ.
- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.

Thông tin liên quan

[Đăng ký một hồ sơ người dùng \(Trang. 52\)](#)

[Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng \(Trang. 59\)](#)

[Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto \(Trang. 128\)](#)

Xóa một thiết bị Bluetooth® đã đăng ký

Có thể xóa các thiết bị Bluetooth® đã đăng ký.

- 1 **Hãy chạm vào nút []** trên menu chính.
- 2 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị]** trên menu phụ.
- 3 **Hãy chạm vào thiết bị Bluetooth® cần xóa khỏi menu phụ.**
- 4 **Chạm [Quên].**
Không thể xóa thiết bị đã được đặt làm thiết bị chính của người dùng khác.
- 5 **Chạm [Quên].**



THÔNG TIN

- Không thể xóa điện thoại di động đã đăng ký trong khi gọi điện khẩn cấp.
- Tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị Bluetooth® mà có thể sẽ không xóa được ngay trong lần thử đầu tiên.

— Thông tin liên quan —

[Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính\(Trang. 121\)](#)

[Đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 52\)](#)

[Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 59\)](#)

Kết nối với thiết bị Bluetooth®

Cần kết nối với thiết bị Bluetooth® để sử dụng các chức năng của hệ thống đa phương tiện. Có hai phương thức kết nối: Kết nối tự động và kết nối thủ công.

THÔNG TIN

- Tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng của thiết bị Bluetooth® để biết thông tin về cách sử dụng thiết bị Bluetooth®.
- Nếu hoạt động của hệ thống không ổn định khi kết nối điện thoại di động, hãy ngắt kết nối cuộc gọi và thử kết nối lại.
- Không thể thực hiện kết nối nếu không bật chức năng kết nối Bluetooth® trên thiết bị Bluetooth®.
- Khi hoàn tất quá trình kết nối thiết bị Bluetooth®, một thông báo sẽ được hiển thị ở phía trên của màn hình.
- Trong khi thiết bị Bluetooth® đã được kết nối, một biểu tượng trạng thái kết nối Bluetooth® sẽ được hiển thị.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động mà màn hình hiển thị có thể sẽ sáng lên và sáng liên tục trong khi bật công tắc động cơ <công tắc nguồn>. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy tắt màn hình điện thoại di động. (Để biết thông tin về các cài đặt, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng điện thoại di động)
- Không thể sử dụng chức năng Bluetooth® trên thiết bị đã được kết nối Apple CarPlay.
- Không thể sử dụng chức năng Bluetooth® ngoại trừ chức năng điều khiển rảnh tay trên thiết bị đã được kết nối Android Auto.
- Âm thanh Miracast® có thể sẽ bị bỏ qua nếu một thiết bị Bluetooth® được kết nối trong khi sử dụng kết nối Miracast®.

■ Kết nối lại Bluetooth®

Nếu kết nối Bluetooth® đã được thiết lập bị ngắt trong khi bật công tắc động cơ <công tắc nguồn>, thì hệ thống sẽ tự động kết nối lại.

■ Số lượng kết nối thiết bị Bluetooth®**● Khi người lái đã được nhận diện**

Có thể kết nối tự động với tối đa hai điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay và một thiết bị âm thanh. (Cũng có thể đặt điện thoại có tính năng điều khiển rảnh tay và thiết bị âm thanh là cùng một thiết bị.)

● Khi người lái không được nhận diện

Có thể kết nối tự động với tối đa một điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay và một thiết bị âm thanh. (Cũng có thể đặt điện thoại có tính năng điều khiển rảnh tay và thiết bị âm thanh là cùng một thiết bị.)

3-1. Sử dụng chức năng Bluetooth®

THÔNG TIN

- Hãy thử kết nối thủ công nếu quá trình kết nối lại bị lỗi.
- Nếu một thiết bị được kết nối dưới dạng thiết bị Apple CarPlay, thì có thể sẽ không thể kết nối lại được thiết bị đó dưới dạng một thiết bị Bluetooth®.

— Thông tin liên quan —

[Biểu tượng trạng thái\(Trang. 20\)](#)

[Đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 52\)](#)

[Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 59\)](#)

Tự động kết nối với các thiết bị Bluetooth®

Hệ thống đa phương tiện sẽ tự động kết nối với các thiết bị Bluetooth® theo thứ tự ưu tiên đã đặt mỗi khi bật công tắc động cơ <công tắc nguồn>.

- Khi người lái đã được nhận diện

Tự động kết nối theo thứ tự thiết bị chính, thiết bị phụ và sau đó là các thiết bị theo thứ tự kết nối gần đây nhất.

Có thể kết nối tự động với tối đa hai điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay và một thiết bị âm thanh. (Cũng có thể đặt điện thoại có tính năng điều khiển rảnh tay và thiết bị âm thanh là cùng một thiết bị.)

- Khi người lái không được nhận diện

Tự động kết nối theo thứ tự kết nối gần đây nhất.

Có thể kết nối tự động với tối đa một điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay và một thiết bị âm thanh. (Cũng có thể đặt điện thoại có tính năng điều khiển rảnh tay và thiết bị âm thanh là cùng một thiết bị.)

Hãy thử kết nối thủ công nếu quá trình kết nối lại bị lỗi.

THÔNG TIN

Người dùng có thể sẽ phải điều khiển trên thiết bị Bluetooth®, tùy thuộc vào kiểu thiết bị Bluetooth®.

— Thông tin liên quan —

[Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính\(Trang. 121\)](#)

[Đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 52\)](#)

[Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 59\)](#)

Kết nối các thiết bị Bluetooth® bằng cách thủ công

Để kết nối với một thiết bị Bluetooth® khác hoặc nếu quá trình kết nối tự động bị lỗi, bạn có thể kết nối với thiết bị Bluetooth® đã đăng ký.

- Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**
Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ được hiển thị trên hệ thống đa phương tiện nếu không có thiết bị Bluetooth® nào được đăng ký. Hãy đăng ký thiết bị Bluetooth®.
- Hãy chạm vào thiết bị Bluetooth® cần kết nối trên menu phụ.**
Nếu thiết bị Bluetooth® cần kết nối không được liệt kê trong menu phụ, hãy đăng ký thiết bị Bluetooth®.
- Chạm vào nút [Kết nối] trên màn hình chính.**

Một màn hình xác nhận có thể sẽ xuất hiện nếu một thiết bị khác đã được kết nối trước đó.




THÔNG TIN

Có thể sẽ không kết nối được ngay trong lần thử đầu tiên, tùy thuộc vào trạng thái của thiết bị Bluetooth®. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy thử kết nối lại sau một lúc.

Ngắt kết nối của các thiết bị Bluetooth®

Có thể ngắt các thiết bị Bluetooth® đã kết nối ra khỏi hệ thống đa phương tiện.

- Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**
- Hãy chạm vào thiết bị Bluetooth® cần ngắt kết nối trên menu phụ.**

3-1. Sử dụng chức năng Bluetooth®

4 **Hãy chạm vào nút [Ngắt kết nối] trên màn hình chính.**




Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính

Việc cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính sẽ giúp thiết bị này trở thành thiết bị đầu tiên được kết nối trong quá trình kết nối tự động.

- Điện thoại di động mà bạn muốn cài đặt cần được kết nối với hệ thống đa phương tiện.
- Cần phải chỉ định người lái để cài đặt thiết bị chính.

☐ THÔNG TIN

Không thể cài đặt điện thoại di động đã được đặt làm thiết bị chính của người dùng khác làm thiết bị chính được.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Thông tin cá nhân] trên menu phụ.**

- 3 **Hãy chạm vào nút [Liên kết thiết bị] hoặc nút [Thay đổi liên kết thiết bị] trên màn hình chính.**

Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ xuất hiện nếu không có điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay nào có thể được đặt làm thiết bị chính. Hãy tìm kiếm điện thoại di động để cài đặt và đăng ký mới vào hệ thống đa phương tiện. Một thiết bị có thể được đặt làm thiết bị chính khi tiến hành đăng ký mới.



- 4 **Chọn điện thoại di động sẽ được đặt làm thiết bị chính.**

Hãy ngắt kết nối của thiết bị Bluetooth® đang được kết nối, sau đó kết nối thiết bị chính và thiết bị phụ.

— Thông tin liên quan —

Cài đặt các thiết bị Bluetooth® (Trang. 104)

Đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 52)

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 59)

Đăng ký thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện (Trang. 113)

3-1. Sử dụng chức năng Bluetooth®

Cài đặt một thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ

Cài đặt một thiết bị Bluetooth® làm thiết bị phụ sẽ đặt thiết bị này làm thiết bị phụ khi được kết nối.

- Không thể đặt cùng một thiết bị Bluetooth® vừa làm thiết bị chính và vừa làm thiết bị phụ cho một người lái được.
- Thiết bị Bluetooth® hỗ trợ HFP phải được kết nối với hệ thống đa phương tiện.

1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**

2 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**

Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ được hiển thị nếu không có thiết bị Bluetooth® nào được đăng ký. Hãy đăng ký một điện thoại di động.

3 **Hãy chạm vào điện thoại di động cần đặt làm thiết bị phụ.**

Nếu điện thoại di động cần đặt không được liệt kê, hãy đăng ký điện thoại di động.

4 **Hãy chạm vào nút [Đặt làm thiết bị phụ] từ khu vực chính.**

Nó sẽ được chuyển sang phần [Xóa cài đặt thiết bị phụ] nếu trước đó thiết bị đã được cài đặt làm thiết bị phụ.



— Thông tin liên quan —

[Cài đặt các thiết bị Bluetooth®\(Trang. 104\)](#)

[Đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 52\)](#)

[Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng\(Trang. 59\)](#)

Các lưu ý khi sử dụng các thiết bị Wi-Fi®

Hãy đặc biệt chú ý đến thông tin sau khi kết nối với mạng Wi-Fi® hoặc sử dụng mạng Wi-Fi® trên điện thoại thông minh hỗ trợ chức năng chia sẻ kết nối.

■ Người sử dụng máy tạo nhịp tim hoặc các thiết bị y tế điện tử khác

Hãy tuân thủ các lưu ý sau đối với sóng vô tuyến trong quá trình kết nối Wi-Fi®.

▲ CẢNH BÁO

- Chỉ sử dụng các thiết bị Wi-Fi® khi đã đảm bảo an toàn và hợp pháp.
- Ăng ten của xe dùng để kết nối Wi-Fi® được tích hợp trong hệ thống đa phương tiện.
- Những người đang sử dụng máy tạo nhịp tim, máy tái đồng bộ nhịp tim-máy tạo nhịp tim hoặc máy khử rung tim nên duy trì khoảng cách hợp lý với ăng ten Wi-Fi®.

Sóng radio có thể ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị.

- Trước khi sử dụng thiết bị Wi-Fi®, người dùng bất kỳ thiết bị y tế điện tử nào ngoài máy tạo nhịp tim, máy tái đồng bộ nhịp tim hoặc máy khử rung tim nên tham khảo ý kiến nhà sản xuất thiết bị để biết thông tin về hoạt động của thiết bị dưới tác động của sóng vô tuyến.

Sóng radio có thể gây ra những tác động không mong muốn tới hoạt động của các thiết bị y khoa nói trên.

■ Sử dụng đồng thời kết nối Wi-Fi® và kết nối Bluetooth®

Wi-Fi® là một chức năng kết nối không dây hiệu quả nhất với dải băng tần 2,4 GHz. Nếu sử dụng đồng thời kết nối Bluetooth® và kết nối Wi-Fi® trên cùng dải băng tần 2,4 GHz có thể sẽ gây nhiễu lẫn nhau.

■ Những điều cần biết về kết nối Wi-Fi®

□ THÔNG TIN

- Wi-Fi®, Miracast®, Wi-Fi Direct® và WMM® là các thương hiệu đã được đăng ký của Wi-Fi Alliance®.
- Wi-Fi Protected Setup™, Wi-Fi CERTIFIED™, WPA™, WPA2™ và WPA3™ là các thương hiệu của Wi-Fi Alliance®.
- Đây là chức năng tốt nhất.
- Hãy sử dụng chức năng này khi kết nối với thiết bị di động. Các kết nối với các thiết bị không phải là thiết bị di động có thể bị ngắt, tùy thuộc vào môi trường kết nối.

3-2. Kết nối với mạng Wi-Fi®

- Rời khỏi khu vực phủ sóng Wi-Fi® sẽ làm ngắt kết nối.
- Nếu xe ở gần cột ăng ten radiô, trạm phát sóng radiô hoặc nguồn sóng radiô khác và nhiễu điện, thì kết nối có thể bị chậm hoặc không kết nối được.
- Tốc độ mạng có thể sẽ bị giảm đi hoặc thậm chí không thể sử dụng dịch vụ này ở một số điều kiện môi trường sử dụng nhất định (do các yếu tố như vị trí ăng ten không dây và có các thiết bị không dây nào đang được sử dụng gần đó).

Các giao thức kết nối Wi-Fi® tương thích

IEEE 802.11b/g/n (2.4GHz)

Các giao thức bảo mật tương thích

- WEP
- WPA™
- WPA2™
- WPA3™

— Thông tin liên quan —

[Các lưu ý khi phát qua kết nối Miracast®\(Trang. 212\)](#)

[Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®\(Trang. 108\)](#)

[Biểu tượng trạng thái\(Trang. 20\)](#)

[Thay đổi cài đặt Wi-Fi®\(Trang. 102\)](#)

[Giới thiệu về chức năng trình duyệt web \(Internet\)\(Trang. 260\)](#)

Kết nối internet bằng Wi-Fi®

Có thể kết nối hệ thống đa phương tiện với internet bằng cách kết nối với mạng Wi-Fi®.

THÔNG TIN

- Độ mạnh của tín hiệu được hiển thị ở phía trên cùng của màn hình.
- Không thể sử dụng chức năng này nếu đang bật Apple CarPlay với kết nối không dây.
- Một số kiểu điện thoại thông minh có thể sẽ yêu cầu cài đặt kết nối mỗi khi kết nối mạng.
- Nếu phát hiện thấy có mạng khả dụng trong khi chức năng kết nối Wi-Fi® đang ở trạng thái bật, thì chức năng kết nối tự động sẽ ưu tiên kết nối với mạng được kết nối ở lần gần đây nhất.

Thông tin liên quan

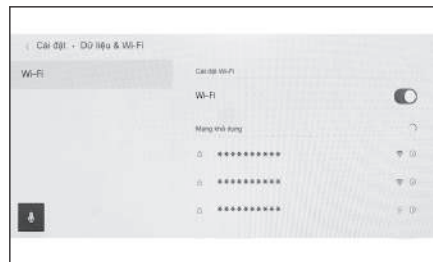
[Thay đổi cài đặt Wi-Fi® \(Trang. 102\)](#)

Kết nối với mạng Wi-Fi® bằng điện thoại thông minh

Hãy tham khảo ví dụ về thao tác sau để thiết lập kết nối Wi-Fi® bằng điện thoại thông minh hỗ trợ chức năng chia sẻ kết nối Wi-Fi®. Để biết thông tin chi tiết về cách thiết lập chức năng chia sẻ kết nối mạng, hãy tham khảo các tài liệu như sách hướng dẫn sử dụng của điện thoại thông minh. Một số kiểu điện thoại thông minh có thể sẽ yêu cầu cài đặt mỗi lần kết nối.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Wi-Fi] ([Data & Wi-Fi]) trên menu phụ.**
- 3 **Hãy bật chức năng kết nối [Wi-Fi] trong khu vực chính.**

- Một thông báo có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào cài đặt của hệ thống đa phương tiện. Hãy thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.
- Mạng khả dụng ở gần sẽ được hiển thị khi bật kết nối [Wi-Fi].



- 4 **Hãy chọn tên của mạng trùng với tên mạng do điện thoại thông minh phát.**

- Tên mạng có thể sẽ bị trùng lặp khi nhiều địa chỉ MAC đang chia sẻ cùng một mạng.

3-2. Kết nối với mạng Wi-Fi®

- Có thể hiển thị tối đa 30 mạng. Danh sách này sẽ được cập nhật tự động sau mỗi 6 giây.
- Nếu có các thiết bị sử dụng cùng một tên mạng (SSID), hệ thống sẽ không thể xác định được là thiết bị nào sẽ được sử dụng. Hãy sử dụng các tên mạng (SSID) khác nhau nếu muốn sử dụng nhiều thiết bị.
- Người dùng sẽ không thể tiến hành chọn mạng trong khi lái xe.

5 Hãy nhập mật khẩu tương ứng với mạng này.

- Nếu không có mật khẩu, thì quá trình kết nối sẽ được thực hiện sau khi chọn mạng.
- Nếu hệ thống phát hiện được các mạng khi bật chức năng kết nối tự động, chúng sẽ được tự động kết nối.


THÔNG TIN

Lịch sử kết nối mạng sẽ lưu được tối đa 20 mục, các mục cũ nhất sẽ bị xóa khi lưu một mục mới.

Thiết lập kết nối Wi-Fi® với một mạng khả dụng

Kết nối Internet từ một mạng ở gần bằng kết nối Wi-Fi®.

Hãy hỏi trước mật khẩu của mạng sẽ được sử dụng.

- 1 **Hãy chạm vào nút  trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Wi-Fi] ([Dữ liệu & Wi-Fi]) trên menu phụ.**
- 3 **Hãy bật chức năng kết nối [Wi-Fi] trong khu vực chính.**


- Một thông báo có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào cài đặt của hệ thống đa phương tiện. Hãy thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.

- Mạng khả dụng ở gần sẽ được hiển thị khi bật kết nối [Wi-Fi].



- 4 **Hãy chạm vào mạng cần kết nối trong danh sách [Mạng khả dụng] của màn hình chính.**

- Tên mạng có thể sẽ bị trùng lặp khi nhiều địa chỉ MAC đang chia sẻ cùng một mạng.
- Có thể hiển thị tối đa 30 mạng. Danh sách này sẽ được cập nhật tự động sau mỗi 6 giây.
- Nếu có các thiết bị sử dụng cùng một tên mạng (SSID), hệ thống sẽ không thể xác định được là thiết bị nào sẽ được sử dụng. Hãy sử dụng các tên mạng (SSID) khác nhau nếu muốn sử dụng nhiều thiết bị.
- Người dùng sẽ không thể tiến hành chọn mạng trong khi lái xe.

- Hãy chạm vào nút [] để kiểm tra các thông tin chi tiết của mạng.

5 Hãy nhập mật khẩu tương ứng với mạng này.


- Nếu không có mật khẩu, thì quá trình kết nối sẽ được thực hiện sau khi chọn mạng.
- Nếu hệ thống phát hiện được các mạng khi bật chức năng kết nối tự động, chúng sẽ được tự động kết nối.

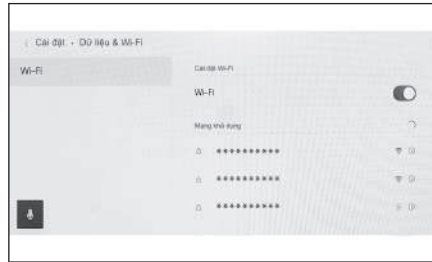
THÔNG TIN

Lịch sử kết nối mạng sẽ lưu được tối đa 20 mục, các mục cũ nhất sẽ bị xóa khi lưu một mục mới.

Ngắt kết nối Wi-Fi®

Có thể ngắt kết nối Wi-Fi® bằng cách tắt Wi-Fi®.

- 1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Wi-Fi] ([Dữ liệu & Wi-Fi]) trên menu phụ.
- 3 Tắt kết nối [Wi-Fi] trong khu vực chính.



Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto

Tính năng Apple CarPlay và Android Auto cho phép sử dụng một số ứng dụng (chẳng hạn như các ứng dụng bản đồ, ứng dụng điện thoại và ứng dụng phát nhạc) trên hệ thống đa phương tiện. Khi được kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto, các ứng dụng được hỗ trợ sẽ được hiển thị. Hãy đặc biệt chú ý đến những thông tin sau khi sử dụng Apple CarPlay hoặc Android Auto.

Để sử dụng Android Auto trên ô tô của bạn, hãy cài đặt ứng dụng Android Auto từ Google Play Store™.

■ Các thiết bị tương thích

- Các điện thoại iPhone hỗ trợ Apple CarPlay. (Hệ điều hành iOS Phiên bản 13.3 trở lên)

Đối với các thiết bị được hỗ trợ, hãy kiểm tra <https://www.apple.com/ios/carplay/>.^{*1}

- Các thiết bị™ Android có hỗ trợ Android Auto.

Đối với các thiết bị được hỗ trợ, hãy kiểm tra <https://www.android.com/auto/>.^{*1}

⚠ CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, người lái không nên điều khiển điện thoại thông minh khi đang lái xe.

⚠ CHÚ Ý

- Không để điện thoại thông minh bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ trở nên rất nóng, và làm hỏng điện thoại thông minh.
- Không ấn hoặc tì mạnh lên điện thoại thông minh khi đang kết nối. Điện thoại thông minh hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy giữ cho cổng USB luôn sạch sẽ. Nếu không cổng USB hoặc điện thoại thông minh có thể sẽ bị hỏng.

📄 THÔNG TIN

- Với kết nối USB, hãy sử dụng cáp USB do nhà sản xuất điện thoại cung cấp.
- Một số chức năng của nút điều khiển hệ thống sẽ thay đổi khi được kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.
- Các chức năng sau sẽ được thay thế bằng các chức năng tương tự của Apple CarPlay hoặc Android Auto hoặc sẽ bị tắt đối với các thiết bị được kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.

*1 : Hoạt động không được đảm bảo.

- Điện thoại Bluetooth® (chỉ với Apple CarPlay)
 - Âm thanh Bluetooth®
 - Miracast® (chỉ kết nối không dây với Apple CarPlay)*2
- Hệ thống đa phương tiện sẽ không thể sử dụng chức năng kết nối Bluetooth® khi Apple CarPlay đã được kết nối không dây.
 - Nếu khởi động Apple CarPlay hoặc Android Auto trong khi đang sử dụng kết nối Miracast dừng hoạt động® có thể sẽ khiến cho Miracast®.
 - Có thể thay đổi âm lượng của hệ thống chỉ đường trên màn hình cài đặt giọng nói. Bạn cũng có thể thay đổi mức âm lượng bằng cách sử dụng nút [ VOL].
 - Trong khi Apple CarPlay hoặc Android Auto của một thiết bị đã được kết nối, bạn sẽ không thể sử dụng Apple CarPlay hoặc Android Auto của một thiết bị khác.
 - Apple CarPlay và Android Auto lần lượt là các ứng dụng do Apple và Google™ phát triển. Các chức năng và dịch vụ được cung cấp bởi các thiết bị được kết nối có thể sẽ bị xóa hoặc thay đổi mà không cần thông báo trước, bởi các thay đổi được thực hiện đối với hệ điều hành, phần cứng và phần mềm hoặc các thông số kỹ thuật của Apple CarPlay hoặc Android Auto.
 - Để biết các ứng dụng có hỗ trợ Apple CarPlay hoặc Android Auto, hãy tham khảo trang web tương ứng.
 - Trong khi sử dụng Apple CarPlay hoặc Android Auto, thông tin về xe và người dùng như vị trí và tốc độ của xe sẽ được chia sẻ với nhà phát hành ứng dụng và nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động.
 - Việc tải xuống và sử dụng một ứng dụng thể hiện sự đồng ý của người dùng với các điều khoản sử dụng của ứng dụng đó.
 - Dữ liệu được truyền qua Internet và có thể sẽ phát sinh phí. Để biết thông tin về tốc độ dữ liệu, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động.
 - Một số chức năng bao gồm chức năng phát nhạc có thể sẽ bị hạn chế, tùy thuộc vào ứng dụng.
 - Mỗi chức năng là một ứng dụng được cung cấp bởi một công ty tương ứng và nó có thể bị thay đổi hoặc tạm ngừng hoạt động mà không cần thông báo trước. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo trang web của các chức năng tương ứng.
 - Nếu hệ thống dẫn đường của xe đang được sử dụng trong quá trình chỉ đường và một lộ trình mới được thiết lập bằng ứng dụng bản đồ của Apple CarPlay hoặc Android Auto, thì chức năng chỉ đường bằng hệ thống dẫn đường của xe sẽ dừng hoạt động. Nếu ứng dụng bản đồ của Apple CarPlay hoặc Android Auto đang được sử dụng trong quá trình chỉ đường và một lộ trình mới được thiết lập bằng hệ thống dẫn đường của xe, thì chức năng chỉ đường bằng ứng dụng bản đồ của Apple CarPlay hoặc Android Auto sẽ dừng lại.

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

3-3. Sử dụng Apple CarPlay và Android Auto

- Các thiết bị được kết nối qua Apple CarPlay sẽ không thể sử dụng các chức năng kết nối Bluetooth®.
- Các thiết bị được kết nối qua Android Auto sẽ không thể sử dụng các chức năng kết nối Bluetooth®, ngoài chức năng gọi điện rảnh tay.
- Nếu rút cáp USB trong khi đang kết nối qua cổng USB, Apple CarPlay hoặc Android Auto sẽ ngừng hoạt động. Âm thanh phát ra sẽ dừng lại và màn hình sẽ chuyển sang hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 96\)](#)

[BẬT / TẮT hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng\(Trang. 34\)](#)

[Các lưu ý khi phát trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone\(Trang. 196\)](#)

[Các lưu ý khi phát qua Apple CarPlay\(Trang. 200\)](#)

[Các lưu ý khi phát qua chức năng Android Auto\(Trang. 204\)](#)

[Các lưu ý khi phát qua kết nối Miracast®\(Trang. 212\)](#)

[Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®\(Trang. 108\)](#)

[Các lưu ý khi sử dụng các thiết bị Wi-Fi®\(Trang. 123\)](#)

[Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth®\(Trang. 207\)](#)

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký

Có thể sử dụng Apple CarPlay bằng cách kết nối điện thoại thông minh chưa được đăng ký với hệ thống đa phương tiện. Quy trình này sẽ khác với điện thoại thông minh đã được đăng ký.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- Siri là thương hiệu của Công ty Apple, đã được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

— Thông tin liên quan —

[Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký \(Trang. 134\)](#)

Sử dụng Apple CarPlay bằng kết nối USB

Có thể sử dụng Apple CarPlay bằng cách kết nối điện thoại thông minh với hệ thống đa phương tiện thông qua cáp USB.

- Hãy bật ứng dụng Siri từ menu cài đặt trên điện thoại thông minh của bạn.**
- Kết nối điện thoại thông minh với cổng USB.**
 - Màn hình chính của Apple CarPlay được hiển thị.
 - Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.
 - Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
- Sử dụng Apple CarPlay.**

Có thể sử dụng các ứng dụng của điện thoại iPhone có hỗ trợ Apple CarPlay bằng cách chạm vào ứng dụng đó.



Hiện thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để hiển thị lại màn hình chính của

Apple CarPlay, hãy chạm vào nút  từ menu chính.



Chuyển đổi màn hình hiển thị.

Chạm và giữ nút này sẽ khởi động ứng dụng Siri.



THÔNG TIN

- Trong khi Apple CarPlay đã được kết nối, hãy nhấn và giữ nút thoại để khởi động ứng dụng Siri. Để hủy ứng dụng Siri, hãy nhấn nhanh vào nút thoại.
- Khi đã bật chức năng [Lời gọi] và đã kết nối Apple CarPlay, nếu người dùng đọc từ khóa kích hoạt ứng dụng Siri thì sẽ làm khởi động ứng dụng Siri.*1
Chỉ có thể sử dụng chức năng gọi ứng dụng Siri khi ngôn ngữ cài đặt là tiếng Anh. Ngoài ra, thiết bị được kết nối phải sử dụng phiên bản hệ điều hành iOS từ 14.3 trở lên.
- Nếu tính năng kết nối không dây đã được đặt để sử dụng trên điện thoại thông minh khi đăng ký qua kết nối USB, thì tính năng kết nối không dây sẽ được bật ở lần sử dụng tiếp theo trở đi.

— Thông tin liên quan —

[Kết nối cổng USB\(Trang. 39\)](#)


[Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói\(Trang. 42\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói\(Trang. 71\)](#)

Sử dụng Apple CarPlay bằng kết nối không dây

Có thể kết nối Apple CarPlay với hệ thống đa phương tiện bằng chức năng kết nối không dây của xe.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- 1 **Hãy bật ứng dụng Siri từ menu cài đặt trên điện thoại thông minh của bạn.**
- 2 **Hãy chạm vào nút  trên menu chính.**
- 3 **Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.**
 - Màn hình tìm kiếm thiết bị sẽ xuất hiện nếu không có điện thoại thông minh nào được đăng ký với hệ thống đa phương tiện. Hãy chuyển đến Quy trình 5.
- 4 **Hãy chạm vào nút [Thêm thiết bị khác].**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Nếu không tìm thấy].**
- 6 **Chọn điện thoại thông minh để đăng ký.**
- 7 **Hãy kiểm tra xem mã PIN được hiển thị có khớp với mã PIN trên điện thoại thông minh hay không, sau đó chạm vào nút [OK].**
 - Hãy thực hiện thao tác theo hướng dẫn trên màn hình.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

8 Nếu cửa sổ cài đặt Apple CarPlay xuất hiện, hãy chạm vào nút [Có].

- Màn hình chính của Apple CarPlay được hiển thị.
- Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.
- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.
- Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.

9 Sử dụng Apple CarPlay.

Có thể sử dụng các ứng dụng của điện thoại iPhone có hỗ trợ Apple CarPlay bằng cách chạm vào ứng dụng đó.



Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để hiển thị lại màn hình chính của

Apple CarPlay, hãy chạm vào nút [▶] từ menu chính.



Chuyển đổi màn hình hiển thị.

Chạm và giữ nút này sẽ khởi động ứng dụng Siri.



THÔNG TIN

- Trong khi Apple CarPlay đã được kết nối, hãy nhấn và giữ nút thoại để khởi động ứng dụng Siri. Để hủy ứng dụng Siri, hãy nhấn nhanh vào nút thoại.
- Khi đã bật chức năng [Lời gọi] và đã kết nối Apple CarPlay, nếu người dùng đọc từ khóa kích hoạt ứng dụng Siri thì sẽ làm khởi động ứng dụng Siri.*2

Chỉ có thể sử dụng chức năng gọi ứng dụng Siri khi ngôn ngữ cài đặt là tiếng Anh. Ngoài ra, thiết bị được kết nối phải sử dụng phiên bản hệ điều hành iOS từ 14.3 trở lên.

— Thông tin liên quan —

[Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói\(Trang. 42\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói\(Trang. 71\)](#)

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký

Có thể sử dụng Apple CarPlay bằng cách kết nối điện thoại thông minh đã đăng ký với hệ thống đa phương tiện. Quy trình này sẽ khác với trường hợp điện thoại thông minh chưa được đăng ký.



Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

— Thông tin liên quan —

[Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký](#)(Trang. 131)

Sử dụng Apple CarPlay bằng kết nối USB

Có thể sử dụng Apple CarPlay bằng cách kết nối điện thoại thông minh với hệ thống đa phương tiện thông qua cáp USB.

- Hãy kiểm tra xem điện thoại thông minh của bạn có được kết nối với hệ thống đa phương tiện của xe hay không.
- 1 **Hãy bật ứng dụng Siri từ menu cài đặt trên điện thoại thông minh của bạn.**
- 2 **Kết nối điện thoại thông minh với cổng USB.**
 - Màn hình chính của Apple CarPlay được hiển thị.
 - Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.
 - Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.
 - Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
 - Nếu màn hình chính của Apple CarPlay không hiển thị, hãy kiểm tra những mục sau.
 - Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
 - Nếu nút [] trên menu chính không được hiển thị, hãy chọn điện thoại thông minh để sử dụng với Apple CarPlay và chuyển chức năng [**Use for Apple CarPlay**] sang ON.
 - Sau khi xác nhận 2 mục trên, hãy chạm vào nút [**Kết nối**] trong phần cài đặt Bluetooth® để kết nối với điện thoại thông minh của bạn.

3 Sử dụng Apple CarPlay.

Có thể sử dụng các ứng dụng của điện thoại iPhone có hỗ trợ Apple CarPlay bằng cách chạm vào ứng dụng đó.



Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để hiển thị lại màn hình chính của

Apple CarPlay, hãy chạm vào nút [] từ menu chính.



Chuyển đổi màn hình hiển thị.

Chạm và giữ nút này sẽ khởi động ứng dụng Siri.



THÔNG TIN

- Trong khi Apple CarPlay đã được kết nối, hãy nhấn và giữ nút thoại để khởi động ứng dụng Siri. Để hủy ứng dụng Siri, hãy nhấn nhanh vào nút thoại.
- Khi đã bật chức năng [Lời gọi] và đã kết nối Apple CarPlay, nếu người dùng đọc từ khóa kích hoạt ứng dụng Siri thì sẽ làm khởi động ứng dụng Siri.^{*1}

Chỉ có thể sử dụng chức năng gọi ứng dụng Siri khi ngôn ngữ cài đặt là tiếng Anh. Ngoài ra, thiết bị được kết nối phải sử dụng phiên bản hệ điều hành iOS từ 14.3 trở lên.

— Thông tin liên quan —

[Kết nối cổng USB \(Trang. 39\)](#)

[Cài đặt các thiết bị Bluetooth® \(Trang. 104\)](#)

[Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói \(Trang. 42\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói \(Trang. 71\)](#)



Sử dụng Apple CarPlay bằng kết nối không dây

Có thể kết nối Apple CarPlay với hệ thống đa phương tiện bằng chức năng kết nối không dây của xe.

- Hãy kiểm tra xem điện thoại thông minh của bạn có được kết nối với hệ thống đa phương tiện của xe hay không.

1 **Bật ứng dụng Siri từ menu cài đặt trên điện thoại thông minh.**

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
- Chạm vào nút [Bluetooth & Thiết bị] trên menu phụ.
- Hãy chọn điện thoại thông minh để sử dụng với Apple CarPlay và chuyển chế độ [Use for Apple CarPlay] sang ON.
- Nếu điện thoại thông minh của bạn chưa được kết nối, hãy chạm vào nút [Connect] để kết nối điện thoại thông minh của bạn.
 - Màn hình chính của Apple CarPlay được hiển thị.
 - Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.
 - Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.
 - Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
 - Nếu màn hình chính của Apple CarPlay không hiển thị, hãy chạm vào nút [] trên menu chính.

6 Sử dụng Apple CarPlay.

Có thể sử dụng các ứng dụng của điện thoại iPhone có hỗ trợ Apple CarPlay bằng cách chạm vào ứng dụng đó.



Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để hiển thị lại màn hình chính của

Apple CarPlay, hãy chạm vào nút [] từ menu chính.



Chuyển đổi màn hình hiển thị.

Chạm và giữ nút này sẽ khởi động ứng dụng Siri.



THÔNG TIN

- Trong khi Apple CarPlay đã được kết nối, hãy nhấn và giữ nút thoại để khởi động ứng dụng Siri. Để hủy ứng dụng Siri, hãy nhấn nhanh vào nút thoại.
- Khi đã bật chức năng [Lời gọi] và đã kết nối Apple CarPlay, nếu người dùng đọc từ khóa kích hoạt ứng dụng Siri thì sẽ làm khởi động ứng dụng Siri.²

Chỉ có thể sử dụng chức năng gọi ứng dụng Siri khi ngôn ngữ cài đặt là tiếng Anh. Ngoài ra, thiết bị được kết nối phải sử dụng phiên bản hệ điều hành iOS từ 14.3 trở lên.

— Thông tin liên quan —

Cài đặt các thiết bị Bluetooth®(Trang. 104)

Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói(Trang. 42)

Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 71)

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Sử dụng Android Auto

Có thể sử dụng Android Auto bằng cách kết nối điện thoại thông minh với hệ thống đa phương tiện bằng cáp USB.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

1 **Hãy xác nhận rằng Android Auto đã được cài đặt trên điện thoại thông minh đang được kết nối.**

2 **Kết nối điện thoại thông minh với cổng USB.**

- Màn hình chính của Android Auto sẽ được hiển thị.
- Có thể sẽ mất khoảng 3 đến 6 giây để quay lại màn hình ban đầu, tùy thuộc vào điện thoại thông minh đã được kết nối.
- Nếu màn hình báo lỗi xuất hiện, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình.
- Nếu xuất hiện các hướng dẫn trên màn hình điện thoại thông minh, hãy làm theo các hướng dẫn đó.
- Nếu màn hình chính của Android Auto không hiển thị, hãy kiểm tra theo quy trình sau.
 - Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.
 - Nếu nút [] của menu chính không hiển thị, hãy chọn điện thoại thông minh để sử dụng với Android Auto và đặt chế độ [**Use for Android Auto**] sang ON.
 - Sau khi xác nhận 2 mục trên, hãy chạm vào nút [**Kết nối**] trong phần cài đặt Bluetooth® để kết nối với điện thoại thông minh của bạn.

3 **Sử dụng Android Auto.**

Có thể sử dụng các ứng dụng hỗ trợ Android Auto bằng cách chạm vào ứng dụng.



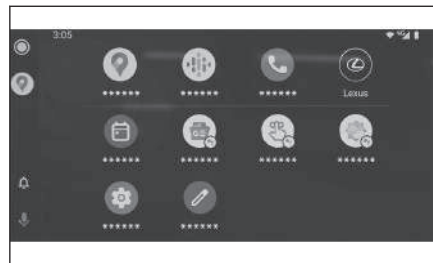
Hiển thị màn hình của hệ thống đa phương tiện.

Để quay lại màn hình chính của Android Auto, hãy chạm vào nút

[] ở menu chính.



Khởi động ứng dụng Google Assistant™.



THÔNG TIN

Trong khi đã kết nối Android Auto, hãy ấn và giữ nút thoại để khởi động ứng dụng Google Assistant™. Để tắt ứng dụng này, hãy ấn nhanh vào nút thoại.

— Thông tin liên quan —

Kết nối cổng USB(Trang. 39)


Cài đặt các thiết bị Bluetooth®(Trang. 104)

Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói(Trang. 42)

Khi Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể bị lỗi

Nếu Apple CarPlay hoặc Android Auto có vấn đề, trước tiên hãy kiểm tra bảng sau.

Triệu chứng	Giải pháp
Tính năng Apple CarPlay hoặc Android Auto không khởi động.	<p>Hãy xác nhận rằng điện thoại thông minh đang được kết nối có hỗ trợ Apple CarPlay hoặc Android Auto.</p> <p>Hãy xác nhận rằng Apple CarPlay hoặc Android Auto đã được bật trên điện thoại thông minh.</p> <p>Hãy xác nhận rằng ứng dụng Android Auto đã được cài đặt trên điện thoại thông minh đang được kết nối.</p> <p>Để biết thêm chi tiết, tham khảo trang web sau.</p> <ul style="list-style-type: none">● Apple CarPlay: https://www.apple.com/ios/carplay/● Android Auto: https://www.android.com/auto/
	<p>Xác nhận rằng đã bật chức năng Apple CarPlay hoặc Android Auto trên điện thoại thông minh đã đăng ký trên hệ thống đa phương tiện.</p>
	<p>Nếu thiết bị được kết nối bằng cáp USB, hãy xác nhận rằng cáp USB được kết nối một cách chắc chắn với điện thoại thông minh và cổng USB. Hãy kết nối trực tiếp điện thoại thông minh với cổng USB. Không sử dụng bộ chia USB.</p> <p>Hãy đảm bảo sử dụng đúng cổng USB để kết nối Apple CarPlay và Android Auto. Cổng USB chuyên dụng để sạc sẽ không thể sử dụng được các ứng dụng trên điện thoại thông minh. Để sạc không dây được sử dụng để sạc không dây sẽ không thể khởi động kết nối Apple CarPlay được.</p> <p>Để kết nối không dây Apple CarPlay, hãy kiểm tra các hạng mục sau.</p> <ul style="list-style-type: none">● Hãy xác nhận rằng điện thoại thông minh có thể kết nối với hệ thống đa phương tiện thông qua kết nối Bluetooth®.● Hãy xác nhận rằng điện thoại thông minh cần đặt có thể sử dụng kết nối Wi-Fi®. <p>Với Apple CarPlay: Xác nhận rằng cáp Lightning đang được sử dụng có chứng nhận của Apple.</p> <p>Hãy xác nhận rằng trợ lý ảo Siri đã được bật.</p> <p>Không thể sử dụng chức năng liên kết điện thoại thông minh bằng cáp USB chuyên dùng để sạc.</p> <p>Hãy sử dụng cáp có khả năng truyền dữ liệu. Một số loại cáp có thể không hỗ trợ chức năng này.</p>

Triệu chứng	Giải pháp
<p>Tính năng Apple CarPlay hoặc Android Auto không khởi động.</p>	<p>Các yêu cầu với cáp USB được liệt kê phía bên dưới.</p> <ul style="list-style-type: none"> ● Điện thoại iPhone: Hãy sử dụng cáp USB chính hãng của Apple hoặc cáp USB đã được chứng nhận bởi Apple MFi. ● Điện thoại Android: Hãy sử dụng cáp có chiều dài từ 1,8 m trở xuống và không sử dụng cáp kéo dài. ● Sử dụng cáp có logo USB . <p>Nếu trước đó chức năng liên kết điện thoại thông minh có hoạt động nhưng hiện không còn hoạt động nữa, thì vấn đề có thể sẽ được giải quyết khi thay cáp USB.</p> <p>Sau khi kiểm tra tất cả những mục trên, hãy kết nối Apple CarPlay hoặc Android Auto.</p>
<p>Khi đã thiết lập kết nối Apple CarPlay/Android Auto và đang phát video, video không thể hiển thị, nhưng hệ thống âm thanh phát ra qua hệ thống.</p>	<p>Vì hệ thống không được thiết kế để phát video qua CarPlay/Android Auto, điều này không phải là hư hỏng.</p>
<p>Âm thanh không được phát ra.</p>	<p>Hệ thống đa phương tiện có thể đã bị tắt tiếng hoặc để mức âm lượng quá thấp. Hãy tăng âm lượng trên hệ thống đa phương tiện.</p> <p>Hãy đảm bảo sử dụng các ứng dụng được Apple hỗ trợ cho Apple CarPlay và các ứng dụng được Google™ hỗ trợ cho Android Auto. Phát nhạc từ trình duyệt web sẽ dẫn đến tình trạng âm thanh không phát ra hoặc phát ra không chính xác.</p>
<p>Màn hình nhấp nháy và âm thanh bị nhiễu.</p>	<p>Kiểm tra xem cáp USB kết nối với hệ thống đa phương tiện có bị hỏng không. Để kiểm tra xem có hư hỏng bên trong cáp USB hay không, hãy kết nối điện thoại thông minh với một hệ thống khác, chẳng hạn như PC, sau đó xác nhận rằng quá trình sạc được bắt đầu và hệ thống nhận dạng được điện thoại.</p> <p>Hãy thay cáp USB khác.</p>
<p>Không thể phóng to hoặc thu nhỏ màn hình bản đồ bằng ứng dụng bản đồ Apple CarPlay.</p>	<p>Thao tác điều khiển bằng cách vuốt hai ngón tay lại gần/ra xa không được hỗ trợ bởi ứng dụng bản đồ Apple CarPlay.</p>

3-3. Sử dụng Apple CarPlay và Android Auto

Triệu chứng	Giải pháp
Màn hình Apple CarPlay được hiển thị ở trung tâm và không lấp đầy toàn bộ màn hình.	Chức năng hiển thị toàn màn hình chỉ được hỗ trợ trên phiên bản hệ điều hành iOS Ver. 10 trở lên. Hãy cập nhật lên phiên bản hệ điều hành iOS mới nhất.
Trong khi phát ứng dụng âm nhạc qua Apple CarPlay (chẳng hạn như Apple Music hoặc Spotify), nếu một ứng dụng không tương thích với Apple CarPlay ⁽¹⁾ được khởi động trên điện thoại iPhone và âm thanh được xuất ra, sau đó người dùng thay đổi âm lượng trên hệ thống đa phương tiện, thì âm thanh của ứng dụng không tương thích sẽ dừng phát và hệ thống sẽ tiếp tục phát trên ứng dụng phát nhạc gốc.	Hiện tượng đó là đặc tính kỹ thuật của hệ thống đa phương tiện và đó là hiện tượng bình thường.
Trong khi phát âm thanh trên hệ thống đa phương tiện (chẳng hạn như nghe đài FM), nếu âm thanh bị gián đoạn được phát ra từ một ứng dụng không tương thích với Apple CarPlay, thì hệ thống sẽ không trở lại nguồn phát âm thanh ban đầu.	Hiện tượng đó là đặc tính kỹ thuật của hệ thống đa phương tiện và đó là hiện tượng bình thường. Hãy thay đổi nguồn phát âm thanh bằng phương pháp thủ công. Ngoài ra, hãy tránh sử dụng các ứng dụng không tương thích với Apple CarPlay ⁽¹⁾ . Một số ứng dụng dẫn đường sẽ chỉ tương thích với hệ điều hành hệ điều hành iOS 12 trở lên. Hãy cập nhật hệ điều hành iOS và các ứng dụng lên phiên bản mới nhất.
Trong khi sử dụng Apple CarPlay, mũi tên chỉ dẫn lộ trình và chỉ báo chỗ rẽ không hiển thị trên màn hình đa thông tin.	Chức năng này có thể không được hiển thị tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của màn hình đa thông tin hoặc ứng dụng bản đồ đang được sử dụng.
Khi sử dụng Android Auto, mũi tên chỉ đường sẽ không hiển thị trên màn hình đa thông tin.	

Triệu chứng	Giải pháp
<p>Trong khi sử dụng Android Auto, chức năng chỉ báo chỗ rẽ không hiển thị trên màn hình đa thông tin hoặc màn hình hệ thống đa phương tiện.</p>	<p>Đây không phải là hư hỏng vì hiển thị của những hạng mục này không có trong chức năng này.</p>
<p>Trong khi sử dụng Android Auto, bạn không thể nghe thấy âm thanh cuộc gọi rảnh tay từ các loa của xe.</p>	<p>Hãy kết thúc cuộc gọi hiện tại.</p> <p>Hãy rút cáp USB ra khỏi điện thoại thông minh và thử sử dụng tính năng gọi điện rảnh tay. Hãy kiểm tra xem lúc này bạn có thể nghe thấy âm thanh không.</p> <p>Hãy tăng âm lượng trên hệ thống đa phương tiện và kiểm tra xem có thể nghe thấy âm thanh của cuộc gọi rảnh tay hay không. Hãy thử sử dụng một điện thoại thông minh khác. Hãy kiểm tra xem lúc này bạn có thể nghe thấy âm thanh không.</p>

(1) "Các ứng dụng không tương thích với Apple CarPlay" là các ứng dụng được cài đặt trên điện thoại iPhone nhưng không được hiển thị trong danh sách ứng dụng trên màn hình Apple CarPlay.

Thông tin liên quan

Cài đặt các thiết bị Bluetooth®(Trang. 104)

Kết nối cổng USB(Trang. 39)

BẬT / TẮT hệ thống âm thanh và điều chỉnh âm lượng(Trang. 34)

Kết nối với thiết bị Bluetooth®(Trang. 117)

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện(Trang. 96)

Các lưu ý khi thao tác trên màn hình cảm ứng(Trang. 23)

4-1. Hệ thống dẫn đường

Giới thiệu về việc sử dụng các dịch vụ cung cấp thông tin bản đồ bằng kết nối Wi-Fi® 146

Chức năng dẫn đường 148

Chức năng dẫn đường đã được kết nối (bằng hệ thống dẫn đường tích hợp) 149

4-2. Thông tin bản đồ

Hiển thị các thông tin của một địa điểm 150

Màn hình tùy chọn bản đồ ... 151

Hiển thị các biểu tượng POI 152

Các cài đặt hiển thị bản đồ .. 153

Chế độ Highway 157

4-3. Thao tác tìm kiếm điểm đến

Tìm kiếm điểm đến 158

Màn hình tìm kiếm điểm đến 159

Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm 162

Thêm một điểm đi qua trong lộ trình..... 163

Cài đặt điểm đến trên điện thoại thông minh của bạn .. 164

4-4. Cài đặt điểm đến

Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể..... 166

Xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình..... 167

Thay đổi tùy chọn lộ trình 168

Thay đổi lộ trình 169

Cài đặt các điểm cần đi qua trên một tuyến đường 170

Chỉnh sửa điểm đi qua..... 171

4-5. Chỉ đường

Màn hình chỉ đường..... 172

Màn hình hiển thị làn đường 173

Tìm kiếm lại một lộ trình..... 175

Dòng nhắc chỉ dẫn bằng giọng nói 176

4-6. Cập nhật bản đồ

Phiên bản cơ sở dữ liệu và khu vực bao phủ của bản đồ 177

Giới thiệu về việc sử dụng các dịch vụ cung cấp thông tin bản đồ bằng kết nối Wi-Fi®

- Bạn có thể sử dụng các dịch vụ sử dụng mạng Wi-Fi® (sau đây được gọi là "các dịch vụ này") một cách miễn phí trong một thời hạn hiệu lực nhất định*¹ sẽ được bắt đầu khi chiếc xe được lắp đặt hệ thống đa phương tiện được mua lần đầu tiên.

*¹: Có thể kiểm tra ngày hết hạn trên màn hình cài đặt hệ thống dẫn đường. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo màn hình cài đặt hệ thống dẫn đường. Nếu bạn muốn tiếp tục sử dụng dịch vụ sau ngày hết hạn, hãy liên hệ với đại lý Lexus của bạn.

- Những dịch vụ này bao gồm những dịch vụ được cung cấp bởi các nhà cung cấp dịch vụ thuộc bên thứ ba như sau.
 - Các thông tin về tình trạng ùn tắc giao thông: Thời gian xe được kết nối... và các thông tin về vị trí xe được gửi đến TomTom Global Content B.V. (sau đây gọi là [TomTom]). Dựa trên những thông tin nhận được, TomTom sẽ cung cấp các dịch vụ trực tuyến, bao gồm cả việc gửi các thông tin về tình trạng tắc nghẽn giao thông, được hiển thị trên hệ thống đa phương tiện của xe.
 - Thông tin về các cơ sở/thông tin về các địa điểm lân cận: Các yêu cầu tìm kiếm tên của các cơ sở và thông tin vị trí sẽ được gửi đến HERE Global B.V. (sau đây gọi là [HERE]). Dựa trên các thông tin nhận được, HERE sẽ cung cấp các dịch vụ trực tuyến, bao gồm gửi thông tin về các cơ sở và thông tin về các địa điểm lân cận, được hiển thị trên hệ thống đa phương tiện này.
- Để sử dụng các dịch vụ này, sau khi kết nối hệ thống đa phương tiện với điểm truy cập Wi-Fi® và chấp nhận các lưu ý, các chính sách bảo mật hoặc các điều khoản dịch vụ của các nhà cung cấp dịch vụ*² được hiển thị trên màn hình, hãy chọn nút [**Agree**] trên màn hình mới xuất hiện.

*²: Để tìm hiểu về các điều khoản dịch vụ của các nhà cung cấp dịch vụ, hãy tham khảo đường link sau.

TomTom	https://www.tomtom.com/en_gb/legal/eula-automotive/ https://www.tomtom.com/en_us/privacy/
HERE	https://legal.here.com/terms/ https://legal.here.com/privacy/policy

- Tập đoàn ô tô Toyota và các chi nhánh của tập đoàn sẽ không đảm bảo hoạt động, chất lượng, tính chính xác của các thông tin được cung cấp hoặc đưa ra bất kỳ bảo đảm nào khác về các dịch vụ này và không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào cho người dùng bởi nội dung, sự chậm trễ hoặc sự gián đoạn của các dịch vụ này. Các dịch vụ được cung

cấp thông qua hệ thống đa phương tiện này có thể sẽ bị thay đổi, ngừng cung cấp hoặc tạm dừng hoạt động mà không thông báo trước.

— Thôngtin liên quan —

[Cài đặt khác\(Trang. 90\)](#)

4-1. Hệ thống dẫn đường

Chức năng dẫn đường*1

Vì thiết bị trên xe không lưu dữ liệu bản đồ dẫn đường, nên dịch vụ này sẽ hiển thị bản đồ được lưu tạm thời ở những khu vực không thể kết nối với trung tâm LEXUS Connect Center. Các chức năng của hệ thống dẫn đường, chẳng hạn như tìm kiếm lộ trình, có thể sẽ không sử dụng được trong môi trường kết nối kém.

THÔNG TIN


- Khi chưa nhập mã hợp đồng đăng ký dịch vụ LEXUS Connect Center, các chức năng của hệ thống dẫn đường sẽ không khả dụng, và màn hình la bàn sẽ được hiển thị.
- Bản đồ được lưu tạm thời là một bản đồ hình vuông có chiều dài mỗi cạnh là xấp xỉ 80 km với xe của bạn ở vị trí trung tâm và khu vực dọc theo lộ trình (khi đã cài đặt điểm đến). Nếu tình trạng kết nối kém vẫn xảy ra trong một thời gian nhất định ở khu vực bên ngoài khu vực dữ liệu bản đồ đã lưu, thì các chức năng chỉ đường sẽ bị giới hạn hơn nữa, chẳng hạn như bản đồ sẽ không được hiển thị.

*1 : Chỉ với màn hình 9,8 inch

Chức năng dẫn đường đã được kết nối (bằng hệ thống dẫn đường tích hợp)*1

Do thiết bị trên xe có lưu dữ liệu bản đồ dẫn đường, nên dịch vụ này sẽ sử dụng các dữ liệu đó ở những khu vực không thể kết nối với Toyota Service Center và hiển thị bản đồ chỉ đường cho xe và tìm kiếm các lộ trình. Khi xe ở môi trường kết nối mạng tốt, hệ thống sẽ tự động kết nối với Toyota Service Center, và hệ thống dẫn đường trực tuyến sẽ hiển thị bản đồ và tìm kiếm các lộ trình.

THÔNG TIN


- Khi một điểm đến đã được thiết lập, một lộ trình sẽ được tự động tìm kiếm bởi LEXUS Connect Center. Các lộ trình được cung cấp bởi LEXUS Connect Center sẽ được đánh dấu bởi .
- Khi hợp đồng dịch vụ LEXUS Connect Center chưa được ký kết, hệ thống dẫn đường tích hợp trên xe sẽ được sử dụng để hiển thị bản đồ và chỉ đường.

*1 : Chỉ với kiểu màn hình 14 inch

Hiện thị các thông tin của một địa điểm

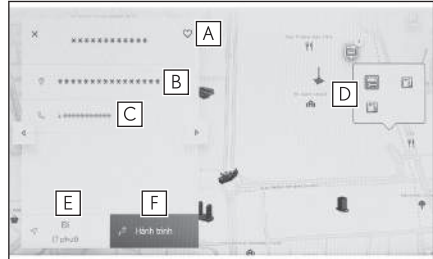
Người dùng có thể kiểm tra các thông tin của một địa điểm hoặc một POI đã chọn trên màn hình bản đồ.



1 **Hãy chạm vào một POI hoặc chạm và giữ vào một địa điểm muốn xem thông tin.**

Khi chọn một điểm trên bản đồ, địa chỉ của điểm đó sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào nút [] để đăng ký địa điểm đã chọn làm điểm yêu thích.

2 **Chạm vào mục mong muốn.**

- A** Hãy chạm vào nút này để đăng ký địa điểm đó làm điểm yêu thích.
- B** Hiển thị chi tiết địa chỉ của địa điểm đã chọn.
- C** Hãy chạm vào nút này để gọi đến số điện thoại đã đăng ký của POI.



- D** Nếu có nhiều POI tại cùng một địa điểm, thì danh sách các POI sẽ xuất hiện.
Hãy chạm vào một POI để hiển thị thông tin của nó. Có thể thay đổi các thông tin được hiển thị bằng cách chạm vào nút [] hoặc nút [].
- E** Hãy chạm vào nút này để đặt địa điểm đó làm điểm đến và bắt đầu chỉ dẫn lộ trình.
- F** Hãy chạm vào nút này để đặt địa điểm đó làm điểm đến và hiển thị màn hình bản đồ lộ trình tổng thể. Nếu một điểm đến khác đã được đặt, có thể thêm các điểm đến khác làm các điểm cần đi qua.

Màn hình tùy chọn bản đồ

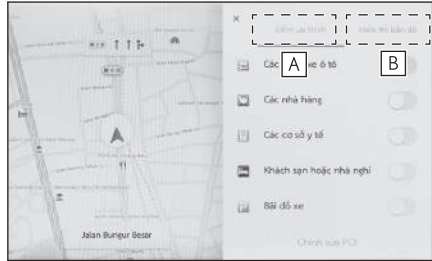
Có thể cài đặt các thông tin sẽ được hiển thị trên bản đồ, chẳng hạn như các biểu tượng POI, thông tin giao thông...

- 1 **Hãy chạm vào nút [☰] trên màn hình bản đồ.**



- 2 **Hãy chạm vào nút [Điểm yêu thích] hoặc nút [Hiện thị bản đồ].**

- A Có thể cài đặt các biểu tượng POI được hiển thị trên bản đồ.
- B Có thể cài đặt các thông tin được hiển thị trên bản đồ.



— Thông tin liên quan —

[Hiển thị các biểu tượng POI\(Trang. 152\)](#)

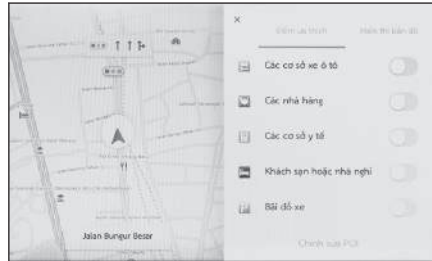
[Các cài đặt hiển thị bản đồ\(Trang. 153\)](#)

Hiển thị các biểu tượng POI

Có thể hiển thị các biểu tượng POI, chẳng hạn như các nhà hàng... trên bản đồ.

- 1 **Hãy chạm vào nút [...] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Điểm ưa thích].**
- 3 **Hãy chạm vào POI mà bạn muốn hiển thị trên màn hình bản đồ.**

Để đặt một thể loại POI khác với những thể loại đã được hiển thị, hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa POI].



THÔNG TIN

- Sẽ không thể hiển thị được những POI không có trong dữ liệu bản đồ.
- Khi tỷ lệ bản đồ được đặt lớn hơn 1 km thì các POI sẽ không được hiển thị.
- Chỉ những POI nằm trong bán kính khoảng 10 km so với dấu vị trí hiện tại [▲] hoặc [○] mới được hiển thị (Tối đa 200 POI).
- Khi tỷ lệ bản đồ được đặt ở mức từ 1 km trở xuống, nếu số lượng POI cần hiển thị vượt quá một số lượng nhất định, thì màn hình sẽ chuyển sang kiểu bản đồ đơn giản (Để giúp cho người lái dễ quan sát đường đi trên bản đồ hơn).
- Người dùng cũng có thể cài đặt hiển thị các POI lân cận trên màn hình cài đặt hệ thống dẫn đường chi tiết.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ \(Trang. 81\)](#)

Cài đặt hiển thị các biểu tượng POI (điểm đến ưa thích)

Việc chuyển sang mục tùy chọn sẽ bị giới hạn khi lái xe.

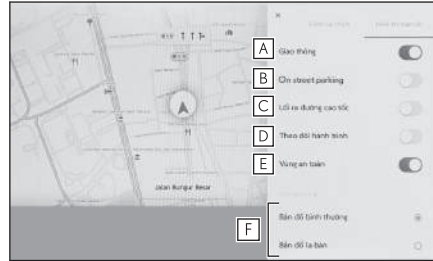
- 1 **Hãy chạm vào nút [...] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Điểm ưa thích].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa POI].**
- 4 **Hãy chạm vào POI đã đăng ký mà bạn muốn thay.**
- 5 **Hãy chạm vào POI mới để đăng ký.**

Các cài đặt hiển thị bản đồ

Các thông tin giao thông... có thể sẽ được hiển thị trên màn hình bản đồ.

- 1 **Hãy chạm vào nút [***] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Màn hình bản đồ].**

- A** Hãy chạm nút này để thay đổi trạng thái hiển thị/ẩn của màn hình thông tin giao thông.*¹
- B** Chạm để thay đổi chế độ hiển thị/ẩn bãi đỗ xe trên đường phố ở gần đó.*¹
- C** Hãy chạm nút này để thay đổi trạng thái hiển thị/ẩn các lối ra của đường cao tốc.
- D** Chạm để thay đổi chế độ hiển thị/ẩn tuyến đường đã di chuyển (theo dõi lộ trình).
- Khi chuyển sang trạng thái ẩn, sẽ làm xuất hiện một cửa sổ pop-up để yêu cầu người dùng xác nhận xóa các thông tin đã lưu.
- E** Hãy chạm nút này để thay đổi trạng thái hiển thị/ẩn thông báo camera bắn tốc độ.*¹*²
- F** Chạm để thay đổi giữa các chế độ hiển thị bản đồ "Bản đồ bình thường", "Bản đồ la bàn" và "Bản đồ thời tiết".*¹




— Thông tin liên quan —

- [Điểm đỗ xe trên đường \(Trang. 153\)](#)
- [Hiển thị lộ trình đã lái xe \(theo dõi lộ trình\)\(Trang. 154\)](#)
- [Camera tốc độ \(Trang. 154\)](#)
- [Thông tin giao thông\(Trang. 155\)](#)

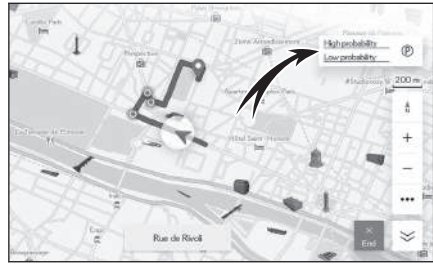
Điểm đỗ xe trên đường *¹

Nếu [**On street parking**] được đặt trong phần cài đặt hiển thị bản đồ, thì điểm đỗ xe trên đường gần với xe sẽ xuất hiện. Nếu tắt chức năng này, thì điểm đỗ xe trên đường gần điểm đến của xe sẽ xuất hiện.

4-2. Thông tin bản đồ

Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ.


Điểm đỗ xe trên đường phố sẽ được hiển thị trên bản đồ. Tùy thuộc vào tình trạng tiếp nhận của điểm đỗ xe, mà màu sắc được hiển thị sẽ thay đổi.



- Điểm đỗ xe trên đường phố sẽ không được hiển thị khi tỷ lệ bản đồ là từ 1/5.000 trở lên (tỷ lệ hiển thị là từ 50 m trở lên).

Hiện thị lộ trình đã lái xe (theo dõi lộ trình)

Có thể lưu và hiển thị lộ trình đã lái xe trong khoảng 1000 km gần nhất.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Màn hình bản đồ].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Theo dõi lộ trình].**

THÔNG TIN

- Nếu khoảng cách lái xe đã lưu vượt quá giới hạn, các dữ liệu lộ trình cũ nhất sẽ bị xóa và các dữ liệu lộ trình mới nhất sẽ được lưu lại.
- Có thể hiển thị dữ liệu lộ trình xe đã chạy với bản đồ có tỷ lệ từ 1/2.500 đến 1/5.120.000.

— Thông tin liên quan —

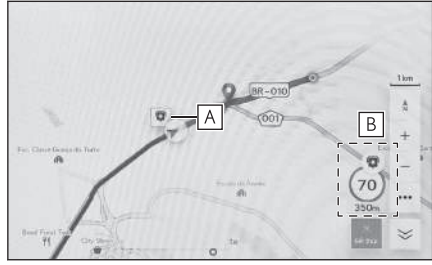
[Các cài đặt hiển thị bản đồ \(Trang. 153\)](#)

Camera tốc độ *1 *2

Có thể hiển thị các camera bắn tốc độ dưới dạng các biểu tượng trên bản đồ.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- A Vị trí camera bắn tốc độ trên bản đồ.
- B Hiển thị các thông tin về biểu tượng camera bắn tốc độ và khoảng cách đến camera bắn tốc độ.



THÔNG TIN

- Các mục trên sẽ xuất hiện tùy thuộc vào tỷ lệ bản đồ.
- Các mục trên sẽ xuất hiện tùy thuộc vào dữ liệu bản đồ có sẵn.
- Có thể tắt hiển thị các hạng mục trên.
- Tùy thuộc vào các điều kiện quản lý nội dung, mà vị trí thực của camera có thể sẽ không được hiển thị.

Thông tin liên quan

Các cài đặt chỉ dẫn (Trang. 87)

Thông tin giao thông*1

Các dữ liệu giao thông có thể được thu nhận qua dịch vụ IP-Traffic để hiển thị các thông tin giao thông trên màn hình bản đồ.

Để sử dụng chức năng này, cần có hợp đồng sử dụng dịch vụ LEXUS Connect Center hoặc kết nối Wi-Fi®.

- 1 **Hãy chạm vào nút [***] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Màn hình bản đồ].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Giao thông].**

Thông tin giao thông sẽ xuất hiện trên màn hình bản đồ.

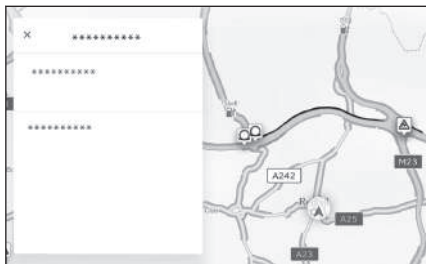
- Các biểu tượng được sử dụng để biểu thị thông tin giao thông, chẳng hạn như công trường xây dựng và tai nạn giao thông.
- Các mũi tên chỉ ra luồng giao thông. Màu sắc thay đổi theo tốc độ.



Nếu chọn biểu tượng sự cố giao thông, thì có thể hiển thị các thông tin chi tiết về sự cố giao thông đã chọn đó.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

4-2. Thông tin bản đồ



Thông tin liên quan

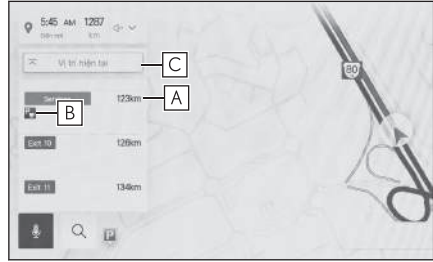
[Kết nối với mạng Wi-Fi®\(Trang. 123\)](#)

*2 : Chỉ với kiểu màn hình 14 inch

Chế độ Highway

Khi đi vào đường cao tốc, màn hình sẽ tự động chuyển sang hiển thị ở chế độ đường cao tốc.

- A** Hiển thị khoảng cách từ vị trí hiện tại của xe.
- B** Hiển thị tối đa 8 POI cho một cơ sở hạ tầng.
- Nếu có nhiều hơn 8 POI, thì một dấu hiệu cho biết còn có các POI khác chưa được hiển thị sẽ xuất hiện.
- C** Khi đã thay đổi đoạn đường được hiển thị, hãy chạm vào nút này để đưa bản đồ trở lại đoạn đường mà xe đã chạy.

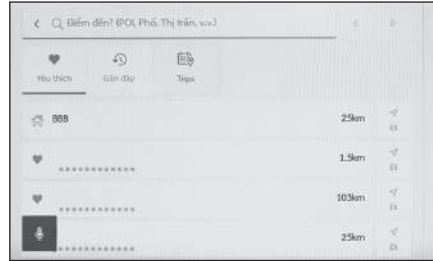


4-3. Thao tác tìm kiếm điểm đến

Tìm kiếm điểm đến

Người dùng có thể tìm kiếm và đặt điểm đến trên màn hình tìm kiếm điểm đến.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔍] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Màn hình tìm kiếm điểm đến sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào phương pháp tìm kiếm mong muốn.**



- 3 **Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào mục mà bạn muốn đặt làm điểm đến từ danh sách.**
 - Nếu đã cài đặt một điểm đến, hãy chạm vào nút **[New destination]** (cài đặt một điểm đến mới) hoặc nút **[Add to route]**.
 - Khi sử dụng hệ thống dẫn đường trực tuyến, người dùng cũng có thể tìm kiếm các điểm đến bằng cách sử dụng dữ liệu "đám mây".

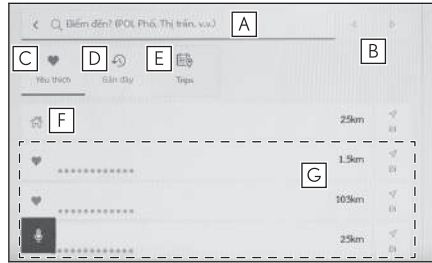
Thông tin liên quan

[Chỉnh sửa điểm đi qua\(Trang. 171\)](#)

[Tìm kiếm thông tin bằng bàn phím\(Trang. 49\)](#)

Màn hình tìm kiếm điểm đến

- A** Hãy chạm vào mục này để tìm kiếm theo tên, địa chỉ hoặc số điện thoại vị trí.
- B** Hãy chạm vào nút này để thay đổi vị trí của con trỏ chuột.
- C** Hãy chạm để hiển thị danh sách các khu vực xung quanh tất cả các điểm được đăng ký làm mục yêu thích.



- Chỉ có thể sử dụng chức năng này nếu một điểm đã được đăng ký làm địa điểm yêu thích.
- D** Hãy chạm để hiển thị danh sách các điểm từ lịch sử điểm đến (các điểm đến đã đặt trước đó).
- Chỉ có thể sử dụng chức năng này nếu có tồn tại lịch sử điểm đến.
- E** Hãy chạm để hiển thị danh sách các điểm đến của Drive Plan được gửi từ điện thoại thông minh.*¹
- F** Bắt đầu tìm kiếm tuyến đường với đích đến là nhà của bạn. Nếu chưa đăng ký dữ liệu nhà, thì bạn có thể đăng ký bằng cách chạm vào [🏠].
- G** Nếu chạm vào tên của một điểm đến, thì toàn bộ màn hình bản đồ lộ trình sẽ được hiển thị. Hãy chạm vào nút **[Đi]** để bắt đầu chỉ đường ngay lập tức.

Thông tin liên quan

[Tìm kiếm bằng cách nhập ký tự \(Trang. 159\)](#)

[Tìm kiếm trong lịch sử điểm đến \(Trang. 161\)](#)

[Tìm kiếm thông qua chức năng "Lên kế hoạch lái xe" \(Trang. 161\)](#)

[Cài đặt nhà làm điểm đến \(Trang. 160\)](#)

[Đặt địa điểm yêu thích làm điểm đến \(Trang. 160\)](#)

Tìm kiếm bằng cách nhập ký tự

Người dùng có thể tìm kiếm điểm đến bằng cách nhập tên vị trí, địa chỉ hoặc số điện thoại.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔍] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Điểm đến? (POI, Đường, Thị trấn...)].**
- 3 **Hãy nhập tên vị trí, địa chỉ, số điện thoại... và chạm vào nút [Đi].**

*1: Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.



4-3. Thao tác tìm kiếm điểm đến

- Các điểm đến tiềm năng sẽ được tìm kiếm và hiển thị theo các ký tự đã nhập.
- Dựa theo các ký tự đã được nhập và dựa vào các cụm từ đã tìm kiếm trước đó, mà lịch sử điểm đến và các nội dung ưa thích, các cụm từ dự đoán nội dung cần tìm kiếm sẽ xuất hiện.
- Nếu hệ thống không hiển thị bất kỳ kết quả nào, có thể là do lỗi đánh máy, thì một cụm từ tìm kiếm có khả năng chính xác sẽ xuất hiện.
- Nếu số lượng ký tự được nhập vào đã vượt quá giới hạn, thì các ký tự thừa sẽ bị xóa đi.



— Thông tin liên quan —

Nhập các chữ và số(Trang. 27)

Cài đặt nhà làm điểm đến

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Chạm [].**
- 3 **Hãy di chuyển bản đồ đến vị trí bạn muốn đăng ký và chạm vào nút [OK].**


Cài đặt nhà làm điểm đến

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Chạm [].**
Hãy chạm vào nút [**Bắt đầu**] để bắt đầu chỉ đường ngay lập tức.

— Thông tin liên quan —

Cài đặt các hạng mục yêu thích(Trang. 91)

Đặt địa điểm yêu thích làm điểm đến

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào địa điểm yêu thích cần chọn.**
Nếu chạm vào tên của một điểm đến, màn hình bản đồ lộ trình tổng thể sẽ xuất hiện.
Hãy chạm vào nút [**Đi**] để bắt đầu dẫn đường ngay lập tức.

THÔNG TIN

Người dùng cũng có thể tìm kiếm các địa điểm yêu thích đã đăng ký bằng cách nhập tên của địa điểm.

Thông tin liên quan

Cài đặt các hạng mục yêu thích (Trang. 91)

Tìm kiếm trong lịch sử điểm đến

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔍] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Gắn dây].**
- 3 **Chạm vào điểm đến mong muốn từ danh sách lịch sử điểm đến.**
 Nếu chạm vào tên của một điểm đến, màn hình bản đồ lộ trình tổng thể sẽ xuất hiện.
 Hãy chạm vào nút [Đi] để bắt đầu dẫn đường ngay lập tức.

Tìm kiếm thông qua chức năng "Lên kế hoạch lái xe"

Khi đã lập kế hoạch lái xe (xác định điểm đến, thời gian khởi hành...) bằng điện thoại thông minh, hệ thống dẫn đường của xe sẽ được thông báo về kế hoạch lái xe sau khi vào xe, và người lái có thể đặt điểm đến bằng cách chọn kế hoạch lái xe đã đăng ký.

Để sử dụng chức năng này, phải đăng ký một người lái.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🔍] trên màn hình bản đồ.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Hành trình].**
- 3 **Hãy chạm vào kế hoạch lái xe mà bạn muốn sử dụng.**
 Nếu chạm vào tên của một điểm đến, màn hình bản đồ lộ trình tổng thể sẽ xuất hiện.
 Hãy chạm vào nút [Đi] để bắt đầu dẫn đường ngay lập tức.

 **THÔNG TIN**

Cũng có thể chuyển thông tin điểm đến do hệ thống dẫn đường trên xe thiết lập tới một ứng dụng dẫn đường trên điện thoại thông minh.

Thông tin liên quan

Đăng ký một hồ sơ người dùng (Trang. 52)

Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm

Khi tìm kiếm một điểm đến, nếu có nhiều kết quả tìm kiếm, một danh sách điểm đến sẽ xuất hiện.

- A** Hãy chạm vào nút này để quay lại màn hình trước đó.
- B** Hiện thị các ký tự đã nhập để tìm kiếm.
- C** Hãy chạm vào nút này để hiển thị các tùy chọn tìm kiếm.
- D** Hiện thị danh sách kết quả tìm kiếm. Các điểm đến tiềm năng ở một vị trí cũng sẽ được hiển thị.



- Các điểm đến gợi ý ở trong một khu vực cũng sẽ xuất hiện.
- E** Hiện thị vị trí của các hạng mục trong danh sách đang hiển thị trên bản đồ.
 - Sau khi cuộn bản đồ, nếu bạn chạm vào nút **[Search this area]**, thì hệ thống sẽ tìm kiếm một điểm đến trong khu vực đã được cuộn đến.

Các tùy chọn tìm kiếm

Có thể thay đổi phạm vi hiển thị và thứ tự của danh sách kết quả tìm kiếm.

- 1** Hãy chạm vào nút **[≡]** trên màn hình danh sách kết quả tìm kiếm.
- 2** Đặt các tùy chọn tìm kiếm.
- 3** Hãy chạm vào nút **[OK]** để hoàn tất quy trình thay đổi các cài đặt.

Thêm một điểm đi qua trong lộ trình

Nếu đã đặt một điểm đến, thì có thể thêm các điểm đến mới dưới dạng các điểm đến trong lộ trình.

• Với một điểm đến đã được đặt, hãy tìm kiếm một điểm đến.

Một thông báo sẽ xuất hiện khi bạn cố đặt một điểm đến.

- **[New destination]:** Xóa điểm đến hiện đã đặt và bắt đầu tìm kiếm một lộ trình tới điểm đến mới.
- **[Add to route]:** Thêm điểm đã chọn làm điểm tham chiếu và bắt đầu tìm kiếm một lộ trình tới điểm đến.



THÔNG TIN

- Có thể thêm một điểm đi qua trong lộ trình bằng cách chạm vào một điểm trên màn hình bản đồ.
- Có thể cài đặt tối đa 10 điểm đến, bao gồm cả các điểm đến trong lộ trình.
- Điểm cần đi qua được thêm vào gần đây nhất sẽ được đặt làm điểm đến đầu tiên. Người dùng có thể thay đổi thứ tự của các điểm đến bằng cách chỉnh sửa các điểm cần đi qua.

— Thông tin liên quan —

[Tìm kiếm điểm đến\(Trang. 158\)](#)

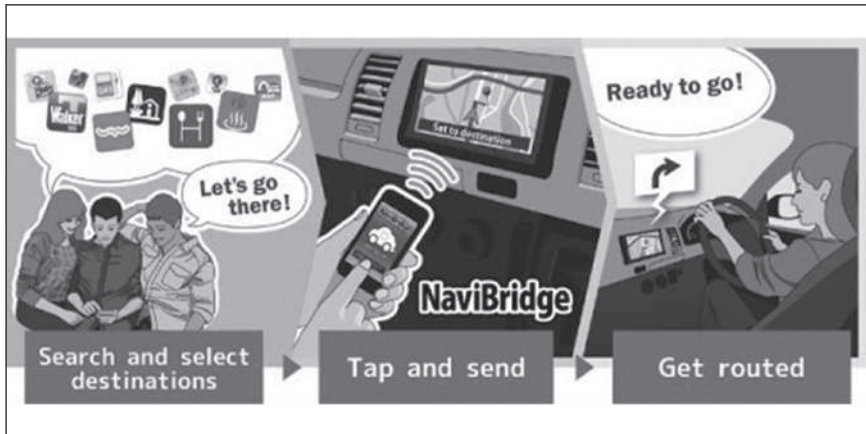
[Chỉnh sửa điểm đi qua\(Trang. 171\)](#)

4-3. Thao tác tìm kiếm điểm đến

Cài đặt điểm đến trên điện thoại thông minh của bạn

NaviBridge

NaviBridge* là một ứng dụng "Send To Car" có thể dễ dàng gửi các dữ liệu điểm đến được tìm kiếm bằng từ khóa và các ứng dụng tương thích trên điện thoại thông minh của bạn tới hệ thống dẫn đường trên xe của bạn và tự động đặt nó làm điểm đến để chỉ đường.



Ứng dụng NaviBridge (dành cho hệ điều hành iOS/Android) có sẵn bản sử dụng miễn phí.

Tham khảo trang web sau để biết thông tin chi tiết như các phương pháp tải ứng dụng xuống.

Trang web hỗ trợ NaviBridge : <https://www.navicon.com/navibrIDGE/support>



► Các phương thức kết nối:

Phương pháp kết nối	iOS device	Android device
Bluetooth® (Không dây)	○	○
USB (Wired)	○	×

► Các chức năng khả dụng:

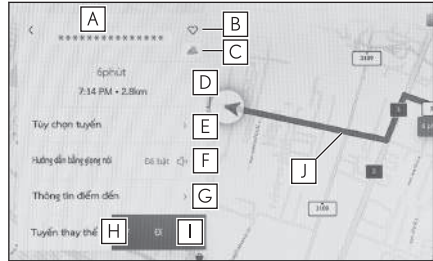
Cài đặt điểm đến	Nhiều điểm đến	Vận hành bản đồ	Chia sẻ vị trí với bạn bè
○	○	×	×

*NaviBridge là thương hiệu đã đăng ký của DENSO Corporation.

Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể

Sau khi thiết lập điểm đến, màn hình bản đồ lộ trình tổng thể sẽ được hiển thị. Trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể, bạn có thể lựa chọn tuyến đường muốn đi hoặc kiểm tra các thông tin của tuyến đường.

- A Hiển thị tên hoặc địa chỉ của điểm đến.
- B Hãy chạm vào nút này để đăng ký điểm đến làm điểm đến yêu thích.
- C Hiển thị tình trạng thời tiết hiện tại ở điểm đến.*1
- D Hiển thị khoảng cách, thời gian di chuyển và thời gian đến nơi dự kiến từ điểm xuất phát đến điểm đến.



Khi người dùng đặt nhiều điểm đến, hãy chạm vào nút này để hiển thị danh sách thời gian đến nơi dự kiến cho mỗi điểm đến.

- E Hãy chạm vào nút này để hiển thị các hạng mục tùy chọn của lộ trình.
- F Hãy chạm vào nút này để tắt chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói.
- G Hãy chạm vào nút này để hiển thị các thông tin chi tiết về điểm đến.
- H Hãy chạm vào nút này để chọn một tuyến đường khác.
- I Hãy chạm vào nút này để bắt đầu dẫn đường. Hãy chạm và giữ vào nút này để bắt đầu demo chỉ dẫn lộ trình đến điểm đến.
- J Hãy chạm để chọn lộ trình mong muốn khác với lộ trình đang được gợi ý.
 - Chọn từ ba lộ trình sau: lộ trình được đề xuất, lộ trình được ưu tiên theo thời gian và lộ trình theo mức độ ưu tiên chung. Theo cài đặt mặc định thì lộ trình được đề xuất sẽ được lựa chọn.

Thông tin liên quan

[Cài đặt tuyến đường\(Trang. 84\)](#)

[Màn hình danh sách kết quả tìm kiếm\(Trang. 162\)](#)

[Xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình\(Trang. 167\)](#)

[Thay đổi tùy chọn lộ trình\(Trang. 168\)](#)

[Thay đổi lộ trình\(Trang. 169\)](#)


[Chỉnh sửa điểm đi qua\(Trang. 171\)](#)

*1 : Chức năng này chỉ được hiển thị khi sử dụng hệ thống dẫn đường trực tuyến. Chức năng này sẽ không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.

Xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình

Trước khi bắt đầu chỉ dẫn lộ trình, bạn có thể xem bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình.

- **Hãy chạm và giữ vào nút [Go] trên màn hình lộ trình tổng thể.**

Để kết thúc chức năng demo lộ trình, hãy chạm vào nút [] hoặc hãy bắt đầu lái xe.

Thay đổi tùy chọn lộ trình

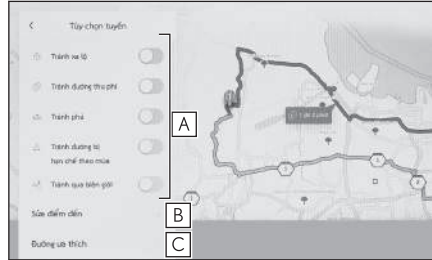
Người dùng có thể thay đổi các điều kiện tìm kiếm lộ trình, chẳng hạn như để tránh các tuyến đường có tính phí cầu đường hoặc đường cao tốc.

- 1 **Hãy chạm vào nút [Tùy chọn tuyến] trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.**
- 2 **Thay đổi cài đặt của hạng mục cho điều kiện mong muốn.**

A Chạm để thay đổi giữa chế độ tránh/không tránh các kiểu đường cụ thể. Chức năng chỉ đường sẽ hoạt động và tránh các kiểu đường được bật chế độ tránh.

B Hãy chạm nút này để thay đổi thứ tự của các điểm cần đi qua đã đặt.

C Hãy chạm vào nút này để thêm, xóa hoặc thay đổi các điểm cần đi qua trên lộ trình.



Thông tin liên quan

[Cài đặt các điểm cần đi qua trên một tuyến đường\(Trang. 170\)](#)

[Chỉnh sửa điểm đi qua\(Trang. 171\)](#)

Thay đổi lộ trình

Người dùng có thể chọn một lộ trình mong muốn từ một số lộ trình với các điều kiện khác nhau.

- 1 **Hãy chạm vào nút [Tuyến đường thay thế] trên màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.**
- 2 **Sau khi chọn lộ trình mong muốn, hãy chạm vào nút [OK].**

THÔNG TIN

- Một lộ trình mới sẽ được hiển thị tuần tự. *1
- Thay đổi lộ trình bằng cách chạm trực tiếp vào tuyến đường trên màn hình bản đồ của màn hình bản đồ lộ trình tổng thể.

*1 : Chức năng này chỉ được hiển thị khi sử dụng hệ thống dẫn đường trực tuyến. Chức năng này sẽ không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.

4-4. Cài đặt điểm đến

Cài đặt các điểm cần đi qua trên một tuyến đường

Sau khi cài đặt điểm đến, người dùng có thể thiết lập các điểm sẽ đi qua trên một lộ trình.

- 1 **Hãy chạm vào nút [+] trên màn hình cài đặt điểm tham chiếu.**




- 2 **Hãy chạm vào điểm mà bạn muốn thêm làm điểm cần đi qua trên bản đồ và chạm vào nút [OK].**

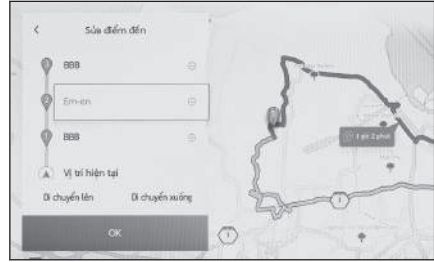
[-]: Xóa điểm tham chiếu tương ứng.

Chỉnh sửa điểm đi qua

Có thể xóa hoặc thay đổi thứ tự của các điểm cần đi qua trên lộ trình.

- Chạm để hiển thị nút [Di chuyển lên] và [Di chuyển xuống] và thay đổi thứ tự của các điểm tham chiếu.**

[]: Xóa điểm tham chiếu tương ứng.



- Hãy chạm vào nút [OK].**

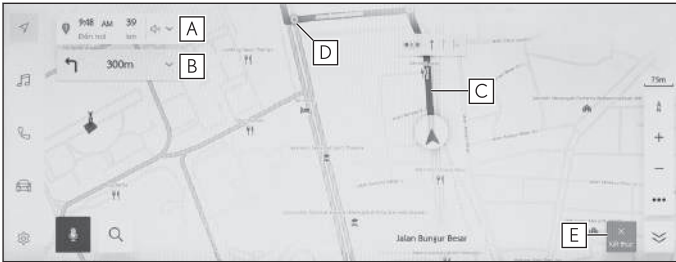
— Thông tin liên quan —

[Tìm kiếm điểm đến\(Trang. 158\)](#)

4-5. Chỉ đường

Màn hình chỉ đường

Các chỉ dẫn dễ hiểu bằng giọng nói và hình ảnh sẽ được cung cấp trong quá trình dẫn đường tại các điểm liên quan, chẳng hạn như giao lộ và ngã ba đường.



- A** Hiện thị khoảng cách và thời gian ước lượng để tới nơi, được tính toán từ vị trí hiện tại của xe tới điểm đến.
Nếu xe đi lệch ra khỏi lộ trình, thời gian đến nơi ước tính sẽ không được hiển thị. Thay vào đó, sẽ hiển thị khoảng cách thẳng tới điểm đến.
Hãy chạm vào nút này để hiển thị bản đồ lộ trình tổng thể.
- B** Hiện thị khoảng cách đến chỗ rẽ tiếp theo và hướng rẽ.
Hãy chạm vào nút này để hiển thị danh sách làn đường tới điểm đến.
- C** Hiện thị lộ trình tới điểm đến.
Để cài đặt màu sắc hiển thị của lộ trình, hãy tham khảo phần cài đặt hiển thị bản đồ.
- D** Hiện thị ngã tư/giao lộ gần nhất xe sẽ đi qua hoặc rẽ vào trong khi chỉ dẫn lộ trình.
- E** Hãy chạm vào nút này để kết thúc chế độ chỉ đường. Khi đã đặt nhiều điểm đến, hãy chạm vào nút **[Xóa điểm đến]** để xóa tất cả các điểm đến và dừng chế độ chỉ đường hay chạm vào nút **[Xóa điểm đến tiếp theo]** để chỉ xóa dữ liệu điểm đến tiếp theo và tiếp tục chỉ đường.
 - Nếu không thể tìm thấy tuyến đường, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

Thông tin liên quan

[Thay đổi cài đặt hiển thị bản đồ](#)(Trang. 81)

[Màn hình hiển thị làn đường](#)(Trang. 173)

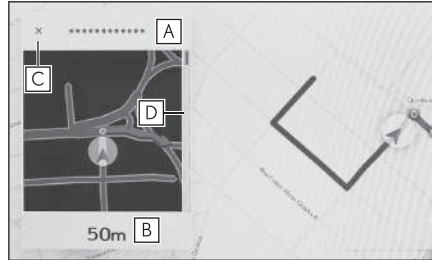
Màn hình hiển thị làn đường

Trong quá trình chỉ đường, khi đến gần ngã tư/giao lộ mà bạn sẽ rẽ vào, thì một màn hình phóng to giao lộ sẽ xuất hiện.

Màn hình phóng to giao lộ

Chỉ dẫn về giao lộ sẽ xuất hiện khi đến gần giao lộ mà xe sẽ chuyển hướng. Ngoài ra, một màn hình phóng to giao lộ sẽ xuất hiện ngay trước giao lộ.

- A Hiển thị tên của những con đường sẽ được đi qua hoặc rẽ vào.
- B Hiển thị khoảng cách từ vị trí hiện tại
- C Đóng màn hình phóng to giao lộ.
- D Hiển thị thanh khoảng cách còn lại đến điểm chỉ dẫn.



THÔNG TIN

- Màn hình hiển thị thông tin làn đường và tên giao lộ sẽ không được hiển thị đối với các giao lộ mà dữ liệu bản đồ không có sẵn thông tin.
- Màn hình phóng to giao lộ được hiển thị có thể sẽ khác với giao lộ thực tế.
- Chỉ dẫn giao lộ có thể sẽ không được xuất ra ngay sau khi bắt đầu chỉ dẫn lộ trình.
- Màn hình phóng to giao lộ có thể sẽ xuất hiện muộn hoặc sớm.
- Khi các giao lộ mà xe sẽ chuyển hướng nằm ở gần nhau, màn hình phóng to giao lộ sẽ xuất hiện liên tục.
- Màn hình phóng to giao lộ sẽ xuất hiện ở các giao lộ mà xe sẽ chuyển hướng. Các chỉ dẫn về giao lộ sẽ không được xuất ra cho các giao lộ trước khi xe rẽ vào giao lộ đó.
- Khoảng cách còn lại được hiển thị trên màn hình phóng to giao lộ và trên màn hình đa thông tin có thể sẽ khác nhau.
- Màn hình phóng to giao lộ được hiển thị trên màn hình hệ thống dẫn đường và trên màn hình đa thông tin là khác nhau.

— Thông tin liên quan —

[Các cài đặt chỉ dẫn \(Trang. 87\)](#)


4-5. Chỉ đường

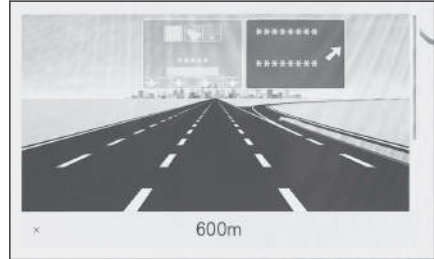
Màn hình 3D phóng to

Để chỉ dẫn chuyển hướng trở nên dễ hiểu hơn trong khi đang dẫn đường, thì một màn hình 3D phóng to phù hợp với môi trường xung quanh của giao lộ có thể sẽ được hiển thị.

THÔNG TIN

Được hiển thị cho các điểm có sẵn thông tin trong dữ liệu bản đồ.

Hãy chạm vào nút  để hủy chế độ phóng to màn hình.



Tìm kiếm lại một lộ trình

Trong quá trình chỉ đường (ngay cả khi xe đã đi lệch ra khỏi lộ trình), có thể tìm lại được lộ trình.

- 1 **Hãy chạm vào nút [✓] trên màn hình bản đồ.**



- 2 **Hãy chạm vào nút [Tùy chọn tuyến] hoặc nút [Tuyến đường thay thế].**
- 3 **Hãy chạm vào các điều kiện tìm kiếm.**
- 4 **Hãy chạm vào nút [OK].**

— Thông tin liên quan —

Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể(Trang. 166)

Thay đổi tùy chọn lộ trình(Trang. 168)

Thay đổi lộ trình(Trang. 169)

Dòng nhắc chỉ dẫn bằng giọng nói

Khi xe tiếp cận đường giao nhau, hoặc những chỗ cần có sự điều khiển xe chủ động, chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống dẫn đường sẽ đưa ra các thông điệp khác nhau.

THÔNG TIN

- Chỉ dẫn bằng giọng nói có thể được thực hiện sớm hoặc muộn.
- Nếu hệ thống dẫn đường không thể xác định chính xác vị trí hiện tại, bạn có thể không nghe thấy chỉ dẫn bằng giọng nói hoặc có thể không thấy đường giao nhau được phóng to trên màn hình.

CẢNH BÁO

Hãy đảm bảo tuân thủ luật lệ giao thông và lưu ý về tình trạng đường sá, đặc biệt khi bạn đang lái xe trên đường IPD (những con đường không được số hoá hoàn toàn trong cơ sở dữ liệu). Chỉ dẫn đường đi có thể không có thông tin cập nhật ví dụ như hướng đi của đường một chiều.

— Thông tin liên quan —


[Các cài đặt chỉ dẫn\(Trang. 87\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 96\)](#)

Phiên bản cơ sở dữ liệu và khu vực bao phủ của bản đồ

Có thể hiển thị các khu vực phủ sóng và các thông tin pháp lý và có thể cập nhật các dữ liệu bản đồ.

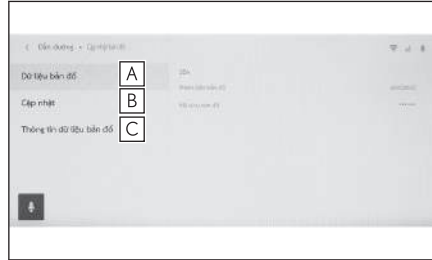
■ Hiển thị thông tin bản đồ

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Dẫn đường].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Cập nhật bản đồ].**
- 4 **Hãy kiểm tra xem màn hình thông tin bản đồ có xuất hiện không.**

A Hãy chạm vào mục này để hiển thị các khu vực bao phủ của bản đồ và phiên bản bản đồ.

B Hãy chạm vào nút này để cập nhật bản đồ.

C Hãy chạm vào nút này để hiển thị các thông tin pháp lý.



Để cập nhật dữ liệu bản đồ, hãy liên hệ với đại lý Lexus của bạn.

5-1. Sử dụng radiô

Nghे radiô	180
Nghе đài phát DAB	183
Ăng ten radiô	186

5-2. Radiô Internet

Sử dụng radiô Internet	187
------------------------------	-----

5-3. Sử dụng thẻ nhớ USB

Các lưu ý khi phát nội dung trên thẻ nhớ USB	188
Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB	190
Phát file video trên thẻ nhớ USB	193

5-4. Điều khiển trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone

Các lưu ý khi phát trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone	196
Phát nhạc trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone	197

5-5. Hoạt động của Apple CarPlay

Các lưu ý khi phát qua Apple CarPlay	200
Phát nhạc qua Apple CarPlay	201

5-6. Hoạt động của Android Auto

Các lưu ý khi phát qua chức năng Android Auto	204
Phát nhạc trên Android Auto	205

5-7. Điều khiển hệ thống âm thanh Bluetooth®

Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth®	207
Phát nhạc Bluetooth®	209

5-8. Sử dụng Miracast®

Các lưu ý khi phát qua kết nối Miracast®	212
Kết nối các thiết bị tương thích với kết nối Miracast®	213
Phát qua Miracast®	214

Nghe radiô

Chuyển sang tần số phát ưa thích của bạn và nghe đài.

THÔNG TIN

- Khi nhận được chương trình phát sóng âm thanh stereo, thì hệ thống sẽ tự động chuyển sang chương trình phát sóng âm thanh stereo.
- Nếu tín hiệu thu được yếu, radiô sẽ giảm số lượng phân kênh để tránh bị nhiễu do tín hiệu yếu gây ra. Nếu tín hiệu trở nên quá yếu, radiô sẽ chuyển từ thu stereo sang đơn kênh.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [AM] hoặc [FM].**
- 4 **Hãy chọn phương pháp chọn đài phát nếu cần thiết.**

[Cài đặt trước] : Chọn một đài phát từ các đài đã được đăng ký trong phần cài đặt trước.

[Danh sách các đài phát] : Chọn một đài phát từ danh sách các đài phát sóng.

Chạm **[Làm mới]*1** để tìm kiếm lại các đài phát sóng khả dụng.

[Điều chỉnh trực tiếp] : Chọn đài phát sóng bằng cách nhập tần số của đài phát trên bàn phím số.

- 5 **Khi cần thiết, hãy điều chỉnh đài phát cần thu.**

- Điều khiển trên màn hình



[Tìm] : Hãy chạm vào nút [<] hoặc nút [>] để tự động chọn trạm phát sóng gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất.

Hãy chạm và giữ để thay đổi tần số thu sóng. Khi nhả tay, trạm phát sóng gần vị trí của xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.

[Scan] : Tìm kiếm các đài phát sóng trong khi tự động chuyển sang các tần số cao hơn.

Khi thu được tín hiệu của một trạm phát sóng, hệ thống sẽ phát đài phát đó trong khoảng 5 giây. Hãy chạm vào nút để tiếp tục nghe đài phát sóng này.

[♥] : Đăng ký đài phát sóng đã thu được trong phần cài đặt trước. Khi đã đăng ký, hãy chạm vào nút này để hủy đăng ký.

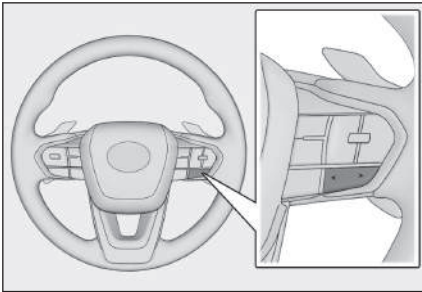
[...] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

- [Radio text]^{*1} : Hiển thị phần nội dung chữ được phát bởi đài phát sóng FM.

Các nút cài đặt trước hoặc danh sách các đài phát của menu phụ : Thu tín hiệu của đài phát sóng đã chọn.

- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

► Kiểu A



Các nút [<]/[>]

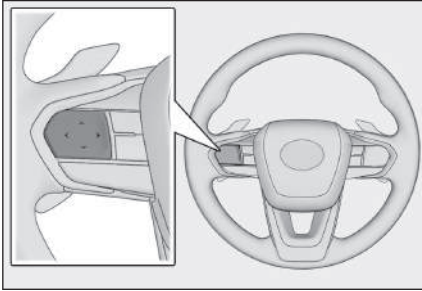
Khi được chọn từ màn hình "**Cài đặt trước**", chuyển các tần số hoặc đài phát sóng đã đăng ký trong các nút cài đặt trước theo thứ tự tự.

Khi được chọn từ màn hình "**Danh sách các đài phát**", chuyển các đài phát sóng được hiển thị trong danh sách các đài phát.

Khi được chọn từ màn hình "**Điều chỉnh trực tiếp**", tự động chọn đài phát sóng gần vị trí xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất.

Hãy ấn và giữ nút để chuyển tần số. Khi nhả nút, thì trạm phát sóng gần vị trí xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.

► Kiểu B



Các nút [<]/[>]

Bạn có thể sử dụng nút này nếu nó đã được cài đặt làm nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

Khi được chọn từ màn hình "**Cài đặt trước**", chuyển các tần số hoặc đài phát sóng đã đăng ký trong các nút cài đặt trước theo thứ tự.

Khi được chọn từ màn hình "**Danh sách các đài phát**", chuyển các đài phát sóng được hiển thị trong danh sách các đài phát.

Khi được chọn từ màn hình "**Điều chỉnh trực tiếp**", tự động chọn đài phát sóng gần vị trí xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất.

Hãy ấn và giữ nút để chuyển tần số. Khi nhả nút, thì trạm phát sóng gần vị trí xe nhất với độ nhạy thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi nguồn phát\(Trang. 36\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 96\)](#)

[Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát\(Trang. 101\)](#)

*1 : Nếu có

Nghe đài phát DAB *1

Hãy chuyển sang tần số mà bạn muốn và nghe đài DAB.

THÔNG TIN

Thời gian có thể phát với chức năng chỉnh thời gian sẽ thay đổi theo tốc độ ghi dữ liệu của đài phát DAB, kích thước bộ nhớ DAB và thời gian bắt đầu thu phát sóng.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Sources].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [DAB].**
- 4 **Hãy chọn phương pháp chọn đài phát nếu cần thiết.**

[Presets] : Hãy chọn một dịch vụ từ các dịch vụ đã đăng ký trong phần cài đặt trước.

[Station list] : Hãy chọn một dịch vụ từ danh sách các dịch vụ.

Hãy chạm vào nút **[Refresh]***1 để tìm kiếm lại các đài phát có thể thu được.

[Manual tune] : Chọn đài phát bằng cách thủ công. Hãy chạm vào nút **[Ensemble]** hoặc nút **[Channel]**, hay nút **[Service]** hoặc nút **[Component]** để chọn đài phát.

- 5 **Khi cần thiết, hãy điều chỉnh đài phát cần thu.**

- Điều khiển trên màn hình




[10] / [10] : Hãy sử dụng chức năng chuyển thời gian "time shift" để nghe lại nội dung mà bạn đang nghe. Hãy chạm nút này để tua tiến hoặc tua lùi đi 10 giây.


Chạm và giữ nút này để tua nhanh hoặc tua đi.

[Live] : Hãy nhả nút chỉnh thời gian để thu đài phát hiện đang được phát sóng.

*1 : Nếu có

5-1. Sử dụng radiô

[] : Đăng ký dịch vụ đang thu sóng trong phần cài đặt trước. Khi đã đăng ký, hãy chạm vào nút này để hủy.

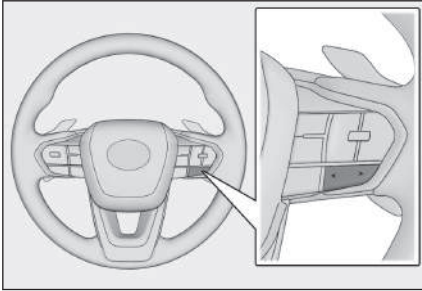
[] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

- [Radio text] : Hiển thị nội dung văn bản do đài DAB phát.

Các nút cài đặt trước hoặc danh sách các đài phát của menu phụ : Nhận dịch vụ đã chọn.

- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

► Kiểu A



Các nút [< / >]

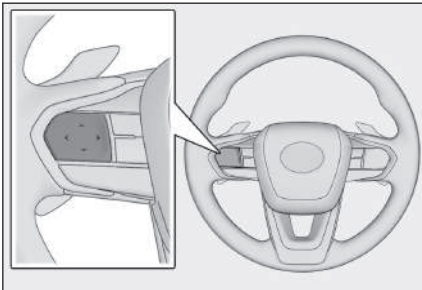
Khi được chọn từ màn hình "**Presets**", sẽ chuyển các dịch vụ đã đăng ký trong các công tắc cài đặt trước theo thứ tự.

Khi được chọn từ màn hình "**Station list**", sẽ chuyển các dịch vụ đã được hiển thị trong danh sách các đài phát.

Khi được chọn từ màn hình "**Manual tune**", sẽ tự động chọn dịch vụ gần nhất với khả năng thu sóng tốt nhất.

Nhấn và giữ để thay đổi đài dịch vụ. Khi nhả ra, dịch vụ gần nhất với khả năng thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.

► Kiểu B



Các nút [< / >]

Bạn có thể sử dụng nút này nếu nó đã được cài đặt làm nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

Khi được chọn từ màn hình "**Presets**", sẽ chuyển các dịch vụ đã đăng ký trong các công tắc cài đặt trước theo thứ tự.

Khi được chọn từ màn hình "**Station list**", sẽ chuyển các dịch vụ đã được hiển thị trong danh sách các đài phát.

Khi được chọn từ màn hình "**Manual tune**", sẽ tự động chọn dịch vụ gần nhất với khả năng thu sóng tốt nhất.

Nhấn và giữ để thay đổi đài dịch vụ. Khi nhả ra, dịch vụ gần nhất với khả năng thu sóng tốt nhất sẽ tự động được chọn.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi nguồn phát\(Trang. 36\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 96\)](#)

[Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát\(Trang. 101\)](#)

Ăng ten radiô

Ăng ten thu tín hiệu radiô được gắn trên kính chắn gió*¹ và kính hậu của xe.

CHÚ Ý

- Hãy vệ sinh bề mặt kính có tích hợp dây ăng ten (mặt trong của kính) bằng cách lau nhẹ nó bằng khăn ẩm dọc theo chiều của dây ăng ten. Không sử dụng nước rửa kính hoặc các chất tẩy rửa khác, nếu không có thể sẽ làm hỏng ăng ten.
- Không gắn những đồ vật sau lên dây ăng ten trên kính chắn gió*¹ và kính hậu của xe. Nếu không có thể sẽ làm giảm độ nhạy thu tín hiệu hoặc gây ra nhiễu.
 - Phim dán kính cửa sổ có chứa vật liệu kim loại
 - Các vật bằng kim loại khác (chẳng hạn như ăng ten không chính hãng của Lexus)

*1 : Nếu có

Sử dụng radiô Internet

Các thông tin như tên bài hát, ảnh bìa và logo đài phát có sẵn cho các bản nhạc được phát trên đài khi nghe đài AM/FM/DAB. Các thông tin này có thể được truy xuất từ máy chủ Gracenote® thông qua DCM hoặc qua kết nối Wi-Fi® và sẽ được hiển thị.

Khi được kết nối với internet qua DCM hoặc mạng Wi-Fi®, kết nối với đài phát có thể sẽ chuyển sang kết nối internet nếu tình trạng thu tín hiệu sóng radiô trở nên kém đi. Chức năng này cho phép người dùng tiếp tục nghe chương trình phát sóng đó.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

THÔNG TIN

- Không phải tất cả các đài phát sóng radiô đều được hỗ trợ.
- Hệ thống có thể chuyển sang nhận tín hiệu đài Internet khi khả năng thu tín hiệu radiô kém đi.
- Khi sử dụng chức năng đài Internet, chương trình phát sóng sẽ tự động chuyển sang chương trình phát sóng tương tự khi tín hiệu sóng radiô đã được thu trong một khoảng thời gian liên tục nhất định.
- Bật và tắt đài Internet hoặc chuyển giữa chế độ chuyển kênh tự động và thủ công khi sử dụng đài Internet trong phần cài đặt.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 96\)](#)

Các lưu ý khi phát nội dung trên thẻ nhớ USB

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau về việc phát nội dung trên thẻ nhớ USB.

THÔNG TIN

- Nếu tháo thẻ nhớ USB hoặc ngắt kết nối của một thiết bị trong khi đang phát có thể sẽ gây ra tiếng ồn.
- Khi thẻ nhớ USB đã được kết nối và nguồn phát được chuyển từ một nguồn khác sang thẻ nhớ USB, file đầu tiên trên thẻ nhớ sẽ được phát. Nếu cùng một thẻ nhớ USB (không thay đổi nội dung) được lắp lại, thì quá trình phát sẽ được bắt đầu từ bản nhạc đã được phát trước đó.
- Đọc file ở định dạng không được hỗ trợ có thể sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của hệ thống.
- Khi sử dụng bộ chia USB để kết nối nhiều thiết bị, thì sẽ không thể sử dụng các thiết bị khác ngoài thiết bị đầu tiên đã được nhận dạng.

CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng thẻ nhớ USB trong khi lái xe.

CHÚ Ý

- Không để thẻ nhớ USB bên trong xe. Nhiệt độ bên trong xe có thể sẽ tăng lên, và làm cho thẻ nhớ USB bị lỗi.
- Không ấn hoặc đè mạnh vào thẻ nhớ USB đã được kết nối một cách không cần thiết. Nếu không thẻ nhớ USB hoặc cổng USB có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy giữ cho cổng USB luôn sạch sẽ. Nếu không thẻ nhớ USB hoặc cổng USB có thể sẽ bị hỏng.

■ Phát nhạc MP3/WMA/AAC/WAV/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis

Khi thẻ nhớ USB đang lưu các file MP3/WMA/AAC/WAV/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis được kết nối với hệ thống, thì trước tiên tất cả các file trên thẻ nhớ USB sẽ được kiểm tra.

Chúng tôi khuyến cáo không ghi các file ngoài file nhạc MP3/WMA/AAC/WAV/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis và không tạo ra các thư mục không cần thiết trong thẻ nhớ USB. Việc này sẽ giúp cho quá trình kiểm tra thẻ nhớ USB có thể được hoàn thành một cách nhanh chóng.

THÔNG TIN

Có nhiều phần mềm mã hóa, chẳng hạn như các phần mềm miễn phí, có sẵn trên thị trường cho các file nhạc MP3/WMA/AAC/WAV/FLAC/ALAC/Ogg Vorbis. Tùy thuộc vào điều kiện mã hóa hoặc định dạng file, mà có thể sẽ xảy ra

tình trạng suy giảm chất lượng âm thanh hoặc ồn nhiều khi bắt đầu phát hoặc không thể phát được.

⚠ CHÚ Ý

Không thêm thêm các đuôi file không đúng loại vào các file. Nếu thêm các đôi vào file mà không khớp với nội dung của file thì có thể sẽ dẫn đến việc file bị nhận dạng sai và phát không chính xác. Tình trạng này sẽ gây ra một tiếng ồn lớn và có thể làm hỏng các loa.

Ví dụ:

- Thêm đuôi ".mp3" vào một file không phải là file nhạc MP3
- Thêm đuôi ".wma" vào một file không phải là file nhạc WMA

— Thông tin liên quan —

[Thông tin về các phương tiện có thể sử dụng\(Trang. 342\)](#)

[Định dạng thông tin\(Trang. 342\)](#)

[Thông tin về các dữ liệu video có thể phát từ thẻ nhớ USB\(Trang. 345\)](#)

[Thông tin thẻ nhớ USB\(Trang. 349\)](#)

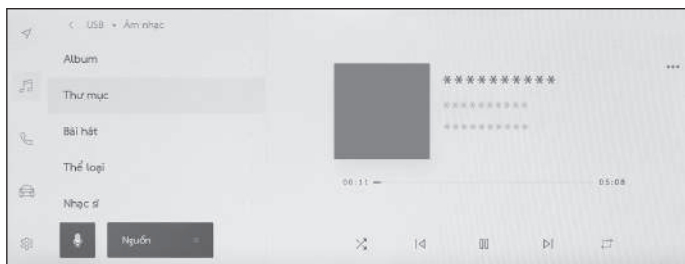
Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB

Phát các file nhạc trên thẻ nhớ USB đã được kết nối với cổng USB để thưởng thức âm nhạc. Khi thẻ nhớ USB đã được kết nối, một nút cùng với tên của bộ nhớ đó sẽ xuất hiện trên màn hình chọn nguồn phát. Chức năng này có thể sẽ không được hiển thị cho một số thiết bị.

Kết nối thẻ nhớ USB.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
 - 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
 - 3 **Hãy chạm vào tên thiết bị hoặc [USB].**
 - 4 **Hãy chạm vào nút [Âm nhạc].**
- Được hiển thị khi bộ nhớ USB có lưu một file video.
- 5 **Sử dụng thẻ nhớ USB đang phát khi cần thiết.**

- Điều khiển trên màn hình



[🎲] : Phát nhạc theo trình tự ngẫu nhiên.

Mỗi lần người dùng chạm vào nút này, chế độ phát sẽ chuyển giữa chế độ phát ngẫu nhiên cho tất cả các file hoặc bản nhạc, hủy chế độ phát ngẫu nhiên và phát ngẫu nhiên trong một thư mục hoặc album đang được phát.

[⏮] : Phát lại từ đầu file hoặc bản nhạc hiện tại. Khi đang ở đầu file hoặc bản nhạc, thì hệ thống sẽ phát lại từ đầu file hoặc bản nhạc trước đó.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[⏸] : Tạm dừng phát nhạc.


[▶] : Phát nhạc.

[⏭] : Chuyển giữa các file hoặc bản nhạc.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[] : Điều khiển phát lặp lại.

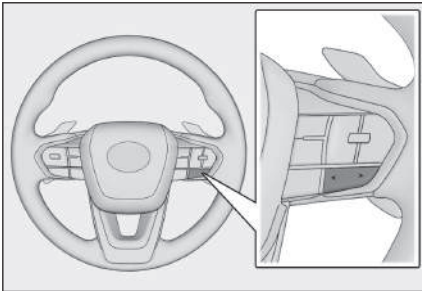
Mỗi lần người dùng chạm vào nút này, chế độ phát sẽ chuyển từ phát lặp lại file hoặc bản nhạc đang phát, phát lặp lại thư mục hoặc album đang phát và phát lặp lại tất cả các file hoặc bản nhạc.

[] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

Danh sách menu phụ : Chọn một bản nhạc từ các điều kiện sau.

- [**Nghệ sỹ**] : Chọn một bản nhạc theo tên nghệ sĩ.
 - [**Album**] : Chọn một bản nhạc từ tên album.
 - [**Thư mục**] : Chọn một bản nhạc từ tên thư mục.
 - [**Bài hát**] : Chọn một bản nhạc từ tên bài hát.
 - [**Thể loại**] : Chọn một bản nhạc từ một thể loại.
 - [**Nhạc sỹ**] : Chọn một bản nhạc từ tên tác giả.
- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

► Kiểu A

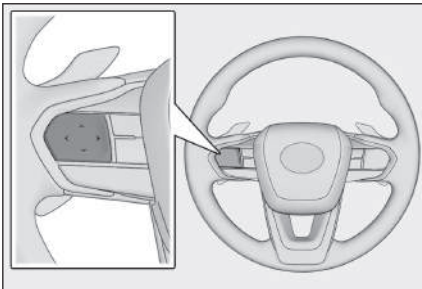


Các nút [<] / [>]

Chuyển giữa các file hoặc bản nhạc.

Hãy giữ nút này để tua lùi nhanh hoặc tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

► Kiểu B



5-3. Sử dụng thẻ nhớ USB

Các nút [<]/[>]

Bạn có thể sử dụng nút này nếu nó đã được cài đặt làm nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

Chuyển giữa các file hoặc bản nhạc.

Hãy giữ nút này để tua lùi nhanh hoặc tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi nguồn phát\(Trang. 36\)](#)

[Kết nối cổng USB\(Trang. 39\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 96\)](#)

[Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát\(Trang. 101\)](#)

Phát file video trên thẻ nhớ USB

Phát các file video trên thẻ nhớ USB được kết nối với cổng USB để thường thức âm nhạc hoặc video. Khi kết nối một thẻ nhớ USB, một nút cùng với tên thiết bị sẽ hiển thị trên màn hình chọn nguồn phát. Chức năng này có thể sẽ không được hiển thị với một số thiết bị.

Kết nối thẻ nhớ USB.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào tên thiết bị hoặc [USB].**
- 4 **Hãy chạm vào nút [Video].**
- 5 **Sử dụng thẻ nhớ USB đang phát khi cần thiết.**

- Điều khiển khi đang ở chế độ hiển thị toàn màn hình

Hãy chạm vào màn hình để hiển thị các nút điều khiển.



[⏮]: Phát lại từ đầu file hiện đang phát. Khi đang ở đầu file, thì sẽ chuyển sang phát từ đầu file trước đó.

Chạm và giữ để tua nhanh video. Nhả để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.

[⏸]: Tạm dừng phát lại video.

[▶]: Phát video.

[⏭]: Chuyển đổi các file.

Hãy chạm và giữ nút này để tua nhanh video. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

Hãy chạm và giữ nút này trong khi video đang bị tạm dừng để tiến hành phát chậm.


[Di chuyển]: Di chuyển các nút điều khiển.

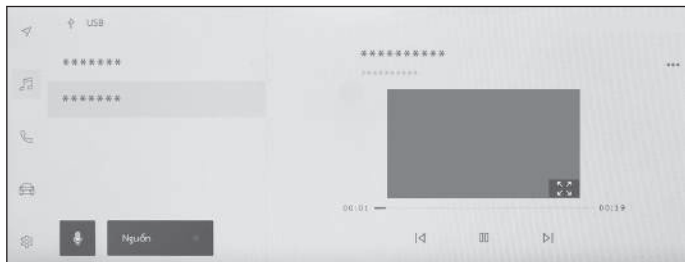
Hãy di chuyển các nút điều khiển khi chúng đè lên video và khiến video trở nên khó xem.


[⏏]: Hiển thị màn hình điều khiển.

5-3. Sử dụng thẻ nhớ USB


- Điều khiển từ màn hình điều khiển

Để hiển thị màn hình điều khiển, hãy chạm vào nút [] trên màn hình toàn cảnh.



[] : Phát lại từ đầu file hiện đang phát. Khi đang ở đầu file, thì sẽ chuyển sang phát từ đầu file trước đó.

Chạm và giữ để tua nhanh video. Nhả để bắt đầu phát lại từ vị trí đó.


[] : Tạm dừng phát lại video.

[] : Phát video.

[] : Chuyển đổi các file.

Hãy chạm và giữ nút này để tua nhanh video. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

Hãy chạm và giữ nút này trong khi video đang bị tạm dừng để tiến hành phát chậm.

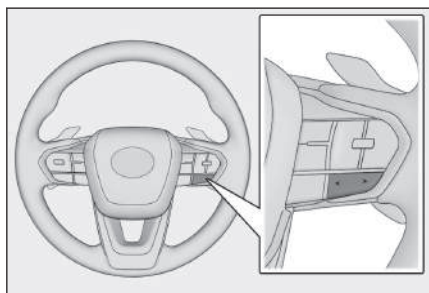
[] : Chuyển sang chế độ hiển thị toàn màn hình.

[] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

Tên thư mục hoặc tên file của menu phụ : Hãy chạm vào tên thư mục để thay đổi các thư mục và chạm vào tên file để thay đổi file đang phát.

- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

- ▶ **Kiểu A**

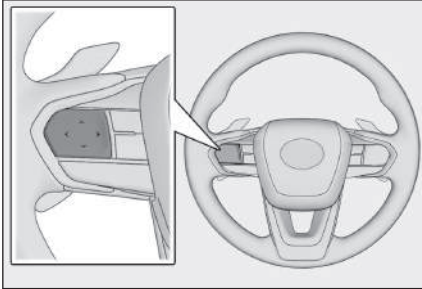


Các nút [<]/[>]

Chuyển đổi các file.

Hãy giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh video. Hãy nhả nút này để bắt đầu phát từ vị trí đó.

Hãy ấn và giữ nút [>] trong khi video tạm dừng phát để tiếp tục phát ở tốc độ chậm.

► Kiểu B**Các nút [<]/[>]**

Bạn có thể sử dụng nút này nếu nó đã được cài đặt làm nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

Chuyển đổi các file.

Hãy giữ nút để tua tiến hoặc tua lùi nhanh video. Hãy nhả nút này để bắt đầu phát từ vị trí đó.

Hãy ấn và giữ nút [>] trong khi video tạm dừng phát để tiếp tục phát ở tốc độ chậm.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi nguồn phát\(Trang. 36\)](#)

[Kết nối cổng USB\(Trang. 39\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 96\)](#)

[Chuyển chế độ màn hình\(Trang. 99\)](#)

[Điều chỉnh chất lượng hình ảnh\(Trang. 100\)](#)

[Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát\(Trang. 101\)](#)

Các lưu ý khi phát trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau đây liên quan tới việc phát nhạc trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone.

THÔNG TIN

- Không thể sử dụng chức năng này khi Apple CarPlay được kết nối bằng cáp USB.
- Ngắt kết nối cổng hoặc ngắt kết nối thiết bị được kết nối khi đang ở chế độ trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone có thể gây ra ồn nhiễu.
- Khi sử dụng bộ chia USB để kết nối nhiều thiết bị, thì sẽ không thể sử dụng các thiết bị khác ngoài thiết bị đầu tiên đã được nhận dạng.
- Khi chuyển từ một nguồn phát khác sang trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone trong khi trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã được kết nối, thì hệ thống sẽ bắt đầu phát từ bản nhạc đã phát trước đó.*1

CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone khi đang lái xe.

CHÚ Ý

- Không để trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ bị nóng lên, và có thể khiến trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone bị trục trặc.
- Không ấn hoặc tì mạnh vào trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã kết nối. Nếu không trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy giữ cho cổng kết nối luôn sạch sẽ. Nếu không trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.

— Thông tin liên quan —

[Thông tin về trình phát nhạc iPod\(Trang. 346\)](#)

*1 : Tùy thuộc vào thiết bị được kết nối, mà thao tác điều khiển có thể sẽ khác so với mô tả.


Phát nhạc trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone

Phát các file nhạc trên trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã được kết nối với cổng USB. Khi trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone được kết nối, một nút có tên thiết bị sẽ xuất hiện trên màn hình chọn nguồn. Nút này có thể sẽ không xuất hiện với một số thiết bị.


THÔNG TIN

- Tùy thuộc vào thể hệ và kiểu trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã được kết nối, ảnh bìa của album có thể sẽ bị nhiều hạt hoặc thao tác cuộn danh sách có thể sẽ bị chậm.
- Một số chức năng có thể sẽ không khả dụng hoặc có thể sẽ được điều khiển khác nhau, tùy thuộc vào thể hệ và kiểu trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đã được kết nối.


Kết nối trình phát nhạc iPod hoặc điện thoại iPhone.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào tên thiết bị hoặc [USB].**
- 4 **Sử dụng trình phát nhạc iPod/điện thoại iPhone đang phát khi cần thiết.**
 - Điều khiển trên màn hình




[] : Phát nhạc theo trình tự ngẫu nhiên.

Chế độ phát ngẫu nhiên sẽ thay đổi sau mỗi lần chạm.*1

[] : Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát. Khi hệ thống đang bắt đầu phát một bản nhạc, thì nó sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[] : Tạm dừng phát nhạc.

[] : Phát nhạc.

[▶] : Chuyển các bản nhạc.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[↺] : Điều khiển phát lặp lại.

Mỗi lần chạm sẽ làm thay đổi chế độ phát lặp lại.*1

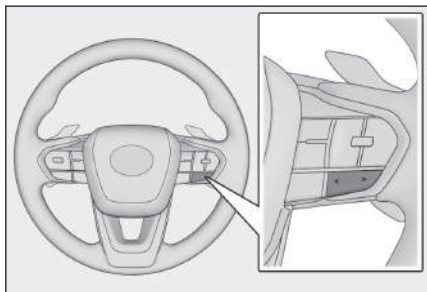
[...] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

Danh sách menu phụ : Chọn một bản nhạc từ các điều kiện sau.

- [**Danh sách phát nhạc**] : Chọn một bản nhạc từ danh sách.
- [**Nghệ sỹ**] : Chọn một bản nhạc theo tên nghệ sỹ.
- [**Album**] : Chọn một bản nhạc từ tên album.
- [**Bài hát**] : Chọn một bản nhạc từ tên bài hát.
- [**Thể loại**] : Chọn một bản nhạc từ một thể loại.
- [**Nhạc sỹ**] : Chọn một bản nhạc từ tên tác giả.
- [**Radio**] : Chọn một bản nhạc từ đài phát thanh.
- [**Sách nói**] : Chọn một đoạn phát từ tên một sách nói.
- [**Podcasts**] : Chọn một bản nhạc từ tên của Podcast.

- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

► Kiểu A



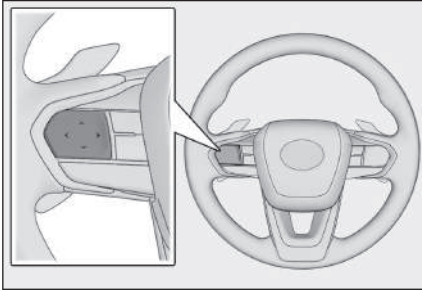
Các nút [◀]/[▶]

Chuyển các bản nhạc.

Hãy giữ nút này để tua lùi nhanh hoặc tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

*1 : Thứ tự thay đổi của chế độ phát ngẫu nhiên hoặc phát lặp lại sẽ phụ thuộc vào thiết bị được kết nối.

► Kiểu B



Các nút [<]/[>]

Bạn có thể sử dụng nút này nếu nó đã được cài đặt làm nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

Chuyển các bản nhạc.

Hãy giữ nút này để tua lùi nhanh hoặc tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi nguồn phát\(Trang. 36\)](#)

[Kết nối cổng USB\(Trang. 39\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 96\)](#)

[Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát\(Trang. 101\)](#)

Các lưu ý khi phát qua Apple CarPlay

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau liên quan tới việc phát nhạc qua Apple CarPlay.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

THÔNG TIN

- Không thể sử dụng chức năng này khi đang kết nối Android Auto.
- Ngắt kết nối với một thiết bị khi Apple CarPlay đang được kết nối qua cổng USB có thể sẽ gây ra ồn nhiễu.
- Khi chuyển từ một nguồn phát khác sang Apple CarPlay trong khi kết nối điện thoại iPhone, thì hệ thống sẽ bắt đầu phát từ bản nhạc đã phát trước đó.

CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng điện thoại iPhone khi đang lái xe.

CHÚ Ý

- Không để điện thoại iPhone trong xe. Bên trong xe có thể sẽ rất nóng, và có thể khiến cho điện thoại iPhone bị hỏng.
- Không ấn hoặc tì mạnh lên điện thoại iPhone đang kết nối. Cổng kết nối hoặc điện thoại iPhone có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy đảm bảo cổng kết nối không bị dính các vật lạ. Nếu không cổng kết nối hoặc điện thoại iPhone có thể sẽ bị hỏng.

— Thông tin liên quan —

[Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto\(Trang. 128\)](#)

Phát nhạc qua Apple CarPlay

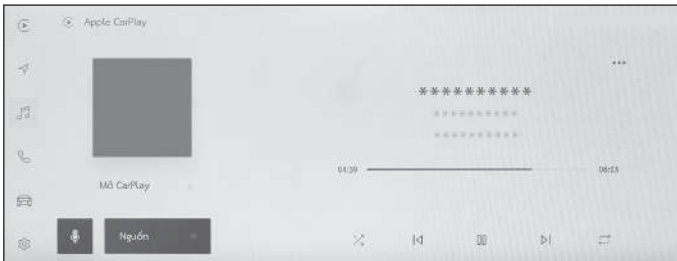
Phát các file nhạc trên điện thoại iPhone được kết nối với cổng USB hoặc điện thoại iPhone được kết nối không dây. Khi Apple CarPlay đã được kết nối, một nút có tên thiết bị sẽ xuất hiện trên màn hình chọn nguồn phát. Chức năng này có thể sẽ không được hiển thị với một số thiết bị.

THÔNG TIN

- Một số chức năng có thể sẽ không khả dụng hoặc chúng có thể hoạt động khác nhau, tùy thuộc vào thể hệ và kiểu điện thoại iPhone đang được kết nối.
- Trong các trường hợp như hệ thống không phát một bản nhạc một cách bình thường hoặc bị mất tiếng, hãy cập nhật hệ điều hành iOS lên phiên bản mới nhất. Việc cập nhật có thể sẽ giải quyết được các vấn đề đó.

Kết nối Apple CarPlay.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Apple CarPlay] (tên thiết bị).**
- 4 **Hãy điều khiển Apple CarPlay đang phát khi cần thiết.**
 - Điều khiển trên màn hình



[🔀] : Phát nhạc theo trình tự ngẫu nhiên.

Chế độ phát ngẫu nhiên sẽ thay đổi sau mỗi lần chạm.*1

[⏮] : Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát. Khi hệ thống đang bắt đầu phát một bản nhạc, thì nó sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[⏸] : Tạm dừng phát nhạc.

[▶] : Phát nhạc.

5-5. Hoạt động của Apple CarPlay

[▶] : Chuyển các bản nhạc.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[↺] : Điều khiển phát lặp lại.

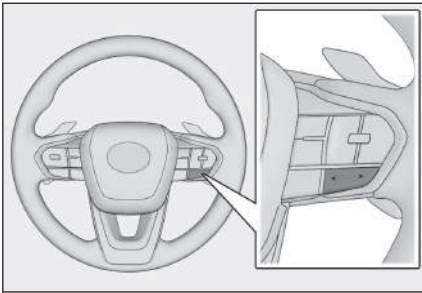
Mỗi lần chạm vào nút này trong khi đang ở chế độ phát lặp lại thì sẽ làm thay đổi chế độ phát lặp lại.*¹

[...] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

[Mở CarPlay] : Hiển thị màn hình Apple CarPlay.

- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

► Kiểu A

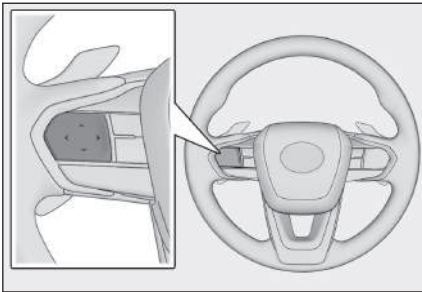


Các nút [◀]/[▶]

Chuyển các bản nhạc.

Hãy giữ nút này để tua lùi nhanh hoặc tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

► Kiểu B



Các nút [◀]/[▶]

Bạn có thể sử dụng nút này nếu nó đã được cài đặt làm nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

*1 : Thứ tự thay đổi của chế độ phát ngẫu nhiên hoặc phát lặp lại sẽ phụ thuộc vào thiết bị được kết nối.

Chuyển các bản nhạc.

Hãy giữ nút này để tua lùi nhanh hoặc tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

— Thông tin liên quan —

Thay đổi nguồn phát(Trang. 36)

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện(Trang. 96)

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát(Trang. 101)

Cài đặt các thiết bị Bluetooth®(Trang. 104)

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh chưa được đăng ký(Trang. 131)

Sử dụng Apple CarPlay bằng điện thoại thông minh đã đăng ký(Trang. 134)

Các lưu ý khi phát qua chức năng Android Auto

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau đây liên quan tới phát nhạc qua chức năng Android Auto.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

THÔNG TIN

- Không thể sử dụng chức năng này khi đang kết nối Apple CarPlay.
- Khi ngắt kết nối cho thiết bị đã kết nối trong khi đang kết nối chức năng Android Auto thông qua cổng USB có thể sẽ gây ra ồn nhiễu.
- Khi một nguồn phát khác được chuyển sang Android Auto trong khi thiết bị Android được kết nối, quá trình phát sẽ được bắt đầu từ bản nhạc đã phát trước đó.

CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, người lái không nên điều khiển thiết bị Android khi đang lái xe.

CHÚ Ý

- Không để thiết bị Android bên trong xe. Nhiệt độ bên trong xe có thể sẽ tăng lên lên, và làm cho thiết bị Android bị hỏng.
- Không ấn hoặc đè lên thiết bị Android đã kết nối một cách không cần thiết. Nếu không thiết bị Android hoặc giắc cắm có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy giữ cho cổng kết nối của thiết bị Android không bị dính tạp chất. Nếu không, thiết bị Android hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.

— Thông tin liên quan —

[Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto\(Trang. 128\)](#)

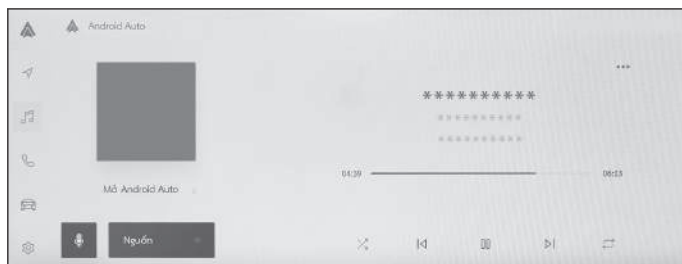
Phát nhạc trên Android Auto

Phát các file nhạc trên thiết bị Android đã được kết nối với cổng USB. Khi một thiết bị Android được kết nối, một nút với tên thiết bị sẽ xuất hiện trên màn hình chọn nguồn phát. Chức năng này có thể sẽ không được hiển thị cho một số thiết bị.

Kết nối Android Auto.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Android Auto] (tên thiết bị).**
- 4 **Hãy điều khiển thiết bị Android Auto đang phát khi cần thiết.**

- Điều khiển trên màn hình



[⏮]: Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát. Khi hệ thống đang bắt đầu phát một bản nhạc, thì nó sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

[⏸]: Tạm dừng phát nhạc.

[▶]: Phát nhạc.

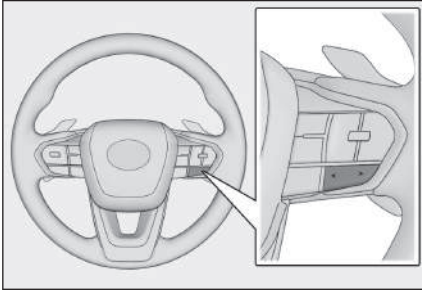
[⏪]: Chuyển các bản nhạc.

[⋮]: Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

[Mở Android Auto]: Hiển thị màn hình Android Auto.

- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

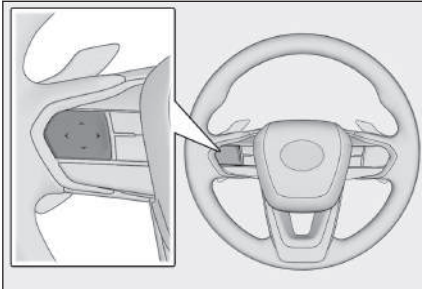
► Kiểu A



Các nút [<]/[>]

Chuyển các bản nhạc.

► Kiểu B



Các nút [<]/[>]

Bạn có thể sử dụng nút này nếu nó đã được cài đặt làm nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

Chuyển các bản nhạc.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi nguồn phát\(Trang. 36\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 96\)](#)

[Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát\(Trang. 101\)](#)

[Cài đặt các thiết bị Bluetooth®\(Trang. 104\)](#)

[Sử dụng Android Auto\(Trang. 138\)](#)

Các lưu ý khi phát âm thanh qua Bluetooth®

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau khi sử dụng chức năng phát nhạc Bluetooth®.

THÔNG TIN

- Cần đăng ký điện thoại di động hoặc máy nghe nhạc di động Bluetooth® khác (sau đây gọi là thiết bị di động) trong hệ thống đa phương tiện trước khi sử dụng.
- Xin lưu ý rằng một số chức năng có thể sẽ bị hạn chế tùy thuộc vào kiểu thiết bị di động.
- Không thể sử dụng chức năng này khi Apple CarPlay đang được kết nối qua mạng Wi-Fi®.
- Khi sử dụng đồng thời với một thiết bị không dây có thể sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến khả năng kết nối của từng thiết bị.
- Khi đã bật chức năng kết nối Wi-Fi® trong phần cài đặt hệ thống đa phương tiện, thì âm thanh phát ra qua kết nối Bluetooth® có thể sẽ bị gián đoạn.

▲ CẢNH BÁO

- Để đảm bảo an toàn, người lái không nên điều khiển thiết bị cầm tay khi đang lái xe.
- Ắng ten dùng để kết nối Bluetooth® được tích hợp trong hệ thống đa phương tiện.

Những người đang sử dụng các thiết bị y tế điện tử ngoài máy tạo nhịp tim cấy ghép, máy tái đồng bộ tim cấy ghép hoặc máy khử rung tim cấy ghép nên tham khảo ý kiến bác sĩ điều trị và nhà sản xuất thiết bị để xác định xem liệu sóng điện có thể gây ảnh hưởng xấu đến các thiết bị đó không trước khi sử dụng chúng.

▲ CHÚ Ý

- Không để thiết bị di động bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ bị nóng lên, và làm cho thiết bị di động bị hỏng.
- Không ấn hoặc tì mạnh lên thiết bị di động. Thiết bị di động hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.
- Hãy giữ cho cổng kết nối luôn sạch sẽ. Nếu không thiết bị di động hoặc cổng kết nối có thể sẽ bị hỏng.
- Không sử dụng thiết bị di động gần với hệ thống đa phương tiện. Nếu không có thể sẽ làm giảm chất lượng âm thanh hoặc ảnh hưởng tới kết nối.

— Thông tin liên quan —

Thay đổi cài đặt Wi-Fi®(Trang. 102)

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®(Trang. 108)

Đăng ký thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện(Trang. 113)

Thông tin Bluetooth®(Trang. 350)


Phát nhạc Bluetooth®

Bằng cách kết nối với một thiết bị di động, người dùng có thể sử dụng thiết bị di động đó mà không cần phải điều khiển trực tiếp.

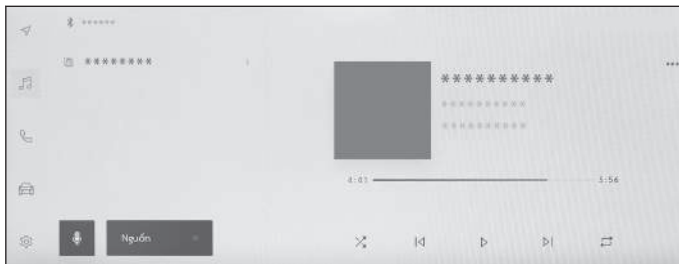
THÔNG TIN

- Thông tin sau có thể sẽ không được hiển thị tùy thuộc vào thiết bị di động được kết nối.
 - Tiêu đề thư mục
 - Tên bài hát
 - Tên album
 - Tên nghệ sĩ
 - Thời gian phát
 - Tổng thời gian
 - Ngẫu nhiên
 - Lặp lại
 - Phát/Tạm dừng
 - Chuyển lên/xuống bản nhạc
- Các trục trượt sau có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào thiết bị được kết nối.
 - Không thể thực hiện thao tác từ hệ thống đa phương tiện.
 - Hoạt động hoặc âm lượng là khác nhau.
 - Các dữ liệu được hiển thị như thông tin của bản nhạc hoặc thời gian trên hệ thống đa phương tiện và thiết bị di động có thể sẽ khác nhau.
 - Tình trạng kết nối có thể sẽ bị ngắt khi dừng phát.
- Khi phát nhạc trong một thời gian dài, thì có thể sẽ bị mất tiếng.
- Âm lượng trong khi kết nối có thể khác nhau tùy thuộc vào thiết bị di động.

Kết nối một thiết bị di động với hệ thống đa phương tiện.


- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Hãy chạm vào tên thiết bị hoặc [Bluetooth].**
- 4 **Hãy điều khiển thiết bị phát nhạc Bluetooth® đang phát nếu cần.**
 - Điều khiển trên màn hình

5-7. Điều khiển hệ thống âm thanh Bluetooth®




[] : Phát nhạc theo trình tự ngẫu nhiên.


Mỗi lần chạm sẽ làm thay đổi chế độ phát ngẫu nhiên.*1

[] : Phát lại từ đầu bản nhạc hiện đang phát. Khi hệ thống đang bắt đầu phát một bản nhạc, thì nó sẽ phát lại từ đầu bản nhạc trước đó.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua lùi nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[] : Tạm dừng phát nhạc.

[] : Phát nhạc.

[] : Chuyển các bản nhạc.

Hãy chạm và giữ vào nút này để tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

[] : Điều khiển phát lặp lại.

Mỗi lần chạm sẽ làm thay đổi chế độ phát lặp lại.*1

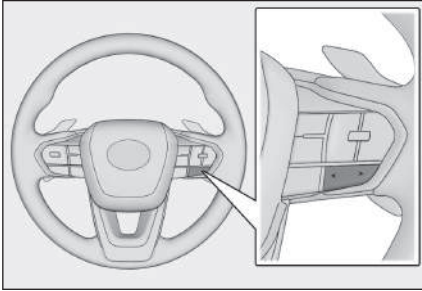
[] : Hiện thị các hạng mục có thể cài đặt.

Tên thư mục hoặc tên bản nhạc của menu phụ : Chạm vào tên thư mục để thay đổi các thư mục và chạm vào tên bản nhạc để thay đổi file đang phát.

- Điều khiển bằng các nút điều khiển trên vô lăng

*1 : Thứ tự thay đổi chế độ phát ngẫu nhiên hoặc phát lặp lại sẽ phụ thuộc vào kiểu thiết bị.

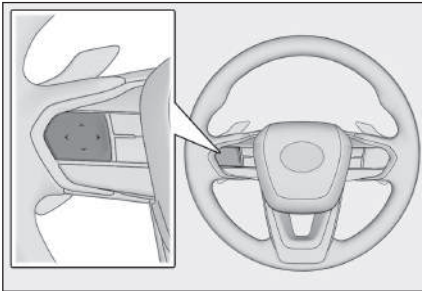
► Kiểu A

**Các nút [◀]/[▶]**

Chuyển các bản nhạc.

Hãy giữ nút này để tua lùi nhanh hoặc tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

► Kiểu B

**Các nút [◀]/[▶]**

Bạn có thể sử dụng nút này nếu nó đã được cài đặt làm nút điều khiển yêu thích trên vô lăng thông qua việc tùy chọn cá nhân. Để biết quy trình cài đặt tùy chọn cá nhân, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

Chuyển các bản nhạc.

Hãy giữ nút này để tua lùi nhanh hoặc tua tiến nhanh. Hãy nhả nút để bắt đầu phát từ vị trí đó.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi nguồn phát\(Trang. 36\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 96\)](#)

[Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát\(Trang. 101\)](#)

[Cài đặt các thiết bị Bluetooth®\(Trang. 104\)](#)

Các lưu ý khi phát qua kết nối Miracast®

Hãy đặc biệt chú ý đến các thông tin sau khi phát nhạc qua kết nối Miracast®.

Chức năng này không khả dụng trên một số nước hoặc khu vực.

THÔNG TIN

- Thiết bị được kết nối qua Wi-Fi® (chế độ P2P).
- Không thể sử dụng chức năng này khi Apple CarPlay đang được kết nối qua mạng Wi-Fi®.
- Đây là chức năng tốt nhất.
- Tên được hiển thị của kết nối Miracast® sẽ thay đổi tùy theo từng thiết bị.
- Khi bật kết nối mạng Wi-Fi®, kết nối qua mạng Wi-Fi® và Miracast® có thể sẽ bị ảnh hưởng lẫn nhau. Tình trạng này có thể gây ra méo hình và âm thanh bị lặp lại.

CẢNH BÁO

Không kết nối hoặc sử dụng điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng khi đang lái xe.

CHÚ Ý

Không để điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ bị nóng lên, điều này có thể sẽ khiến cho điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng bị hỏng.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện\(Trang. 96\)](#)


[Thay đổi cài đặt Wi-Fi®\(Trang. 102\)](#)

[Các lưu ý khi sử dụng các thiết bị Wi-Fi®\(Trang. 123\)](#)

Kết nối các thiết bị tương thích với kết nối Miracast®

Có thể kết nối điện thoại thông minh và máy tính bảng Android hỗ trợ kết nối Miracast®.

Để xác định xem thiết bị đang được sử dụng có hỗ trợ kết nối Miracast® hay không, hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng và tài liệu khác đi kèm với thiết bị.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Chạm vào nút [Miracast®].**
- 4 **Việc này cho phép các thiết bị tương thích với kết nối Miracast® có thể kết nối.**

- Để biết thông tin chi tiết về cách sử dụng thiết bị, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng kèm theo thiết bị.
- Nếu xuất hiện màn hình thông báo không thể kết nối thành công, thì hãy bắt đầu lại từ đầu quy trình kết nối thiết bị.



- 5 **Kiểm tra tên thiết bị, sau đó chạm vào nút [OK].**

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi cài đặt Wi-Fi®\(Trang. 102\)](#)

Phát qua Miracast®

Có thể phát các nội dung âm nhạc và video từ điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng trên hệ thống đa phương tiện.

THÔNG TIN

- Mức âm lượng khi phát qua Miracast® sẽ có thể khác nhau tùy thuộc vào thiết bị đã được kết nối.
- Âm thanh sẽ tắt khi ngắt kết nối Wi-Fi®.

Kết nối một thiết bị tương thích với Miracast®.

- 1 **Hãy chạm vào nút [🎵] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Nguồn].**
- 3 **Chạm vào nút [Miracast®].**
- 4 **Hãy điều khiển nội dung Miracast® đang phát khi cần thiết.**

- Điều khiển khi đang ở chế độ hiển thị toàn màn hình

Hãy chạm vào màn hình để hiển thị các nút điều khiển.



[🔳] : Hiển thị màn hình điều khiển.

- Điều khiển từ màn hình điều khiển

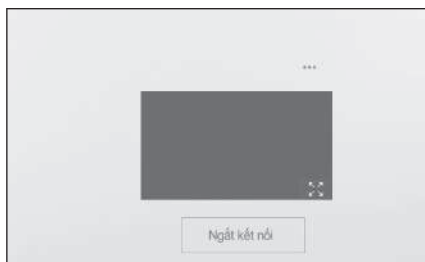
Để hiển thị màn hình điều khiển, hãy chạm vào nút [🔳] trên màn hình toàn cảnh.

[⋮] : Hiển thị các hạng mục có thể cài đặt.

[🔳] : Chuyển sang chế độ hiển thị toàn màn hình.

[Ngắt kết nối] : Ngắt kết nối Miracast®.

Hệ thống âm thanh sẽ tắt.



— **Thông tin liên quan** —

Thay đổi nguồn phát(Trang. 36)

Thay đổi các cài đặt của hệ thống âm thanh và phương tiện(Trang. 96)

Chuyển chế độ màn hình(Trang. 99)

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh(Trang. 100)

Điều chỉnh âm thanh của các nguồn phát(Trang. 101)

6-1. Các lưu ý khi sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

- Các lưu ý khi gọi điện rảnh tay 218
- Khi tính năng gọi điện rảnh tay có thể đã bị trục trặc 222

6-2. Thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng

- Vận hành bằng các nút trên vô lăng (Kiểu A) 226
- Điều khiển bằng các nút trên vô lăng (Kiểu B) 228

6-3. Cách thực hiện cuộc gọi điện thoại

- Thực hiện cuộc gọi từ danh sách lịch sử cuộc gọi 230
- Thực hiện các cuộc gọi từ danh sách yêu thích..... 231
- Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ..... 232
- Thực hiện cuộc gọi từ bàn phím..... 233
- Gọi bằng tín hiệu chờ hoặc tạm dừng 234

6-4. Cách nhận cuộc gọi

- Trả lời cuộc gọi 235
- Từ chối cuộc gọi 237

6-5. Điều khiển gọi điện

- Thực hiện các thao tác trên màn hình cuộc gọi 238
- Trả lời một cuộc gọi bị gián đoạn..... 240
- Thực hiện một cuộc gọi khác trong khi đang có một cuộc gọi 241

Thực hiện cuộc gọi hội nghị. 242

Kết thúc cuộc gọi 243

6-6. Đổi điện thoại để sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

Chuyển đổi điện thoại để gọi điện rảnh tay 244

6-7. Chỉnh sửa dữ liệu liên lạc

Truyền dữ liệu liên lạc..... 246

Thêm dữ liệu liên lạc mới vào danh bạ 250

Đăng ký các liên lạc ưa thích..... 252

6-8. Cách sử dụng chức năng tin nhắn

Các lưu ý khi sử dụng chức năng nhắn tin 253

Chức năng thực hiện cuộc gọi từ tin nhắn..... 258

Các lưu ý khi gọi điện rảnh tay

Bằng cách kết nối một điện thoại di động Bluetooth® (sau đây gọi là "điện thoại di động") đã được xác minh với hệ thống, bạn có thể sử dụng chức năng điện thoại trên hệ thống để gọi và nhận cuộc gọi mà không cần thao tác trực tiếp trên điện thoại di động. Đó được gọi là chức năng gọi điện rảnh tay.

Điện thoại di động phải hỗ trợ các thông số kỹ thuật của hệ thống đa phương tiện để kết nối với hệ thống. Tuy nhiên, hãy lưu ý rằng một số chức năng có thể bị hạn chế tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.

Ngay cả khi đã được kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto, màn hình điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay cho Apple CarPlay hoặc Android Auto có thể sẽ không hiển thị, tùy thuộc vào từng điều kiện sử dụng.

THÔNG TIN

- Hãy tuân thủ các lưu ý sau khi sử dụng điện thoại di động có chức năng điều khiển rảnh tay.
 - Điện thoại di động phải được đăng ký với hệ thống đa phương tiện và được kết nối Bluetooth® trước khi có thể sử dụng tính năng gọi điện rảnh tay. Để sử dụng tính năng gọi điện rảnh tay, trước tiên hãy đăng ký một điện thoại di động.
 - Đảm bảo rằng điện thoại di động có thể sử dụng chức năng kết nối Bluetooth®.
 - Nếu cố gọi điện hoặc nhận cuộc gọi trong khi đang phát nhạc qua kết nối Bluetooth®, màn hình hiển thị và tiếng quay số hoặc nhạc chuông có thể sẽ bị trễ.
- Hệ thống điều khiển đa phương tiện không đảm bảo hoạt động với tất cả các thiết bị Bluetooth®.

Các vấn đề sau có thể sẽ xuất hiện tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.

 - Khi người dùng bấm công tắc động cơ <công tắc nguồn> trong khi đang thực hiện cuộc gọi rảnh tay, thì cuộc gọi có thể sẽ bị ngắt kết nối.
 - Màn hình cuộc gọi có thể sẽ không được hiển thị hoặc màn hình cuộc gọi có thể sẽ được hiển thị trước khi đầu dây bên kia trả lời điện thoại.
 - Ngay cả khi người dùng đã nhập số điện thoại bằng bàn phím số trên màn hình gọi điện, tín hiệu cuộc gọi có thể sẽ không được truyền đi tùy thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động.
 - Sau khi quay số điện thoại, người dùng có thể sẽ phải thực hiện các thao tác trên điện thoại di động.
- Tính năng gọi điện rảnh tay có thể sẽ không khả dụng trong các trường hợp sau.

- Khi ở ngoài khu vực gọi điện
 - Khi các cuộc gọi đi bị hạn chế, chẳng hạn như khi đường truyền tín hiệu bị tắc nghẽn
 - Trong khi thực hiện cuộc gọi khẩn cấp
 - Trong khi các dữ liệu liên lạc đang được chuyển từ điện thoại di động
 - Khi đã bật chức năng khóa quay số cho điện thoại di động
 - Khi đang sử dụng điện thoại di động, chẳng hạn như khi đang truyền dữ liệu
 - Khi điện thoại di động đang bị lỗi
 - Khi điện thoại di động không được kết nối
 - Khi điện thoại di động sắp bị hết pin
 - Khi điện thoại di động đang ở trạng thái tắt
 - Khi cài đặt ngăn không cho sử dụng tính năng điện thoại rảnh tay trên điện thoại di động
 - Khi đang chuyển từ trạng thái giao tiếp dữ liệu hoặc chuyển danh bạ sang gọi điện rảnh tay với hệ thống đa phương tiện. (Trong khi chuyển đổi, trạng thái kết nối Bluetooth® cho hệ thống đa phương tiện sẽ không được hiển thị)
 - Khi bản thân điện thoại di động không thể sử dụng được vì một lý do nào đó
- Nếu cuộc gọi rảnh tay và chức năng kết nối Wi-Fi® (Wi-Fi® hoặc Miracast®) được sử dụng đồng thời, thì kết nối Bluetooth® của điện thoại di động có thể sẽ bị ngắt kết nối.

⚠ CẢNH BÁO

- Để đảm bảo an toàn, người lái không nên sử dụng điện thoại di động khi đang lái xe.
- Những hành khách đang sử dụng máy tạo nhịp tim, máy đồng bộ nhịp tim-máy tạo nhịp tim hoặc máy khử rung tim nên duy trì khoảng cách hợp lý với các ăng ten Bluetooth®. Sóng vô tuyến có thể sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị đó.
- Trước khi sử dụng các thiết bị kết nối Bluetooth®, người dùng các thiết bị điện tử y tế, ngoài máy tạo nhịp tim, máy đồng bộ nhịp tim-máy tạo nhịp tim hoặc máy khử rung tim, nên tham khảo ý kiến nhà sản xuất thiết bị để biết thông tin về hoạt động của thiết bị đó dưới tác động của sóng vô tuyến. Sóng vô tuyến có thể có những ảnh hưởng không mong đợi đến hoạt động của các thiết bị y tế đó.

⚠ CHÚ Ý

Không để điện thoại di động bên trong xe. Bên trong xe có thể sẽ rất nóng và có thể khiến điện thoại di động bị hỏng.

— Thông tin liên quan —

Các lưu ý khi sử dụng thiết bị Bluetooth®(Trang. 108)

Các thông số kỹ thuật và cấu hình tương thích của thiết bị Bluetooth®(Trang. 111)

Đăng ký thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện(Trang. 113)

Các lưu ý đối với âm thanh cuộc gọi

Trong khi gọi điện rảnh tay, bạn có thể sử dụng micrô tích hợp của xe để nói chuyện. Hãy đặc biệt chú ý đến thông tin sau đây khi thực hiện cuộc gọi rảnh tay.

- Âm thanh khi nhận cuộc gọi hoặc khi đàm thoại được phát ra từ các loa ở hai bên của các ghế trước.
- Âm thanh đàm thoại sẽ bị tắt âm khi âm thanh hoặc nhạc chuông được phát ra từ hệ thống điều khiển rảnh tay.

THÔNG TIN

- Trong khi gọi điện, hãy luân phiên nói với đầu dây bên kia. Nếu cả hai đầu dây cùng nói một lúc, thì có thể sẽ khó nghe thấy đầu dây bên kia đang nói gì.
- Nếu để âm lượng bộ thu tín hiệu quá lớn, thì có thể sẽ nghe thấy cả âm thanh bên ngoài ở đầu dây bên kia hoặc có thể gây ra tiếng vọng.
- Hãy nói to và rõ ràng.
- Trong những trường hợp sau, đầu dây bên kia có thể sẽ khó nghe thấy giọng nói của bạn.
 - Khi đang lái xe trên đường không trải nhựa.
 - Khi lái xe ở tốc độ cao.
 - Cửa sổ trời hoặc cửa sổ đang mở.
 - Khi tiếng ồn phát ra từ quạt gió điều hòa quá lớn.
- Có các hiệu ứng làm ảnh hưởng xấu đến chất lượng âm thanh (chẳng hạn như ồn nhiều hoặc tiếng vọng) do điện thoại hoặc mạng đang được sử dụng.
- Nếu có các thiết bị Bluetooth® khác được kết nối đồng thời, thì hệ thống điều khiển rảnh tay có thể sẽ tạo ra ồn nhiều.
- Nếu hệ thống đa phương tiện đã được định cấu hình để sử dụng chức năng kết nối Wi-Fi® (Wi-Fi® hoặc Miracast®), thì hệ thống điều khiển rảnh tay có thể sẽ tạo ra ồn nhiều.

Những lưu ý khi bán lại hoặc thanh lý xe

Rất nhiều thông tin cá nhân đã được đăng ký khi sử dụng hệ thống điều khiển rảnh tay. Hãy đảm bảo xóa hết các thông tin trước khi bán lại hoặc thanh lý xe.

Sau khi khởi tạo tất cả các thông tin, tất cả các dữ liệu trong hệ thống đa phương tiện sẽ được khởi tạo và trả về giá trị mặc định của nhà sản xuất. Nó sẽ không thể trở về trạng thái trước khi khởi tạo được.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt bảo mật\(Trang. 74\)](#)

6-1. Các lưu ý khi sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

Khi tính năng gọi điện rảnh tay có thể đã bị trục trặc

Nếu bạn nhận thấy bất kỳ triệu chứng nào sau đây, hãy tham khảo bảng sau để biết nguyên nhân và các giải pháp xử lý, đồng thời kiểm tra lại triệu chứng đó.

■ Sử dụng chức năng điện thoại rảnh tay

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể sử dụng chức năng điện thoại rảnh tay	Điện thoại di động của bạn không hỗ trợ kết nối Bluetooth®.	Để biết danh sách các thiết bị cụ thể đã được xác nhận hoạt động trên hệ thống đa phương tiện, hãy kiểm tra với đại lý Lexus của bạn.
	Phiên bản điện thoại di động của bạn không tương thích với kết nối Bluetooth®.	Hãy sử dụng điện thoại di động tương thích với phiên bản Bluetooth® Core Specification Ver. 5.0 trở lên.

■ Đăng ký và kết nối điện thoại di động

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể đăng ký điện thoại di động của bạn	Quy trình đăng ký điện thoại di động chưa được hoàn tất.	Hãy chọn nút xác thực khi nó xuất hiện trên điện thoại di động của bạn và tiếp tục quy trình đăng ký.
	Thông tin đăng ký vẫn còn lưu trên điện thoại di động hoặc hệ thống đa phương tiện.	Hãy thực hiện lại quy trình đăng ký sau khi xóa các thông tin đăng ký trên cả hệ thống đa phương tiện và điện thoại di động.
Không thể kết nối qua chức năng Bluetooth®	Một điện thoại di động khác đã được kết nối qua chức năng Bluetooth®.	Hãy kết nối thủ công điện thoại di động cần sử dụng qua chức năng Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện.
	Chức năng Bluetooth® trên điện thoại di động chưa được kích hoạt.	Trong khi công tắc động cơ <công tắc nguồn> đang ở chế độ ACC hoặc ON, hãy kích hoạt chức năng kết nối Bluetooth® trên điện thoại di động.
	Thông tin đăng ký điện thoại di động đã bị xóa.	Thực hiện thao tác đăng ký sau khi xóa các thông tin đăng ký trên cả hệ thống đa phương tiện và điện thoại di động.

■ **Gọi và nhận cuộc gọi**

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể thực hiện hoặc nhận cuộc gọi	Nằm ngoài khu vực phủ sóng	Di chuyển xe vào vùng phủ sóng.
	Đang bật tính năng hạn chế cuộc gọi (khóa quay số) cho điện thoại di động.	Hãy tắt tính năng giới hạn cuộc gọi (khóa quay số) cho điện thoại di động.

■ **Liên lạc**

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể chuyển hoặc tự động chuyển dữ liệu liên lạc	Cấu hình của điện thoại di động không hỗ trợ tính năng truyền dữ liệu liên lạc.	Để biết danh sách các thiết bị cụ thể đã được xác nhận hoạt động trên hệ thống đa phương tiện, hãy kiểm tra với đại lý Lexus của bạn.
	Đã tắt [Đồng bộ danh bạ] trong phần cài đặt Bluetooth® của hệ thống đa phương tiện.	Hãy bật chức năng [Đồng bộ danh bạ] trong phần cài đặt kết nối Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện.
	Điện thoại di động đang chờ phê duyệt để chuyển danh bạ.	Hãy chọn nút phê duyệt chuyển danh bạ trên điện thoại di động.
Màn hình xác nhận phê duyệt được hiển thị trên điện thoại di động	Không chọn "Always allow" trong quá trình phê duyệt.	Hãy chọn mục "Always allow" và phê duyệt trên điện thoại di động.
Dữ liệu liên lạc được đăng ký ở nơi khác	Các dữ liệu liên lạc không được đăng ký với điện thoại di động.	Xin vui lòng đăng ký danh bạ vào điện thoại di động.
Không thể chỉnh sửa dữ liệu liên lạc	[Đồng bộ danh bạ] trong phần cài đặt Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện được chuyển sang trạng thái tắt.	Chuyển chức năng [Đồng bộ danh bạ] trong phần cài đặt Bluetooth® trên hệ thống đa phương tiện sang trạng thái tắt.

6-1. Các lưu ý khi sử dụng chức năng gọi điện rảnh tay

■ Khi sử dụng chức năng tin nhắn Bluetooth^{*1}

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Không thể xem tin nhắn.	Không thể sử dụng chức năng chuyển tin nhắn trên điện thoại di động.	Hãy bật chức năng chuyển tin nhắn trên điện thoại di động (cho phép bật chức năng chuyển tin nhắn trên điện thoại).
Không hiển thị thông báo có tin nhắn mới.	Không bật chức năng chuyển tin nhắn tự động trên điện thoại di động.	Hãy bật chức năng chuyển tin nhắn tự động trên điện thoại di động.

■ Các điều kiện khác

Triệu chứng	Các nguyên nhân có thể xảy ra	Giải pháp
Nếu các triệu chứng không được cải thiện sau khi thực hiện các biện pháp khắc phục.	Điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện nằm cách nhau quá xa.	Hãy di chuyển điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện lại gần nhau hơn.
	Nhiều điện từ đang được tạo ra.	Hãy tắt nguồn của thiết bị có thể đang tạo ra sóng điện từ, chẳng hạn như các thiết bị mạng Wi-Fi [®] . Hãy tắt kết nối Wi-Fi [®] trên hệ thống đa phương tiện.
	Nguyên nhân nằm ở điện thoại di động.	Hãy tắt nguồn của điện thoại di động và tháo pin.
		Hãy chuyển trạng thái kết nối Bluetooth [®] của điện thoại di động từ tắt sang bật.
		Tắt kết nối Wi-Fi [®] của điện thoại di động.
Hãy tắt các phần mềm bảo mật hoặc các ứng dụng nền đang chạy trên điện thoại di động.		
Hãy đảm bảo xác nhận kỹ tên nhà cung cấp và trạng thái hoạt động của các ứng dụng đã được cài đặt trên điện thoại di động trước khi sử dụng.		

*1 : Nếu có

THÔNG TIN

Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với điện thoại di động.

— Thông tin liên quan —

Đăng ký thiết bị Bluetooth® từ hệ thống đa phương tiện(Trang. 113)

Xóa một thiết bị Bluetooth® đã đăng ký(Trang. 116)

Cài đặt các thiết bị Bluetooth®(Trang. 104)

Ngắt kết nối Wi-Fi®(Trang. 127)

Vận hành bằng các nút trên vô lăng (Kiểu A)

Có thể điều khiển một số chức năng điều khiển rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng, chẳng hạn như nhận hoặc thực hiện cuộc gọi. Các chức năng của nút điều khiển trên vô lăng sẽ thay đổi theo trạng thái của hệ thống đa phương tiện.

● Điều khiển các nút khi cần thiết.

Công tắc [+]

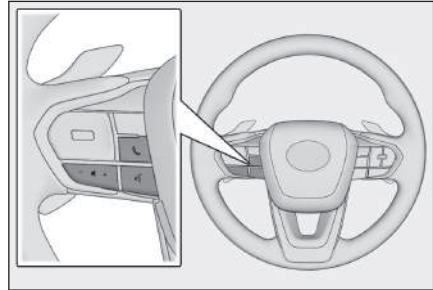
Tăng âm lượng nhạc chuông hoặc âm lượng bộ thu tín hiệu.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.

Công tắc [-]

Giảm âm lượng nhạc chuông hoặc âm lượng bộ thu tín hiệu.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.



Nút [📞]

Có thể thực hiện cuộc gọi bằng cách đọc khẩu lệnh.

Để kết thúc khẩu lệnh, hãy bấm và giữ nút thoại.



Nút [📞]

- Khi hệ thống đa phương tiện hiển thị một màn hình khác với màn hình điện thoại, thì sẽ hiển thị màn hình lịch sử.
- Khi hệ thống đa phương tiện hiển thị màn hình điện thoại với nút [📞] được hiển thị, thì sẽ thực hiện cuộc gọi.
- Khi hệ thống đa phương tiện hiển thị màn hình điện thoại với nút [📞] không hiển thị, thì sẽ hiển thị màn hình lịch sử.
- Trong khi đang thực hiện cuộc gọi hoặc trong khi gọi, hãy kết thúc cuộc gọi.
- Trong khi nhận cuộc gọi hoặc trong khi chờ cuộc gọi, hãy trả lời cuộc gọi.

☐ THÔNG TIN

- Trong khi đã kết nối Apple CarPlay hoặc Android Auto, hãy ấn nút [📞] để hiển thị màn hình điện thoại Apple CarPlay hoặc Android Auto trên hệ thống đa phương tiện.
- Trong khi tính năng Apple CarPlay và điện thoại rảnh tay đã được kết nối, hãy ấn nút [📞] để hiển thị màn hình điện thoại của hệ thống đa phương tiện hoặc màn hình Apple CarPlay. Chức năng đã được sử dụng sau cùng sẽ được ưu tiên hơn. Nếu cả hai đều chưa được sử dụng, thì thiết bị chính sẽ được ưu tiên.

6-2. Thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng

- Trong khi Android Auto và điện thoại rảnh tay đã kết nối, hãy ấn nút  để hiển thị màn hình điện thoại trên hệ thống đa phương tiện.
- Trong khi nhận cuộc gọi, hãy trả lời cuộc gọi bằng cách ấn nút  để hiển thị màn hình điện thoại cho điện thoại di động đến (điện thoại rảnh tay, Apple CarPlay hoặc Android Auto).

Thông tin liên quan

Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto(Trang. 128)

Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói(Trang. 42)

Điều khiển bằng các nút trên vô lăng (Kiểu B)

Có thể điều khiển một số chức năng điều khiển rảnh tay bằng các nút điều khiển trên vô lăng, chẳng hạn như nhận hoặc thực hiện cuộc gọi. Các chức năng của nút điều khiển trên vô lăng sẽ thay đổi theo trạng thái của hệ thống đa phương tiện.

Các nút điều khiển trên mặt vô lăng là các công tắc kiểu tĩnh điện. Một công tắc sẽ được kích hoạt khi nó được chạm vào. Các chức năng của công tắc sẽ được hiển thị và vị trí của chúng sẽ khác nhau tùy thuộc vào trạng thái của xe và của hệ thống đa phương tiện.

• Điều khiển các nút khi cần thiết.

Nút []

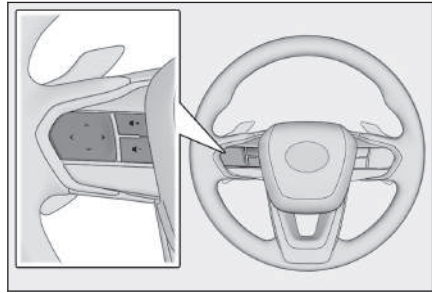
Tăng âm lượng nhạc chuông hoặc âm lượng bộ thu tín hiệu.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.

Nút []

Giảm âm lượng nhạc chuông hoặc âm lượng bộ thu tín hiệu.

Hãy ấn và giữ nút để điều chỉnh liên tục.




Nút []


Có thể thực hiện cuộc gọi bằng cách đọc khẩu lệnh.

Để kết thúc khẩu lệnh, hãy bấm và giữ nút thoại.

Nút []

● Khi hệ thống đa phương tiện hiển thị một màn hình khác với màn hình điện thoại, thì sẽ hiển thị màn hình lịch sử.

● Khi hệ thống đa phương tiện hiển thị màn hình điện thoại với nút [] được hiển thị, thì sẽ thực hiện cuộc gọi.

● Khi hệ thống đa phương tiện hiển thị màn hình điện thoại với nút [] không hiển thị, thì sẽ hiển thị màn hình lịch sử.

● Chuyển cuộc gọi/giữ cuộc gọi trong khi đang gọi điện.





● Trong khi nhận cuộc gọi hoặc trong khi chờ cuộc gọi, hãy trả lời cuộc gọi.

Nút []

● Trong khi đang thực hiện cuộc gọi hoặc trong khi gọi, hãy kết thúc cuộc gọi.

● Từ chối cuộc gọi đến/gọi cuộc gọi chờ.

THÔNG TIN

- Trong khi đã kết nối Apple CarPlay hoặc Android Auto, hãy ấn nút  để hiển thị màn hình điện thoại Apple CarPlay hoặc Android Auto trên hệ thống đa phương tiện.
- Trong khi tính năng Apple CarPlay và điện thoại rảnh tay đã được kết nối, hãy ấn nút  để hiển thị màn hình điện thoại của hệ thống đa phương tiện hoặc màn hình Apple CarPlay. Chức năng đã được sử dụng sau cùng sẽ được ưu tiên hơn. Nếu cả hai đều chưa được sử dụng, thì thiết bị chính sẽ được ưu tiên.
- Trong khi Android Auto và điện thoại rảnh tay đã kết nối, hãy ấn nút  để hiển thị màn hình điện thoại trên hệ thống đa phương tiện.
- Trong khi nhận cuộc gọi, hãy trả lời cuộc gọi bằng cách ấn nút  để hiển thị màn hình điện thoại cho điện thoại di động đến (điện thoại rảnh tay, Apple CarPlay hoặc Android Auto).


— Thông tin liên quan —

[Những lưu ý khi sử dụng Apple CarPlay và Android Auto\(Trang. 128\)](#)

[Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói\(Trang. 42\)](#)

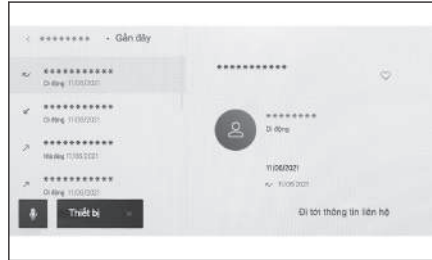
Thực hiện cuộc gọi từ danh sách lịch sử cuộc gọi

Có thể thực hiện cuộc gọi đến các số điện thoại đã được lưu trong dữ liệu lịch sử cuộc gọi đi hoặc cuộc gọi đến.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Chạm vào nút [Gần đây] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chọn số điện thoại liên hệ.**

Với các số điện thoại chưa được đăng ký trong danh bạ, số điện thoại sẽ hiển thị dưới dạng số điện thoại.

- 4 **Chạm vào số điện thoại cần gọi.**




THÔNG TIN

- Có thể hiển thị tối đa 100 mục mới nhất trong dữ liệu lịch sử cuộc gọi. Nếu dữ liệu lịch sử cuộc gọi vượt quá 100 mục, thì các lịch sử cũ hơn sẽ tự động bị xóa đi.
- Lịch sử cuộc gọi đi được đăng ký như sau, tùy theo các điều kiện của hệ thống.
 - Nếu cuộc gọi được thực hiện đến một số điện thoại đã đăng ký trong danh bạ hoặc trong hệ thống dẫn đường, thì dữ liệu tên và hình ảnh (nếu có) cũng sẽ được đăng ký.
 - Nếu bạn thực hiện một cuộc gọi đến cùng một số điện thoại, số cuộc gọi sẽ được hiển thị sau tên người được gọi.
- Lịch sử cuộc gọi đến được đăng ký như sau, tùy thuộc vào các điều kiện.
 - Nếu nhận được một cuộc gọi từ một số điện thoại đã đăng ký trong danh bạ, thì tên và hình ảnh (nếu có) cũng sẽ được đăng ký.
 - Nếu nhận được nhiều cuộc gọi từ cùng một số điện thoại, thì tất cả đều sẽ được đăng ký.
 - Cuộc gọi nhờ và cuộc gọi bị từ chối cũng sẽ được đăng ký.
 - Nếu đầu dây bên kia không hỗ trợ mã ID người gọi, thì cuộc gọi sẽ được đăng ký dưới dạng "Unknown".
- Các cuộc gọi được giữ máy cũng sẽ được ghi vào nhật ký cuộc gọi.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không thực hiện được cuộc gọi quốc tế.

Thực hiện các cuộc gọi từ danh sách yêu thích

Thực hiện cuộc gọi từ danh sách yêu thích của bạn bằng cách thêm các số liên lạc của bạn vào danh sách yêu thích của bạn.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Yêu thích] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn người bạn muốn gọi điện từ danh sách yêu thích của bạn.**
- 4 **Chạm vào số điện thoại cần gọi.**



THÔNG TIN


- Khi chức năng [**Đồng bộ danh bạ**] ở ON, các hạng mục yêu thích của điện thoại di động sẽ tự động được chuyển sang cho hệ thống đa phương tiện.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không thể chuyển các hạng mục yêu thích được.
- Bạn cũng có thể đăng ký hạng mục yêu thích được từ dữ liệu đã đăng ký trong danh bạ trên hệ thống đa phương tiện.

— Thông tin liên quan —

[Truyền dữ liệu liên lạc \(Trang. 246\)](#)

Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ

Có thể thực hiện cuộc gọi từ các số liên lạc đã đăng ký trên hệ thống đa phương tiện.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Danh bạ] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn một số liên lạc.**
- 4 **Chạm vào số điện thoại cần gọi.**



THÔNG TIN

- Nếu nút **[Đồng bộ danh bạ]** xuất hiện trên màn hình, khi bạn chạm vào nút này sẽ truyền các dữ liệu liên lạc của điện thoại di động sang hệ thống đa phương tiện của xe.
- Nếu chưa có dữ liệu liên lạc nào được đăng ký, thì dữ liệu liên lạc phải được truyền hoặc thêm vào hệ thống đa phương tiện.
- Dữ liệu liên lạc của điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay đang được sử dụng sẽ được hiển thị trên hệ thống đa phương tiện.
Nếu hai điện thoại di động đang được kết nối và điện thoại được sử dụng cho chức năng gọi điện rảnh tay được chuyển, thì các dữ liệu liên lạc cũng sẽ được chuyển.




— Thông tin liên quan —

[Thêm dữ liệu liên lạc mới vào danh bạ \(Trang. 250\)](#)

[Truyền dữ liệu liên lạc \(Trang. 246\)](#)

Thực hiện cuộc gọi từ bàn phím

Hãy nhập số điện thoại trên bàn phím để thực hiện cuộc gọi.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Bàn phím] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy nhập số điện thoại.**
- 4 **Hãy chạm vào nút [] hoặc ấn nút [] trên vô lăng.**

Người dùng cũng có thể thực hiện cuộc gọi bằng cách chạm vào một số liên lạc được hiển thị trên menu phụ.



THÔNG TIN

Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà người dùng có thể sẽ cần phải thực hiện một số thao tác trên điện thoại di động.

— Thông tin liên quan —



[Vận hành bằng các nút trên vô lăng \(Kiểu A\)\(Trang. 226\)](#)


[Điều khiển bằng các nút trên vô lăng \(Kiểu B\)\(Trang. 228\)](#)

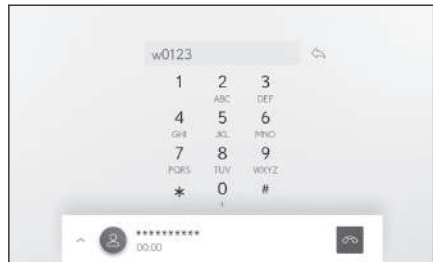
Gọi bằng tín hiệu chờ hoặc tạm dừng

Có thể gọi các số có tín hiệu chờ (w) hoặc tạm dừng (p). Quá trình truyền tải các số tiếp theo tín hiệu chờ (w) hoặc tạm dừng (p) sẽ bị tạm dừng hoặc dừng lại trong khoảng 2 giây.

- Tín hiệu chờ (w) sẽ tạm dừng quá trình truyền số. Quá trình truyền sẽ tiếp tục sau một thao tác của người dùng cho đến khi có tín hiệu chờ (w) tiếp theo. Với các số có tín hiệu tạm dừng (p), thì quá trình truyền sẽ dừng khoảng 2 giây trước khi số tiếp sau được truyền.
- Tín hiệu tạm dừng (p) sẽ dừng quá trình truyền số trong khoảng 2 giây.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Danh bạ] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chọn số điện thoại liên hệ.**
- 4 **Chọn số điện thoại có tín hiệu chờ (; hoặc w) hoặc tạm dừng (hoặc p).**
- 5 **Nếu số điện thoại có tín hiệu chờ (w), hãy chọn [].**

Khi chạm vào nút [], thì số đang bị tạm dừng bởi tín hiệu chờ (w) sẽ tiếp tục được truyền cho đến khi có tín hiệu chờ (w) tiếp theo. Với các số có tín hiệu tạm dừng (p), thì quá trình truyền sẽ dừng lại khoảng 2 giây trước khi số sau được truyền.





THÔNG TIN

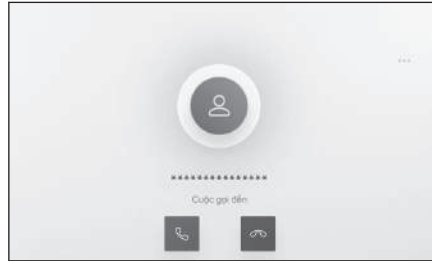
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, tín hiệu chờ có thể sẽ được hiển thị dưới dạng dấu phẩy (,) và tín hiệu tạm dừng có thể sẽ được hiển thị dưới dạng dấu chấm phẩy (;) trên màn hình điện thoại di động.
- Chức năng này được sử dụng để thực hiện các cuộc gọi quốc tế.
- Có thể sử dụng các âm báo nhà khi muốn điều khiển một cách tự động một dịch vụ trên điện thoại, chẳng hạn như máy trả lời tự động hoặc dịch vụ điện thoại ngân hàng. Một số điện thoại có tín hiệu chờ (w) hoặc tạm dừng (p) có thể được đăng ký trong dữ liệu liên lạc.

Trả lời cuộc gọi

Khi nhận được cuộc gọi, nhạc chuông sẽ phát ra và màn hình cuộc gọi đến hoặc thông báo cuộc gọi đến sẽ được hiển thị. Khi bật tính năng **[Hỗ trợ giọng nói]** của hệ thống điều khiển bằng giọng nói, hệ thống điều khiển bằng giọng nói sẽ hoạt động khi nhận được cuộc gọi.

• Trả lời cuộc gọi bằng cách thực hiện một trong các thao tác sau.

- Chạm [].
- Hãy ấn nút [] trên cụm công tắc điều khiển trên vô lăng.
- Đọc khẩu lệnh để trả lời điện thoại bằng hệ thống điều khiển bằng giọng nói.



THÔNG TIN

- Màn hình cuộc gọi đến sẽ không được hiển thị trong khi màn hình quan sát xung quanh xe đang được hiển thị. Hệ thống sẽ chỉ thông báo có cuộc gọi đến bằng nhạc chuông.
- Trong khi có cuộc gọi đến, tất cả các âm thanh khác với các âm thanh phát ra từ cuộc gọi sẽ bị tắt tiếng. Tuy nhiên, các lời chỉ dẫn bằng giọng nói có mức độ ưu tiên cao hơn so với cuộc gọi rảnh tay không bị tắt tiếng.
- Ngay cả khi nhạc chuông điện thoại di động đã được cài đặt trên hệ thống đa phương tiện, thì hệ thống đa phương tiện có thể sẽ phát ra một nhạc chuông khác, tùy thuộc vào cài đặt trên điện thoại di động.
- Tùy thuộc vào cài đặt điện thoại di động, chẳng hạn như ở chế độ bộ nhớ dữ liệu, bạn có thể sẽ không nhận được cuộc gọi.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ xuất hiện tình trạng sau.
 - Nhạc chuông có thể được phát ra từ cả các loa của xe và điện thoại di động.
 - Khi nhận cuộc gọi, số điện thoại của người gọi có thể sẽ không được hiển thị.
 - Nếu người dùng nhận cuộc gọi bằng cách thao tác trực tiếp trên điện thoại di động hoặc nếu điện thoại di động đã được đặt ở chế độ tự động trả lời cuộc gọi, thì cuộc gọi đó có thể sẽ tiếp tục diễn ra trên điện thoại di động.
 - Nếu có cuộc gọi đến trong khi điện thoại di động đang truyền dữ liệu, thì màn hình cuộc gọi đến có thể không hiển thị trên hệ thống đa phương tiện và nhạc chuông có thể sẽ không phát ra.
- Nếu điện thoại di động hỗ trợ chức năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBA P), dữ liệu hình ảnh trong danh bạ đã được chuyển và chức năng

6-4. Cách nhận cuộc gọi

[Display contact images] ở trạng thái bật, thì hình ảnh của số liên lạc sẽ được hiển thị cùng với số điện thoại của họ khi nhận được cuộc gọi.

- Nếu nhạc chuông trên hệ thống đa phương tiện đã được đặt thành bất kỳ thứ gì khác ngoài nhạc chuông điện thoại di động, thì nhạc chuông đã được đăng ký trên hệ thống đa phương tiện sẽ kêu, ngay cả khi điện thoại di động được đặt ở chế độ im lặng (rung) hoặc nhạc chuông đã bị xóa .
- Cuộc gọi sẽ bị từ chối khi nhận được cuộc gọi từ một số điện thoại được đặt ở chế độ từ chối nhận cuộc gọi trong phần cài đặt của điện thoại di động.

— Thông tin liên quan —

Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 71)

Vận hành bằng các nút trên vô lăng (Kiểu A)(Trang. 226)


Điều khiển bằng các nút trên vô lăng (Kiểu B)(Trang. 228)

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 40)

Cài đặt các thiết bị Bluetooth®(Trang. 104)

Từ chối cuộc gọi

Trên hệ thống đa phương tiện, người dùng có thể từ chối các cuộc gọi bằng một số phương pháp.

- **Khi nhận một cuộc gọi, hãy thực hiện bất kỳ thao tác nào sau đây để từ chối cuộc gọi đó.**
 - Chạm [].
 - Điều khiển trực tiếp trên điện thoại di động.
 - Đọc khẩu lệnh để từ chối cuộc gọi bằng hệ thống điều khiển bằng giọng nói.

THÔNG TIN

Cuộc gọi sẽ bị từ chối khi nhận được cuộc gọi từ một số điện thoại được đặt ở chế độ từ chối nhận cuộc gọi trong phần cài đặt của điện thoại di động.

— Thông tin liên quan —

Vận hành bằng các nút trên vô lăng (Kiểu A)(Trang. 226)

Điều khiển bằng các nút trên vô lăng (Kiểu B)(Trang. 228)

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 40)

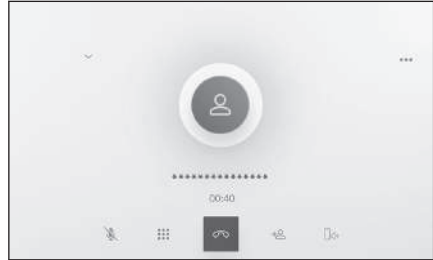
Thực hiện các thao tác trên màn hình cuộc gọi

Trong khi gọi điện, người dùng có thể thực hiện nhiều thao tác khác nhau trên màn hình cuộc gọi.

[🔇]: Tắt âm thanh để đầu dây bên kia không thể nghe thấy giọng nói. Nút này sẽ chuyển sang màu xanh lam trong khi đang tắt tiếng.

Để hủy tắt tiếng, hãy chạm vào nút này một lần nữa.

Bạn sẽ có thể nghe được những gì đầu dây bên kia đang nói.



[⋮]: Hiển thị màn hình bàn phím. Màn hình cuộc gọi sẽ thu nhỏ lại trong khi màn hình bàn phím được hiển thị.

[📞]: Cúp máy khi đang gọi điện.

[+👤]: Hiển thị dữ liệu liên lạc trong menu phụ để thực hiện cuộc gọi cho một người khác.

● Bạn có thể thực hiện cuộc gọi cho một người khác bằng cách chạm vào số điện thoại trong khi gọi để thực hiện cuộc gọi.

[📶]: Cho phép chuyển cuộc gọi giữa điện thoại di động và hệ thống đa phương tiện. Trong khi gọi điện thoại di động, nút này sẽ chuyển sang màu xanh lam.

[🔇]: Hủy cuộc gọi đang ở trạng thái chờ. Chỉ được hiển thị ở chế độ giữ máy.

[⏏]: Thu nhỏ màn hình cuộc gọi.

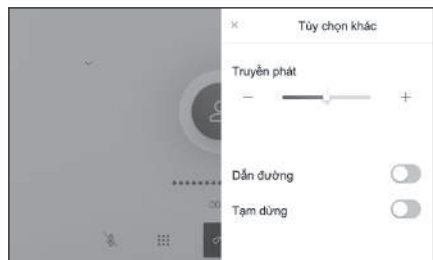
[^]: Hiển thị màn hình cuộc gọi trong khu vực chính.

[⋮]: Hiển thị màn hình tùy chọn.

Người dùng có thể thực hiện các thao tác sau trên màn hình tùy chọn.

● **[Truyền phát]**: Điều chỉnh âm lượng truyền tín hiệu.

Thay đổi âm lượng truyền tín hiệu có thể sẽ làm giảm chất lượng âm thanh.



- **[Dẫn đường]*1** : Tắt tiếng của chức năng chỉ dẫn bằng giọng nói của hệ thống dẫn đường.
Hãy bật chức năng **[Dẫn đường]** để hủy kích hoạt.
- **[Tạm dừng]** : Tạm thời để cuộc gọi ở trạng thái giữ máy.
Hãy tắt chế độ **[Tạm dừng]** để hủy kích hoạt.
Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không chuyển cuộc gọi sang trạng thái giữ máy được.
- **[X]** : Quay lại màn hình gọi điện. Nếu quay lại màn hình gọi điện trong khi cuộc gọi đang ở trạng thái giữ máy, thì có thể hủy trạng thái giữ máy của cuộc gọi bằng cách bật lại màn hình tùy chọn.

THÔNG TIN

- Tùy thuộc vào trạng thái của hệ thống đa phương tiện, màn hình cuộc gọi có thể sẽ bị thu nhỏ hoặc không được hiển thị.
- Chức năng chuyển cuộc gọi có thể sẽ không thực hiện được, tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.
- Người dùng sẽ không thể chuyển cuộc gọi từ hệ thống điều khiển rảnh tay sang điện thoại di động khi đang lái xe. Chức năng chuyển cuộc gọi có thể sẽ không thực hiện được, tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động.
- Nếu điện thoại di động mà bạn đang nói chuyện được kết nối với hệ thống đa phương tiện dưới dạng điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay, thì màn hình máy bạn sẽ xuất hiện. Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, cuộc gọi có thể được thực hiện trên điện thoại di động hoặc hệ thống đa phương tiện.
- Nếu bạn vận hành công tắc động cơ <công tắc nguồn> trong khi gọi bằng điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay, cuộc gọi có thể sẽ bị ngắt kết nối hoặc tiếp tục trên điện thoại di động tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động. Nếu bạn muốn tiếp tục nói chuyện trên điện thoại di động của mình, thì bạn có thể sẽ cần phải thao tác trên điện thoại di động của mình.

— Thông tin liên quan —

Vận hành bằng các nút trên vô lăng (Kiểu A)(Trang. 226)

Điều khiển bằng các nút trên vô lăng (Kiểu B)(Trang. 228)

*1 : Có chức năng dẫn đường

Trả lời một cuộc gọi bị gián đoạn

Nếu bạn nhận được cuộc gọi thứ hai từ một người khác trong khi đang nói chuyện điện thoại, thì bạn có thể sử dụng chế độ chờ máy để có thể trả lời được cả hai cuộc gọi. Khi nhận được cuộc gọi thứ hai, thông báo cuộc gọi đến sẽ hiển thị ở phía trên cùng của màn hình.

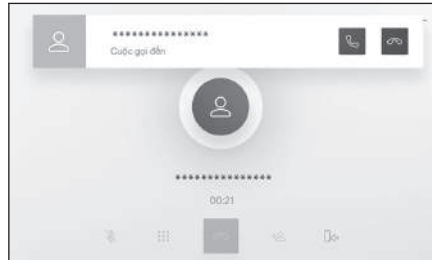
THÔNG TIN

- Bạn phải có hợp đồng về dịch vụ chờ cuộc gọi với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động của bạn.
- Nếu điện thoại di động không hỗ trợ tính năng HFP Ver 1.5 trở lên, thì tính năng chờ cuộc gọi sẽ không khả dụng.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động và chi tiết của hợp đồng thuê bao điện thoại, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng này.

- **Khi nhận được cuộc gọi thứ hai, hãy chạm vào nút [📞] trên màn hình hoặc ấn nút [📞] trên vô lăng.**

Cuộc gọi trước đó sẽ bị tạm dừng khi bạn trả lời cuộc gọi thứ hai.

Hệ thống sẽ chuyển đổi người gọi mỗi khi chạm vào nút [Swap calls].



Thông tin liên quan

[Vận hành bằng các nút trên vô lăng \(Kiểu A\)\(Trang. 226\)](#)

[Điều khiển bằng các nút trên vô lăng \(Kiểu B\)\(Trang. 228\)](#)

Từ chối cuộc gọi thứ hai

Khi nhận được cuộc gọi thứ hai khi đang nói chuyện điện thoại, người dùng có thể từ chối cuộc gọi đó.

Khi đang nhận cuộc gọi thứ hai, hãy chạm vào nút [📞].

THÔNG TIN

Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà cả hai cuộc gọi có thể sẽ bị gác máy. Tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với điện thoại di động.


Thông tin liên quan

[Vận hành bằng các nút trên vô lăng \(Kiểu A\)\(Trang. 226\)](#)

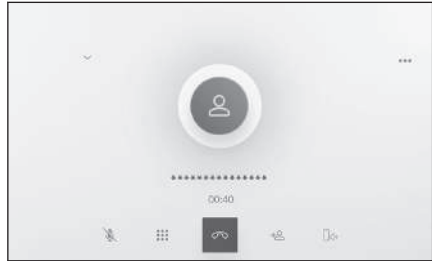
[Điều khiển bằng các nút trên vô lăng \(Kiểu B\)\(Trang. 228\)](#)

Thực hiện một cuộc gọi khác trong khi đang có một cuộc gọi

Bạn có thể gọi điện cho một người khác trong khi đang nói chuyện điện thoại

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên màn hình gọi điện.**
- 2 **Hãy chọn số điện thoại liên hệ.**
- 3 **Chọn số điện thoại.**

Chức năng này sẽ chuyển cuộc gọi hiện tại sang trạng thái giữ máy trong khi gọi cho người khác.



THÔNG TIN

- Bạn phải có hợp đồng về dịch vụ chờ cuộc gọi với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động của bạn.
- Nếu điện thoại di động không hỗ trợ tính năng HFP Ver 1.5 trở lên, thì tính năng chờ cuộc gọi sẽ không khả dụng.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động và chi tiết của hợp đồng thuê bao điện thoại, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng này.

Thực hiện cuộc gọi hội nghị

Thêm một người được chuyển sang trạng thái giữ máy khi nói chuyện với một người gọi khác trong khi có một cuộc gọi đang ở trạng thái giữ máy.

- **Hãy chạm vào nút [Merge calls] trong khi cuộc gọi đang diễn ra với bên thứ ba.**



Các cuộc gọi đang ở trạng thái giữ máy sẽ được chuyển sang cuộc gọi hội nghị.

THÔNG TIN

- Chức năng thực hiện cuộc gọi hội nghị phải được đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động và chi tiết của hợp đồng thuê bao điện thoại, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng này.
- Khi cuộc gọi hội nghị kết thúc, thì tất cả các cuộc gọi với các thành viên của cuộc gọi hội nghị cũng sẽ kết thúc.

Kết thúc cuộc gọi

Một số phương pháp để kết thúc cuộc gọi rảnh tay.

- **Hãy thực hiện bất kỳ thao tác nào sau đây trong khi gọi điện.**
 - Hãy ấn nút  trên cụm công tắc điều khiển trên vô lăng.
Nếu người dùng ấn và giữ nút này, thì tất cả các cuộc gọi sẽ kết thúc, kể cả các cuộc gọi đang ở trạng thái giữ máy.
 - Hãy chạm vào nút  trong khi thực hiện cuộc gọi hoặc trên màn hình gọi điện.
 - Điều khiển điện thoại di động để kết thúc cuộc gọi.

Thông tin liên quan

Vận hành bằng các nút trên vô lăng (Kiểu A)(Trang. 226)

Điều khiển bằng các nút trên vô lăng (Kiểu B)(Trang. 228)

Chuyển đổi điện thoại để gọi điện rảnh tay

Nếu có hai điện thoại di động đã được kết nối dưới dạng điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay, thì cả hai điện thoại di động đều có thể được sử dụng. Hệ thống điện thoại rảnh tay có chức năng chuyển đổi điện thoại di động sẽ được sử dụng. Màn hình điện thoại rảnh tay sẽ hiển thị dữ liệu điện thoại di động đã chọn, chẳng hạn như danh bạ và lịch sử cuộc gọi. Người dùng cũng có thể sử dụng các chức năng khác như danh sách các cuộc gọi đến với điện thoại di động không được chọn.

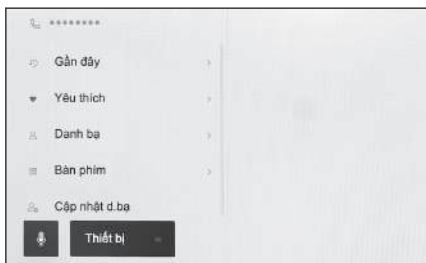
Để kết nối hai điện thoại rảnh tay, bạn cần đăng ký một hồ sơ người dùng và cài đặt người lái đã đăng ký.

1 Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.

2 Hãy chạm vào nút [Thiết bị].

3 Chọn điện thoại di động mà bạn muốn sử dụng.

Không thể chọn một điện thoại di động khác trong khi gọi điện hoặc khi có cuộc gọi đến hoặc cuộc gọi đi.



THÔNG TIN

- Nếu thực hiện cuộc gọi từ một màn hình không phải màn hình điện thoại rảnh tay, thì cuộc gọi sẽ được đặt làm thiết bị chính.
- Nếu bạn đang thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng một trong hai thiết bị, thì sẽ không thể thực hiện cuộc gọi từ thiết bị còn lại.
- Khi đang thực hiện cuộc gọi rảnh tay bằng một điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay và có một cuộc gọi đến được trả lời bởi một điện thoại có chức năng điều khiển rảnh tay khác, thì cuộc gọi đầu tiên sẽ bị ngắt kết nối.
- Các chức năng sau cũng khả dụng trên điện thoại di động không được chọn.
 - Chức năng cuộc gọi đến của điện thoại
 - Chức năng nhận và gửi tin nhắn (khi nhận một tin nhắn)*1
- Không nhất thiết phải đổi thiết bị chính ngay cả khi đã chuyển điện thoại di động.

— Thông tin liên quan —

[Đăng ký một hồ sơ người dùng \(Trang. 52\)](#)

*1 : Nếu có

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ người dùng(Trang. 59)

Cài đặt thiết bị Bluetooth® làm thiết bị chính(Trang. 121)

Truyền dữ liệu liên lạc

Có thể đăng ký tối đa 5.000 số liên lạc cho mỗi điện thoại di động đã được kết nối. Chỉ những dữ liệu liên lạc của điện thoại di động đã được kết nối mới được hiển thị. Trong mỗi dữ liệu liên lạc, có thể đăng ký tối đa 4 số điện thoại cho mỗi liên lạc. Các dữ liệu liên lạc được quản lý cho từng điện thoại đã được kết nối.

Tính năng này chỉ có thể được sử dụng với điện thoại di động có hỗ trợ chức năng truyền dữ liệu liên lạc thủ công (OPP) hoặc chức năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP). Hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng kèm theo máy hoặc các cấu hình tương thích cho điện thoại di động được kết nối, để xác định xem nó có hỗ trợ một trong hai chức năng này hay không.

Để tự động truyền các dữ liệu liên lạc (PBA P), , bạn cần bật chức năng **[Đồng bộ liên lạc]** trong cửa sổ cài đặt kết nối Bluetooth®.

THÔNG TIN

- Khi truyền các dữ liệu liên lạc, các dữ liệu sẽ có các giới hạn sau.
 - Khi đã đăng ký từ 5 số điện thoại trở lên cho một số liên lạc, thì tất cả các số điện thoại sẽ được đăng ký vào hệ thống đa phương tiện của xe dưới dạng nhiều số liên lạc và có cùng tên.
 - Tên liên lạc sẽ được truyền cùng lúc với số điện thoại. Tùy thuộc vào kiểu máy, các ký tự kanji và các ký hiệu đặc biệt có thể sẽ không được truyền, hoặc tất cả các ký tự có thể sẽ không được truyền. Ngoài ra, ngay cả khi được truyền, thì chúng có thể cũng sẽ không được hiển thị một cách chính xác.
 - Thông thường, người dùng sẽ không đọc được bộ nhớ bí mật. (Có thể sẽ đọc được trong một số trường hợp, tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của điện thoại di động)
 - Tên nhóm đã đăng ký trên điện thoại di động sẽ không được truyền.
 - Kiểu số điện thoại được hiển thị trong danh bạ trên hệ thống đa phương tiện sẽ tự động được chỉ định dựa trên thông tin từ thiết bị nguồn. Tuy nhiên, tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động và môi trường sử dụng, mà các biểu tượng có thể sẽ giống hệt nhau.
 - Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ cần phải nhập số PIN của điện thoại di động và mật khẩu xác thực khi truyền dữ liệu liên lạc. Trong trường hợp này, vui lòng nhập **[1234]** làm mật khẩu xác thực.
 - Các điện thoại không hỗ trợ chức năng truyền danh sách liên lạc thủ công (OPP) sẽ không thể thêm danh bạ thông qua kết nối Bluetooth®.
- Các kiểu điện thoại di động có hỗ trợ chức năng truyền dữ liệu hàng loạt có các đặc điểm sau khi truyền dữ liệu liên lạc.
 - Quá trình truyền có thể mất đến 10 phút.

- Ngay cả khi màn hình truyền dữ liệu liên lạc đang được hiển thị, bạn vẫn có thể truyền sang màn hình khác. Trong trường hợp này, quá trình truyền dữ liệu liên lạc sẽ tiếp tục.
- Các dữ liệu sự kiện sẽ được xử lý theo cách sau trong quá trình truyền dữ liệu liên lạc.
 - Nếu nhận được cuộc gọi trong quá trình truyền dữ liệu liên lạc thủ công (OPP), thì cuộc gọi sẽ được nhận trên điện thoại di động. Không thể thực hiện cuộc gọi từ thiết bị trong khi đang truyền dữ liệu bằng cách thủ công.
 - Nếu điện thoại di động không hỗ trợ tính năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP) cũng như truyền dữ liệu liên lạc thủ công (OP P), thì sẽ không thể truyền dữ liệu liên lạc bằng cách sử dụng kết nối Bluetooth®. Lưu ý rằng các dữ liệu liên lạc có thể được truyền bằng cách sử dụng thẻ nhớ USB.
 - Nếu tắt công tắc động cơ <công tắc nguồn> trong khi truyền dữ liệu liên lạc, quá trình truyền dữ liệu sẽ bị hủy. Trong trường hợp này, hãy khởi động động cơ <hệ thống hybrid> và thực hiện lại quy trình truyền dữ liệu liên lạc.
- Trong các trường hợp sau, các dữ liệu liên lạc đang được truyền sẽ không được lưu lại. (Một số dữ liệu đã truyền cũng sẽ không được lưu lại.)
 - Khi quá trình truyền dữ liệu tự động (PBAP) kết thúc giữa chừng do thiếu dung lượng bộ nhớ của hệ thống đa phương tiện.
 - Khi quá trình truyền dữ liệu tự động (PBAP) bị gián đoạn vì một lý do nào đó.
- Không thể truyền dữ liệu liên lạc của hệ thống đa phương tiện sang điện thoại di động.
- Trong khi truyền dữ liệu liên lạc, kết nối âm thanh Bluetooth® có thể sẽ bị ngắt kết nối. Nó sẽ được kết nối lại sau khi hoàn tất quá trình truyền dữ liệu. (Có thể không kết nối lại được đối với một số model)
- Khi truyền dữ liệu, hãy đảm bảo rằng hệ thống đa phương tiện đã được khởi động.
- Chức năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP) cho phép truyền các dữ liệu liên lạc, các thông tin ưa thích và lịch sử liên lạc sang hệ thống đa phương tiện. Một số kiểu điện thoại di động không cho phép truyền các hạng mục ưa thích.
- Nếu đã bật chức năng **[Đồng bộ danh bạ]**, thì các hạng mục ưa thích trên điện thoại di động sẽ tự động được truyền sang hệ thống đa phương tiện.
- Tùy thuộc vào kiểu máy, có thể sẽ cần thực hiện các thao tác trên điện thoại di động khi truyền dữ liệu liên lạc bằng tính năng truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP).
- Nếu bạn muốn truyền danh bạ bằng cách truyền tự động (PBA P), , bạn cần bật cài đặt chia sẻ liên hệ trên điện thoại di động của mình.
- Nếu quá trình truyền dữ liệu liên lạc tự động (PBAP) không được bắt đầu, thì nó có thể sẽ bắt đầu khi tắt cả các chức năng khác đã được hoàn thành.

6-7. Chỉnh sửa dữ liệu liên lạc

- Để hiển thị hình ảnh liên lạc, hãy bật chức năng [**Hiển thị hình ảnh danh bạ**] trong phần cài đặt Bluetooth®. Để truyền dữ liệu hình ảnh liên lạc, thì cần phải bật chế độ [**Đồng bộ danh bạ**] và [**Hiển thị hình ảnh danh bạ**] trong phần cài đặt Bluetooth®.

— Thông tin liên quan —

Cài đặt các thiết bị Bluetooth®(Trang. 104)

Truyền dữ liệu liên lạc trên điện thoại di động bằng cách truyền dữ liệu thủ công (OPP)

Có thể truyền các số điện thoại (dữ liệu liên lạc) đã đăng ký với điện thoại di động sang hệ thống đa phương tiện bằng cách sử dụng phương pháp truyền dữ liệu liên lạc thủ công (OPP).

[**Đồng bộ danh bạ**], đã được truyền sang trạng thái bật sẽ tắt đi khi hoàn tất quá trình truyền danh bạ điện thoại.

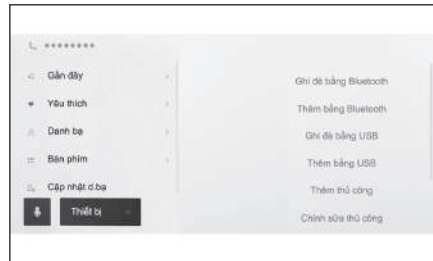
📄 THÔNG TIN

Không thể truyền dữ liệu liên lạc bằng phương pháp truyền dữ liệu thủ công (OPP) khi Android Auto đã được kết nối với điện thoại di động để truyền dữ liệu.

- 1 **Hãy chạm vào nút [📞] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [cập nhật danh bạ] ([Chỉnh sửa danh bạ]) trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chọn một trong các phương thức truyền dữ liệu sau.**

[**Ghi đè bằng Bluetooth**] : Ghi đè các dữ liệu liên lạc hiện tại.

[**Thêm bằng Bluetooth**] : Ghi thêm vào các dữ liệu liên lạc hiện tại.



- 4 **Sử dụng điện thoại di động để truyền dữ liệu liên lạc.**

Nếu xuất hiện màn hình thông báo không truyền dữ liệu thành công, hãy bắt đầu lại từ đầu.


— Thông tin liên quan —

Các thông số kỹ thuật và cấu hình tương thích của thiết bị Bluetooth®(Trang. 111)

Truyền dữ liệu liên lạc của điện thoại từ thẻ nhớ USB

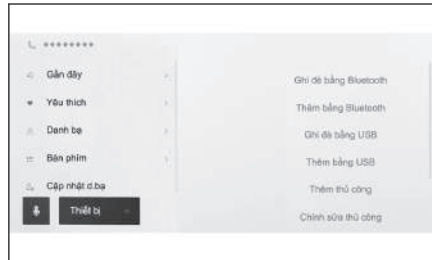
Có thể truyền các số điện thoại (dữ liệu liên lạc) đã copy vào thẻ nhớ USB sang hệ thống đa phương tiện của xe.

- **[Đồng bộ danh bạ]**, đã được truyền sang trạng thái "on", sẽ tắt đi khi hoàn tất quá trình truyền danh bạ điện thoại.
- Không thể sử dụng chức năng này khi kết nối với Apple CarPlay hoặc Android Auto.
- Chỉ có thể truyền các dữ liệu liên lạc đã được lưu trong thẻ nhớ USB ở định dạng vCard (.vcf).
- Không thể tự truyền dữ liệu từ thẻ nhớ USB. Hãy đảm bảo rằng người dùng có thể sử dụng điện thoại di động với hệ thống đa phương tiện trước khi thực hiện các thao tác truyền dữ liệu.

- 1 **Kết nối thẻ nhớ USB với cổng USB.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Cập nhật danh bạ] ([Chỉnh sửa danh bạ]) trên menu phụ.**
- 4 **Hãy chọn một trong các phương thức truyền dữ liệu sau.**

[Ghi đè bằng USB] : Ghi đè các dữ liệu liên lạc hiện tại bằng các dữ liệu liên lạc trên thẻ nhớ USB.

[Thêm bằng USB] : Thêm các dữ liệu liên lạc trên thẻ nhớ USB vào các dữ liệu liên lạc hiện tại.



- 5 **Hãy chọn các file bạn muốn truyền từ danh sách file.**
- 6 **Hãy chạm vào nút [OK].**

Nếu xuất hiện màn hình thông báo không truyền dữ liệu thành công, hãy bắt đầu lại từ đầu.

THÔNG TIN

Có thể truyền các dữ liệu ở định dạng vCard dưới dạng dữ liệu liên lạc ngay cả khi sử dụng điện thoại di động được kết nối qua USB. Dữ liệu này cũng có thể được truyền trong một số trường hợp từ các dữ liệu được lưu trong thẻ SD được lắp trên điện thoại di động.


— Thông tin liên quan —

[Kết nối cổng USB\(Trang. 39\)](#)

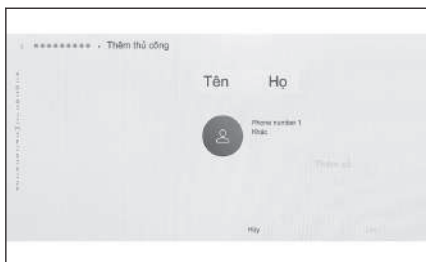
Thêm dữ liệu liên lạc mới vào danh bạ

Có thể tạo các dữ liệu liên lạc bằng cách nhập dữ liệu trực tiếp vào các dữ liệu liên lạc trên hệ thống đa phương tiện. Đối với mỗi một người trong danh bạ, có thể đăng ký thông tin họ tên, số điện thoại (tối đa 4 số) và kiểu điện thoại (1 kiểu cho mỗi số điện thoại, chẳng hạn như số nhà riêng hoặc số di động).

- Bạn cũng có thể thêm dữ liệu mới từ mục **[Chỉnh sửa danh mục danh bạ]** trên màn hình lịch sử liên lạc để hiển thị màn hình chỉnh sửa danh bạ.
- Nếu chức năng **[Đồng bộ danh bạ]** đã được bật, thì sẽ không thể thêm các số liên lạc mới cho hệ thống đa phương tiện được. Hãy tắt chức năng **[Đồng bộ danh bạ]** trước khi thực hiện quy trình này.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [cập nhật danh bạ] ([Chỉnh sửa danh bạ]) trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Thêm thủ công].**
- 4 **Hãy chọn và nhập từng mục.**

- Hãy chạm vào nút **[Thêm số]** để đặt thêm các số điện thoại.
Nếu chưa nhập số điện thoại thì không thể thêm một số điện thoại.
- Chọn kiểu của số điện thoại (như số nhà riêng hoặc số di động).



- 5 **Hãy chạm vào nút [Lưu].**

Bạn sẽ không thể đăng ký một hạng mục trừ khi đã nhập tên và số điện thoại.

Thông tin liên quan

[Cài đặt các thiết bị Bluetooth®\(Trang. 104\)](#)

[Thực hiện cuộc gọi từ danh sách lịch sử cuộc gọi\(Trang. 230\)](#)

Sửa đổi dữ liệu trong danh bạ

Có thể sửa đổi các dữ liệu liên lạc đã được đăng ký.

Nếu đã bật chế độ **[Đồng bộ danh bạ]**, thì sẽ không thể chỉnh sửa danh bạ của hệ thống đa phương tiện. Hãy tắt chế độ **[Đồng bộ danh bạ]** trước khi thực hiện quy trình này.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**

- 2 **Hãy chạm vào nút [cập nhật danh bạ] ([Chỉnh sửa danh bạ]) trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Chỉnh sửa thủ công].**
- 4 **Hãy chọn số liên lạc mà bạn muốn sửa đổi.**
- 5 **Hãy chọn và nhập từng mục.**

- Hãy chạm vào nút [Thêm số] để đặt thêm các số điện thoại.
- Hãy chạm vào kiểu số liên lạc (như số điện thoại nhà riêng hoặc số điện thoại di động) bên dưới số điện thoại để chọn kiểu số điện thoại (như số điện thoại nhà riêng hoặc số điện thoại di động) của số điện thoại đó.



- 6 **Hãy chạm vào nút [Lưu].**

Bạn sẽ không thể đăng ký một hạng mục trừ khi đã nhập tên và số điện thoại.

Thông tin liên quan

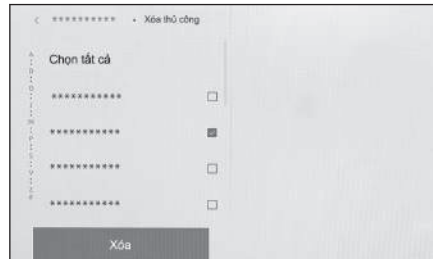
[Cài đặt các thiết bị Bluetooth® \(Trang. 104\)](#)

Xóa các dữ liệu trong danh bạ

Có thể xóa các dữ liệu liên lạc đã được đăng ký.

Khi chức năng [Đồng bộ danh bạ] được đặt ở trạng thái bật, thì sẽ không thể xóa danh bạ của hệ thống đa phương tiện được. Hãy tắt chức năng 'Khi chức năng [Đồng bộ danh bạ] trước khi thực hiện quy trình này.

- 1 **Hãy chạm vào nút [📞] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [cập nhật danh bạ] ([Chỉnh sửa danh bạ]) trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [Xóa thủ công].**
- 4 **Hãy chọn dữ liệu mà bạn muốn xóa.**
- 5 **Hãy chạm vào nút [Xóa] ở bên dưới menu phụ.**



Thông tin liên quan

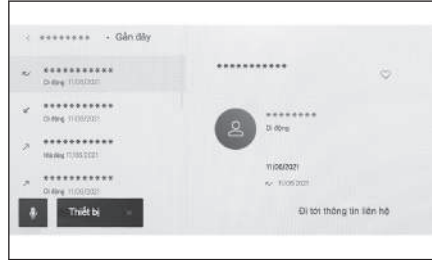
[Cài đặt các thiết bị Bluetooth® \(Trang. 104\)](#)

Đăng ký các liên lạc ưa thích

Người dùng có thể đăng ký các dữ liệu liên lạc được sử dụng thường xuyên vào mục yêu thích.

Để sử dụng chức năng này, hãy tắt chế độ [Đồng bộ danh bạ].

- 1 Hãy chạm vào nút [📞] trên menu chính.
- 2 Hãy chạm vào nút [Danh bạ] hoặc nút [Gần đây] trên menu phụ.
- 3 Chọn dữ liệu bạn muốn đăng ký.
- 4 Hãy chọn nút [❤️] cho hạng mục dữ liệu sẽ được đăng ký.



Thông tin liên quan

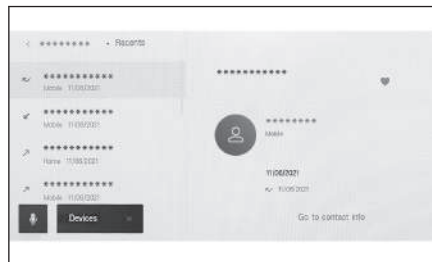
Cài đặt các thiết bị Bluetooth®(Trang. 104)

Xóa số thường liên lạc

Người dùng có thể xóa các mục yêu thích đã được đăng ký.

Để sử dụng chức năng này, hãy tắt chế độ [Đồng bộ danh bạ].

- 1 Hãy chạm vào nút [📞] trên menu chính.
- 2 Chạm vào nút [Yêu thích], nút [Danh bạ], hoặc nút [Gần đây] trên menu phụ.
- 3 Hãy chọn dữ liệu mà bạn muốn xóa.
- 4 Hãy chọn nút [❤️] của hạng mục dữ liệu cần xóa.



Thông tin liên quan

Cài đặt các thiết bị Bluetooth®(Trang. 104)

Các lưu ý khi sử dụng chức năng nhắn tin

Các tin nhắn được chuyển từ điện thoại di động đã được kết nối để sử dụng chức năng điện thoại rảnh tay. Người dùng có thể sử dụng hệ thống đa phương tiện để kiểm tra, trả lời và gửi tin nhắn. Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động đang được kết nối, mà có thể sẽ không chuyển được tin nhắn đến hệ thống đa phương tiện. Nếu điện thoại di động không hỗ trợ chức năng nhắn tin, thì sẽ không thể sử dụng được chức năng này.

Chức năng này có thể được sử dụng với điện thoại di động hỗ trợ tính năng HFP và MAP. Để kiểm tra xem điện thoại di động có tương thích với tính năng HFP và MAP hay không, hãy kiểm tra hướng dẫn sử dụng đi kèm với điện thoại di động hoặc các cấu hình tương thích của nó.

Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

THÔNG TIN

- Bạn cần bật cài đặt chia sẻ tin nhắn từ cài đặt điện thoại di động của mình.
- Không thể sử dụng chức năng này trong các cuộc gọi khẩn cấp.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng email.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà có thể sẽ không sử dụng được chức năng trả lời.
- Các tin nhắn trên điện thoại di động sẽ được tự động chuyển khi các chức năng tin nhắn được sử dụng.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động đã được kết nối, mà có thể sẽ cần thực hiện các thao tác khác trên điện thoại di động.
- Đối với tin nhắn SMS, tiêu đề của tin nhắn sẽ không được hiển thị.
- Tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động, mà tên tiêu đề của tin nhắn MMS đã nhận có thể sẽ không được hiển thị.
- Nếu đã bật chức năng [**Tự động đọc tin nhắn**], thì tin nhắn sẽ được đọc to lên.
- Các tin nhắn được nhập bởi hệ thống điều khiển bằng giọng nói sẽ tự động được đọc to lên.
- Một số thông tin có thể sẽ không được hiển thị tùy thuộc vào kiểu điện thoại di động của bạn và trạng thái đăng ký với hệ thống đa phương tiện.


— Thông tin liên quan —


[Cài đặt các thiết bị Bluetooth® \(Trang. 104\)](#)


Kiểm tra tin nhắn


Có thể kiểm tra các tin nhắn đã gửi đi và nhận được.


6-8. Cách sử dụng chức năng tin nhắn


- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Messages] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn một tài khoản.**
- 4 **Chọn người gửi tin nhắn.**
- 5 **Hãy chọn từng hạng mục nếu cần thiết.**

[] : Phóng to hoặc thu nhỏ màn hình tin nhắn.


[] : Hiện thị màn hình trả lời tin nhắn.

[] : Đọc to tin nhắn.

Để dừng phát tin nhắn ra loa, hãy chạm vào nút [].

[] : Hãy gọi cho người gửi tin nhắn bằng điện thoại.

Tùy thuộc vào trạng thái đăng ký liên hệ, mà người dùng cần phải chọn số điện thoại liên lạc.

[] : Hiện thị các thông tin liên lạc của đầu dây bên kia.



THÔNG TIN

Trong khi màn hình tin nhắn được phóng to với một e-mail, hãy chạm vào nút **[Mark Unread]** hoặc **[Mark Read]** để đánh dấu là tin nhắn đó đang ở trạng thái chưa đọc hoặc đã đọc.

— Thông tin liên quan —

[Trả lời tin nhắn \(Trang. 255\)](#)


[Chức năng thực hiện cuộc gọi từ tin nhắn \(Trang. 258\)](#)


[Thực hiện cuộc gọi từ danh bạ \(Trang. 232\)](#)

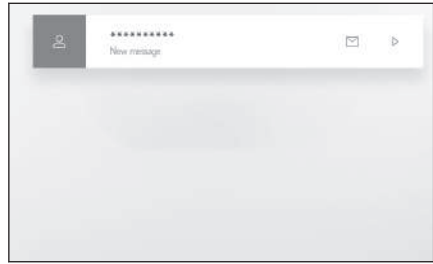
Kiểm tra tin nhắn mới

Khi nhận được email hoặc tin nhắn SMS hoặc tin nhắn MMS, một thông báo tin nhắn mới sẽ xuất hiện ở phía trên màn hình. Khi đã bật chức năng **[Hỗ trợ giọng nói]**, hệ thống điều khiển bằng giọng nói *1 sẽ khởi động.

- **Người dùng có thể thực hiện được các công việc sau khi nhận được một tin nhắn.**

[] : Hiển thị nội dung tin nhắn.

[] : Đọc to tin nhắn.



— Thông tin liên quan —


Thay đổi các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 71)



Trả lời tin nhắn(Trang. 255)

Trả lời tin nhắn


Người dùng có thể gửi tin nhắn trả lời cho các tin nhắn đã nhận.

- Có thể gửi câu trả lời bằng các mẫu câu thông qua hệ thống điều khiển bằng giọng nói.*2 (Trả lời nhanh)

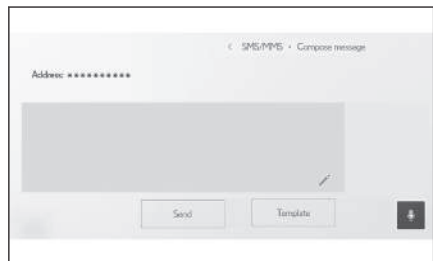
- Để sử dụng hệ thống điều khiển bằng giọng nói, hãy chạm vào [] .

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Messages] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn một tài khoản.**
- 4 **Chọn người gửi tin nhắn.**
- 5 **Chạm [].**
- 6 **Hãy nhập các mục.**

[Template] : Điền vào thông báo mẫu đã chọn.

[] : Nhập bằng bàn phím.

- 7 **Hãy chạm vào nút [Send] để trả lời.**



— Thông tin liên quan —

Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 40)

Chỉnh sửa các mẫu(Trang. 256)

*1 : Chức năng này không khả dụng với e-mail. Chức năng này không khả dụng ở một số quốc gia hoặc khu vực.

*2 : Chức năng này là tin nhắn SMS hoặc MMS.



6-8. Cách sử dụng chức năng tin nhắn

Nhập các chữ và số(Trang. 27)

Gửi tin nhắn mới

Có thể gửi e-mail hoặc tin nhắn SMS mới. Tin nhắn MMS không được hỗ trợ chức năng này.


Để sử dụng hệ thống điều khiển bằng giọng nói, hãy chạm vào [].

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Danh bạ] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chọn người nhận từ danh sách liên lạc của bạn.**
- 4 **Hãy chọn nút [] hoặc địa chỉ e-mail mong muốn.**

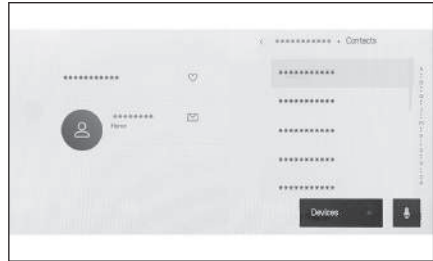
Đối với địa chỉ e-mail, hãy chọn tài khoản người gửi.

- 5 **Hãy nhập các mục.**

[**Template**] : Điền vào thông báo mẫu đã chọn.

[] : Nhập bằng bàn phím.

- 6 **Hãy chạm vào nút [Send].**



Thông tin liên quan



Vận hành hệ thống bằng chức năng điều khiển bằng giọng nói(Trang. 40)

Chỉnh sửa các mẫu(Trang. 256)

Nhập các chữ và số(Trang. 27)

Chỉnh sửa các mẫu

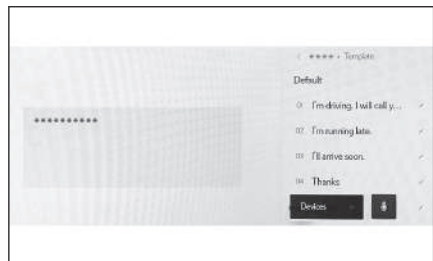
Có thể chỉnh sửa các mẫu.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Template] trên menu phụ.**
- 3 **Hãy chọn nút [] của mẫu để chỉnh sửa.**

Không thể thay đổi các mẫu dẫn đường.

- 4 **Hãy nhập mẫu và lưu lại.**

Hãy chạm vào nút [**Default**] để khởi tạo cho tất cả các bộ mẫu.



 **THÔNG TIN**

Các mẫu được đặt riêng cho từng điện thoại di động.

Thông tin liên quan

[Trả lời tin nhắn\(Trang. 255\)](#)

[Gửi tin nhắn mới\(Trang. 256\)](#)

Chức năng thực hiện cuộc gọi từ tin nhắn

Có thể thực hiện các cuộc gọi rảnh tay bằng chức năng tin nhắn.




Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

- **Hãy chạm vào số điện thoại màu xanh lam để thực hiện cuộc gọi.**

Hệ thống có thể sẽ nhận diện các số nối tiếp là một số điện thoại. Ngoài ra, một số kiểu số điện thoại, chẳng hạn như số điện thoại ở các nước khác, có thể sẽ không được nhận dạng.

Thực hiện cuộc gọi từ màn hình e-mail, tin nhắn SMS hoặc tin nhắn MMS

Có thể gọi cho người gửi e-mail, tin nhắn SMS và MMS. Đối với e-mail, thì cần phải đăng ký một số điện thoại trong cùng một dữ liệu liên lạc.

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Messages] trên menu phụ.**
- 3 **Chọn một tài khoản.**
- 4 **Chọn người gửi tin nhắn.**
- 5 **Hãy chạm vào nút [] hoặc ấn nút [] trên vô lăng.**

Tùy thuộc vào trạng thái đăng ký liên hệ, mà người dùng cần phải chọn số điện thoại liên lạc.



— Thông tin liên quan —

Vận hành bằng các nút trên vô lăng (Kiểu A)(Trang. 226)

Điều khiển bằng các nút trên vô lăng (Kiểu B)(Trang. 228)

7-1. Trình duyệt web (Internet)

Giới thiệu về chức năng
trình duyệt web (Internet)... **260**

Hiển thị màn hình trình
duyet web **261**

Điều khiển màn hình trình
duyet web **262**

7-1. Trình duyệt web (Internet)

Giới thiệu về chức năng trình duyệt web (Internet)^{*1*2}

Bằng cách kết nối internet, người dùng có thể vào các trang web (các trang tin tức, blog, trang nhạc trực tuyến, trang video...).

THÔNG TIN

Để sử dụng chức năng trình duyệt web, hệ thống Wi-Fi® của xe cần được kết nối với một điểm truy cập mạng.


CẢNH BÁO

Để đảm bảo an toàn, chỉ xem web sau khi đã dừng xe lại và gài phanh đỗ hoặc chuyển cần số sang vị trí P. (Hệ thống sẽ chỉ phát ra âm thanh khi đang lái xe.)

*1 : Chỉ với kiểu màn hình 14 inch

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Hiện thị màn hình trình duyệt web

- 1 **Hãy chạm vào nút [] trên menu chính.**
- 2 **Hãy chạm vào nút [Trình duyệt Web].**

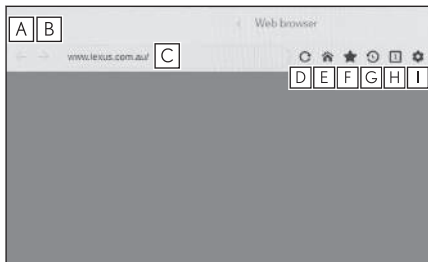
Màn hình trình duyệt web được hiển thị.

THÔNG TIN

- Chỉ có thể truy cập vào những trang web sử dụng "HTT PS" (kết nối an toàn).
- Tùy thuộc vào trang web, mà nó có thể sẽ không được hiển thị chính xác.
- Hệ thống có thể sẽ không hiển thị hoặc chuyển đổi được một số trang web.
- Một số trang web có thể sẽ không hiển thị được một số ký tự.
- Tùy thuộc vào nội dung, mà hệ thống có thể sẽ không phát được âm thanh hoặc hình ảnh.
- Có thể sẽ mất một khoảng thời gian trễ để hiển thị, tùy thuộc vào độ phân giải của video và hình ảnh và môi trường giao tiếp.
- Không thể phát nội dung video được bảo vệ bản quyền.
- Không nhập các thông tin nhạy cảm như thông tin thẻ tín dụng hoặc thông tin tài khoản ngân hàng.
- Không thể sử dụng một số chức năng, chẳng hạn như tải xuống các file và đăng nhập vào trang web.

Điều khiển màn hình trình duyệt web

Người dùng có thể điều khiển màn hình trình duyệt web bằng cách chạm vào các hạng mục được hiển thị trên một trang hoặc thanh công cụ ở phía trên của màn hình trình duyệt web.



A Trở về trang trước đó.

B Chuyển sang trang tiếp theo.

C Hiển thị đường dẫn URL của trang.

Hãy chạm vào nút này để nhập đường dẫn URL và hiển thị trang tương ứng.

D Tải lại trang đang được hiển thị.

Trong khi tải lại một trang, nút này sẽ biến thành nút [X]. Hãy chạm vào nút [X] để ngừng tải lại trang.

E Hiển thị trang chủ.

F Hiển thị màn hình quản lý dấu trang.

Bằng cách chạm vào tên của một trang web trên màn hình quản lý, thì trang tương ứng sẽ xuất hiện.

G Hiển thị màn hình quản lý lịch sử trình duyệt.

Bằng cách chạm vào tên của một trang web trên màn hình quản lý, thì trang tương ứng sẽ xuất hiện.

H Hiển thị màn hình quản lý các tab.

Bằng cách chạm vào tên của một tab trên màn hình quản lý, thì tab tương ứng sẽ xuất hiện.

I Hiển thị màn hình cài đặt.

THÔNG TIN

- Trong khi tải lại một trang web, bạn có thể kiểm tra trạng thái bằng cách thay đổi màu nền của thanh công cụ.
- Bằng cách chạm và giữ vào phần văn bản trên màn hình, có thể chọn phần văn bản đó để sao chép. Để sao chép nội dung văn bản, hãy chạm vào nút sao

chép. Sau đó, có thể dán phần văn bản đã sao chép vào vùng hiển thị đường dẫn "URL" bằng cách chạm vào nó.

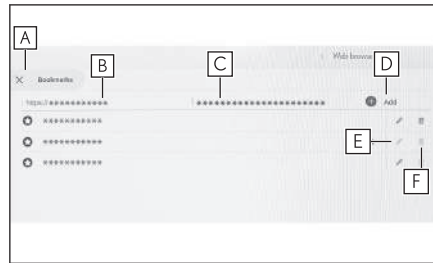
- Có thể xem nội dung video có hỗ trợ chức năng hiển thị toàn màn hình trên toàn bộ màn hình. Nếu bạn chạm vào màn hình trong khi đang hiển thị ở chế độ toàn màn hình, thì nút [X] và nút [▶] sẽ được hiển thị trong khoảng 3 giây. Để hủy chế độ xem toàn màn hình, hãy chạm vào nút thu nhỏ màn hình hoặc chạm vào nút [X]. Nếu nút [X] bị vướng khi hiển thị, thì bạn có thể thay đổi vị trí của nút [X] bằng cách chạm vào [▶].

Quản lý dấu trang

Người dùng có thể đăng ký / chỉnh sửa / xóa các dấu trang trên màn hình quản lý dấu trang.

- 1 Chạm vào nút [★] trên thanh công cụ.
- 2 Hãy chạm vào các mục mong muốn.

- A** Đóng màn hình quản lý dấu trang.
- B** Hiển thị đường dẫn của trang được hiển thị cuối cùng.
Hãy chạm vào nút này để chỉnh sửa đường dẫn.
- C** Hiển thị tên dấu trang cho trang được hiển thị gần đây nhất.
Bạn có thể chỉnh sửa tên dấu trang bằng cách chạm vào nó.
- D** Thêm dấu trang với nội dung đã nhập trong **B** và **C**.
- E** Chỉnh sửa dấu trang.
- F** Xóa dấu trang.



THÔNG TIN

Có thể lưu tối đa 100 mục dưới dạng các dấu trang.

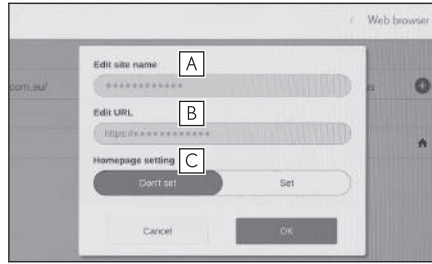
Chỉnh sửa dấu trang

Người dùng có thể chỉnh sửa tên và đường dẫn của dấu trang và có thể đặt một dấu trang làm trang chủ.

7-1. Trình duyệt web (Internet)

- A Chỉnh sửa tên dấu trang.
- B Chỉnh sửa đường dẫn của dấu trang.
- C Bằng cách chạm vào nút **[Set]**, thì bạn có thể đặt trang đã được đăng ký dấu trang làm trang chủ.

Biểu tượng [🏠] sẽ được hiển thị cho dấu trang được đặt làm trang chủ.



Khi chỉnh sửa xong, hãy chạm vào nút **[OK]** để quay lại màn hình quản lý dấu trang.

Quản lý lịch sử trình duyệt

Có thể xóa lịch sử duyệt web trên màn hình quản lý lịch sử duyệt web.

- 1 Chạm vào nút [🔄] trên thanh công cụ.
- 2 Chạm vào mục mong muốn.

- A Đóng màn hình quản lý lịch sử duyệt web.
- B Xóa lịch sử duyệt web.



📄 THÔNG TIN

Có thể lưu tới 100 mục trong lịch sử duyệt web. Nếu lịch sử duyệt web vượt quá 100 mục, các dữ liệu cũ nhất sẽ tự động bị xóa đi.

Quản lý các nhãn (tab)

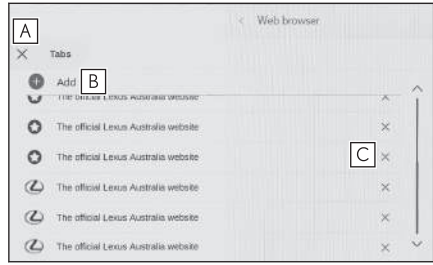
Người dùng có thể thay đổi/bổ sung/đóng các nhãn (tab) trên màn hình quản lý nhãn (tab).

- 1 Chạm vào nút [1] trên thanh công cụ.

Chữ số được hiển thị trong mục [1] là số tab đang được mở.

2 Chạm vào mục mong muốn.

- A Đóng màn hình quản lý nhãn (tab).
- B Thêm một nhãn (tab) mới. Nếu chạm vào nhãn (tab) đã thêm, màn hình chính sẽ được hiển thị.
- C Đóng nhãn (tab).




THÔNG TIN

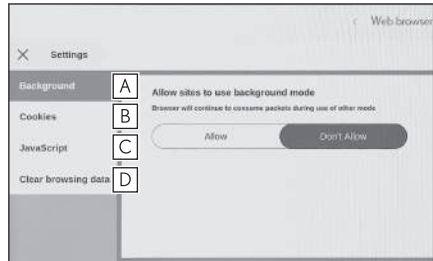
- Có thể mở tối đa 10 nhãn (tab).
- Khi mở một tab mới, thì file video hoặc file nhạc đang phát có thể sẽ dừng phát.

Cài đặt chức năng trình duyệt web

Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến chức năng trình duyệt web.

- 1 Chạm vào nút [] trên thanh công cụ.
- 2 Chạm vào mục mong muốn.

- A Hãy chạm vào nút này để bật/tắt hoạt động của trình duyệt web trong nền khi sử dụng các chức năng khác.
- B Hãy chạm vào nút này để bật/tắt chức năng lưu và tải dữ liệu cookie và để chặn/bỏ chặn cookie của bên thứ ba.
- C Hãy chạm vào nút này để bật/tắt sử dụng JavaScript.
- D Hãy chạm vào nút này để xóa lịch sử duyệt web, cookie và dữ liệu trang web khác cũng như hình ảnh và file được lưu trong bộ nhớ đệm.



THÔNG TIN

Nếu đã đặt chế độ [**Background**] ở trạng thái [**Allow**], thì quá trình truyền dữ liệu sẽ diễn ra ngay cả khi đang sử dụng các chức năng khác.

8-1. Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus

Chức năng hỗ trợ đỗ xe Lexus	268
Hiển thị màn hình chỉ dẫn	270
Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn	273
Các lưu ý đối với hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus.....	278

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Các chức năng của màn hình góc nhìn toàn cảnh	288
Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "P"	292
Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"	294
Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "R"	303
Màn hình khi gập gương chiếu hậu bên ngoài xe.....	312
Phóng to màn hình	313
Hiển thị góc nhìn bên dưới gầm xe	315
Chức năng cảnh báo vật thể chuyển động	317
Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh	319
Các lưu ý đối với màn hình góc nhìn toàn cảnh	321
Nếu bạn cảm thấy có điều gì đó bất thường	338

8-1. Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus

Chức năng hỗ trợ đỗ xe Lexus*¹

Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus là thiết bị hỗ trợ lùi xe khi đỗ xe và trong các tình huống khác bằng cách hiển thị góc quan sát từ camera lùi được lắp trên xe.

THÔNG TIN

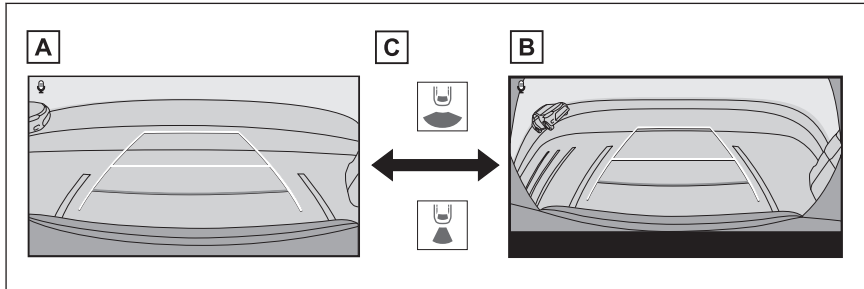
Hình ảnh minh họa của màn hình được sử dụng trong mô tả chỉ có tính chất tham khảo và có thể sẽ khác với hình ảnh thực tế từ camera do độ chói của các xe và những chướng ngại vật tương tự.

⚠ CẢNH BÁO

- Luôn đảm bảo kiểm tra môi trường xung quanh bằng cách quan sát khi đang lái xe.
- Vị trí và khoảng cách thực tế với những người khác và các vật thể xuất hiện trên màn hình là khác nhau do đặc điểm của ống kính camera.

Hiển thị màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus

Khi cần số nằm ở vị trí "R" với công tắc động cơ <công tắc nguồn> đang ở trạng thái BẬT, thì màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus sẽ xuất hiện.



- A | Màn hình góc nhìn phía sau
- B | Màn hình góc rộng phía sau
- C | Chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị

THÔNG TIN

- Có thể lưu các cài đặt màn hình, chẳng hạn như các chế độ đường chỉ dẫn, dưới dạng các dữ liệu "My Setting" bằng cách đăng ký trong hồ sơ người dùng. Bạn có thể sử dụng chúng khi hệ thống nhận dạng được người lái.
- Có thể sử dụng hệ thống điều khiển bằng giọng nói để thay đổi chế độ hiển thị của màn hình.²

*1 : Nếu có

— **Thông tin liên quan** —

Đăng ký một hồ sơ người dùng(Trang. 52)

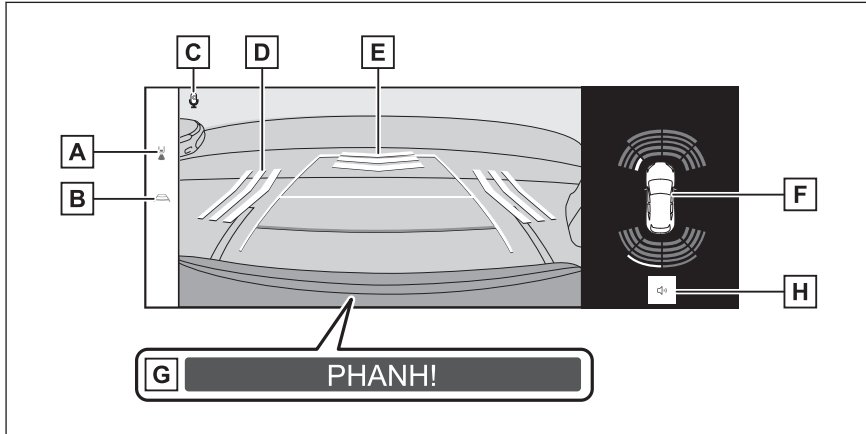
Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói(Trang. 42)

Hiển thị màn hình chỉ dẫn

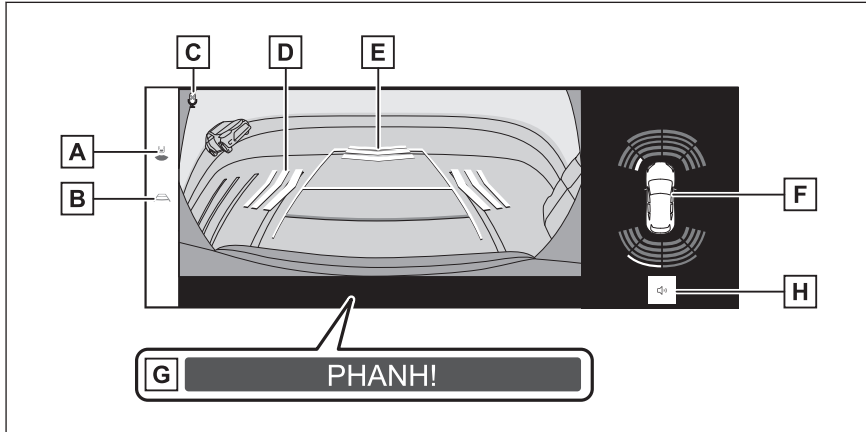
Chuyển cần số sang vị trí "R".

Chế độ hiển thị sẽ được thay đổi mỗi khi chạm vào nút chọn chế độ hiển thị.

■ Màn hình góc nhìn phía sau



■ Màn hình góc rộng phía sau



A) Nút chuyển chế độ hiển thị

Chuyển giữa chế độ quan sát phía sau thông thường và chế độ quan sát phía sau ở góc rộng.

B) Nút chuyển đường chỉ dẫn

Chuyển chế độ hiển thị đường chỉ dẫn.

C) Biểu tượng nhận diện giọng nói*¹

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

D Hệ thống RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau)^{*2}/RCD (Camera phía sau)^{*2}

Trong các trường hợp sau, một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

- Khi radar phía sau phát hiện thấy có một xe hoặc một vật thể đang tiến đến từ phía sau xe.
- Khi hệ thống camera phía sau phát hiện có người đi bộ ở phía sau. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau)/RCD (Camera phía sau), hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".)

E Chức năng phát hiện bằng camera phía sau (RCD)^{*2}

Khi camera phía sau phát hiện thấy có người đi bộ ở phía sau xe, thì một chỉ báo sẽ được hiển thị trên màn hình. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống RCD (Phát hiện bằng camera phía sau), hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)

F Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình và chuông báo sẽ kêu khi một cảm biến phát hiện thấy một vật thể. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem phần "Hướng dẫn sử dụng".)

G Phanh hỗ trợ đỗ xe (PKSB)^{*2}

Nếu phát hiện thấy một vật thể mà xe có thể sẽ va chạm, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe), hãy xem mục "Hướng dẫn sử dụng".)

H Nút tắt tiếng của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus/RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau)^{*2}/RCD (Camera phía sau)^{*2}

Nút này sẽ tạm thời tắt âm thanh của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hệ thống RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau) và hệ thống RCD (Camera phía sau). Trạng thái tắt tiếng sẽ tự động bị hủy khi người lái điều khiển cần số.

▲ CẢNH BÁO

- Vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ bị thay đổi do các yếu tố như số lượng hành khách, tải trọng và độ dốc của đường. Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe một cách trực quan khi bạn đang lái xe.
- Do hình ảnh của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hệ thống RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau) và hệ thống RCD (Phát hiện bằng camera phía sau) được hiển thị đè lên hình ảnh của camera, nên độ sáng và màu sắc của môi trường xung quanh có thể sẽ khiến chúng trở nên khó quan sát hơn.

*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

*2 : Nếu có

Tắt hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus

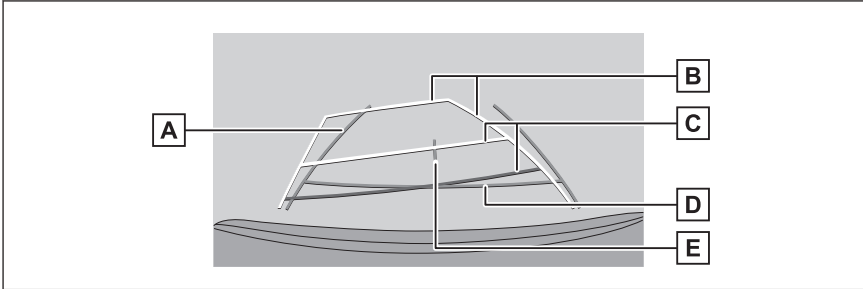
Hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus sẽ tắt khi cần số không ở vị trí "R".

Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn

Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn sẽ thay đổi mỗi khi bạn chạm vào nút chuyển chế độ đường chỉ dẫn.

■ Chế độ hiển thị các đường đi dự kiến

Chế độ này sẽ hiển thị các đường đi dự kiến, các đường này sẽ di chuyển theo thao tác với của người lái với vô lăng.



A Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

Hiển thị các đường đi của xe khi lùi xe trên một đường thẳng.

- Các đường này sẽ rộng hơn so với chiều rộng thực tế của xe.
- Khi xe chạy thẳng, các đường chỉ dẫn bề rộng xe sẽ trùng với các đường đi dự kiến.

B Đường đi dự kiến

Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.

C Các đường chỉ dẫn khoảng cách

Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

- Đường chỉ dẫn khoảng cách được liên kết với các đường đi dự kiến của xe.
- Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ) và 1 m (màu vàng).

D Đường chỉ dẫn khoảng cách

Hiển thị cách mép cản sau khoảng 0,5 m (màu xanh lam).

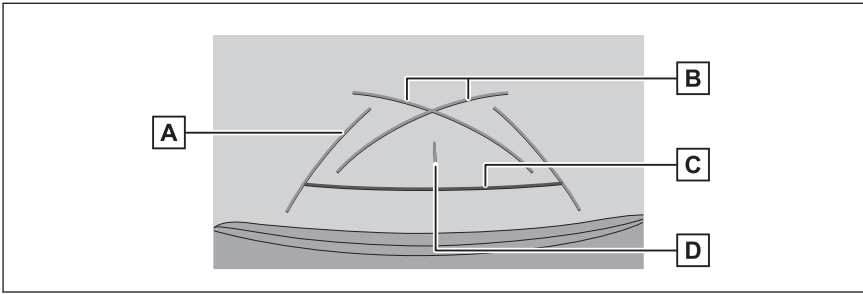
E Đường chỉ dẫn tâm xe

Hiển thị tâm của các đường chỉ dẫn bề rộng xe.

■ Chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn để hỗ trợ đỗ xe

Chế độ này sẽ hiển thị các điểm trả lái (đường chỉ dẫn để hỗ trợ đỗ xe). Chế độ này được khuyến cáo sử dụng cho những người có kỹ năng cảm nhận lái xe tốt và có thể đỗ xe mà không cần tới sự hỗ trợ của các đường đi dự kiến.

8-1. Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus



A Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

Hiện thị các đường đi của xe khi lùi xe trên một đường thẳng.

- Các đường này sẽ rộng hơn so với chiều rộng thực tế của xe.

B Đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe

Hiện thị các đường đi của góc cua hẹp nhất có thể thực hiện ở phía sau xe.

- Hãy sử dụng vị trí điều khiển vô lăng khi đỗ xe như một gợi ý chỉ dẫn.

C Đường chỉ dẫn khoảng cách

Hiện thị khoảng cách ở phía sau xe.

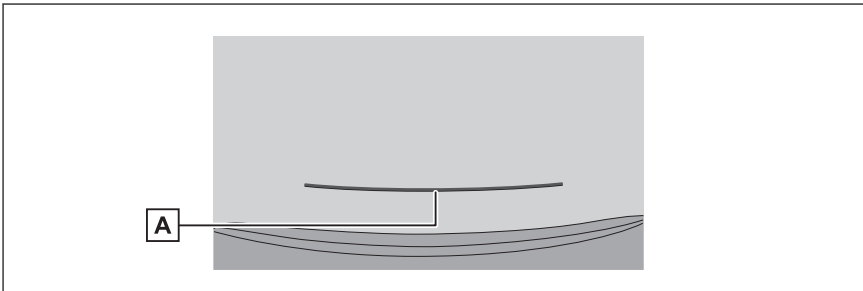
- Hiện thị khoảng 0,5 m (màu đỏ) từ điểm giữa của cản sau.

D Đường chỉ dẫn tâm xe

Hiện thị tâm của các đường chỉ dẫn bề rộng xe.

■ Chế độ đường xác định khoảng cách

Chế độ này chỉ hiển thị đường chỉ dẫn khoảng cách xe. Nó được khuyến cáo sử dụng cho những người không cần sử dụng tới các đường chỉ dẫn.



A Đường chỉ dẫn khoảng cách

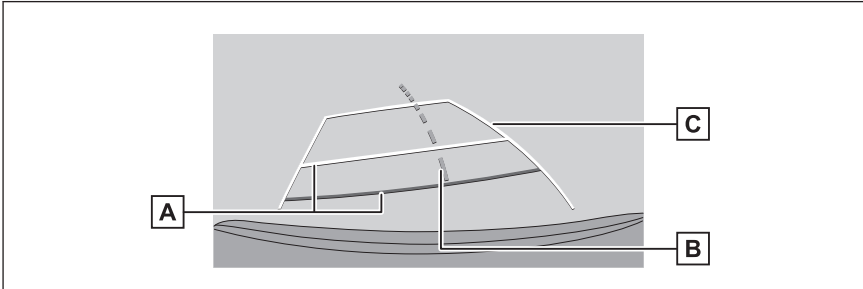
Hiện thị khoảng cách ở phía sau xe.

- Hiện thị khoảng 0,5 m (màu đỏ) từ điểm giữa của cản sau.

■ Chế độ đường tâm của đường đi dự kiến

Chế độ này hiển thị các đường đi dự kiến và đường chỉ dẫn tâm xe, các đường này sẽ di chuyển theo vận hành vô lăng.

Hãy sử dụng chế độ này khi điểm giữa của cản sau xe bạn đang đến gần một biển báo hoặc cọc tiêu.



A Các đường chỉ dẫn khoảng cách

Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

- Đường chỉ dẫn khoảng cách được liên kết với các đường đi dự kiến của xe.
- Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ) và 1 m (màu vàng).

B Đường tâm của đường đi dự kiến

Hiển thị đường chỉ dẫn tâm xe (màu xanh lá cây) được liên kết với vận hành của vô lăng.

C Đường đi dự kiến

Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.

THÔNG TIN

- Các đường chỉ dẫn sẽ không xuất hiện nếu cửa hậu không được đóng lại. Nếu cửa hậu đã đóng lại nhưng các đường chỉ dẫn vẫn không xuất hiện, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
- Hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus là một tính năng sẽ thông báo cho người lái về các vật thể ở gần và hiển thị hình ảnh về hướng của vật thể đã được phát hiện trên màn hình.
- Vị trí hiển thị của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus và vị trí của một vật thể được hiển thị trên hình ảnh do camera thu được có thể sẽ không tương ứng.

⚠ CẢNH BÁO

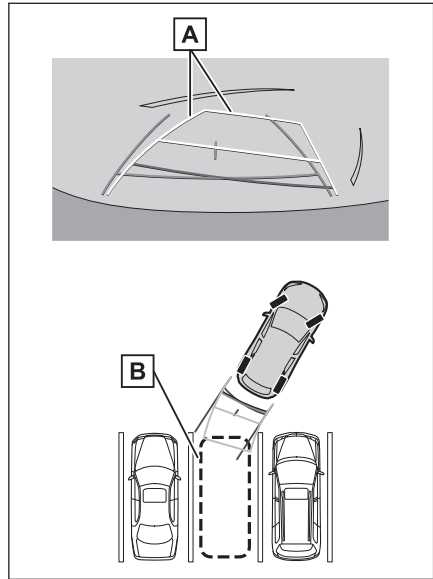
Các đường chỉ dẫn bề rộng xe rộng sẽ rộng hơn bề rộng thực tế của xe. Hãy luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe khi đang lùi xe.

Đỗ xe sử dụng chế độ hiển thị đường đi dự kiến

1 Chuyển cần số sang vị trí "R".

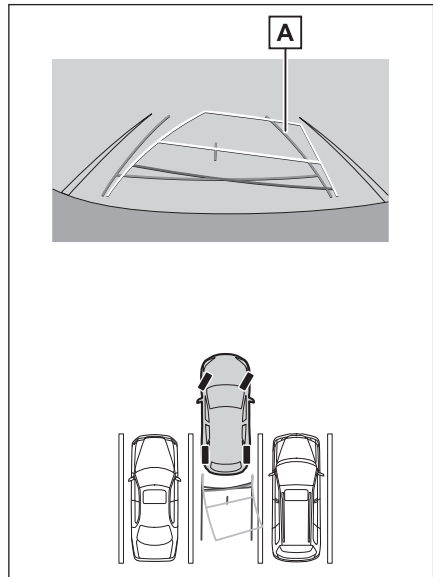
- 2 **Hãy xoay vô lăng sao cho các đường đi dự kiến nằm bên trong khoang đỗ xe rồi từ từ lùi lại.**

- A** Đường đi dự kiến
- B** Khoang đỗ xe



- 3 **Khi phía đuôi xe đã vào được khoang đỗ xe, hãy đánh lái để các đường chỉ dẫn chiều rộng xe nằm bên trong vạch kẻ bên trái và bên phải của khoang đỗ xe.**

- A** Các đường chỉ dẫn bề rộng xe



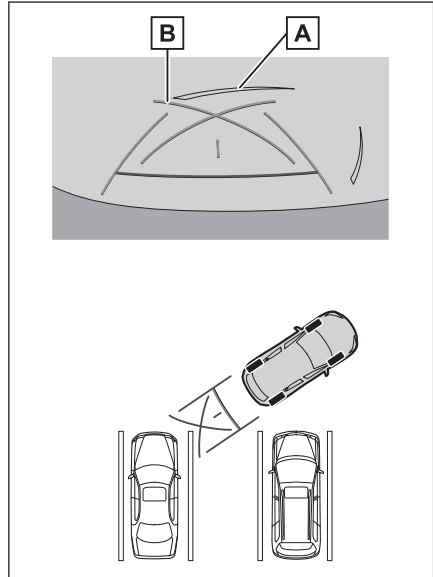
- 4 **Khi các đường chỉ dẫn chiều rộng xe và các vạch kẻ của khoang đỗ xe nằm song song với nhau, hãy trả thẳng tay lái và lùi từ từ cho đến khi xe đã vào hết khoang đỗ xe.**
- 5 **Hãy dừng xe ở vị trí thích hợp để kết thúc quá trình đỗ xe.**

Đỗ xe sử dụng chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe

- 1 Chuyển cần số sang vị trí "R".
- 2 Hãy lùi xe lại cho đến khi các đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe thẳng hàng với các vạch phân cách bên trái của khoang đỗ xe.

A Vạch chia khoang đỗ xe

B Đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe



- 3 Xoay vô lăng hết cỡ sang phải và từ từ lùi xe lại.
- 4 Khi xe đã nằm song song với khoang đỗ xe, hãy đánh thẳng vô lăng và lùi xe từ từ cho đến khi xe đã vào hết khoang đỗ xe.
- 5 Hãy dừng xe ở vị trí thích hợp để kết thúc quá trình đỗ xe.

Các lưu ý đối với hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus

Các lưu ý khi lái xe

Hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus là thiết bị hỗ trợ người lái khi lùi xe. Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát môi trường phía sau xe và xung quanh khi lùi xe. Nếu không, bạn có thể sẽ va chạm với các phương tiện khác hoặc có thể xảy ra tai nạn bất ngờ. Hãy tuân thủ theo những lưu ý dưới đây khi sử dụng hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus.

▲ CẢNH BÁO

- Người lái không được chỉ chăm chăm nhìn vào màn hình khi lùi xe. Hình ảnh được hiển thị trên màn hình có thể sẽ khác so với hình ảnh thực tế. Do đó, nếu chỉ nhìn vào màn hình khi lùi xe, bạn có thể sẽ va chạm với xe khác hoặc xảy ra tai nạn bất ngờ. Đặc biệt, hãy chú ý để tránh xảy ra va chạm với xe đang đỗ gần đó hoặc các vật thể khác. Luôn đảm bảo sử dụng gương chiếu hậu và gương chiếu hậu bên cũng như kiểm tra bằng cách quan sát phía sau bạn và môi trường xung quanh khi lùi xe.
- Hãy đạp chân phanh để điều chỉnh tốc độ xe và lùi xe từ từ.
- Nếu có khả năng xảy ra va chạm với các xe, vật thể hoặc người đứng gần đó hoặc bị lấn ra mép đường, thì hãy đạp bàn đạp phanh để dừng xe.
- Các chỉ dẫn được đưa ra bởi các chế độ của hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus chỉ mang tính chất hỗ trợ. Việc xác định thời điểm đánh lái và đánh lái bao nhiêu sẽ còn phụ thuộc vào điều kiện giao thông, tình trạng mặt đường, tình trạng xe... khi đỗ xe. Người lái cần phải nhận thức đầy đủ về việc này trước khi sử dụng hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus.
- Khi đỗ xe, hãy nhớ kiểm tra xem khoang đỗ xe có đủ chỗ cho xe của bạn không, trước khi lùi xe vào.
- Không sử dụng hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus trong các trường hợp sau:
 - Khi mặt đường có tuyết, băng hoặc trơn trượt
 - Khi sử dụng xích quần lốp hoặc lốp dự phòng loại khẩn cấp
 - Khi cửa hậu chưa được đóng lại hoàn toàn
 - Trên những con đường không bằng phẳng hoặc không thẳng, chẳng hạn như trên đồi hoặc ở khúc cua
- Khi nhiệt độ bên ngoài môi trường thấp, thì màn hình có thể sẽ tối đi hoặc hình ảnh có thể sẽ bị mờ. Hình ảnh có thể sẽ bị biến dạng khi xe đang chạy hoặc bạn sẽ không thể nhìn thấy hình ảnh trên màn hình, vì vậy hãy luôn kiểm tra môi trường xung quanh xe bằng cách quan sát trực tiếp khi bạn đang lái xe.
- Nếu đã thay đổi kích cỡ lốp, thì vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ không chính xác.
- Vị trí và khoảng cách thực tế với những người khác và các vật thể xuất hiện trên màn hình là khác nhau do đặc điểm của ống kính camera.

⚠ CHÚ Ý

Camera có thể sẽ hoạt động không chính xác và hình ảnh có thể sẽ được hiển thị trên màn hình như sau:

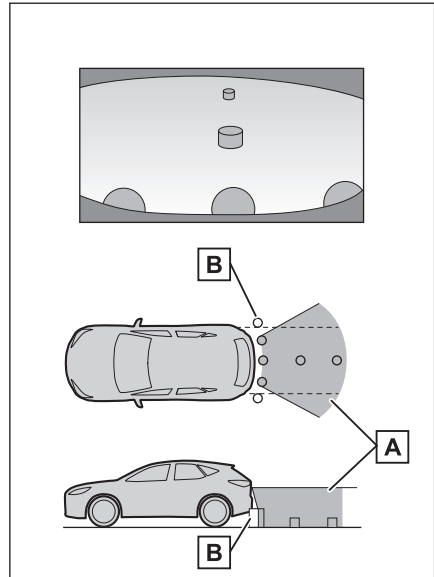
- Khi cần số ở vị trí "R", một phần hoặc toàn bộ màn hình có thể sẽ chuyển sang màu đen
- Khi cần số ở vị trí "R", màn hình có thể sẽ không chuyển sang hiển thị hình ảnh từ camera
- Khi cần số không ở vị trí "R", hình ảnh từ camera có thể vẫn sẽ được hiển thị
- Các đường chỉ dẫn không được hiển thị trên hình ảnh camera và các biểu tượng chú ý và cảnh báo xuất hiện

Khu vực được hiển thị trên màn hình

■ Màn hình góc nhìn phía sau

- A** Khu vực được hiển thị trên màn hình
- B** Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các khu vực nằm gần hai góc của cản xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.



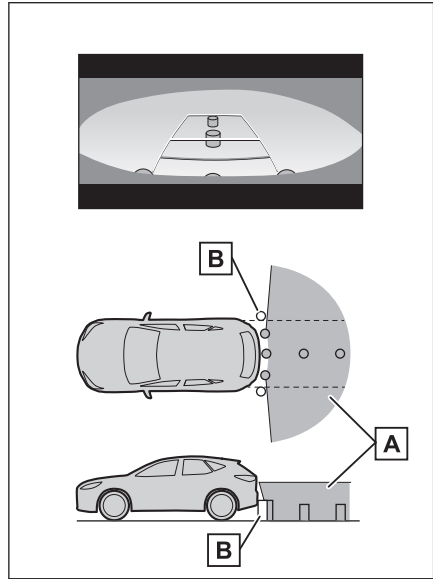
8-1. Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus

■ Màn hình góc rộng phía sau

A Khu vực được hiển thị trên màn hình

B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các khu vực nằm gần hai góc của căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.

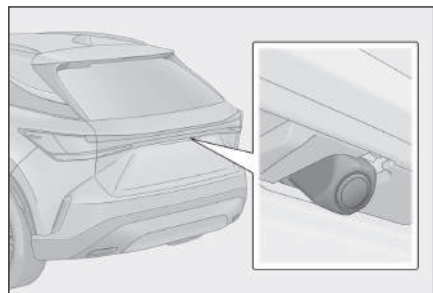


☐ THÔNG TIN

- Phạm vi hiển thị trên màn hình có thể sẽ khác nhau theo trạng thái của xe và mặt đường.
- Các khu vực gần hai góc của căn xe và dưới căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.
- Nhận thấy về chiều sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế do đặc tính của ống kính camera.
- Các vật thể cao hơn camera có thể sẽ không xuất hiện trên màn hình.

Vị trí camera

Camera của hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus nằm ở các vị trí như trong hình.



Vệ sinh camera

Nếu bụi bẩn hoặc vật lạ, chẳng hạn như nước, tuyết hoặc bùn, dính vào camera, bạn sẽ không thể nhìn rõ hình ảnh. Nếu tình trạng đó xảy ra, hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm.

⚠ CHÚ Ý

- Hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể sẽ hoạt động bất thường. Hãy lưu ý tới các hạng mục sau:
 - Không gõ hoặc tác động mạnh lên camera. Nếu không có thể sẽ làm thay đổi vị trí và góc lắp của camera.
 - Camera được thiết kế để chống thấm nước. Không tháo, tháo rời hoặc sửa đổi nó.
 - Khi rửa ống kính camera, hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm. Nếu cọ mạnh ống kính camera có thể sẽ làm xước ống kính camera và bạn có thể sẽ không còn nhìn rõ hình ảnh nữa.
 - Vỏ camera được làm bằng nhựa. Không để các dung môi hữu cơ, sáp đánh bóng xe, nước rửa kính hoặc lớp phủ kính dính vào camera. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy lau sạch nó ngay lập tức.
 - Không đổ nước nóng lên xe khi trời lạnh hoặc làm cho nhiệt độ xe bị thay đổi quá nhanh.
 - Nếu bạn rửa xe bằng máy rửa xe cao áp, không được hướng vòi rửa thẳng vào camera hoặc khu vực gắn camera. Áp lực nước quá mạnh có thể sẽ khiến camera bị trục trặc.
- Nếu camera bị va chạm, nó có thể sẽ làm hỏng camera. Nếu tình trạng này đã xảy ra, hãy đưa xe đến đại lý Lexus để kiểm tra xe càng sớm càng tốt.

■ Rửa sạch camera sau bằng nước rửa kính*1

Có thể vệ sinh bụi bẩn trên ống kính camera phía sau bằng cách sử dụng vòi phun nước rửa camera chuyên dụng. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

- Khi vệ sinh camera, hình ảnh thu được từ camera có thể sẽ không rõ nét do nước rửa. Khi lùi xe, hãy kiểm tra phía sau xe và xung quanh xe bằng cách quan sát trực tiếp vào gương trước khi tiến hành.
- Nếu nước rửa kính vẫn còn đọng trên bề mặt ống kính camera sau khi rửa, thì hình ảnh thu được vào ban đêm có thể sẽ khó quan sát do chiều cao hoặc độ nghiêng của đèn pha trên xe phía sau.
- Một số vết bẩn có thể sẽ không thể sạch hoàn toàn được sau khi rửa. Trong trường hợp đó, hãy rửa ống kính camera bằng một lượng nước

*1 : Nếu có

8-1. Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus

lớn và sau đó lau sạch nó bằng một miếng vải mềm có khả năng thấm nước tốt.

- Nước rửa kính sẽ được phun trực tiếp lên bề mặt ống kính camera. Do đó, sẽ không thể loại bỏ được băng, tuyết... bám xung quanh camera.

⚠ CHÚ Ý

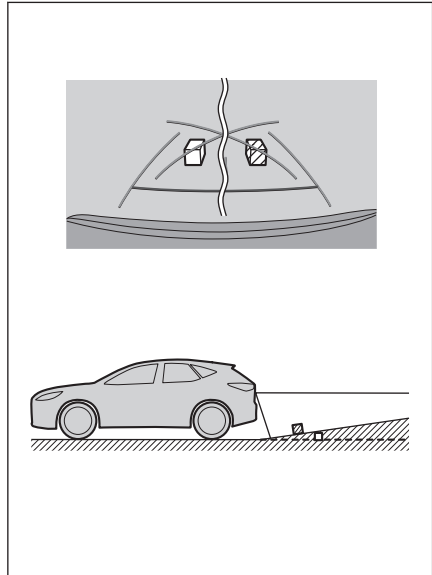
Không gõ hoặc đập hoặc tác động mạnh vào camera, nếu không sẽ làm thay đổi vị trí và góc nghiêng của camera.

Sự khác biệt giữa màn hình và đường thực tế

- Các đường chỉ dẫn khoảng cách và đường chỉ dẫn bề rộng xe có thể không song song với vạch chia khoang trong khu vực đỗ xe, ngay cả khi nhìn chúng có vẻ song song với nhau. Hãy quan sát bằng mắt thường.
- Các khoảng cách giữa các đường chỉ dẫn bề rộng xe và vạch chia khoang bên trái và bên phải của khu vực đỗ xe có thể là không bằng nhau, ngay cả khi nhìn chúng có vẻ bằng nhau. Hãy quan sát bằng mắt thường.
- Các đường chỉ dẫn khoảng cách sẽ hiển thị chỉ dẫn về khoảng cách trên một mặt phẳng. Do đó, có một sai số nhất định giữa các đường chỉ dẫn trên màn hình với khoảng cách và quỹ đạo di chuyển thực tế của xe trên đường.

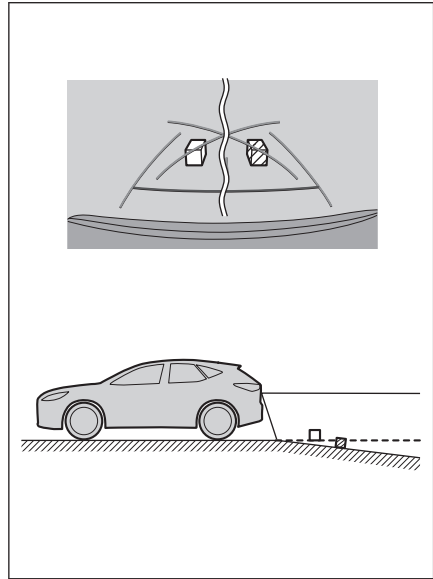
■ Khi mặt đường phía sau xe dốc lên

Các đường chỉ dẫn khoảng cách sẽ có vẻ như nằm gần với xe hơn so với khoảng cách thực tế. Do đó, các vật thể nằm trên đường dốc lên sẽ có vẻ sẽ nằm xa hơn so với thực tế. Cũng tương tự, sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn với khoảng cách và đường di chuyển thực tế của xe trên đường.



■ Khi mặt đường phía sau xe dốc xuống

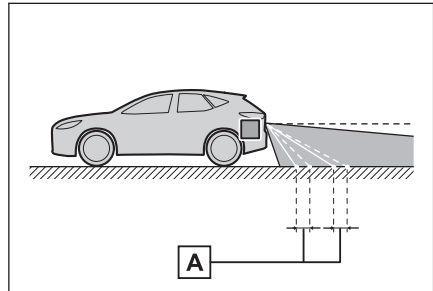
Các đường chỉ dẫn khoảng cách sẽ có vẻ như nằm xa với xe hơn so với khoảng cách thực tế. Do đó, các vật thể nằm trên đường dốc xuống sẽ có vẻ sẽ nằm gần hơn so với thực tế. Cũng tương tự, sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn với khoảng cách và đường đi chuyển thực tế của xe trên đường.



■ Khi một phần của xe bị lún xuống

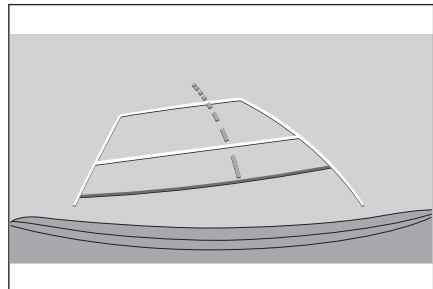
Khi có bất kỳ phần nào của xe bị thấp xuống do tập trung quá nhiều trọng lượng của hành khách hoặc tải trọng, thì sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn trên màn hình với khoảng cách và quỹ đạo di chuyển thực tế của xe trên đường.

A Sai số



■ Đường tâm của đường đi dự kiến

Vì các đường chỉ dẫn được hiển thị nằm lơ lửng giữa không trung gần cản sau, nên đôi khi chúng có thể sẽ trông như bị lệch tâm.



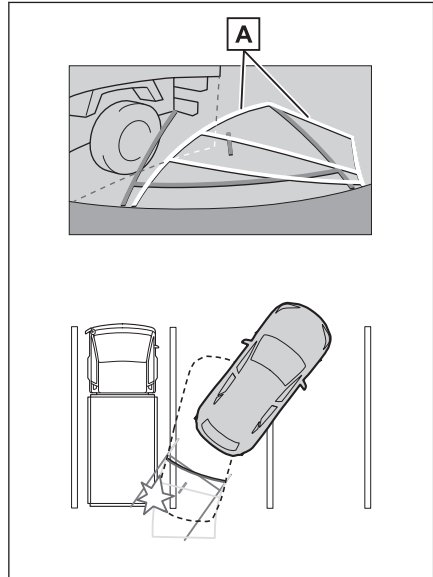
Sự khác biệt giữa hình ảnh trên màn hình và các vật thể 3D thực tế

Vì các đường đi dự kiến và các đường chỉ dẫn khoảng cách được hiển thị trên một bề mặt phẳng, nên sẽ không thể xác định vị trí của các vật thể ba chiều. Khi tiến đến gần một vật thể ba chiều có hình dạng loe rộng ra bên ngoài (chẳng hạn như sàn thùng xe tải), hãy lưu ý tới những điểm sau.

■ Đường đi dự kiến

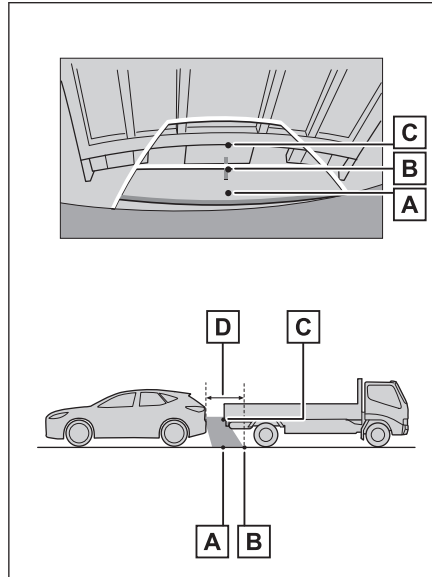
Đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe bạn. Trên màn hình, phần sàn thùng xe tải có thể nằm ngoài đường đi dự kiến của xe và đường như xe sẽ không bị va chạm với xe tải. Tuy nhiên, trên thực tế sàn thùng xe có thể sẽ giao cắt với đường đi dự kiến và nếu bạn lùi theo các đường đi dự kiến, thì xe có thể sẽ bị va chạm với xe tải.

A Đường đi dự kiến



■ Các đường chỉ dẫn khoảng cách

Hãy đảm bảo kiểm tra bằng mắt thường khu vực phía sau và xung quanh xe bạn. Trên màn hình, các đường chỉ dẫn khoảng cách cho biết rằng có một xe tải đang đỗ tại điểm **B**. Tuy nhiên, trong thực tế nếu bạn lùi xe tới điểm **A**, thì xe bạn sẽ bị va chạm với xe tải đó. Trên màn hình, điểm **A** nằm ở gần xe bạn nhất, tiếp đến là các điểm **B** và **C**. Tuy nhiên, trên thực tế, khoảng cách đến các điểm **A** và **C** là giống nhau, và điểm **B** nằm ở vị trí xa hơn so với điểm **A** và **C**. Khoảng cách đến điểm **D** là khoảng 1 m.



Nếu bạn cảm thấy có điều gì đó bất thường

Nếu bạn nhận thấy hoặc gặp các sự cố với các triệu chứng dưới đây, hãy kiểm tra lại vấn đề và tham khảo nguyên nhân có thể gây ra sự cố và giải pháp để xử lý.

Nếu những triệu chứng sau chưa được giải quyết, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

8-1. Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus

Triệu chứng	Nguyên nhân	Giải pháp
Hình ảnh khó quan sát	<ul style="list-style-type: none"> ● Xe đang ở trong khu vực tối hoặc đang vào ban đêm. ● Nhiệt độ xung quanh ống kính là cao hoặc thấp. ● Khi nhiệt độ bên ngoài thấp. ● Có nước đọng trên camera. ● Trời mưa hoặc ẩm ướt. ● Có các tạp chất (bùn, bụi...) dính trên camera. ● Có ánh nắng mặt trời hoặc đèn pha chiếu thẳng vào camera. ● Khi sử dụng xe ở dưới ánh đèn huỳnh quang, đèn nat-tri hoặc đèn thủy ngân... 	<p>Hãy kiểm tra một cách trực quan môi trường xung quanh xe khi đang lái xe. (Chỉ sử dụng lại hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus khi camera và các điều kiện hoạt động đã được cải thiện.)</p> <p>Quy trình điều chỉnh chất lượng hình ảnh của hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus cũng giống như quy trình điều chỉnh màn hình đa phương tiện.</p>
Hình ảnh bị mờ	Bụi bẩn hoặc tạp chất, chẳng hạn như nước, tuyết hoặc bùn, đã dính vào ống kính camera.	<p>Hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm.</p> <p>Sử dụng máy vệ sinh camera chuyên dụng và làm sạch ống kính camera. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".*²</p>
Màn hình bị lệch	Camera đã bị va chạm mạnh.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
Các đường chỉ dẫn bị lệch đáng kể	Vị trí của camera bị lệch.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
	<ul style="list-style-type: none"> ● Xe bị nghiêng (Xe đang chở tải nặng, áp suất lốp quá thấp do thùng lốp...). ● Xe đang trên dốc. 	Hãy chú ý kiểm tra môi trường xung quanh xe bằng cách quan sát trực quan khi đang lái xe.

Triệu chứng	Nguyên nhân	Giải pháp
Đường đi dự kiến dịch chuyển mặc dù vô lăng đang hướng thẳng (đường chỉ dẫn bề rộng xe và đường đi dự kiến không thẳng hàng)	Có lỗi trong các tín hiệu đầu ra của cảm biến vô lăng.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
Các đường chỉ dẫn không được hiển thị	Cửa hậu mở.	Đóng cửa hậu lại. Nếu giải pháp này vẫn không giải quyết được vấn đề, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

— Thông tin liên quan —

Thay đổi các cài đặt của màn hình(Trang. 69)

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Các chức năng của màn hình góc nhìn toàn cảnh*1

Màn hình góc nhìn toàn cảnh là thiết bị hỗ trợ bạn lái xe ở tốc độ thấp bằng cách hiển thị tầm nhìn liền mạch từ phía trên cao của xe nhìn xuống, hình ảnh này được tạo ra bằng cách tổng hợp các hình ảnh thu được từ các camera phía trước, 2 bên sườn xe và phía sau xe.

THÔNG TIN

Hình ảnh minh họa của màn hình được sử dụng trong mô tả chỉ có tính chất tham khảo và có thể sẽ khác với hình ảnh thực tế từ camera do độ chói của các xe và những chướng ngại vật tương tự.

⚠ CẢNH BÁO

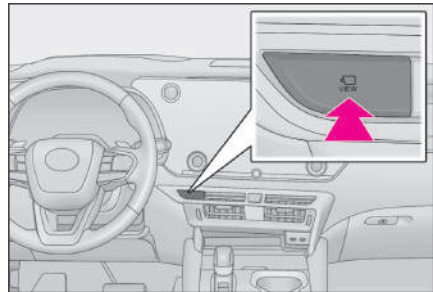
- Màn hình góc nhìn toàn cảnh là thiết bị hỗ trợ bạn kiểm tra xung quanh xe. Hãy luôn đảm bảo kiểm tra bằng mắt thường môi trường xung quanh khi bạn đang lái xe.
- Vị trí và khoảng cách thực tế với những người khác và các vật thể xuất hiện trên màn hình là khác nhau do đặc điểm của ống kính camera.

Công tắc Camera

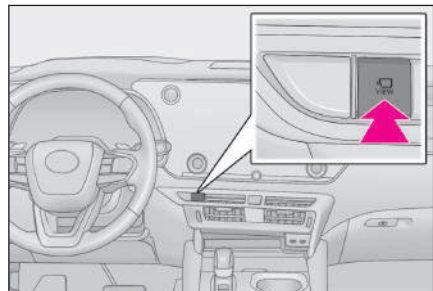
Hiển thị màn hình góc nhìn toàn cảnh và chuyển chế độ hiển thị.

Tính năng tùy chọn cá nhân của xe sẽ cho phép sử dụng các nút điều khiển trên mặt vô lăng để chuyển giữa màn hình và màn hình góc nhìn toàn cảnh. Để biết thông tin chi tiết, hãy xem mục "Hướng dẫn sử dụng".

► Kiểu A



► Kiểu B

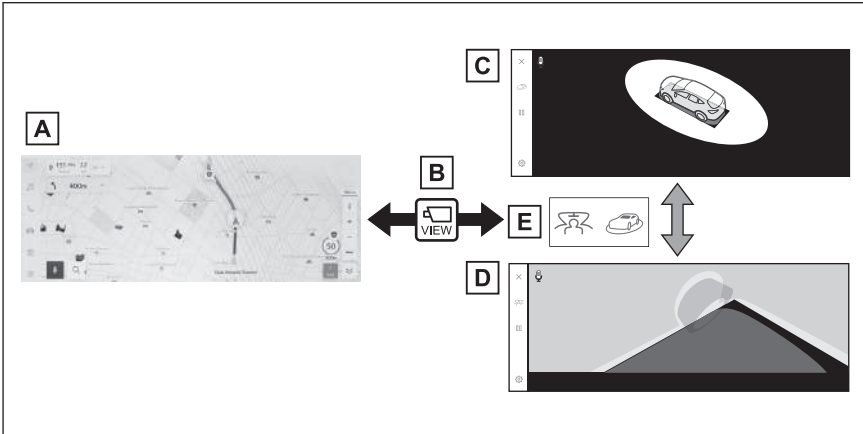


*1 : Nếu có

Hiển thị màn hình góc nhìn toàn cảnh

Khi bạn ấn công tắc camera hoặc chuyển cần số sang vị trí "R" trong khi công tắc động cơ <công tắc nguồn> đang ở trạng thái BẬT, thì màn hình góc nhìn toàn cảnh sẽ hoạt động.

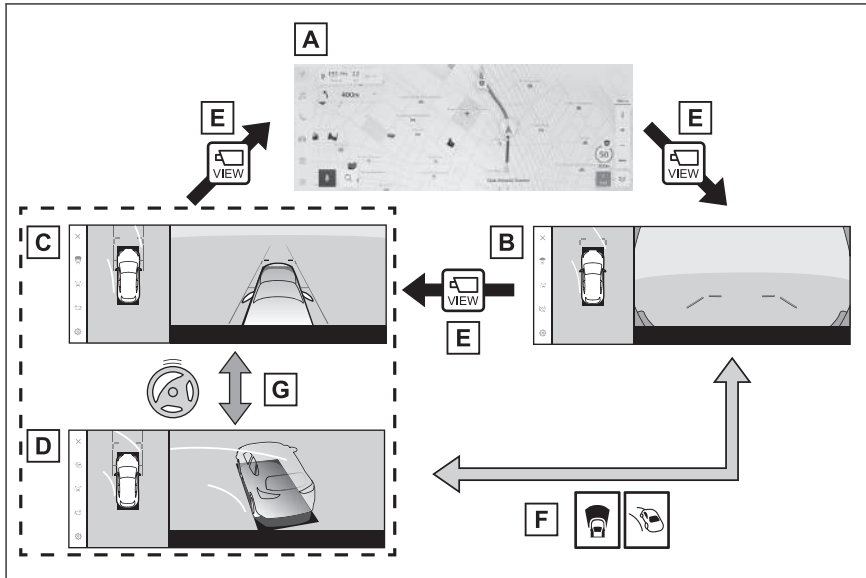
■ Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "P"



- A Màn hình của hệ thống dẫn đường, màn hình của hệ thống âm thanh...
- B Ấn công tắc camera
- C Màn hình di chuyển của xe
- D Màn hình góc nhìn xuyên
- E Chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị

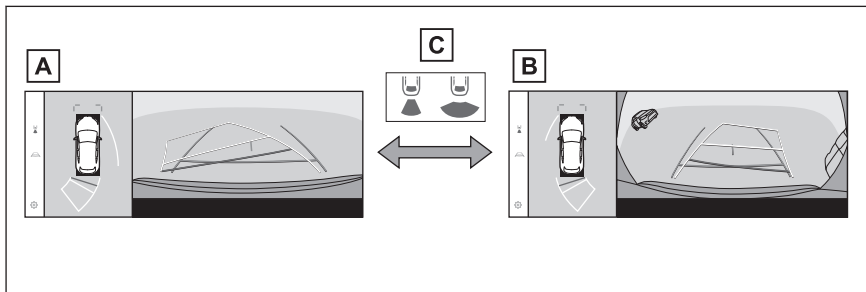
8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

■ Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"



- A Màn hình của hệ thống dẫn đường, màn hình của hệ thống âm thanh...
- B Màn hình góc nhìn toàn cảnh và màn hình góc rộng phía trước
- C Quan sát khoảng cách hai bên hông xe & góc nhìn toàn cảnh
- D Chế độ xem khi vào cửa & góc nhìn toàn cảnh
- E Ấn công tắc camera
- F Chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị
- G Khi người lái xoay vô lăng một góc từ 180 độ trở lên so với vị trí trung tâm (thẳng lái)

■ Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "R"



- A Màn hình góc nhìn phía sau và màn hình toàn cảnh
- B Màn hình góc rộng phía sau và màn hình toàn cảnh
- C Chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị

THÔNG TIN

- Nếu bạn ấn nút camera khi xe đang di chuyển với tốc độ khoảng 20 km/h trở xuống, màn hình điều khiển chế độ quan sát toàn cảnh sẽ được hiển thị. Khi xe vượt quá tốc độ 20 km/h, thì màn hình điều khiển chế độ quan sát toàn cảnh sẽ biến mất và màn hình trước đó sẽ được hiển thị.
- Có thể lưu các cài đặt màn hình, chẳng hạn như các chế độ đường chỉ dẫn, dưới dạng các dữ liệu "My Setting" bằng cách đăng ký trong hồ sơ người dùng. Bạn có thể sử dụng chúng khi hệ thống nhận dạng được người lái.
- Hệ thống điều khiển bằng giọng nói có thể được sử dụng để hiển thị màn hình điều khiển màn hình góc nhìn toàn cảnh, thay đổi chế độ màn hình và cho các hoạt động khác.*2

Thông tin liên quan

[Đăng ký một hồ sơ người dùng \(Trang. 52\)](#)

[Bắt đầu điều khiển bằng giọng nói \(Trang. 42\)](#)

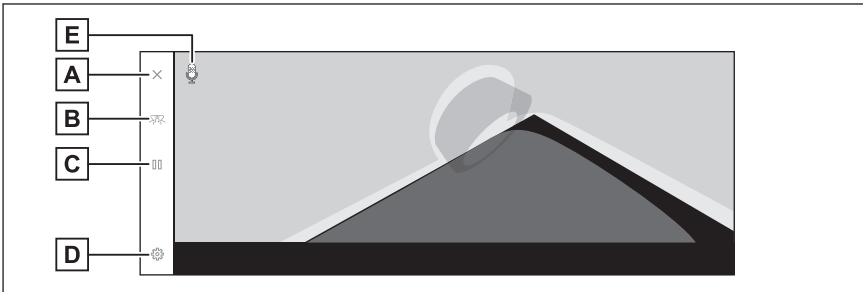
*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "P"

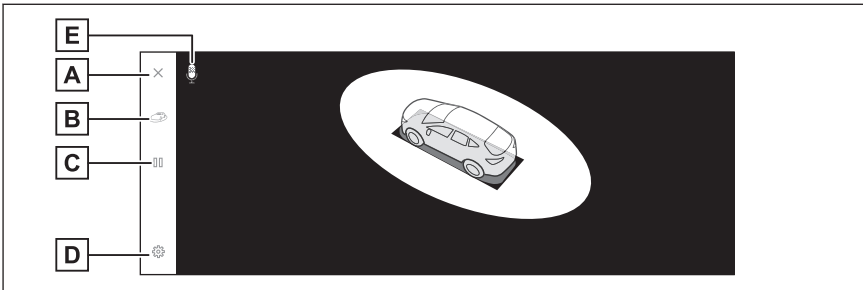
Đây là chế độ hiển thị hình ảnh được kết hợp từ các camera giúp bạn có thể kiểm tra các vật cản xung quanh xe. Hình ảnh được hiển thị dưới dạng góc quan sát từ ghế lái và ở một góc từ phía trên xe.

1. Chuyển cần số sang vị trí "P".
2. Hãy ấn công tắc camera.
 - Chế độ thay đổi mỗi khi chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị.
 - Nhấn lại công tắc camera sẽ đưa màn hình trở về màn hình trước đó, chẳng hạn như màn hình dẫn đường.

■ Màn hình góc nhìn xuyên



■ Màn hình di chuyển của xe



A) Nút tắt màn hình

Tắt màn hình camera và quay lại màn hình trước đó, chẳng hạn như màn hình dẫn đường.

B) Nút chuyển chế độ hiển thị

Chuyển giữa màn hình góc nhìn xuyên và màn hình khi di chuyển.

C) Nút tạm dừng/tiếp tục xoay

Tạm dừng và tiếp tục quay màn hình.

D) Tùy chọn cá nhân nút cài đặt

Thay đổi các cài đặt, chẳng hạn như tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua, màu sắc của thân xe, khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

E Biểu tượng nhận diện giọng nói*1

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

THÔNG TIN

- Khi bật hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, bạn có thể hiển thị chế độ góc nhìn xuyên hoặc chế độ quan sát khi di chuyển. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)
- Bạn cũng có thể tạm dừng và tiếp tục xoay màn hình góc nhìn xuyên và màn hình quan sát di chuyển bằng cách chạm vào bất kỳ điểm nào trên màn hình.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh\(Trang. 319\)](#)

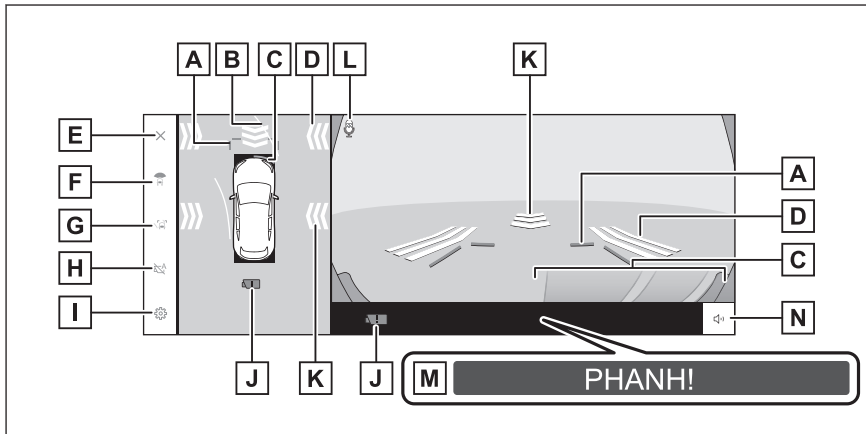
*1 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"

Bạn có thể kiểm tra xem có các người đi bộ, xe đạp và phương tiện ở gần tại các giao lộ và ngã 3 có tầm nhìn kém bằng cách hiển thị hình ảnh của môi trường xung quanh xe trên màn hình. Chế độ này cũng hỗ trợ kiểm tra an toàn ở hai bên hông xe, giúp tránh va chạm trên đường hẹp hoặc đỗ xe sát lề đường.

1. Chuyển cần số sang vị trí "D" hoặc "N".
2. Hãy ấn công tắc camera.
 - Chế độ quan sát sẽ thay đổi mỗi khi bạn ấn công tắc camera.
 - Nếu chế độ quan sát khi vào cua đang được bật và bạn xoay vô lăng một góc trên 180 độ tính từ vị trí thẳng lái, màn hình sẽ thay đổi từ chế độ theo dõi khoảng cách bên & chế độ quan sát toàn cảnh sang chế độ quan sát khi vào cua & chế độ quan sát toàn cảnh.

■ Màn hình góc nhìn toàn cảnh và màn hình góc rộng phía trước



- A** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước
Hiển thị phía trước xe khoảng 1 m.
- B** Các đường đi dự kiến phía trước xe
Hiển thị các đường đi được liên kết với thao tác điều khiển vô lăng. (Các đường màu vàng)
Các đường này sẽ được hiển thị khi xoay vô lăng một góc trên 90 độ so với vị trí thẳng lái.
- C** Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus
Một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình và chuông báo sẽ kêu khi một cảm biến phát hiện thấy một vật thể. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem phần "Hướng dẫn sử dụng".)
- D** Chức năng FCTA (Cảnh báo có phương tiện chạy cắt ngang phía trước)/Cảnh báo vật thể chuyển động*¹

Trong các trường hợp sau, một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

- Khi chức năng FCTA (Cảnh báo có phương tiện chạy cắt ngang phía trước) phát hiện thấy một xe khác đang tiến đến từ phía trước hoặc một vật thể.
- Nếu chức năng cảnh báo vật thể chuyển động phát hiện thấy các xe và/hoặc các chướng ngại vật gần ở phía trước hoặc phía sau xe.

E Nút tắt màn hình

Tắt màn hình camera và quay lại màn hình trước đó, chẳng hạn như màn hình dẫn đường.

F Nút chuyển chế độ hiển thị

Chuyển chế độ hiển thị mỗi khi chạm vào nút này.

G Nút chuyển đường chỉ dẫn

Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn sẽ thay đổi mỗi khi chạm vào nút.

H Nút hiển thị tự động

Bật hoặc tắt chế độ hiển thị tự động. Khi cần số đang ở vị trí "D" hoặc "N", chế độ quan sát góc rộng phía trước & chế độ quan sát toàn cảnh hoặc chế độ quan sát khoảng cách bên/chế độ quan sát khi vào cua & chế độ quan sát toàn cảnh sẽ tự động được hiển thị theo tốc độ xe.

I Tùy chọn cá nhân nút cài đặt

Thay đổi các cài đặt, chẳng hạn như tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua, màu sắc của thân xe, khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

J Biểu tượng phát hiện bụi bẩn của camera

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống phát hiện thấy có bụi bẩn trên camera.

K Chức năng cảnh báo vật thể chuyển động*¹

Khi chức năng cảnh báo vật thể chuyển động phát hiện thấy có một xe hoặc một vật thể đang đến gần từ phía trước hoặc bên sườn xe, thì một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

L Biểu tượng nhận diện giọng nói*²

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

M Phanh hỗ trợ đỗ xe (PKSB)*¹

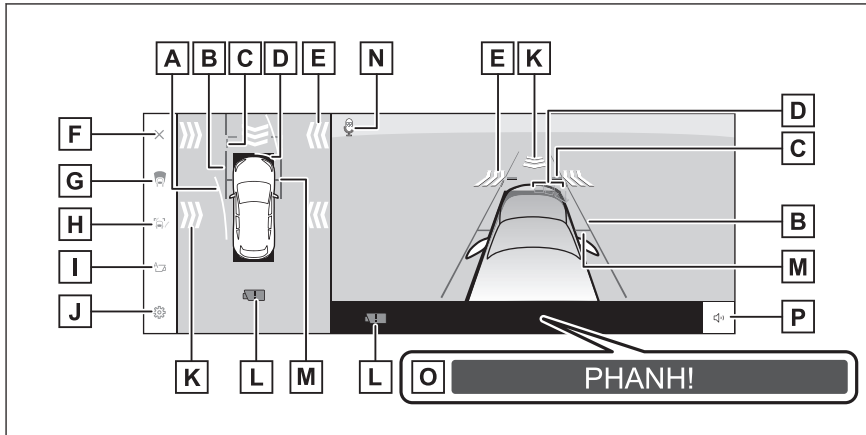
Nếu phát hiện thấy một vật thể mà xe có thể sẽ va chạm, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe), hãy xem mục "Hướng dẫn sử dụng".)

N Nút tắt tiếng của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus/hệ thống cảnh báo vật thể chuyển động*¹

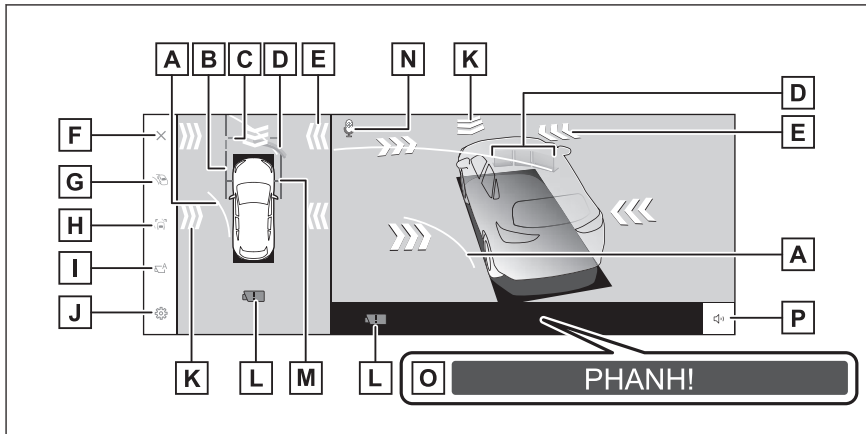
Nút này tạm thời tắt âm thanh cảnh báo của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus/hệ thống cảnh báo vật thể chuyển động.

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

■ Quan sát khoảng cách hai bên hông xe & góc nhìn toàn cảnh



■ Chế độ xem khi vào cua & góc nhìn toàn cảnh



A Các đường đi dự kiến phía trước xe

Hiển thị các đường chỉ dẫn được liên kết với thao tác điều khiển vô lăng. (màu vàng)

Các đường này sẽ được hiển thị khi xoay vô lăng một góc trên 90 độ so với vị trí thẳng lái.

B Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

Chỉ ra đường xác định bề rộng xe, bao gồm cả gương chiếu hậu phía ngoài.

C Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước

Hiển thị phía trước xe khoảng 1 m.

D Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình và chuông báo sẽ kêu khi một cảm biến phát hiện thấy một vật thể. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem phần "Hướng dẫn sử dụng".)

E Chức năng FCTA (Cảnh báo có phương tiện chạy cắt ngang phía trước)/Cảnh báo vật thể chuyển động*¹

Trong các trường hợp sau, một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

- Khi chức năng FCTA (Cảnh báo có phương tiện chạy cắt ngang phía trước) phát hiện thấy một xe khác đang tiến đến từ phía trước hoặc một chướng ngại vật.
- Nếu chức năng cảnh báo vật thể chuyển động phát hiện thấy các xe và/hoặc các chướng ngại vật gần ở phía trước hoặc phía sau xe.

F Nút tắt màn hình

Tắt màn hình camera và quay lại màn hình trước đó, chẳng hạn như màn hình dẫn đường.

G Nút chuyển chế độ hiển thị

Chuyển chế độ hiển thị mỗi khi chạm vào nút này.

H Nút chuyển đường chỉ dẫn

Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn sẽ thay đổi mỗi khi chạm vào nút.

I Nút hiển thị tự động

Bật hoặc tắt chế độ hiển thị tự động. Khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N", thì chế độ màn hình góc rộng phía trước & chế độ màn hình toàn cảnh hoặc chế độ góc nhìn xuyên /chế độ quan sát khi vào cua & chế độ quan sát toàn cảnh sẽ tự động hiển thị phù hợp với tốc độ của xe.

J Tùy chọn cá nhân nút cài đặt

Thay đổi các cài đặt, chẳng hạn như tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua, màu sắc của thân xe, khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

K Chức năng cảnh báo vật thể chuyển động*¹

Khi chức năng cảnh báo vật thể chuyển động phát hiện thấy có một xe hoặc một vật thể đang đến gần từ phía trước hoặc bên sườn xe, thì một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

L Biểu tượng phát hiện bụi bẩn của camera

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống phát hiện thấy có bụi bẩn trên camera.

M Đường chỉ dẫn lớp trước

Hiển thị vị trí của lớp trước.

N Biểu tượng nhận diện giọng nói*²

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

O Phanh hỗ trợ đỗ xe (PKSB)*¹

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Nếu phát hiện thấy một vật thể mà xe có thể sẽ va chạm, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe), hãy xem mục "Hướng dẫn sử dụng".)

P Nút tắt tiếng của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus/hệ thống cảnh báo vật thể chuyển động^{*1}

Nút này tạm thời tắt âm thanh cảnh báo của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus/hệ thống cảnh báo vật thể chuyển động.

THÔNG TIN

- Khi bật hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, bạn có thể hiển thị chế độ quan sát khoảng cách hai bên sườn xe & chế độ quan sát toàn cảnh/chế độ quan sát khi vào cua. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem "Hướng dẫn sử dụng".)
- Vị trí hiển thị của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể sẽ không khớp với vị trí của vật thể được hiển thị trên hình ảnh từ camera.

CẢNH BÁO

- Vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ bị thay đổi do các yếu tố như số lượng hành khách, tải trọng và độ dốc của đường. Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe một cách trực quan khi bạn đang lái xe.
- Màn hình của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hệ thống FCTA (Cảnh báo có phương tiện chạy cắt ngang phía trước) và hệ thống cảnh báo vật thể chuyển động được chồng lên nhau và được hiển thị trên hình ảnh của camera, do đó có thể sẽ khó quan sát, tùy thuộc vào độ sáng và màu sắc của môi trường xung quanh.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn\(Trang. 298\)](#)

[Chế độ hiển thị tự động\(Trang. 299\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh\(Trang. 319\)](#)

Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn

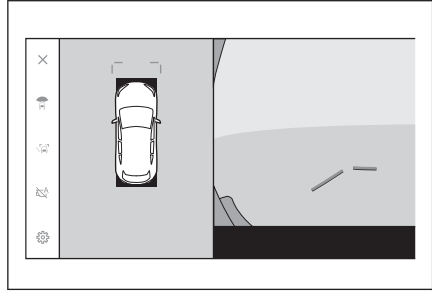
Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn sẽ thay đổi mỗi khi người dùng chạm vào nút chế độ hiển thị đường chỉ dẫn.

*1 : Nếu có

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

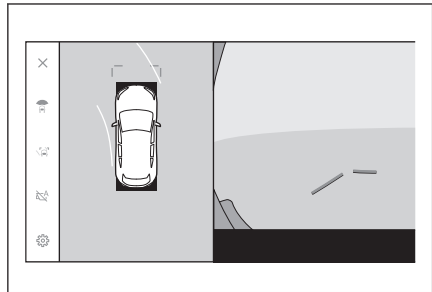
■ Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn khoảng cách

Hiện thị ở phía trước xe khoảng 1 m.
(màu xanh da trời)




■ Chế độ hiển thị các đường đi dự kiến

Hiện thị các đường đi dự kiến được liên kết với thao tác điều khiển vô lăng. (Màu vàng) Các vạch này sẽ được hiển thị khi xoay vô lăng một góc hơn 90 độ so với vị trí thẳng lái.



Chế độ hiển thị tự động

Ngoài cách hiển thị góc nhìn rộng và toàn cảnh phía trước và chế độ xem khoảng cách bên & chế độ quan sát toàn cảnh/chế độ quan sát khi vào cua bằng cách ấn công tắc camera, bạn cũng có thể cài đặt chế độ hiển thị tự động để hiển thị các góc nhìn tự động phù hợp với tốc độ của xe.

- Chạm vào nút hiển thị tự động [] sẽ bật chế độ hiển thị tự động.
- Bật chế độ hiển thị tự động sẽ tự động hiển thị các chế độ quan sát trong các trường hợp sau:
 - Khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N"
 - Xe giảm tốc xuống dưới 10 km/h (cần số ở ngoài vị trí "R")

Hiện thị tự động chế độ quan sát khi vào cua

Bạn có thể cài đặt chế độ hiển thị tự động để tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua & chế độ góc nhìn toàn cảnh tương ứng với vận hành của vô lăng.

- Khi chế độ tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua được bật và vô lăng quay khoảng từ 180 độ trở lên so với vị trí trung tâm (thẳng lái), chế độ quan sát khoảng cách bên sẽ tự động được chuyển thành chế độ quan sát khi vào cua.

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

- Chế độ quan sát khi vào cua sẽ được hiển thị cho đến khi vô lăng được đánh về vị trí trong khoảng 90 độ so với vị trí trung tâm (thẳng lái).

THÔNG TIN

- Bạn có thể thay đổi chế độ tự động quan sát khi vào cua trong mục cài đặt tùy chọn cá nhân.
- Chế độ quan sát khi vào cua sẽ không được hiển thị khi tốc độ xe đạt từ xấp xỉ 12 km/h trở lên.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh\(Trang. 319\)](#)

Màn hình liên kết với hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Tùy thuộc vào trạng thái hoạt động của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, chế độ màn hình góc rộng phía trước & chế độ góc nhìn toàn cảnh/Chế độ góc nhìn khoảng cách bên sườn xe/Chế độ quan sát khi vào cua & chế độ góc nhìn toàn cảnh sẽ xuất hiện.

- Các góc nhìn sẽ được hiển thị một cách tự động khi hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus phát hiện thấy một chướng ngại vật (khi cần số ở vị trí "D" hoặc "N").
- Màn hình sẽ tự động trở về màn hình trước đó khi hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus không phát hiện thấy chướng ngại vật nữa.

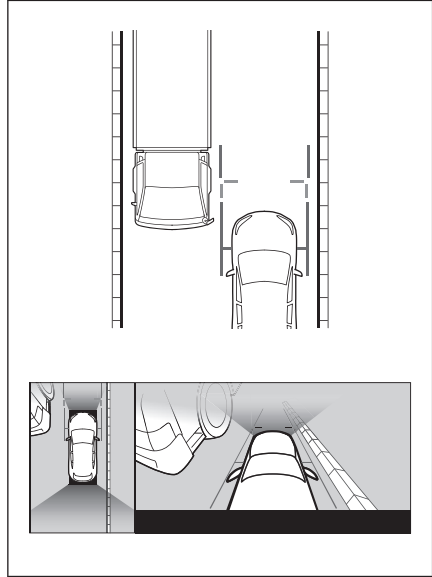
THÔNG TIN

- Hãy ấn nút camera trong khi màn hình đang hiển thị để trở về màn hình ban đầu.
- Nếu đã tắt màn hình quan sát toàn cảnh khi phát hiện có một chướng ngại vật, thì có thể hiển thị lại màn hình quan sát toàn cảnh bằng cách chạm vào ký hiệu của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus được hiển thị trên màn hình của hệ thống đa phương tiện.

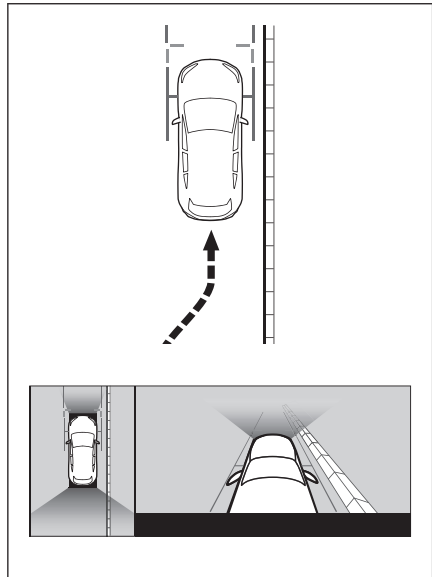
Sử dụng các đường chỉ dẫn bề rộng xe

■ Quan sát khoảng cách hai bên hông xe & góc nhìn toàn cảnh

- Kiểm tra vị trí giữa các đường chỉ dẫn bề rộng xe và vật thể.
- Hãy xoay vô lăng và lái xe về phía trước để các đường chỉ dẫn bề rộng xe không đè lên vật thể thực tế.



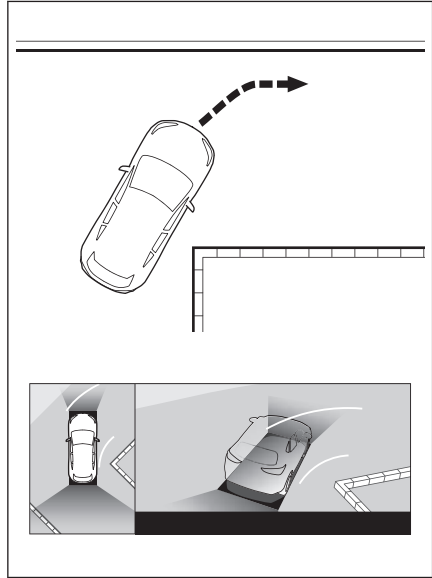
- Kiểm tra vị trí giữa các đường chỉ dẫn bề rộng xe và vật thể như các vỉa hè ở bên đường.
- Hãy điều khiển xe để các đường chỉ dẫn bề rộng xe không đè lên vật thể như trong hình.
- Bằng cách lái xe với các đường chỉ dẫn bề rộng xe nằm song song với một mục tiêu, bạn có thể đỗ xe dọc theo mục tiêu đó.



Sử dụng các đường đi dự kiến phía trước

■ **Chế độ xem khi vào cua & góc nhìn toàn cảnh**

- Kiểm tra vị trí giữa các đường đi dự kiến phía trước và chướng ngại vật.
- Hãy xoay vô lăng và lái xe về phía trước để các đường đi dự kiến phía trước không đè lên chướng ngại vật thực tế.



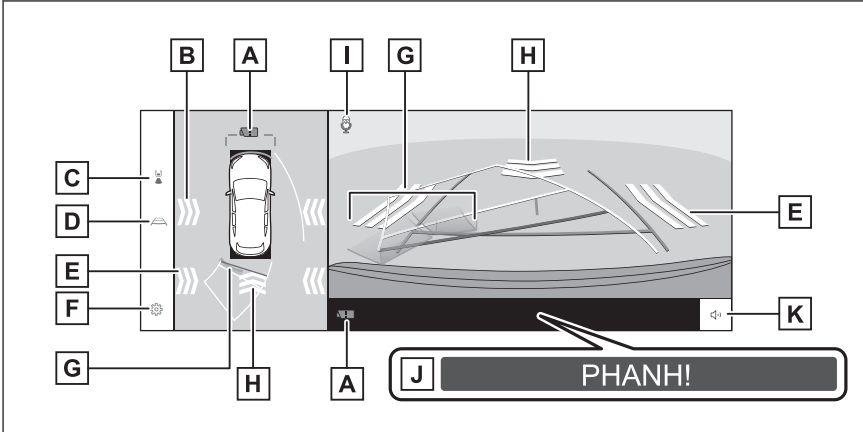
Chế độ hiển thị khi cần số ở vị trí "R"

Để kiểm tra an toàn khi đỗ xe, một hình ảnh từ phía trên của xe và từ camera phía sau sẽ được hiển thị.

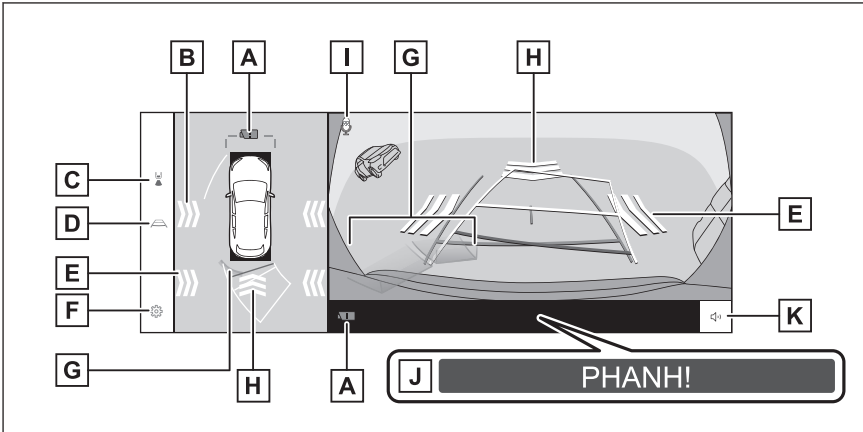
1. Chuyển cần số sang vị trí "R".

- Chế độ quan sát sẽ thay đổi mỗi khi người dùng chạm vào nút chuyển chế độ hiển thị.

■ Màn hình góc nhìn phía sau và màn hình toàn cảnh



■ Màn hình góc rộng phía sau và màn hình toàn cảnh



A Biểu tượng phát hiện bụi bẩn của camera

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống phát hiện thấy có bụi bẩn trên camera.

B Chức năng cảnh báo vật thể chuyển động*¹

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Khi hệ thống cảnh báo vật thể chuyển động phát hiện thấy có một xe hoặc một vật thể đang đến gần từ phía sau hoặc bên sườn xe, thì một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

C Nút chuyển chế độ hiển thị

Chuyển chế độ hiển thị mỗi khi chạm vào nút này.

D Nút chuyển đường chỉ dẫn

Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn sẽ thay đổi mỗi khi chạm vào nút.

E Hệ thống RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau) / RCD (Camera phía sau)^{*1}/Cảnh báo vật thể chuyển động^{*1}

Trong các trường hợp sau, một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

- Khi radar phía sau phát hiện thấy có một xe hoặc một vật thể đang tiến đến từ phía sau xe.
- Khi hệ thống camera phía sau phát hiện có người đi bộ ở phía sau.
- Nếu camera phía sau phát hiện thấy một vật thể chuyển động.
(Để biết thông tin chi tiết về hệ thống RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau)/RCD (Camera phía sau), hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".)

F Tùy chọn cá nhân nút cài đặt

Thay đổi các cài đặt, chẳng hạn như tự động hiển thị chế độ quan sát khi vào cua, màu sắc của thân xe, khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

G Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình và chuông báo sẽ kêu khi một cảm biến phát hiện thấy một vật thể. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem phần "Hướng dẫn sử dụng".)

H RCD (Camera phía sau)^{*1}/Cảnh báo vật thể chuyển động^{*1}

Trong các trường hợp sau, một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

- Khi hệ thống camera phía sau phát hiện có người đi bộ ở phía sau.
- Nếu camera phía sau phát hiện thấy một vật thể chuyển động.
(Để biết thông tin chi tiết về RCD (Camera phía sau), hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".)

I Biểu tượng nhận diện giọng nói^{*2}

Biểu tượng này sẽ xuất hiện khi hệ thống điều khiển bằng giọng nói đang hoạt động.

J Phanh hỗ trợ đỗ xe (PKSB)^{*1}

Nếu phát hiện thấy một vật thể mà xe có thể sẽ va chạm, một thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống PKSB (Phanh hỗ trợ đỗ xe), hãy xem mục "Hướng dẫn sử dụng".)

K Nút tắt tiếng của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus/RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau)/RCD (Camera phía sau)^{*1}/Cảnh báo vật thể chuyển động^{*1}

Nút này sẽ tạm thời tắt âm thanh phát ra từ hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus/RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau)/RCD (Camera phía sau)/Cảnh báo vật thể chuyển động. Trạng thái tắt tiếng sẽ tự động bị hủy khi người lái điều khiển cần số.

THÔNG TIN

- Ấn công tắc camera khi cần số đang ở vị trí "R" sẽ cho phép bạn chuyển sang chế độ góc nhìn toàn cảnh & chế độ quan sát góc rộng phía trước.
- Vị trí hiển thị của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể sẽ không khớp với vị trí của vật thể được hiển thị trên hình ảnh từ camera.

CẢNH BÁO

- Vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ bị thay đổi do các yếu tố như số lượng hành khách, tải trọng và độ dốc của đường. Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe một cách trực quan khi bạn đang lái xe.
- Màn hình của các hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, RCTA (Cảnh báo phương tiện chạy cắt ngang phía sau), RCD (Camera phía sau) và cảnh báo vật thể chuyển động được xếp chồng lên nhau và hiển thị trên nền hình ảnh do camera thu được, vì vậy chúng có thể sẽ khó quan sát, tùy thuộc vào độ sáng và màu sắc của môi trường xung quanh.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn\(Trang. 305\)](#)

[Chế độ hiển thị tự động\(Trang. 299\)](#)

[Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh\(Trang. 319\)](#)

Thay đổi chế độ hiển thị đường chỉ dẫn

Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn sẽ thay đổi mỗi khi bạn chạm vào nút chuyển chế độ đường chỉ dẫn.

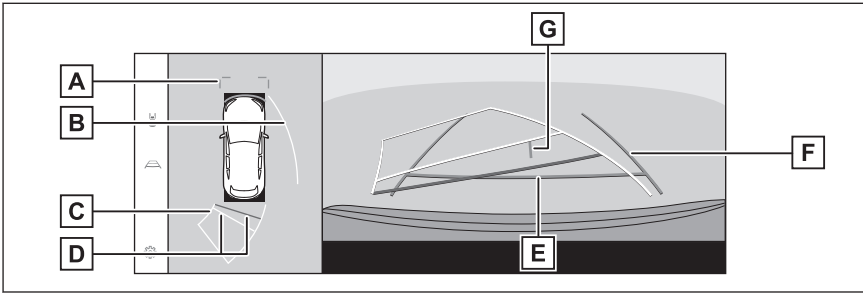
■ Chế độ hiển thị các đường đi dự kiến

Chế độ này sẽ hiển thị các đường đi dự kiến, các đường này sẽ di chuyển theo thao tác với của người lái với vô lăng.

*1 : Nếu có

*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh



A Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước

Được hiển thị cách đầu xe khoảng 1 m (màu xanh lam).

B Các đường đi dự kiến hai bên

Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.

C Các đường đi dự kiến khi lùi xe

Hiển thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.

D Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau xe

Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

- Đường chỉ dẫn khoảng cách được liên kết với các đường đi dự kiến của xe.
- Hiển thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ) và 1 m (màu vàng).

E Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau

Hiển thị cách mép cản sau khoảng 0,5 m (màu xanh lam).

F Các đường chỉ dẫn bề rộng xe

Hiển thị các đường đi của xe khi lùi xe trên một đường thẳng.

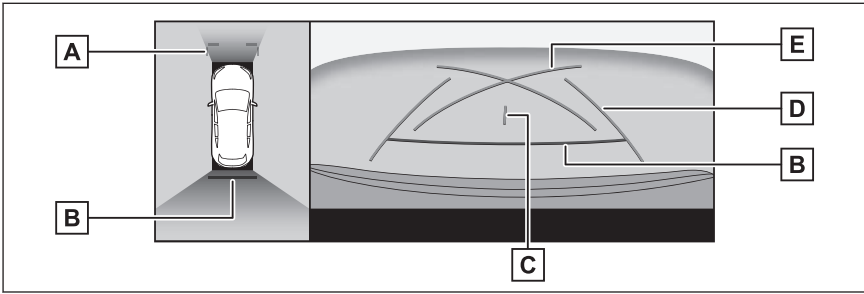
- Các đường này sẽ rộng hơn so với chiều rộng thực tế của xe.
- Khi xe chạy thẳng, các đường chỉ dẫn bề rộng xe sẽ trùng với các đường đi dự kiến.

G Đường chỉ dẫn tâm xe

Hiển thị tâm của các đường chỉ dẫn bề rộng xe.

■ Chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn để hỗ trợ đỗ xe

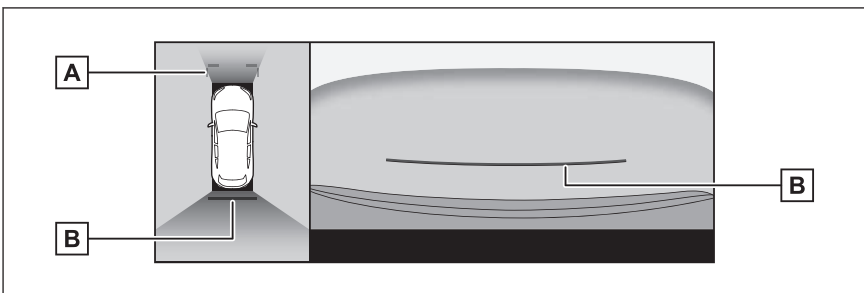
Chế độ này sẽ hiển thị các điểm trả lái (đường chỉ dẫn để hỗ trợ đỗ xe). Chế độ này được khuyến cáo sử dụng cho những người có kỹ năng cảm nhận lái xe tốt và có thể đỗ xe mà không cần tới sự hỗ trợ của các đường đi dự kiến.



- A** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước
Được hiển thị cách đầu xe khoảng 1 m (màu xanh lam).
- B** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau xe
Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.
● Hiển thị khoảng 0,5 m (màu đỏ) từ điểm giữa của cản sau.
- C** Đường chỉ dẫn tâm xe
Hiển thị tâm của các đường chỉ dẫn bề rộng xe.
- D** Các đường chỉ dẫn bề rộng xe
Hiển thị các đường đi của xe khi lùi xe trên một đường thẳng.
● Các đường này sẽ rộng hơn so với chiều rộng thực tế của xe.
- E** Đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe
Hiển thị các đường đi của góc cua hẹp nhất có thể thực hiện ở phía sau xe.
● Hãy sử dụng vị trí điều khiển vô lăng khi đỗ xe như một gợi ý chỉ dẫn.

■ Chế độ hiển thị đường chỉ dẫn khoảng cách

Chế độ này chỉ hiển thị các đường chỉ dẫn khoảng cách. Nó được khuyến cáo sử dụng cho những người có kỹ năng lái xe tốt và không cần tới các đường chỉ dẫn.



- A** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước
Được hiển thị cách đầu xe khoảng 1 m (màu xanh lam).
- B** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau xe
Hiển thị khoảng cách ở phía sau xe.

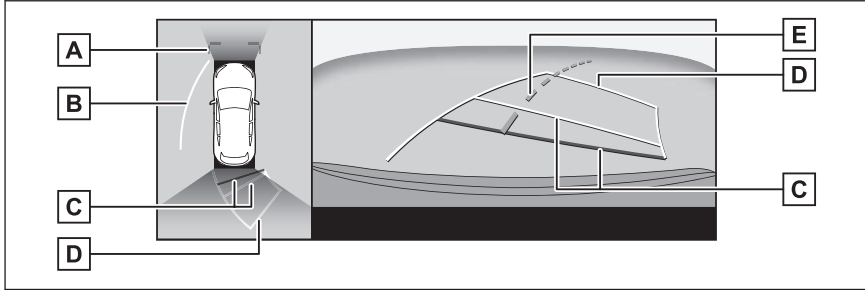
8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

- Hiện thị khoảng 0,5 m (màu đỏ) từ điểm giữa của cản sau.

■ Chế độ đường tâm của đường đi dự kiến

Chế độ này hiển thị các đường đi dự kiến và đường chỉ dẫn tâm xe, các đường này sẽ di chuyển theo vận hành vô lăng.

Hãy sử dụng chế độ này khi cần tiến đến gần một biển chỉ dẫn hoặc cột nằm thẳng hàng với tâm của cản sau.



- A** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía trước
Được hiển thị cách đầu xe khoảng 1 m (màu xanh lam).
- B** Các đường đi dự kiến hai bên
Hiện thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.
- C** Đường chỉ dẫn khoảng cách phía sau xe
Hiện thị khoảng cách ở phía sau xe.
 - Đường chỉ dẫn khoảng cách được liên kết với các đường đi dự kiến của xe.
 - Hiện thị cách điểm chính giữa của mép cản sau khoảng 0,5 m (màu đỏ) và 1 m (màu vàng).
- D** Các đường đi dự kiến khi lùi xe
Hiện thị các đường đi (màu vàng), các đường này liên kết với vận hành của vô lăng.
- E** Đường tâm của đường đi dự kiến
Hiện thị đường chỉ dẫn tâm xe (màu xanh lá cây) được liên kết với vận hành của vô lăng.

THÔNG TIN

Các đường chỉ dẫn sẽ không xuất hiện nếu cửa hậu không được đóng lại. Nếu cửa hậu đã đóng lại nhưng các đường chỉ dẫn vẫn không xuất hiện, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

⚠ CẢNH BÁO

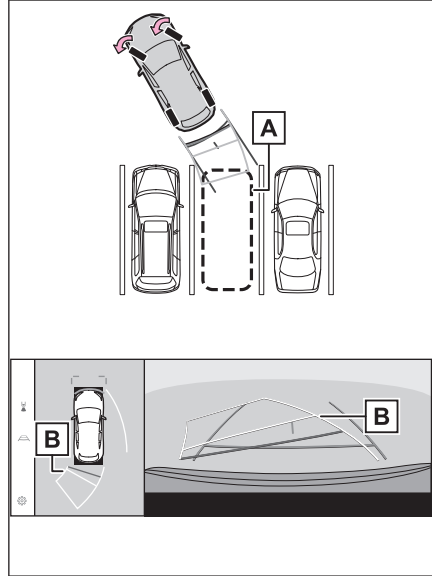
Các đường chỉ dẫn bề rộng phía sau xe sẽ rộng hơn chiều rộng thực tế của xe. Hãy luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe khi bạn đang lùi xe.

Đỗ xe sử dụng chế độ hiển thị đường đi dự kiến

- 1 Chuyển cần số sang vị trí "R".
- 2 Hãy xoay vô lăng sao cho các đường đi dự kiến nằm bên trong khoang đỗ xe rồi từ từ lùi lại.

A Khoang đỗ xe

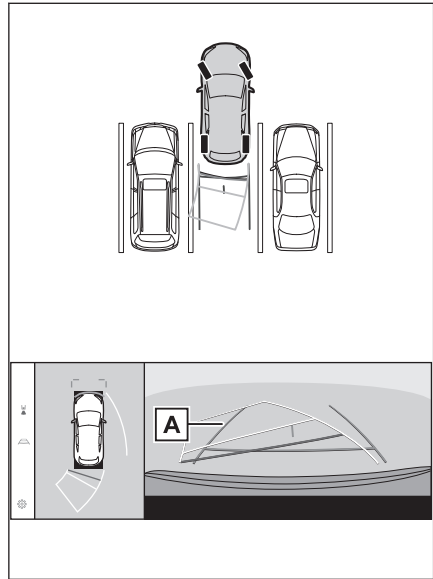
B Đường đi dự kiến



8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

- 3 Khi phía đuôi xe đã vào được khoang đỗ xe, hãy đánh lái để các đường chỉ dẫn chiều rộng xe nằm bên trong vạch kẻ bên trái và bên phải của khoang đỗ xe.

A Các đường chỉ dẫn bề rộng xe



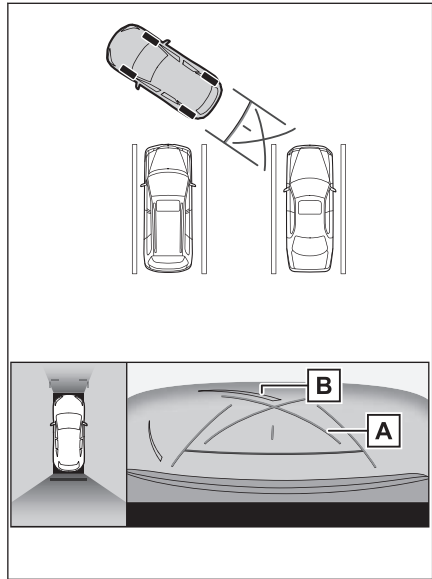
- 4 Khi các đường chỉ dẫn chiều rộng xe và các vạch kẻ của khoang đỗ xe nằm song song với nhau, hãy trả thẳng tay lái và lùi từ từ cho đến khi xe đã vào hết khoang đỗ xe.
- 5 Hãy dừng xe ở vị trí thích hợp để kết thúc quá trình đỗ xe.

Đỗ xe sử dụng chế độ hiển thị các đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe

- 1 Chuyển cần số sang vị trí "R".

- 2 **Hãy lùi xe lại cho đến khi các đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe thẳng hàng với các vạch phân cách bên trái của khoang đỗ xe.**

- A Đường chỉ dẫn hỗ trợ đỗ xe
 B Vạch chia khoang đỗ xe

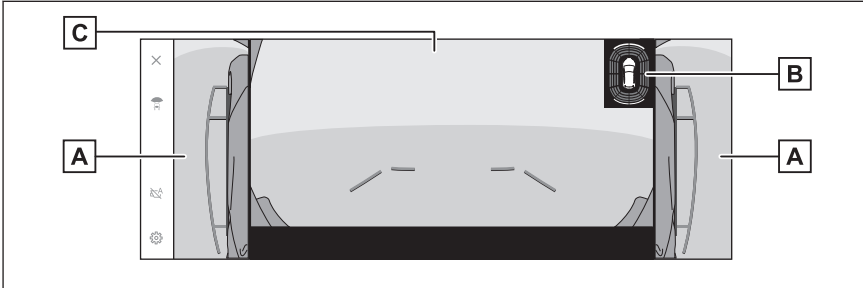


- 3 **Xoay vô lăng hết cỡ sang bên trái và từ từ lùi xe lại.**
 4 **Khi xe đã nằm song song với khoang đỗ xe, hãy đánh thẳng vô lăng và lùi xe từ từ cho đến khi xe đã vào hết khoang đỗ xe.**
 5 **Hãy dừng xe ở vị trí thích hợp để kết thúc quá trình đỗ xe.**

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Màn hình khi gập gương chiếu hậu bên ngoài xe

Khi gương chiếu hậu bên ngoài xe được gập lại, một hình ảnh từ các camera bên sẽ được hiển thị thay vì chế độ quan sát toàn cảnh. Chức năng này có thể giúp người lái xác nhận rằng xung quanh xe đã an toàn khi đang đỗ xe ở một vị trí chật hẹp.



A Màn hình hai bên hông xe

B Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình và chuông báo sẽ kêu khi một cảm biến phát hiện thấy một vật thể. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng".)

C Góc nhìn rộng phía trước/Góc nhìn phía sau/Góc nhìn rộng phía sau

THÔNG TIN

- Khi ấn công tắc camera trong khi hệ thống đang hiển thị chế độ quan sát bên và chế độ quan sát góc rộng phía trước, thì màn hình trước đó sẽ được hiển thị.*¹
- Vị trí hiển thị của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể sẽ không khớp với vị trí của vật thể được hiển thị trên hình ảnh từ camera.

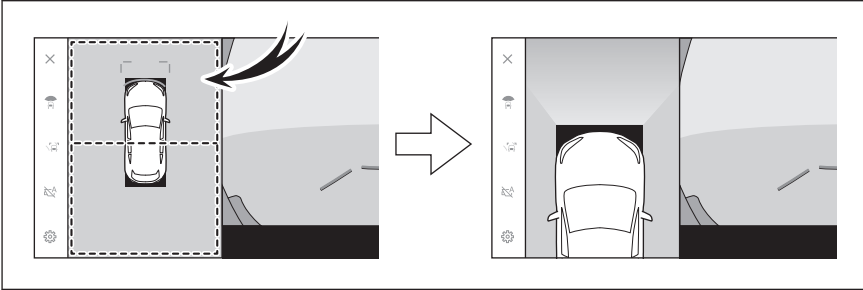
*1 : Chỉ với kiểu màn hình 14 inch

Phóng to màn hình

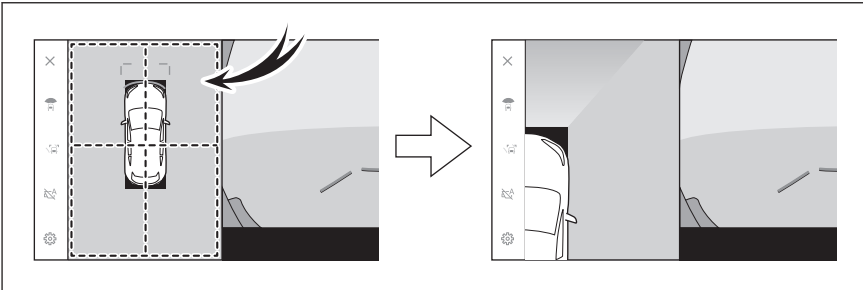
Có thể sử dụng chức năng phóng to màn hình nếu hình ảnh trên màn hình quá nhỏ và khó quan sát.

Hãy chạm vào khu vực mà bạn muốn phóng to khi đang ở màn hình góc nhìn toàn cảnh hoặc màn hình góc nhìn rộng phía trước.

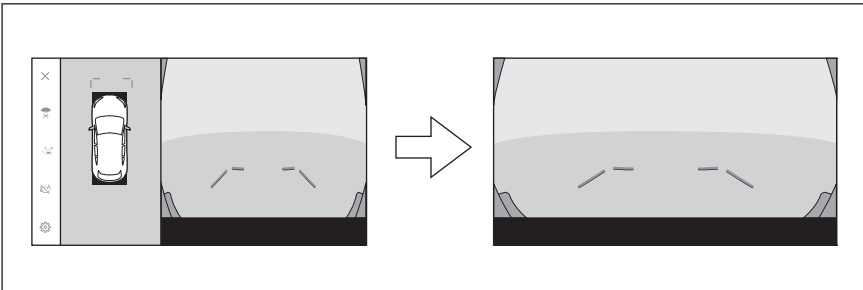
► Góc nhìn toàn cảnh (màn hình 14 inch)



► Góc nhìn toàn cảnh (màn hình 9,8 inch)



► Góc nhìn góc rộng phía trước (màn hình 9,8 inch)



- Khu vực đã chọn được phóng to.
- Ở chế độ quan sát toàn cảnh, bạn có thể phóng to một trong hai vị trí phía trước hoặc phía sau xe (hoặc một trong bốn vị trí ở phía trước bên phải/trái hoặc phía sau bên phải/bên trái của xe*¹).
- Để hủy chế độ phóng to, hãy chạm lại vào màn hình.

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

THÔNG TIN

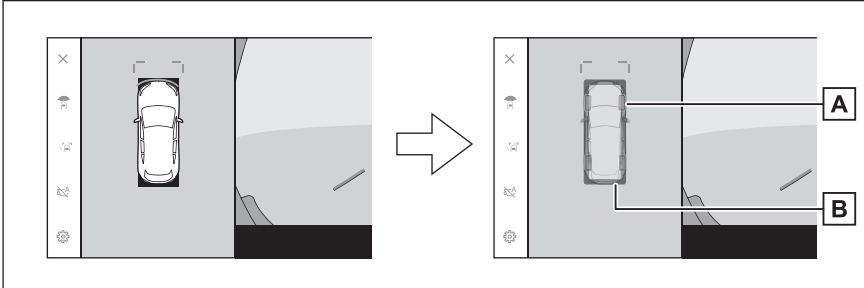
- Chỉ có thể bật chức năng phóng to/thu nhỏ khi đáp ứng được tất cả các điều kiện sau:
 - Tốc độ xe dưới 12 km/h
 - Hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus ở trạng thái bật
- Trong bất kỳ trường hợp nào sau đây, chức năng phóng to/thu nhỏ hình ảnh sẽ tự động bị hủy:
 - Tốc độ xe trên 12 km/h
 - Hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus ở trạng thái tắt
- Các đường chỉ dẫn sẽ không xuất hiện khi đã phóng to hình ảnh ở chế độ góc nhìn toàn cảnh.

*1 : Chỉ với màn hình 9,8 inch

Hiện thị góc nhìn bên dưới gầm xe

Hệ thống sẽ hiển thị hình ảnh tổng hợp do camera ghi lại trong quá khứ ở vị trí xe hiện tại để hỗ trợ người lái quan sát bên dưới gầm xe, vị trí các lốp trước... Góc nhìn này được hiển thị ở chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe hoặc chế độ quan sát khi vào cua.

Góc nhìn bên dưới gầm xe sẽ được hiển thị khi đã bật cài đặt trên màn hình cài đặt tùy chọn cá nhân và xe đang chạy tiến hoặc lùi.



A Vết bánh xe

Hiện thị các đường chỉ dẫn vị trí lốp được liên kết với vị trí vô lăng.

B Các đường chỉ dẫn xe

Hiện thị phía bên ngoài của xe.

THÔNG TIN

- Góc nhìn bên dưới gầm xe sẽ không được hiển thị trong các trường hợp sau:
 - Tốc độ xe lớn hơn 20 km/h
 - Xe đã dừng lại và sau một khoảng thời gian nhất định
 - Nếu xe chưa di chuyển được một quãng đường nhất định sau khi khởi động
 - Gương chiếu hậu bên ngoài xe đã được gập lại
 - Hệ thống ABS đang hoạt động
 - Hệ thống không hoạt động chính xác
- Hệ thống có thể sẽ không hoạt động chính xác trong các trường hợp sau:
 - Trên đường phủ tuyết
 - Có bóng đổ từ các đèn...
 - Có bụi bẩn hoặc vật thể lạ trên ống kính camera
 - Nước (sông, biển...)
 - Khi lắp thiết bị tùy chọn
 - Có vật thể nằm ở phía trước camera
 - Đã thay các lốp xe

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

- Cửa hậu ở trạng thái mở và camera không ở đúng vị trí
- Mặt đường trơn trượt hoặc bánh xe bị trượt
- Xe đang ở trên đồi hoặc đường dốc
- Khi tầm nhìn được chụp trong quá khứ được hiển thị, màn hình và tình hình thực tế có thể khác nhau trong các trường hợp sau:
 - Một chướng ngại vật xuất hiện hoặc di chuyển sau khi thu hình
 - Cát hoặc tuyết bị vỡ vụn và di chuyển sau khi thu hình
 - Có vũng bùn hoặc vũng nước nằm trong phạm vi hiển thị
 - Khi xe bị trượt
- Một phần hoặc toàn bộ khung hình bên dưới gầm xe có thể sẽ có màu đen trong các trường hợp sau:
 - Xe bắt đầu di chuyển mà không có hình ảnh nào được ghi lại
 - Người lái xoay vô lăng nhiều hơn một góc nhất định

⚠ CẢNH BÁO

- Các đường chỉ dẫn vị trí lốp và cửa xe có thể sẽ không khớp với vị trí thực tế của xe do số lượng hành khách, tải trọng trên xe, độ dốc của đường, tình trạng mặt đường, độ sáng của môi trường xung quanh, các thiết bị lắp thêm, thay thế lốp và các lý do khác. Hãy luôn chú ý kiểm tra xung quanh khi đang lái xe.
- Hình ảnh được hiển thị là những hình ảnh đã được ghi lại trước đó. Do đó, nếu các chướng ngại vật và các vật thể khác di chuyển sau khi ghi hình, thì hình ảnh được hiển thị và trên thực tế có thể sẽ không khớp nhau.

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh\(Trang. 319\)](#)

Chức năng cảnh báo vật thể chuyển động^{*1}

Nếu phát hiện thấy có một vật thể chuyển động xung quanh xe khi chế độ quan sát toàn cảnh được hiển thị, thì chuông cảnh báo sẽ kêu và một chỉ báo sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chức năng cảnh báo vật thể chuyển động sẽ hoạt động khi thỏa mãn tất cả các điều kiện sau:

- Khi cần số ở vị trí "D" hoặc "R"
- Khi tốc độ xe xấp xỉ từ 15 km/h trở xuống
- Khi gương chiếu hậu bên ngoài xe không ở trạng thái đóng

THÔNG TIN

- Trong các tình huống như sau, cảm biến camera có thể sẽ không phát hiện chính xác vật thể chuyển động:
 - Khi vật thể chuyển động là một người đang chạy
 - Khi một người xuất hiện đột ngột từ phía sau xe hoặc một tòa nhà
 - Khi vật thể chuyển động là người đi ván trượt hoặc xe cân bằng
 - Khi vật thể chuyển động là một người mặc quần áo có màu tương tự như màu của môi trường xung quanh
 - Khi một phần cơ thể của người bị che khuất sau một vật thể khác, chẳng hạn như xe chở hàng hoặc hành lý
 - Khi trời tối sau khi mặt trời lặn
 - Khi ở trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, chẳng hạn như mưa, tuyết, sương mù...
 - Khi ống kính camera bị dính bẩn bởi bùn, hóa chất làm tan tuyết... hoặc camera bị hỏng
 - Khi có các giọt nước dính trên ống kính camera
 - Khi có luồng ánh sáng rất mạnh chiếu trực tiếp vào cảm biến camera
 - Khi có sự khác biệt về độ sáng/tối, chẳng hạn như gần cửa chớp của nhà để xe hoặc khoang đỗ xe dưới tầng ngầm
- Khi phát hiện thấy một vật thể, như các vật thể sau, thì hệ thống có thể sẽ vẫn hoạt động mặc dù không có khả năng xảy ra va chạm:
 - Các vật thể chuyển động, như một lá cờ, khói xe, giọt nước mưa lớn, tuyết, nước mưa trên đường...
 - Các hoa văn trên mặt đường, chẳng hạn như các vạch kẻ màu trắng, các vạch sang đường dành cho người đi bộ, vỉa hè lát đá, đường ray xe lửa, vết vá đường, lá rụng, sỏi, vũng nước...
 - Rãnh hoặc lưới thoát nước trên đường

*1 : Nếu có

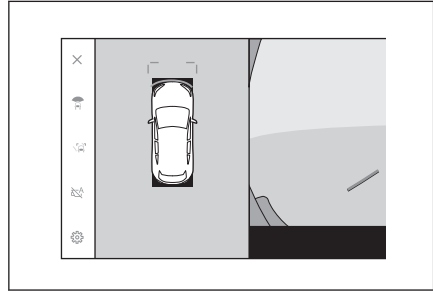
8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

- Mép đường hoặc gờ giảm tốc
- Hình phản chiếu của một vật thể trên một vũng nước hoặc mặt đường ướt
- Bóng râm
- Các vật thể có chiều cao/chiều dài mảnh, chẳng hạn như một cây cột, cọc giao thông, cây nước chữa cháy...
- Những người đi bộ, xe đạp hoặc các xe đang đứng yên
- Trong các tình huống như sau, hệ thống có thể sẽ hoạt động mặc dù không có khả năng xảy ra va chạm:
 - Khi xe đang chạy trên một đoạn đường dốc
 - Khi có sự thay đổi về độ dốc của đường
 - Khi xe bị nghiêng ở góc dốc cao, do tình trạng chất tải hoặc phanh gấp
 - Khi lắp các lốp xe khác với tiêu chuẩn
 - Khi chiều cao của xe bị thay đổi quá nhiều (ghéech mũi xe, chúi mũi xe)
 - Khi lắp một phụ tùng không chính hãng gần các cảm biến camera
 - Khi lắp một chi tiết bảo vệ cản xe không chính hãng, chẳng hạn như lắp ốp cản xe
 - Khi một cánh tay được để bên ngoài cửa sổ
 - Khi các cảm biến camera bị xe dịch, do lắp lại không chính xác hoặc do bị va chạm
 - Khi đang lắp móc kéo xe
 - Khi ống kính camera bị bám bẩn bởi bùn, hóa chất làm tan tuyết...
 - Khi có các giọt nước dính trên ống kính camera
 - Khi có các nguồn phát sáng nhấp nháy, chẳng hạn như đèn nháy khẩn cấp

Thay đổi các cài đặt của màn hình góc nhìn toàn cảnh

Có thể thay đổi các cài đặt liên quan đến màn hình góc nhìn toàn cảnh, chẳng hạn như có thể thay đổi chế độ hiển thị tự động khi vào cửa và màu sắc của thân xe.

1 Chạm [].



2 Chọn hạng mục mong muốn.

● [Cornering View]

Hãy bật hoặc tắt chế độ hiển thị tự động của chế độ quan sát khi vào cửa.

● [Xem dưới xe]

Bật hoặc tắt chế độ quan sát bên dưới gầm xe. Khi người dùng bật chức năng này và lái xe về phía trước hoặc phía sau thì hệ thống sẽ hiển thị hình ảnh tổng hợp do camera ghi lại trong quá khứ ở vị trí xe hiện tại để hỗ trợ người lái quan sát bên dưới gầm xe, vị trí các lốp trước... Góc nhìn được hiển thị ở chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe hoặc chế độ quan sát khi vào cửa.

● [Hiện thị 3D LEXUS Park Assist]

Hiện thị hoặc ẩn màn hình 3D của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus.

● [Khoảng cách LEXUS Park Assist]

Thay đổi khoảng cách mà hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus bắt đầu phát hiện được các vật thể.

● [Màu thân xe]

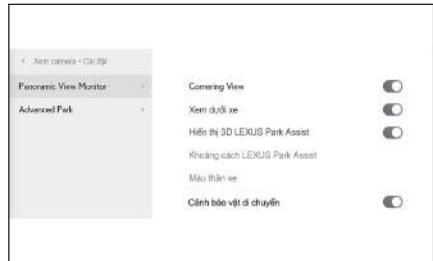
Thay đổi màu sắc của thân xe được hiển thị trên màn hình.

● [Cảnh báo vật di chuyển] *1

Bật hoặc tắt tất cả cảnh báo xung quanh.

● [Cảnh báo khi bật chế độ hiển thị tự động] *1

Bật hoặc tắt cảnh báo khi bật chế độ hiển thị tự động.



*1 : Nếu có

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

THÔNG TIN

- Để đảm bảo an toàn, bạn sẽ không thể bật màn hình cài đặt tùy chọn cá nhân khi xe đang chạy.
- Màn hình cài đặt tùy chọn cá nhân cũng sẽ không được hiển thị khi cần số ở vị trí "R".*2

— Thông tin liên quan —

[Thay đổi màu xe\(Trang. 320\)](#)

[Thay đổi khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus\(Trang. 320\)](#)

Thay đổi màu xe

Thay đổi màu sắc của thân xe được hiển thị trên màn hình.

- 1 **Hãy chạm vào nút [Màu thân xe].**
- 2 **Hãy chọn màu thân xe mong muốn.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [OK].**

Thay đổi khoảng cách phát hiện của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus

Thay đổi khoảng cách mà hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus bắt đầu phát hiện được các vật thể.

- 1 **Hãy chạm vào [Khoảng cách LEXUS Park Assist].**
- 2 **Chọn khoảng cách mà bạn muốn bắt đầu phát hiện các vật thể.**
- 3 **Hãy chạm vào nút [OK].**



*2 : Những chức năng này không khả dụng ở một vài nước hoặc khu vực.

Các lưu ý đối với màn hình góc nhìn toàn cảnh

Luôn đảm bảo kiểm tra phía sau và môi trường xung quanh xe bạn bằng cách quan sát khi lái xe. Nếu không, có thể sẽ xảy ra va chạm với các phương tiện khác hoặc các tai nạn bất ngờ. Hãy tuân thủ theo các lưu ý dưới đây khi sử dụng màn hình góc nhìn toàn cảnh.

⚠ CẢNH BÁO

- Không bao giờ phụ thuộc hoàn toàn vào màn hình góc nhìn toàn cảnh. Luôn đảm bảo kiểm tra phía sau và môi trường xung quanh xe bạn bằng cách quan sát như khi đang lái các xe khác. Đặc biệt, hãy chú ý không để xảy ra va chạm với các xe đang đỗ ở gần đó hoặc các vật thể khác.
- Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe khi đang lái xe.
- Không được chăm chăm nhìn vào màn hình khi lái xe. Hình ảnh trên màn hình có thể sẽ khác với điều kiện thực tế. Hơn nữa, có một giới hạn về phạm vi ghi hình mà camera có thể thu được. Không bao giờ được rẽ hoặc lùi xe khi chỉ chăm chăm nhìn vào màn hình. Nếu không có thể sẽ dẫn đến khả năng bị va chạm với xe khác hoặc bị tai nạn bất ngờ. Đảm bảo kiểm tra bằng mắt thường môi trường xung quanh xe và sử dụng các gương chiếu hậu của xe.
- Vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ bị thay đổi do các yếu tố như số lượng hành khách, tải trọng và độ dốc của đường. Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và môi trường xung quanh xe một cách trực quan khi bạn đang lái xe.
- Không sử dụng màn hình góc nhìn toàn cảnh trong các trường hợp sau:
 - Khi mặt đường có tuyết, băng hoặc trơn trượt
 - Khi sử dụng xích quần lốp hoặc lốp dự phòng loại khẩn cấp
 - Khi (các) cửa trước hoặc cửa hậu không đóng chặt
 - Trên những con đường không bằng phẳng, chẳng hạn như đường đồi
 - Nếu lắp các lốp có kích thước khác với tiêu chuẩn của Lexus
 - Nếu đã chỉnh sửa hệ thống treo
 - Nếu một sản phẩm không chính hãng của Lexus được lắp ở vị trí được hiển thị trên màn hình
- Khi nhiệt độ bên ngoài môi trường thấp, thì màn hình có thể sẽ tối đi hoặc hình ảnh có thể sẽ bị mờ. Hình ảnh có thể sẽ bị biến dạng khi xe đang chạy hoặc bạn sẽ không thể nhìn thấy hình ảnh trên màn hình, vì vậy hãy luôn kiểm tra môi trường xung quanh xe bằng cách quan sát trực tiếp khi bạn đang lái xe.
- Nếu bạn thay các lốp xe, vị trí của các đường chỉ dẫn được hiển thị trên màn hình có thể sẽ không chính xác.

CHÚ Ý

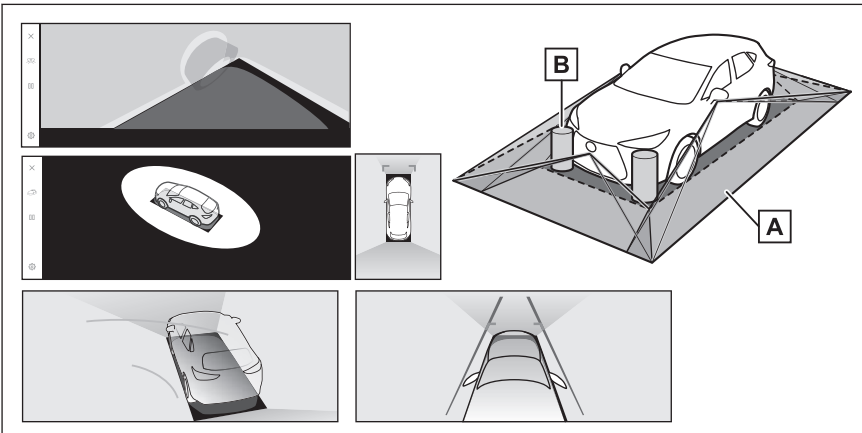
- Chế độ nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, chế độ quan sát khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua sẽ tạo ra hình ảnh bằng cách kết hợp của các hình ảnh được ghi lại bởi camera trước, camera sau và camera bên. Vì phạm vi và nội dung có thể hiển thị là có giới hạn, hãy đảm bảo rằng bạn đã nắm bắt đầy đủ các tính năng của màn hình quan sát toàn cảnh trước khi sử dụng nó.
- Bốn góc của chế độ góc nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua có vùng xử lý nối ghép hình ảnh tập trung vào phía mép của các camera và độ rõ nét của hình ảnh có thể sẽ bị giảm đi. Tuy nhiên đó là hiện tượng bình thường.
- Tùy thuộc vào điều kiện ánh sáng gần các camera, mà các mảng sáng và tối có thể sẽ xuất hiện ở chế độ quan sát nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua.
- Chế độ quan sát nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ góc nhìn toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua không thể mở rộng cao hơn vị trí lắp đặt và phạm vi thu hình của mỗi camera.
- Có những điểm mù xung quanh xe và do đó sẽ có những vùng không được hiển thị trên màn hình góc nhìn toàn cảnh.
- Các vật thể ba chiều được hiển thị ở chế độ quan sát góc rộng phía trước, chế độ quan sát phía sau, chế độ quan sát góc rộng phía sau hoặc chế độ quan sát hông xe có thể sẽ không được hiển thị ở chế độ quan sát nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua.
- Con người và các vật thể ba chiều khác có thể sẽ có hình dạng khác biệt khi được hiển thị trên màn hình quan sát toàn cảnh. (Những khác biệt này bao gồm các trường hợp trong đó các đối tượng được hiển thị dường như bị nghiêng xuống, biến mất gần các vùng xử lý hình ảnh, xuất hiện từ các vùng xử lý ghép nối hình ảnh hoặc khoảng cách thực tế đến một đối tượng khác với vị trí được hiển thị.)
- Khi cửa hậu được lắp camera lùi hoặc các cửa trước được trang bị gương chiếu hậu có tích hợp camera bên đang ở trạng thái mở, thì hình ảnh trên màn hình góc nhìn toàn cảnh sẽ không được hiển thị một cách chính xác.
- Biểu tượng xe được hiển thị ở chế độ nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh, góc nhìn khoảng cách hai bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua là hình ảnh do máy tính tạo ra, vì vậy màu sắc, hình dạng và kích thước sẽ không giống với xe thực tế. Do đó, các vật thể ba chiều ở gần đó có thể đang chạm vào xe và khoảng cách thực tế đến các vật thể ba chiều có thể sẽ khác so với khoảng cách được hiển thị trên màn hình.
- Camera có thể sẽ hoạt động không chính xác và hình ảnh có thể sẽ được hiển thị trên màn hình như sau:

⚠ CHÚ Ý

- Khi cần số ở vị trí "R", một phần hoặc toàn bộ màn hình có thể sẽ chuyển sang màu đen
- Khi cần số ở vị trí "R", màn hình có thể sẽ không chuyển sang hiển thị hình ảnh từ camera
- Khi cần số không ở vị trí "R", thì hình ảnh từ camera có thể vẫn sẽ được hiển thị.
- Các đường chỉ dẫn không được hiển thị trên hình ảnh camera và các biểu tượng chú ý và cảnh báo xuất hiện

Khu vực được hiển thị trên màn hình

Có những điểm mù xung quanh xe và do đó sẽ có những vùng không hiển thị trên màn hình. Ngay cả khi không có gì xung quanh xe được hiển thị trên màn hình, thực tế có thể vẫn có các vật thể trên đường mà xe bạn có thể sẽ va chạm. Luôn đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát môi trường xung quanh bạn.

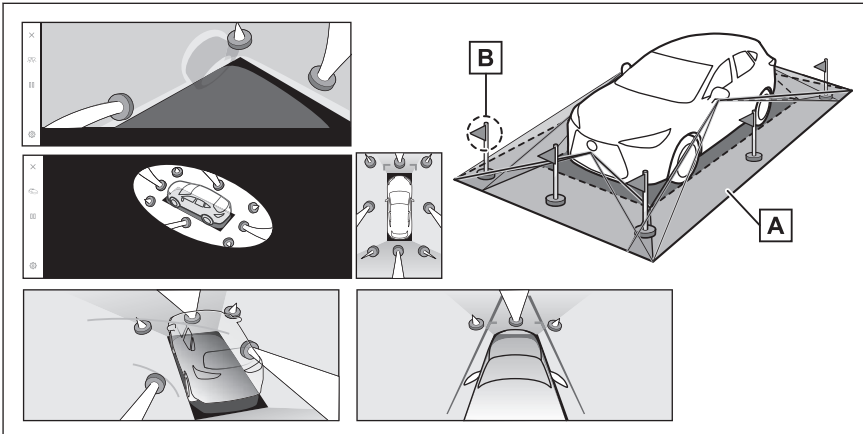


A Khu vực được hiển thị trên màn hình

B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các vật thể trong các vùng màu đen sẽ không xuất hiện trên màn hình.

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh



A Khu vực được hiển thị trên màn hình

B Các phần của các vật thể không được hiển thị trên màn hình

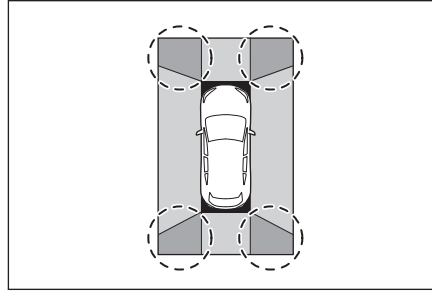
Các chi tiết nằm cao hơn đường sẽ không xuất hiện trên màn hình.

THÔNG TIN

- Camera sẽ không hiển thị các phần màu đen xung quanh biểu tượng xe. Hãy kiểm tra bằng cách quan sát trực tiếp các khu vực đó.
- Khi hình ảnh thu được từ bốn camera sẽ được xử lý và hiển thị trên cơ sở là một mặt đường bằng phẳng, chế độ góc nhìn nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh (bao gồm cả màn hình đã được phóng to), chế độ quan sát khoảng cách hai bên và chế độ quan sát khi vào cua có thể sẽ được hiển thị như sau:
 - Hình ảnh có thể sẽ bị biến dạng, mỏng hơn hoặc lớn hơn so với thông thường.
 - Những vật thể nằm ở vị trí cao hơn mặt đường có thể trông sẽ nằm xa hơn thực tế hoặc có thể sẽ hoàn toàn không xuất hiện trên hình.
 - Các vật thể cao nhỏ lên trên khu vực không được hiển thị trên hình ảnh.
- Sự thay đổi về độ sáng của hình ảnh có thể sẽ xuất hiện với tất cả các camera do điều kiện ánh sáng.
- Hình ảnh được hiển thị có thể sẽ bị lệch do thân xe bị nghiêng hoặc thay đổi chiều cao bởi số lượng hành khách ngồi trên xe, tải trọng của xe và lượng nhiên liệu trong bình.
- Nếu các cửa xe không được đóng chặt, hình ảnh và các đường chỉ dẫn có thể sẽ không được hiển thị một cách chính xác.
- Mối quan hệ vị trí của mặt đường và các vật thể với biểu tượng xe được hiển thị ở chế độ góc nhìn xuyên, chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát toàn cảnh (bao gồm cả màn hình đã được phóng to), góc nhìn khoảng cách hai

bên hông xe và chế độ quan sát khi vào cua có thể sẽ khác so với các vị trí thực tế.

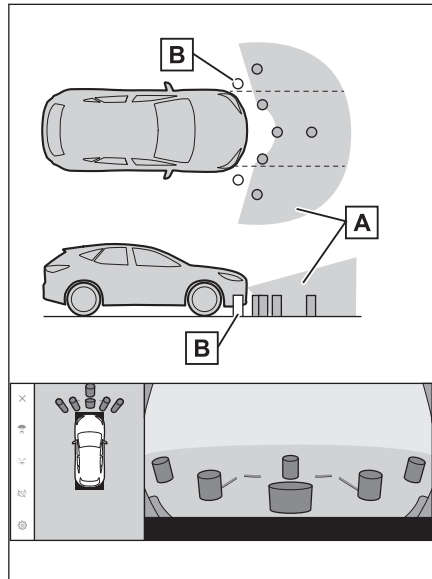
- Hình ảnh được biểu thị bởi dấu [○] trong hình là hình ảnh tổng hợp và do đó nó có thể sẽ khó quan sát thấy một số khu vực.



■ Màn hình góc rộng phía trước

- A Khu vực được hiển thị trên màn hình
- B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các khu vực gần cả hai góc của các căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.



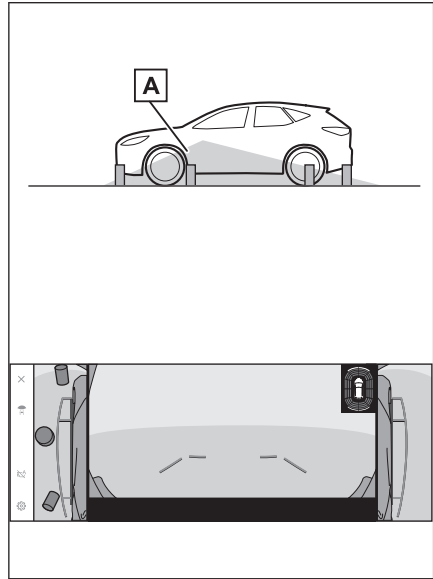
☐ THÔNG TIN

- Phạm vi thu hình của camera là có giới hạn. Các vật nằm ở gần một trong hai góc của căn xe hoặc bên dưới căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.
- Nhận thức về độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.
- Camera góc rộng phía trước sử dụng một ống kính đặc biệt, do đó độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.

8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

■ Chế độ quan sát hai bên sườn xe (khi gập gương hai bên)

A Khu vực được hiển thị trên màn hình



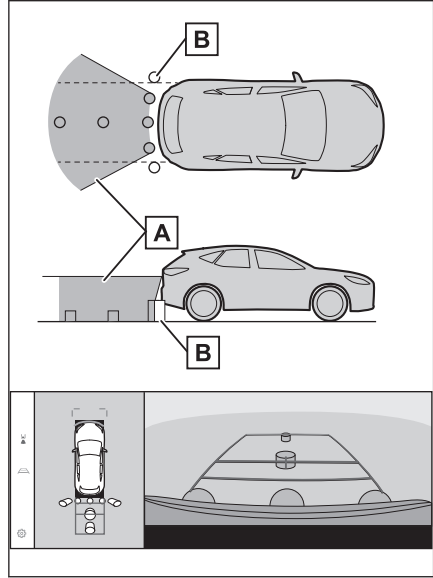
☐ THÔNG TIN

- Phạm vi hiển thị trên màn hình có thể sẽ khác nhau theo trạng thái của xe và mặt đường.
- Phạm vi thu hình của camera là có giới hạn. Các vật nằm ở gần cản xe bên phía hành khách hoặc bên dưới cản sẽ không xuất hiện trên màn hình.
- Nhận thức về độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.
- Các camera ở hai bên sử dụng các ống kính đặc biệt, do đó độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.

■ Màn hình góc nhìn phía sau

- A Khu vực được hiển thị trên màn hình
- B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

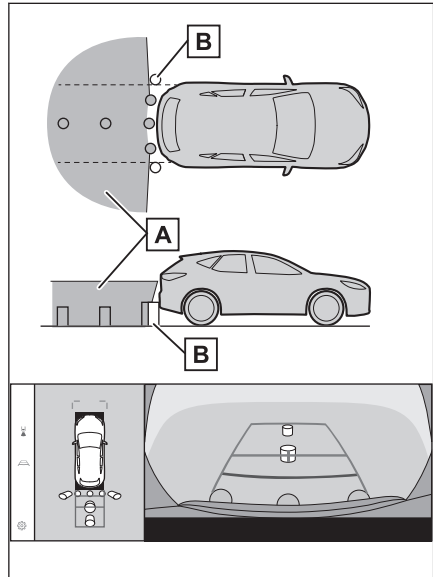
Các khu vực gần cả hai góc của các căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.



■ Màn hình góc rộng phía sau

- A Khu vực được hiển thị trên màn hình
- B Các đối tượng không được hiển thị trên màn hình

Các khu vực gần cả hai góc của các căn xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.



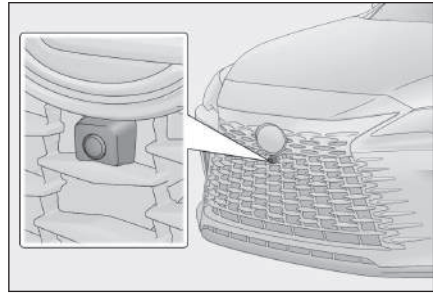
THÔNG TIN

- Phạm vi hiển thị trên màn hình có thể sẽ khác nhau theo trạng thái của xe và mặt đường.
- Phạm vi thu hình của camera là có giới hạn. Các vật nằm ở gần một trong hai góc của cần xe hoặc bên dưới cần xe sẽ không xuất hiện trên màn hình.
- Nhận thức về độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.
- Camera quan sát góc nhìn phía sau và camera quan sát góc rộng phía sau sử dụng các ống kính đặc biệt, do đó độ sâu của hình ảnh được hiển thị trên màn hình sẽ khác so với khoảng cách thực tế.
- Các vật nằm cao hơn camera sau có thể sẽ không xuất hiện trong màn hình.

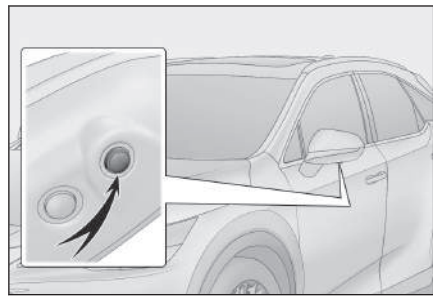
Vị trí camera

Các camera góc nhìn toàn cảnh được đặt ở các vị trí như trong hình.

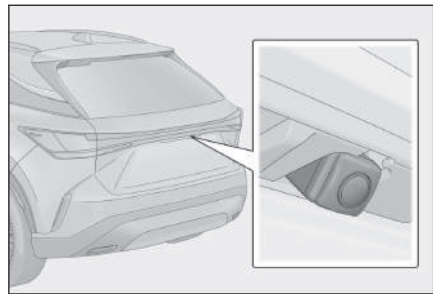
■ Camera phía trước



■ Các camera bên



■ Camera sau



Vệ sinh camera

Nếu bụi bẩn hoặc vật lạ, chẳng hạn như nước, tuyết hoặc bùn, dính vào camera, bạn sẽ không thể nhìn rõ hình ảnh. Nếu tình trạng đó xảy ra, hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm.

CHÚ Ý

- Màn hình góc nhìn toàn cảnh có thể hoạt động bất thường. Hãy lưu ý các mục sau:
 - Không gõ hoặc tác động mạnh lên camera. Nếu không có thể sẽ làm thay đổi vị trí và góc lắp của camera.
 - Camera được thiết kế để chống thấm nước. Không tháo, tháo rời hoặc sửa đổi nó.
 - Khi rửa ống kính camera, hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm. Nếu cọ mạnh ống kính camera có thể sẽ làm xước ống kính camera và bạn có thể sẽ không còn nhìn rõ hình ảnh nữa.
 - Vỏ camera được làm bằng nhựa. Không để các dung môi hữu cơ, sáp đánh bóng xe, nước rửa kính hoặc lớp phủ kính dính vào camera. Nếu tình trạng này xảy ra, hãy lau sạch nó ngay lập tức.
 - Không đổ nước nóng lên xe khi trời lạnh hoặc làm cho nhiệt độ xe bị thay đổi quá nhanh.
 - Nếu bạn rửa xe bằng máy rửa xe cao áp, không được hướng vòi rửa thẳng vào camera hoặc khu vực gắn camera. Áp lực nước quá mạnh có thể sẽ khiến camera bị trục trặc.
- Nếu camera bị va chạm, nó có thể sẽ làm hỏng camera. Nếu tình trạng này đã xảy ra, hãy đưa xe đến đại lý Lexus để kiểm tra xe càng sớm càng tốt.

■ Rửa sạch camera sau bằng nước rửa kính

Có thể vệ sinh bụi bẩn trên ống kính camera phía sau bằng cách sử dụng vòi phun nước rửa camera chuyên dụng. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".

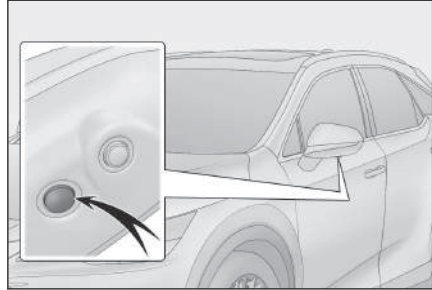
- Khi vệ sinh camera, hình ảnh thu được từ camera có thể sẽ không rõ nét do nước rửa. Khi lùi xe, hãy kiểm tra phía sau xe và xung quanh xe bằng cách quan sát trực tiếp vào gương trước khi tiến hành.
- Nếu nước rửa kính vẫn còn đọng trên bề mặt ống kính camera sau khi rửa, thì hình ảnh thu được vào ban đêm có thể sẽ khó quan sát do chiều cao hoặc độ nghiêng của đèn pha trên xe phía sau.
- Một số vết bẩn có thể sẽ không thể sạch hoàn toàn được sau khi rửa. Trong trường hợp đó, hãy rửa ống kính camera bằng một lượng nước lớn và sau đó lau sạch nó bằng một miếng vải mềm có khả năng thấm nước tốt.
- Nước rửa kính sẽ được phun trực tiếp lên bề mặt ống kính camera. Do đó, sẽ không thể loại bỏ được băng, tuyết... bám xung quanh camera.

⚠ CHÚ Ý

Không gõ hoặc đập hoặc tác động mạnh vào camera, nếu không sẽ làm thay đổi vị trí và góc nghiêng của camera.

Đèn hỗ trợ đỗ xe

Các đèn hỗ trợ đỗ xe của hệ thống màn hình góc nhìn toàn cảnh được lắp đặt ở các vị trí như trong hình.

**⚠ CHÚ Ý**

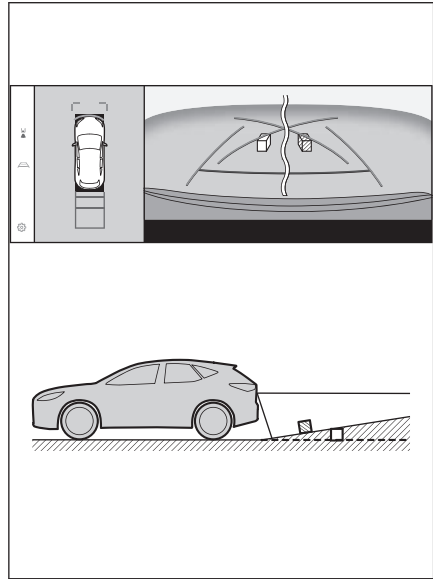
- Đảm bảo tuân thủ các lưu ý sau, nếu không hệ thống màn hình góc nhìn toàn cảnh có thể hoạt động không chính xác:
 - Không tác dụng lực quá mạnh lên đèn. Nếu không có thể sẽ khiến vị trí hoặc góc lắp đặt của đèn bị xô lệch.
 - Không tháo, tháo rời hoặc sửa đổi đèn vì chúng có cấu tạo để chống lọt nước.
 - Khi vệ sinh đèn, hãy xịt rửa chúng bằng một lượng lớn nước, sau đó lau sạch đèn bằng khăn ướt mềm.
 - Không bôi các dung môi hữu cơ, sáp đánh bóng, dung môi tẩy dầu, lớp phủ thủy tinh... lên vỏ đèn vì chúng được làm từ nhựa trong. Nếu đã lỡ bôi, hãy lau sạch chúng ngay lập tức.
 - Không để nhiệt độ của đèn bị thay đổi đột ngột, chẳng hạn như đổ nước nóng vào đèn khi trời lạnh.
 - Khi rửa xe bằng máy rửa xe cao áp, không xịt nước trực tiếp vào các đèn hoặc khu vực xung quanh các đèn. Nước cao áp có thể sẽ làm hỏng các đèn và khiến chúng hoạt động không chính xác.
- Đèn có thể sẽ bị hỏng nếu nó bị va chạm mạnh. Hãy đưa xe đến đại lý Lexus của bạn để kiểm tra càng sớm càng tốt.

Sự khác biệt giữa màn hình và đường thực tế

Các hình ảnh tổng hợp trên màn hình góc nhìn toàn cảnh và các đường chỉ dẫn sẽ cung cấp các chỉ dẫn khoảng cách trên các bề mặt phẳng. Do đó, sẽ có một sai số nhất định giữa các đường chỉ dẫn trên màn hình với khoảng cách và quỹ đạo di chuyển thực tế của xe trên đường.

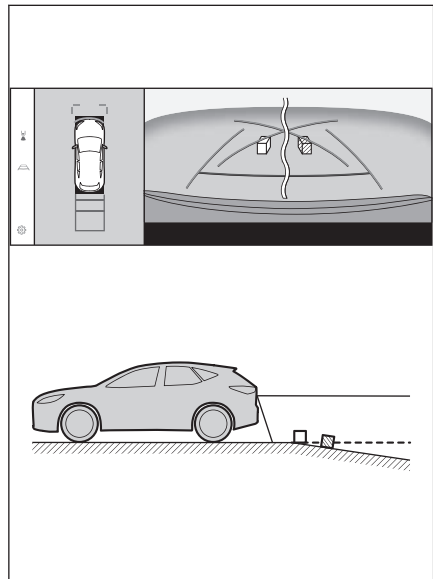
■ Khi mặt đường phía sau xe dốc lên

Các đường chỉ dẫn khoảng cách sẽ có vẻ như nằm gần với xe hơn so với khoảng cách thực tế. Do đó, các vật thể nằm trên đường dốc lên sẽ có vẻ sẽ nằm xa hơn so với thực tế. Cũng tương tự, sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn với khoảng cách và đường di chuyển thực tế của xe trên đường.



■ Khi mặt đường phía sau xe dốc xuống

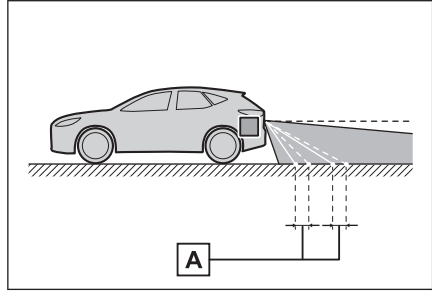
Các đường chỉ dẫn khoảng cách sẽ có vẻ như nằm xa với xe hơn so với khoảng cách thực tế. Do đó, các vật thể nằm trên đường dốc xuống sẽ có vẻ sẽ nằm gần hơn so với thực tế. Cũng tương tự, sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn với khoảng cách và đường di chuyển thực tế của xe trên đường.



■ Khi một phần của xe bị lún xuống

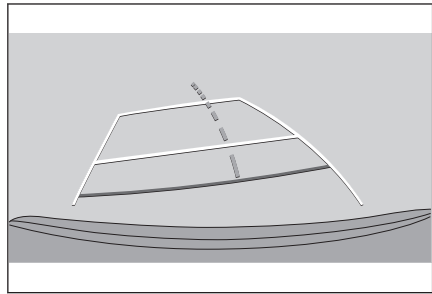
Khi có bất kỳ phần nào của xe bị thấp xuống do tập trung quá nhiều trọng lượng của hành khách hoặc tải trọng, thì sẽ có sai số giữa các đường chỉ dẫn trên màn hình với khoảng cách và quỹ đạo di chuyển thực tế của xe trên đường.

A Sai số



■ Đường tâm của đường đi dự kiến

Vì các đường chỉ dẫn được hiển thị nằm lơ lửng giữa không trung gần cản sau, nên đôi khi chúng có thể sẽ trông như bị lệch tâm.



Sự khác biệt giữa hình ảnh trên màn hình và các vật thể 3D thực tế

Vì các đường chỉ dẫn và hình ảnh trên màn hình được hiển thị cho một bề mặt phẳng nên sẽ không thể xác định được vị trí của các vật thể ba chiều. Khi tiến tới gần một vật thể ba chiều có hình dạng loe rộng ra bên ngoài (chẳng hạn như sàn phẳng của xe tải), hãy lưu ý tới những lưu ý sau.

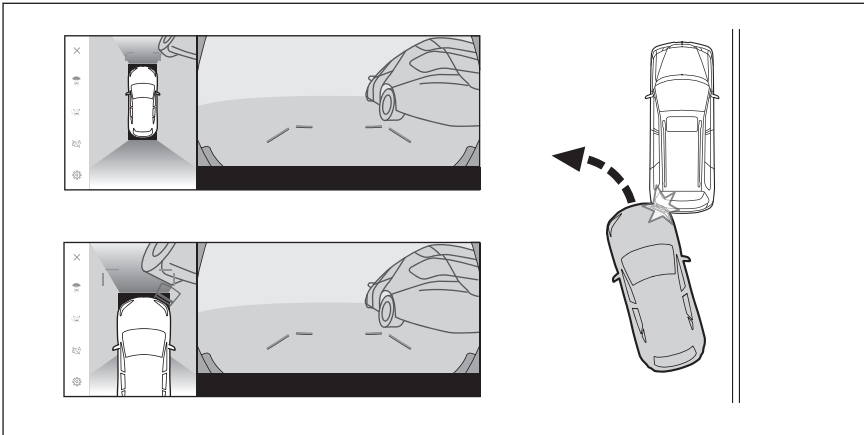
▲ CẢNH BÁO

Khi màn hình của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có màu đỏ, hãy kiểm tra cẩn thận bằng mắt thường trước khi lái xe. Đang có nguy cơ bị va chạm với xe khác hoặc bị tai nạn bất ngờ.

■ Hiện thị chế độ góc nhìn toàn cảnh (bao gồm cả màn hình phóng to)

Trên màn hình, có vẻ như vẫn có khoảng cách giữa cản xe và vật thể hoặc phương tiện khác, và dường như không có khả năng bị va chạm với vật thể hoặc phương tiện đó. Tuy nhiên, xe đã vượt quá các đường đi nên nó có thể sẽ va chạm với vật thể hoặc phương tiện đó. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ môi trường xung quanh bạn bằng cách quan sát một cách trực quan.

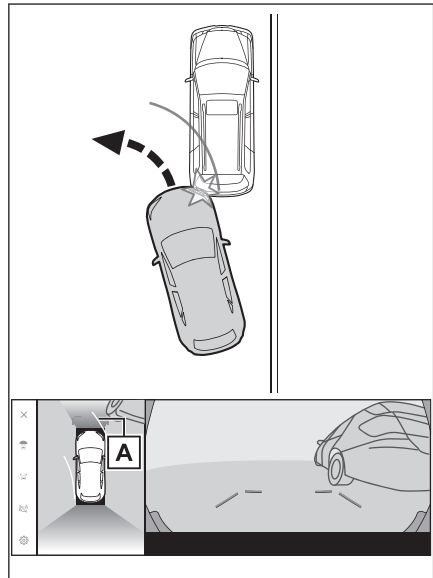
8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh



■ Đường đi dự kiến

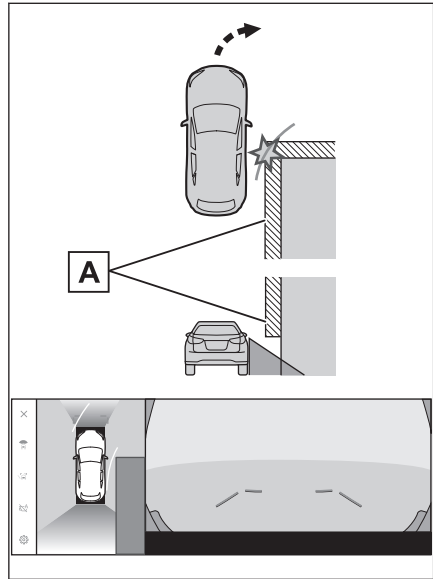
- Trên màn hình, có vẻ như cản xe đã nằm ngoài các đường đi dự kiến và dường như xe sẽ không va chạm với vật thể hoặc phương tiện. Tuy nhiên, xe đã vượt quá các đường đi nên nó có thể sẽ va chạm với vật thể hoặc phương tiện đó. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ môi trường xung quanh bạn bằng cách quan sát một cách trực quan.

A Đường đi dự kiến



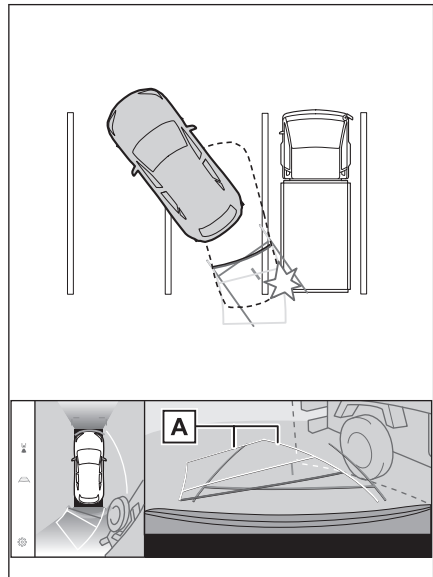
- Các vật thể ba chiều nằm ở vị trí cao (chẳng hạn như phần chìa ra của bức tường hoặc phần sàn chõ hàng của xe tải) có thể sẽ không xuất hiện trên màn hình. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ môi trường xung quanh bạn bằng cách quan sát một cách trực quan.

A Phần nhô ra của một bức tường



- Trên màn hình, phần sàn của thùng xe tải có thể nằm ngoài các đường đi dự kiến và dường như xe sẽ không va chạm với xe tải. Tuy nhiên, trên thực tế phần sàn của thùng xe tải có thể đã trùng với các đường đi dự kiến và nếu bạn lùi theo chỉ dẫn của các đường đi dự kiến, xe có thể sẽ bị va chạm với xe tải. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ môi trường xung quanh bạn bằng cách quan sát một cách trực quan.

A Đường đi dự kiến

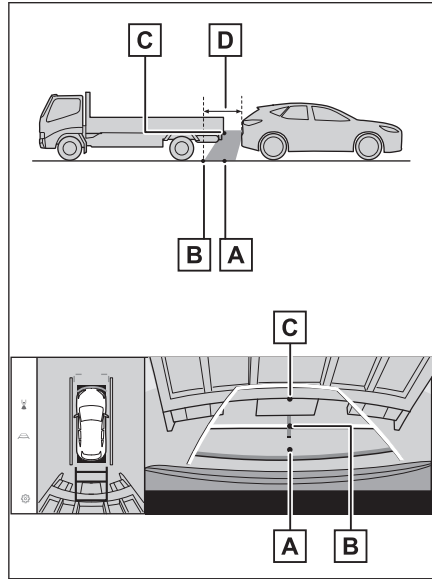


8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

■ Các đường chỉ dẫn khoảng cách

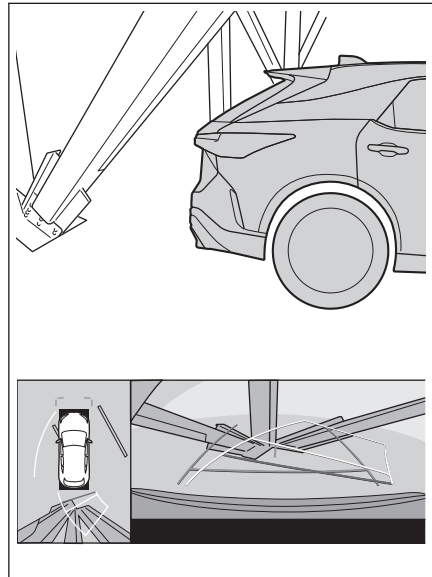
Trên màn hình, các đường chỉ dẫn khoảng cách cho biết rằng một xe tải đang đỗ tại điểm **B**. Tuy nhiên, trong thực tế nếu bạn lùi xe tới điểm **A**, thì xe bạn sẽ bị va chạm với xe tải đó.

Trên màn hình, điểm **A** nằm ở gần xe bạn nhất, tiếp đến là các điểm **B** và **C**. Tuy nhiên, trên thực tế, khoảng cách đến các điểm **A** và **C** là giống nhau, và điểm **B** nằm ở vị trí xa hơn so với điểm **A** và **C**. Hãy đảm bảo kiểm tra bằng cách quan sát phía sau và xung quanh xe của bạn. Khoảng cách đến điểm **D** là khoảng 1 m.



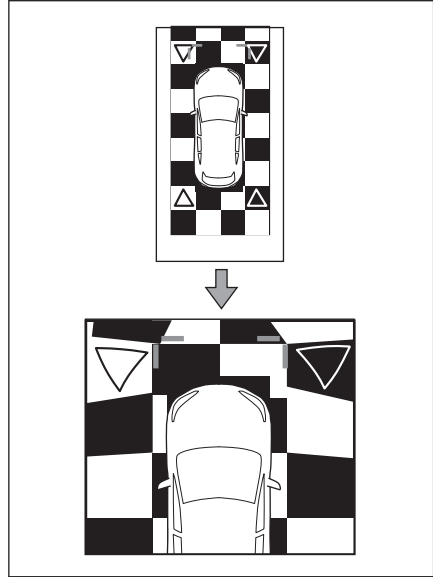
■ Phân chia ra của dầm chéo

Ở góc nhìn toàn cảnh, một dầm chéo có thể sẽ xuất hiện thẳng và có vẻ như sẽ không có nguy cơ bị va chạm, tuy nhiên, vì phần trên của dầm thực tế nằm chia ra nên xe có thể sẽ va chạm với nó. Hãy đảm bảo kiểm tra kỹ phía sau và môi trường xung quanh xe bạn bằng cách quan sát bằng mắt.



■ Chức năng phóng to hình ảnh

Khác với chế độ góc nhìn toàn cảnh thông thường, chức năng phóng to màn hình quan sát góc nhìn toàn cảnh sẽ phóng to biểu tượng xe lên. Do đó, các vạch kẻ trên mặt đường, các bức tường và các vật thể khác có thể sẽ bị cong.



8-2. Màn hình góc nhìn toàn cảnh

Nếu bạn cảm thấy có điều gì đó bất thường

Nếu bạn nhận thấy hoặc gặp các sự cố với các triệu chứng dưới đây, hãy kiểm tra lại vấn đề và tham khảo nguyên nhân có thể gây ra sự cố và giải pháp để xử lý.

Nếu những triệu chứng sau chưa được giải quyết, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

Triệu chứng	Nguyên nhân	Giải pháp
Hình ảnh khó quan sát	<ul style="list-style-type: none">● Xe đang ở trong khu vực tối hoặc đang vào ban đêm.● Nhiệt độ xung quanh ống kính là cao hoặc thấp.● Khi nhiệt độ bên ngoài thấp.● Có nước đọng trên camera.● Trời mưa hoặc ẩm ướt.● Có các tạp chất (bùn, bụi...) dính trên camera.● Có ánh nắng mặt trời hoặc đèn pha chiếu thẳng vào camera.● Khi sử dụng xe ở dưới ánh đèn huỳnh quang, đèn nat-tri hoặc đèn thủy ngân...	<p>Hãy chú ý kiểm tra bằng cách quan sát một cách trực quan môi trường xung quanh xe khi bạn đang lái xe.</p> <p>Hãy sử dụng lại màn hình quan góc nhìn cảnh khi camera và các điều kiện sử dụng đã được cải thiện.</p> <p>Quy trình điều chỉnh chất lượng hình ảnh của màn hình góc nhìn toàn cảnh cũng giống như quy trình điều chỉnh màn hình đa phương tiện.</p>
Hình ảnh bị mờ	Bụi bẩn hoặc tạp chất, chẳng hạn như nước, tuyết hoặc bùn, đã dính vào ống kính camera.	<p>Hãy xả một lượng lớn nước vào camera và sau đó lau sạch ống kính camera bằng khăn mềm và ẩm.</p> <p>Sử dụng máy vệ sinh camera chuyên dụng và làm sạch ống kính camera. Để biết thông tin chi tiết, hãy tham khảo "Hướng dẫn sử dụng xe".</p>
Màn hình bị lệch	Camera đã bị va chạm mạnh.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.

Triệu chứng	Nguyên nhân	Giải pháp
Các đường chỉ dẫn bị lệch đáng kể	Vị trí của camera bị lệch.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
	<ul style="list-style-type: none"> ● Xe bị nghiêng (Xe đang chờ tải nặng, áp suất lốp quá thấp do thùng lốp...). ● Xe đang trên dốc. 	Hãy chú ý kiểm tra bằng cách quan sát một cách trực quan môi trường xung quanh xe khi bạn đang lái xe.
Đường đi dự kiến của xe dịch chuyển ngay cả khi giữ thẳng tay lái (đường chỉ dẫn bề rộng xe và đường đi dự kiến không thẳng hàng).	Có lỗi trong các tín hiệu đầu ra của cảm biến vô lăng.	Hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
Các đường chỉ dẫn không được hiển thị	Cửa hậu mở.	Đóng cửa hậu lại. Nếu giải pháp này vẫn không giải quyết được vấn đề, hãy yêu cầu đại lý Lexus kiểm tra xe giúp bạn.
Không thể phóng to màn hình quan sát toàn cảnh. Không thể hiển thị chế độ quan sát xuyên thấu/chế độ quan sát khi di chuyển, chế độ quan sát khoảng cách bên và chế độ quan sát khi vào cua.	Cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus có thể bị hư hỏng hoặc bị dính bẩn.	Hãy làm theo các quy trình sửa chữa lỗi của hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus. (Để biết thông tin chi tiết về hệ thống cảm biến hỗ trợ đỗ xe Lexus, hãy xem mục "Hướng dẫn sử dụng".)

— Thông tin liên quan —

Thay đổi các cài đặt của màn hình(Trang. 69)

Thông tin về phần mềm mã nguồn mở/phần mềm miễn phí

Sản phẩm này chứa các phần mềm mã nguồn mở/phần mềm miễn phí. Bạn có thể lấy thông tin về các phần mềm mã nguồn mở/phần mềm miễn phí và/hoặc mã nguồn từ đường dẫn sau:

<https://www.denso.com/global/en/opensource/svss/toyota>

9-1. Phụ lục

Thông tin về phương tiện và dữ liệu có thể được sử dụng trên hệ thống âm thanh.....	342
Chứng nhận.....	353

Thông tin về phương tiện và dữ liệu có thể được sử dụng trên hệ thống âm thanh

Thông tin về các phương tiện có thể sử dụng

Các thông số kỹ thuật của các loại đĩa ghi dữ liệu và các thiết bị khác có thể sử dụng được liệt kê sau đây.

■ Định dạng và thông số kỹ thuật của thẻ nhớ USB

Các định dạng và tiêu chuẩn của thẻ nhớ USB có thể được sử dụng và các giới hạn sử dụng được liệt kê sau đây.

Định dạng USB	USB 2.0 HS (480MBPS)
Định dạng file	FAT 16/32
Phân nhóm giao tiếp	Cấp độ lưu trữ dung lượng lớn
Số thư mục tối đa	3000 (bao gồm cả thư mục gốc)
Số lượng cấp thư mục tối đa	8
Số file tối đa	9999 (tối đa 255 file trong mỗi thư mục)
Dung lượng bộ nhớ	Tối đa 32 GB
Kích thước tối đa của một file	2GB

- Các file khác với các định dạng trên có thể sẽ không được phát một cách chính xác hoặc thông tin như tên file hoặc thư mục có thể sẽ không được hiển thị một cách chính xác.
- Xin vui lòng xác định rằng thiết bị này có thể sẽ không phát được thẻ nhớ USB của bạn.
- Tùy thuộc vào thiết bị được sử dụng để lưu file trên thẻ nhớ USB, mà các file ẩn có thể sẽ được lưu cùng với các file cần phát. Người dùng nên xóa các file ẩn này. Chúng có thể sẽ ảnh hưởng tiêu cực tới quá trình phát và làm ảnh hưởng tới việc chuyển các file một cách chính xác.

Định dạng thông tin

Có thể sử dụng các dữ liệu âm nhạc có các đặc tính kỹ thuật như sau.

■ MP3

Các tiêu chuẩn được hỗ trợ	MP3 (MPEG1 LAYER 3, MPEG2 LSF LAYER 3)
----------------------------	--

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz)	MPEG1 LAYER 3:32, 44.1, 48 MPEG2 LSF LAYER 3:16, 22.05, 24
Tốc độ truyền dữ liệu được hỗ trợ (kbps) ⁽¹⁾	MPEG1 LAYER 3:32 to 320 MPEG2 LSF LAYER 3:8 to 160
Chế độ kênh được hỗ trợ	Stereo, joint stereo, dual channel, monaural
Nhãn ID3	ID3 Ver. 1.0, 1.1, 2.2, 2.3 (số ký tự tiêu chuẩn sẽ phụ thuộc vào từng phiên bản)

(1) Hệ thống có hỗ trợ các dữ liệu VBR (Variable Bit Rate).

■ WMA

Các tiêu chuẩn được hỗ trợ	WMA Ver. 7, 8, 9 (9.1, 9.2)
Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz)	32, 44.1, 48
Tốc độ truyền dữ liệu được hỗ trợ (kbps) ⁽¹⁾⁽²⁾	Phiên bản 7, 8: CBR (Tốc độ truyền dữ liệu cố định) từ 48 đến 192 Phiên bản 9 (9,1/9,2): CBR từ 48 đến 320

(1) Hệ thống có hỗ trợ các dữ liệu VBR (Variable Bit Rate).

(2) Các nguồn âm thanh đa kênh được chuyển đổi sang 2 kênh.

■ AAC

Các tiêu chuẩn được hỗ trợ ⁽¹⁾	MPEG4 AAC-LC
Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz)	11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1, 48
Tốc độ truyền dữ liệu được hỗ trợ (kbps) ⁽²⁾	Từ 8 đến 320
Chế độ kênh được hỗ trợ ⁽³⁾	1 kênh (1/0), 2 kênh (2/0)

(1) File ADIF không được hỗ trợ.

(2) Hệ thống có hỗ trợ các dữ liệu VBR (Variable Bit Rate).

(3) Kênh đôi (dual channel) không được hỗ trợ.

■ WAV(LPCM)

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz) ⁽¹⁾	8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1, 48, 88.2, 96, 176.4, 192
Số lượng dữ liệu sai số mã hóa được hỗ trợ (bit) ⁽²⁾	16/24

9-1. Phụ lục

Chế độ kênh được hỗ trợ	1 kênh (1/0), 2 kênh (2/0)
-------------------------	----------------------------

- (1) Các nguồn âm có tần số lấy mẫu cao hơn 96 kHz/24 bit sẽ được chuyển xuống mức 96 kHz/24 bit.
- (2) Các nguồn âm thanh đa kênh được chuyển đổi sang 2 kênh.

■ FLAC

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz) ⁽¹⁾	8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1, 48, 88.2, 96, 176.4, 192
Số lượng dữ liệu sai số mã hóa được hỗ trợ (bit) ⁽²⁾	16/24

- (1) Các nguồn âm có tần số lấy mẫu cao hơn 96 kHz/24 bit sẽ được chuyển xuống mức 96 kHz/24 bit.
- (2) Các nguồn âm thanh đa kênh được chuyển đổi sang 2 kênh.

■ ALAC

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz) ⁽¹⁾	8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1, 48, 64, 88.2, 96
Số lượng dữ liệu sai số mã hóa được hỗ trợ (bit) ⁽²⁾	16/24

- (1) Các nguồn âm có tần số lấy mẫu cao hơn 96 kHz/24 bit sẽ được chuyển xuống mức 96 kHz/24 bit.
- (2) Các nguồn âm thanh đa kênh được chuyển đổi sang 2 kênh.

■ Ogg Vorbis

Tần số lấy mẫu được hỗ trợ (kHz) ⁽¹⁾	8, 11.025, 16, 22.05, 32, 44.1, 48
Tốc độ truyền dữ liệu được hỗ trợ (kbps) ⁽²⁾	Từ 32 đến 500

- (1) Các nguồn âm có tần số lấy mẫu cao hơn 96 kHz/24 bit sẽ được chuyển xuống mức 96 kHz/24 bit.
- (2) Hệ thống có hỗ trợ các dữ liệu VBR (Variable Bit Rate).

■ Tên file

Chỉ những file có đuôi

".mp3"/".wma"/".m4a"/".3gp"/".aac"/".wav"/".flac"/".fla"/".ogg"/".ogx"/".oga"

mới được nhận dạng là file MP3/WMA/AAC/WAV(LPCM)/FLAC/

ALAC/OGG Vorbis và có thể phát được. Hãy lưu các

file MP3/WMA/AAC/WAV(LPCM)/FLAC/ALAC/OGG Vorbis với đuôi

".mp3"/".wma"/".m4a"/".3gp"/".aac"/".wav"/".flac"/".fla"/".ogg"/".ogx"/".oga".

■ Giới thiệu về nhãn ID3, nhãn WMA, nhãn AAC, nhãn và nhận xét Vorbis

- Các file MP3 có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn ID3, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file WMA có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn WMA, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file AAC có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn AAC, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file WAV (LPCM) có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn thông tin, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file FLAC có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn thông tin, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file ALAC có kèm các thông tin ký tự được gọi là nhãn thông tin, nhãn này có thể lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...
- Các file Vorbis có kèm các thông tin ký tự được gọi là phần bình luận Vorbis, cho phép lưu các thông tin như tên ca sĩ, tên bài hát, tên album...

■ Các nguồn âm thanh có độ phân giải cao

Thiết bị này hỗ trợ các nguồn phát âm thanh có độ phân giải cao. Nguồn phát âm thanh "High-resolution" được định nghĩa bởi Hiệp hội Công nghiệp Công nghệ Thông tin và Điện tử Nhật Bản (JEITA). Sau đây là các định dạng được hỗ trợ và các phương tiện có thể phát nguồn phát này.

Các định dạng file được hỗ trợ

WAV, FLAC, ALAC, Ogg Vorbis

Phương tiện có thể phát

Thẻ nhớ USB

Thông tin về các dữ liệu video có thể phát từ thẻ nhớ USB

Các định dạng sau được hỗ trợ cho các file video được ghi từ máy tính vào thẻ nhớ USB.

Định dạng	Bộ mã hóa
Đuôi file MPEG4: ".mp4" ".m4v"	<ul style="list-style-type: none"> ● Chuẩn nén hình ảnh: H.264, MPEG-4 AVC, MPEG-4 ● Chuẩn nén âm thanh: M P3, AAC
Đuôi file AVI: ".avi"	<ul style="list-style-type: none"> ● Chuẩn nén hình ảnh: H.264, MPEG-4, MPEG-4 AVC, WMV9, WMV9 Advanced Profile ● Audio codec: MP3, AAC, WMA 9.2 (7, 8, 9.1, 9.2)

9-1. Phụ lục

Định dạng	Bộ mã hóa
Đuôi file WMV: ".wmv"	<ul style="list-style-type: none">● Chuẩn nén hình ảnh: WMV9, WMV9 Advanced Profile● Chuẩn nén âm thanh: WMA 9.2 (7, 8, 9.1, 9.2)

- Độ phân giải tối đa được hỗ trợ là 1920 x 1080 điểm ảnh.
- Tốc độ khung hình tối đa được hỗ trợ là 60i/30p.
- Có thể sẽ không phát được file video, tùy thuộc vào loại thiết bị ghi, điều kiện ghi và thẻ nhớ USB được sử dụng.

Thông tin về trình phát nhạc iPod

THÔNG TIN

■ Thông tin chứng nhận nhãn hiệu và thiết kế

● Kiểu A

Sử dụng sản phẩm thương hiệu có nhãn Made for Apple có nghĩa là thiết bị đó được thiết kế để có thể kết nối với sản phẩm của Apple, và nó thỏa mãn các tiêu chuẩn của Apple.

Apple không chịu trách nhiệm về hoạt động của xe này hoặc khả năng tương thích với các tiêu chuẩn an toàn.

Xin hãy lưu ý rằng khi sử dụng các thiết bị này với sản phẩm của Apple có thể sẽ ảnh hưởng tới tính năng điều khiển từ xa.

iPhone, iPod, iPod touch, Siri và Lightning là các thương hiệu của Công ty Apple, được đăng ký bản quyền tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.



● Kiểu B

Sử dụng sản phẩm thương hiệu Apple có nghĩa là thiết bị đó được thiết kế để có thể kết nối với trình phát nhạc iPod hoặc điện thoại iPhone, và nó thỏa mãn các tiêu chuẩn của Apple. Apple không chịu trách nhiệm về hoạt động của các thiết bị này hoặc khả năng tương thích với các tiêu chuẩn an toàn.

Xin hãy lưu ý rằng khi sử dụng các thiết bị này với sản phẩm của Apple có thể sẽ ảnh hưởng tới tính năng điều khiển từ xa.

Điện thoại iPhone, trình phát nhạc iPod, trình phát nhạc iPod touch, máy tính bảng iPad, máy tính bảng iPad mini, máy tính bảng iPad Pro và cáp sạc Lightning là các nhãn hiệu của Apple Inc., đã được đăng ký bản quyền tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.



■ Kiểu A

Các phiên bản

- Điện thoại iPhone 12 Pro Max
- Điện thoại iPhone 12 Pro
- Điện thoại iPhone 12
- Điện thoại iPhone 12 mini
- iPhone SE (thế hệ thứ 2)
- iPhone 11 Pro Max
- iPhone 11 Pro
- iPhone 11
- iPhone XS Max
- iPhone XS
- iPhone XR
- iPhone X
- iPhone 8 Plus
- iPhone 8
- iPhone 7 Plus
- iPhone 7
- iPhone SE
- iPhone 6s Plus
- iPhone 6s
- Trình phát nhạc iPod touch (thế hệ thứ 7)

■ Kiểu B

Các phiên bản

- Điện thoại iPhone 12 Pro Max
- Điện thoại iPhone 12 Pro
- Điện thoại iPhone 12
- Điện thoại iPhone 12 mini
- iPhone SE (thế hệ thứ 2)
- iPhone 11 Pro Max
- iPhone 11 Pro
- iPhone 11
- iPhone XS Max
- iPhone XS
- iPhone XR

- iPhone X
- iPhone 8 Plus
- iPhone 8
- iPhone 7 Plus
- iPhone 7
- iPhone SE
- iPhone 6s Plus
- iPhone 6s
- iPhone 6 Plus
- iPhone 6
- iPhone 5s
- iPad Pro 12,9 inch (thế hệ thứ 5)
- iPad Pro 12,9 inch (thế hệ thứ 4)
- iPad Pro 12,9 inch (thế hệ thứ 3)
- Máy tính bảng iPad Pro 12,9 inch (thế hệ thứ 2)
- Máy tính bảng iPad Pro 12,9 inch (thế hệ đầu tiên)
- iPad Pro 11 inch (thế hệ thứ 3)
- iPad Pro 11 inch (thế hệ thứ 2)
- iPad Pro 11 inch
- Máy tính bảng iPad Pro 10,5 inch
- Máy tính bảng iPad Pro 9,7 inch
- iPad Air (thế hệ thứ 3)
- iPad Air 2
- iPad Air
- iPad mini (thế hệ thứ 5)
- Máy tính bảng iPad mini 4
- Máy tính bảng iPad mini 3
- Máy tính bảng iPad mini 2
- iPad (thế hệ thứ 8)
- iPad (thế hệ thứ 7)
- Máy tính bảng iPad (thế hệ thứ 6)
- Máy tính bảng iPad (thế hệ thứ 5)
- Trình phát nhạc iPod touch (thế hệ thứ 7)
- iPod touch (thế hệ thứ 6)

Thông tin về Apple CarPlay

THÔNG TIN

■ Thông tin chứng nhận nhãn hiệu và thiết kế

- Sử dụng logo Apple CarPlay nghĩa là giao diện người dùng xe thỏa mãn tiêu chuẩn vận hành của Apple. Apple không chịu trách nhiệm về hoạt động của xe này hoặc khả năng tương thích với các tiêu chuẩn an toàn. Xin hãy lưu ý rằng khi sử dụng sản phẩm này với iPhone hoặc iPod có thể sẽ ảnh hưởng tới tính năng điều khiển từ xa.

Apple CarPlay là một thương hiệu đã được đăng ký của Apple Inc.



Thông tin về Android Auto

THÔNG TIN

■ Thông tin chứng nhận nhãn hiệu và thiết kế

- Android và Android Auto thương hiệu đã được đăng ký của Google LLC.



Thông tin thẻ nhớ USB

■ Các file nhạc được ghi bằng máy tính

Có thể phát các file nhạc sau.

- MP3
- WMA
- AAC
- FLAC
- WAV
- ALAC
- OGG Vorbis

Các thông số kỹ thuật của file MP3/WMA/AAC

Một số hạn giới hạn nhất định được áp dụng cho các tiêu chuẩn của file MP3/WMA/AAC có thể được sử dụng, và đĩa quang và định dạng lưu trữ các file đó. Microsoft, Windows và Windows Media là các thương hiệu đã được đăng ký của Tập đoàn Microsoft tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Có thể sử dụng các dữ liệu âm nhạc có các đặc tính kỹ thuật như sau.

MP3

MP3 (MPEG Audio LAYER 3) là định dạng tiêu chuẩn liên quan đến công nghệ nén âm thanh. Khi sử dụng định dạng MP3, dung lượng của các file có thể sẽ được nén xuống còn khoảng 1/10 so với file gốc.

WMA

WMA (Windows Media Audio) là định dạng nén âm thanh của Tập đoàn Microsoft. Định dạng này có thể nén các file về kích thước kể cả khi còn nhỏ hơn file MP3.

Sản phẩm này được bảo vệ bởi quyền sở hữu trí tuệ nhất định của Tập đoàn Microsoft. Sử dụng hoặc phân phối công nghệ ngoài sản phẩm này mà không có giấy phép từ Microsoft sẽ bị cấm.

AAC

AAC (Advanced Audio Coding) là định dạng tiêu chuẩn liên quan đến công nghệ nén âm thanh được sử dụng trong tiêu chuẩn mã hóa MPEG2 và MPEG4.

Thông tin Bluetooth®

Thông số kỹ thuật và cấu hình của kết nối Bluetooth® khả dụng như sau.

Hạng mục	Âm thanh Bluetooth®
Các thông số kỹ thuật Bluetooth® được hỗ trợ	Bluetooth® Core Specification Ver.5.0 trở lên
Cấu hình được hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none">● Cấu hình A2DP (Advanced Audio Distribution Profile) để truyền dữ liệu âm nhạc: Ver. 1.3.2 trở lên● Cấu hình AVRCP (Audio/Video Remote Control Profile) được dùng để điều khiển (phát, dừng phát...) âm thanh di động từ hệ thống đa phương tiện: Phiên bản 1.6.2 trở lên
Codec được hỗ trợ	LDAC/AAC/SBC

THÔNG TIN

- Kết nối giữa hệ thống này và tất cả các thiết bị Bluetooth® không được đảm bảo.

■ Chứng nhận

Bluetooth là một thương hiệu đã được đăng ký của Bluetooth SIG. Inc.



■ LDAC

LDAC và logo LDAC là các thương hiệu của Công ty Sony.



Thông tin Gracenote®

Khi nhạc được phát, cơ sở dữ liệu của hệ thống đa phương tiện sẽ được tìm kiếm tên album, tên nghệ sĩ, thể loại và tên bản nhạc. Nếu thông tin tương ứng được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu, thì thông tin đó sẽ được gán một cách tự động. Cơ sở dữ liệu Gracenote® được sử dụng cho các thông tin cơ sở dữ liệu được lưu trữ trong hệ thống đa phương tiện này.

THÔNG TIN

■ Cơ sở dữ liệu Gracenote®

- Thông tin tiêu đề được chỉ định tự động có thể sẽ khác với thông tin tiêu đề thực tế.
- Nội dung của các dữ liệu được cung cấp bởi cơ sở dữ liệu "Gracenote media" không được đảm bảo chính xác 100%.

9-1. Phụ lục

- Gracenote, lô gô Gracenote, "Powered by Gracenote" và Gracenote MusicID là các thương hiệu đã đăng ký hoặc các thương hiệu của Công ty Gracenote tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.



Chứng nhận



A20000210

R! C-25672

Para consultas, visite:
www.anatel.gov.br

Este equipamento não tem direito à proteção contra interferência prejudicial e não pode causar interferência em sistemas devidamente autorizados.

[Para los vehículos que se venden en Paraguay]

Toyotoshi S.A.

Avda. Mariscal López 2801/99 y Reclus. Asunción – Paraguay.

9-1. Phụ lục

This product is licensed under the MPEG-4 patent portfolio license, AVC patent portfolio license and VC-1 patent portfolio license for the personal use of a consumer or other uses in which it does not receive remuneration to

- (i) encode video in compliance with the MPEG-4 Visual Standard, AVC Standard and VC-1 Standard ("MPEG-4/AVC/VC-1 Video") and/or
- (ii) decode MPEG-4/AVC/VC-1 Video that was encoded by a consumer engaged in a personal activity and/or was obtained from a video provider licensed to provide MPEG-4/AVC/VC-1 Video.

No license is granted or shall be implied for any other use.
Additional information may be obtained from MPEG LA, L.L.C. See <http://www.mpegla.com>.

Mã QR

"QR Code" là thương hiệu đã đăng ký của Công ty DENSO WAVE tại Nhật Bản và các quốc gia khác.

Dữ liệu bản đồ

©2021 HERE

Hãy truy cập vào liên kết bên dưới để xem thông báo cấp phép dữ liệu.

<https://legal.here.com/terms/general-content-supplier/terms-and-notices/>

THỎA THUẬN CẤP PHÉP CỦA NGƯỜI DÙNG

<https://legal.here.com/en-gb/terms/end-user-license-agreement>

A

Android Auto	138,205
Apple CarPlay	201
Điện thoại thông minh chưa được đăng ký.....	131
Điện thoại thông minh đã được đăng ký.....	134

Ă

Ăng ten	
Radio.....	186

Â

Âm thanh	180
Âm thanh Bluetooth®	209
Âm thanh xung quanh	96

B

Bản chạy thử chỉ dẫn lộ trình	167
Bản đồ	
Cài đặt góc nhìn 3D.....	81
Đang di chuyển.....	33
Phóng to/Thu nhỏ.....	31
Thay đổi hướng.....	32
Thay đổi kiểu bản đồ.....	81
Thông tin giao thông.....	81
Bản đồ thành phố	31
Bán lại hoặc thanh lý xe	220
Bàn phím	
Nhập các chữ và số.....	27
BẬT/tẮT hệ thống âm thanh	34
BẬT/TẮT màn hình	69
Biểu tượng bản đồ	
Camera tốc độ.....	154
Biểu tượng trạng thái	20

C

Các cài đặt bảo mật	74
----------------------------------	-----------

Các cài đặt chung	66
Các cài đặt của hệ thống dẫn đường	90
Các cài đặt hiển thị bản đồ	153
Điểm đỗ xe trên đường phố.....	153
Các cài đặt mạng Wi-Fi®	102
Các cấu hình có khả năng tương thích	111
Các lưu ý đối với hệ thống hỗ trợ đỗ xe Lexus	
Vị trí camera.....	280
Các nguồn âm thanh có độ phân giải cao	342
Các nút điều khiển hệ thống điều hòa	16
Các nút điều khiển trên vô lăng	
Âm thanh.....	34
Chức năng điều khiển rảnh tay (Điện thoại).....	226,228
Điều khiển giọng nói.....	42
Các thiết bị Bluetooth®	
Cài đặt làm thiết bị chính.....	121
Cài đặt làm thiết bị phụ.....	122
Đăng ký.....	113
Kết nối.....	117
Xóa.....	116
Cách xử lý	
Apple CarPlay/Android Auto.....	140
Chức năng điều khiển rảnh tay (Điện thoại).....	222
Màn hình góc nhìn toàn cảnh.....	338
Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus.....	285
Cài đặt	
Các cài đặt âm thanh và phương tiện	96
Các cài đặt bảo mật.....	74
Các cài đặt chỉ dẫn.....	87
Các cài đặt chung.....	66

Các cài đặt của chức năng điều khiển bằng giọng nói.....	71
Các cài đặt của đài radiô.....	96
Các cài đặt của hệ thống dẫn đường.....	80
Các cài đặt của màn hình.....	69
Các cài đặt của thiết bị Bluetooth®	104
Các cài đặt hiển thị bản đồ.....	81,153
Các cài đặt hồ sơ người dùng.....	62
Các cài đặt khác nhau.....	57
Các cài đặt mạng Wi-Fi®	102
Các cài đặt riêng tư.....	74
Cài đặt màn hình góc nhìn toàn cảnh.....	319
Cài đặt thông tin đại lý.....	73
Cài đặt tìm kiếm tuyến đường.....	84
Cài đặt điểm đến.....	166
Cài đặt đồng hồ.....	66
Cài đặt ngày và giờ.....	66
Cài đặt ngôn ngữ.....	66
Cài đặt thời gian.....	66
Cập nhật thông tin phần mềm.....	76
Chế độ Highway.....	157
Chỉ đường.....	172
Chỉnh sửa.....	171
Chuyển chế độ màn hình.....	99
Chuyển đổi điện thoại.....	244
Chức năng điều khiển rảnh tay (Điện thoại).....	218
Cổng USB.....	39,188,196

D

Dữ liệu liên lạc (Số điện thoại)	
Bỏ sung.....	250
Hộp số phụ.....	246
Sửa đổi.....	250
Xóa.....	251

D

Đài phát DAB.....	183
Đang cập nhật	
Thông tin phần mềm.....	76
Đăng ký	
Các cài đặt hồ sơ người dùng.....	59
Các thiết bị Bluetooth®	113
Danh sách thường xuyên liên lạc.....	252
Nhận diện khuôn mặt.....	64
Thông tin đại lý.....	73
Thông tin người dùng.....	52
Điểm đi qua.....	170
Điện thoại di động	
Bán lại hoặc thanh lý xe.....	220
Đăng ký.....	113
Kết nối.....	117
Xóa.....	116

Điều chỉnh

Chất lượng âm thanh.....	101
Chất lượng hình ảnh.....	100
Độ sáng.....	69
Đồng hồ.....	66
Tương phản.....	69
Điều chỉnh âm lượng.....	34
Âm lượng của hệ thống dẫn đường.....	96
Âm lượng hệ thống.....	96
Âm thanh.....	34
Điện thoại (Nhạc chuông/receiver).....	104,226,228

Điều chỉnh chất lượng âm thanh.. 101

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh... 100

Điều khiển gọi điện.....238

Điều khiển màn hình..... 25

Định dạng thông tin.....342

Độ tương phản và độ sáng.....69

G

Gọi ý phổ đồ xe.....	81
-----------------------------	-----------

Gracenote®.....	187,342
Gửi tin nhắn mới.....	256

H

Hệ thống dẫn đường.....	146
Hệ thống điều khiển bằng giọng nói..	40
Hiển thị các biểu tượng POI.....	152
Hiển thị các thông tin của một địa điểm.....	150
Hiển thị hướng lên trên.....	32
Home	
Cài đặt nhà làm điểm đến.....	160
Đăng ký.....	160

I

Internet.....	260
Hoạt động.....	262
Màn hình.....	261
iPod/iPhone.....	197

K

Kết nối các thiết bị tương thích với kết nối Miracast®.....	213
Kết thúc cuộc gọi.....	243
Khi nói moóc	
Các thiết bị Bluetooth®.....	117
Cổng USB.....	39
iPod.....	39
Miracast®.....	213
Wi-Fi®.....	125
Khóa quyền riêng tư.....	74
Khởi động lại hệ thống.....	15

L

Lệnh bằng giọng nói.....	45
--------------------------	----

M

Màn hình bản đồ.....	28
Màn hình bản đồ lộ trình tổng thể	
Thời gian đến nơi dự kiến.....	166
Màn hình cảm ứng.....	22
Màn hình góc nhìn toàn cảnh.....	288
Màn hình hiển thị làn đường.....	173
Màn hình hỗ trợ đỗ xe Lexus.....	268
Hiển thị màn hình chỉ dẫn.....	270
Menu chính.....	18
Miracast®.....	214

N

NaviBridge.....	164
Nghe DAB.....	183
Nghe radiô.....	180
Ngôn ngữ bản đồ.....	81
Nhập các chữ cái.....	27
Nhập các số.....	27

P

Phát nhạc	
Android Auto.....	205
Apple CarPlay.....	201
Âm thanh Bluetooth®.....	209
iPod/iPhone.....	197
Miracast®.....	214
Thẻ nhớ USB.....	190,193

R

Radiô AM.....	180
Radiô FM.....	180
Radiô Internet.....	187

S

Smartphone	
Đăng ký.....	113
Đặt điểm đến (NaviBridge).....	164
Kết nối.....	117

Mục lục

Xóa.....116

T

Tài khoản Lexus..... 52

Thay đổi hướng..... 32

Thay đổi lộ trình.....169

Thay đổi tùy chọn tuyến đường... 168

Thay đổi tỷ lệ.....31

Thẻ nhớ USB.....190,193

Thêm một điểm đi qua trong lộ trình..
..... 163

Thị trường tiêu thụ

Bổ sung.....163

Đang tìm kiếm.....158

Xóa..... 172

Xóa điểm đến gần đây..... 90

Thông điệp..... 253

Thông tin đại lý..... 73

Thông tin người dùng

Đăng ký.....52

Thay đổi và đăng ký một hồ sơ..... 59

Thực hiện cuộc gọi

Danh bạ..... 232

Danh sách thường xuyên liên lạc.231

Lịch sử tiêu hao nhiên liệu.....230

Nhập số từ bàn phím.....233

Thông điệp.....258

Tín hiệu âm liên tục..... 234

Trong cuộc gọi.....241

Thực hiện cuộc gọi hội nghị..... 242

Tìm kiếm điểm đến..... 158

Các ứng dụng tương thích với điện
thoại thông minh..... 164

Đặt địa điểm yêu thích làm điểm đến.
..... 160

Home..... 160

Kế hoạch lái xe..... 161

Lịch sử điểm đến..... 161

Nhập ký tự..... 159

Tìm kiếm lại một lộ trình..... 175

Tìm kiếm theo từ khóa..... 49

Trả lời cuộc gọi/Nhận cuộc gọi.....235

Trả lời tin nhắn.....255

Tránh.....84

Trình duyệt.....260

Hoạt động.....262

Màn hình.....261

Trình duyệt web.....260

Hoạt động.....262

Màn hình.....261

Truyền dữ liệu

Dữ liệu liên lạc (Số điện thoại).....246

Từ chối cuộc gọi.....237

Tự động cân bằng âm thanh..... 96

Tỷ lệ..... 31

V

Vận hành hệ thống bằng chức năng
điều khiển bằng giọng nói..... 40

Vệ sinh camera..... 278,321

Vị trí

Hiệu chỉnh vị trí..... 90

Vị trí hiện tại

Đang hiển thị.....30

W

Wi-Fi®

Khi nối moóc..... 125

X

Xóa

Bookmark.....263

Các thiết bị Bluetooth®116

Danh sách thường xuyên liên lạc.252

Dữ liệu liên lạc (Số điện thoại).....251

Điểm đến gần đây.....90

Lịch sử trình duyệt web.....264

Thị trường tiêu thụ..... 172

Thông tin người dùng..... 62

Mã xu t b n OM48L02E

Mã ph ùng 01999-48L02

Printed in Japan 01-2210-00 C

RX500h / RX450h+ / RX350h / RX350 マルチメディア (一般 / 豪州E)